Cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 06.10.2021 13:23:35 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3914 /QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Trung tâm dạy nghề lái xe Sài Gòn, Trường TH-THCS-THPT Bùi Thị Xuân, Trường Mầm non Thanh Tâm, Công ty TNHH Teakwang MTC Việt Nam, Công ty TNHH Jin Heoung Vina do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 17990/TTr-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 840/TTr-LĐTBXH ngày 03 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Trung tâm dạy nghề lái xe Sài Gòn, Trường TH-THCS-THPT Bùi Thị Xuân, Trường Mầm non Thanh Tâm, Công ty TNHH Teakwang MTC Việt Nam, Công ty TNHH Jin

Heoung Vina do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

1. Người lao động ngừng việc của Trung tâm dạy nghề lái xe Sài Gòn gồm: 135 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 500.850.000 đồng, trong đó có 41 người lao động đang nuôi con dưới 6 tuổi (53 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 53.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 553.850.000 đồng (Năm trăm năm mươi ba triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng).

2. Người lao động ngừng việc của Trường TH-THCS-THPT Bùi Thị Xuân gồm: 237 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 879.270.000 đồng, trong đó có 04 người lao động đang mang thai và 52 người lao động đang nuôi con dưới 6 tuổi (61 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 65.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 944.270.000 đồng (Chín trăm bốn mươi bốn triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng).

3. Người lao động ngừng việc của Trường mầm non Thanh Tâm gồm: 24 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 89.040.000 đồng, trong đó có 09 người lao động đang nuôi con dưới 6 tuổi (09 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 9.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 98.040.000 (Chín mươi tám triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng).

4. Người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Teakwang MTC Việt Nam gồm: 1.222 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 15 ngày đến dưới 01 tháng (30 ngày) với kinh phí hỗ trợ là 2.266.810.000 đồng, trong đó có 24 người lao động đang mang thai và 300 người lao động đang nuôi con dưới 6 tuổi (357 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 381.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 2.647.810.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm bốn mươi bảy triệu tám trăm mười ngàn đồng).

5. Người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Jin Heoung Vina gồm: 1.214 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 15 ngày đến dưới 01 tháng (30 ngày) với kinh phí hỗ trợ là 2.251.970.000 đồng, trong đó có 28 người lao động đang mang thai và 78 người lao động đang nuôi con dưới 6 tuổi (94 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 122.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 2.373.970.000 đồng (Hai tỷ ba trăm bảy mươi ba triệu chín trăm bảy mươi ngàn đồng).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID -19 CỦA TRUNG TÂM DẠY NGHỀ LÁI XE SÀI GÒN

(Kèm theo Quyết định số 3914 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
	I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương											
1	Bùi Chiếu	Quản lý xe	Không xđth	01/01/2021	0201068302	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Bùi Chiếu	67010000620323	BIDV Đồng Nai	260812093
2	Bùi Thị Bích Thôa	Đào Tạo	Không xđth	01/01/2021	7513152361	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Bùi Thị Bích Thôa	0121000704307	VCB	191394082
3	Bùi Thị Thúy Hiền	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7523066819	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Bùi Thị Thúy Hiền	19036981526010	techcombank CN Biên Hòa	272679545
4	Cao Đình Hoàng	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7912354825	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Cao Đình Hoàng	11026577777	SCB - CN Đồng Nai	281125410
5	Cao Gia Bửu	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7515107992	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Cao Gia Bửu	106002292705	NH Công thương (Vietinbank)	270982533
6	Cao Thị Bích Loan	Đào Tạo	Không xđth	01/01/2021	7916575438	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Cao Thị Bích Loan	7010166432809	NH Quân Đội CN Thuận An	352145610
7	Cao Thị Sang	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	5220470501	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Cao Thị Sang	0121000798956	VCB	215370895
8	Đặng Ngọc Khánh	Xây dựng	Không xđth	01/01/2021	4620918541	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đặng Ngọc Khánh	1022067201	VCB	192017828
9	Đặng Quỳnh Lương	Công nghệ TT	Không xđth	01/01/2021	4620844297	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đặng Quỳnh Lương	101870754976	Vietinbank - CN tt Huế	192020882
10	Đặng Thái Hân	Kinh Doanh	Không xđth	01/01/2021	7516193136	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đặng Thái Hân	19033137491024	Techcombank CN Đồng Nai	191891160
11	Đặng Thị Liễu	Kinh Doanh	Không xđth	01/01/2021	4520374781	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đặng Thị Liễu	19036874023014	Techcombank Biên Hòa	197260087
12	Đào Tuấn Tâm	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7414053955	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đào Tuấn Tâm	0481000893481	VCB	272806307
13	Đậu Đức Lĩnh	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7414163016	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đậu Đức Lĩnh	0861000006399	VCB - CN Nghệ An	183838978
14	Đậu Thị Thủy	Kinh Doanh	01 Năm	01/01/2021	7914108027	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đậu Thị Thủy	86283778	VP bank CN Gia Định, HCM	183866137
15	Đinh Hoàng Oanh	Kế toán	Không xđth	01/01/2021	7515102362	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đinh Hoàng Oanh	19036225135016	Techcombank Biên Hòa	272312085
16	Đinh Xuân Thịnh	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7523143714	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đinh Xuân Thịnh	67910000203790	BIDV	270982488
17	Đỗ Anh Thy	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	4704048697	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đỗ Anh Thy	0121000515496	VCB	271422210
18	Đỗ Hoài Phú	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	5220713347	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đỗ Hoài Phú	1016472117	VCB	211564442
19	Đỗ Thị Thúy Ngân	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7525652901	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đỗ Thị Thúy Ngân	19036194807010	Techcombank Biên Hòa	272555924
20	Đoàn Thị Thu Thủy	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7510085382	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đoàn Thị Thu Thủy	19036712081010	Techcombank Biên Hòa	272739059
21	Đoàn Trung Hiếu	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	6721311469	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Đoàn Trung Hiếu	19032865959011	Techcombank - CN Đồng Nai	245341370

22	Dương Song Toàn	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7516032691	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Dương Song Toàn	01777784001	TP Bank CN Biên Hòa	321573877
23	Dương Thị Kiều Oanh	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7525278120	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Dương Thị Kiều Oanh	19036199497011	Techcombank Biên Hòa	272512502
24	Hà Văn Trượng	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7509077573	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Hà Văn Trượng	1110111026630001	SCB - CN Dong Nai	271539859
25	Hồ Đình Huy	Giáo viên	03 năm	01/01/2021	3302000106	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Hồ Đình Huy	0161000239385	VCB	46073001422
26	Hồ Hữu Tân	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7414147521	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Hồ Hữu Tân	1600109758001	MB Bank	191614777
27	Hồ Thị Ngọc Bích	Kinh Doanh	Không xđth	01/01/2021	7222133823	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Hồ Thị Ngọc Bích	19036199839018	Techcombank Biên Hòa	72197003063
28	Hồ Thị Thanh Nhàn	Kinh Doanh	Không xđth	01/01/2021	5815002935	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Hồ Thị Thanh Nhàn	0811000056079	VCB - CN Ninh Thuận	264310320
29	Hoàng Anh	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7424902516	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Hoàng Anh	104870126889	Viettinbank CN Bình Dương	281163934
30	Hoàng Hữu Hiền	Đầu tư	03 năm	01/01/2021	7424467192	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Hoàng Hữu Hiền	65610000046138	BIDV- CN Bình Dương	276017366
31	Hoàng Kim Huệ	Hệ thống - NS	03 năm	01/01/2021	7516015524	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Hoàng Kim Huệ	0121000799133	VCB-CN Hố Nai	272679540
32	Hoàng Thị Thu Hà	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7524159463	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Hoàng Thị Thu Hà	04201015705627	Maritime Bank CN Đô Thành, P.Bến Nghé, Tp. HCM	272523505
33	Huỳnh Anh Tuấn	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7916284693	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Huỳnh Anh Tuấn	19034413054012	TECHCOMBANK CN ĐỒNG NAI	272156484
34	Huỳnh Đỗ Thùy Trang	Kế toán	Không xđth	01/01/2021	7514051147	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Huỳnh Đỗ Thùy Trang	0481000633878	VCB	272069863
35	Huỳnh Thanh Trúc	Kinh Doanh	Không xđth	01/01/2021	7510118827	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Huỳnh Thanh Trúc	19036196504015	Techcombank Biên Hòa	272089812
36	Huỳnh Thế Huy	Công nghệ TT	Không xđth	01/01/2021	7915320246	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Huỳnh Thế Huy	107002554097	Viettinbank cn Tân Bình - TP HCM	381541042
37	Huỳnh Thị Yến Vân	Dịch vụ	03 năm	01/01/2021	7909004370	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Huỳnh Thị Yến Vân	248607649	ACB - CN Hồ Chí Minh	272678847
38	Huỳnh Trọng Hiếu	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7514158067	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Huỳnh Trọng Hiếu	19033972573015	Techcombank Đồng Nai	271711605
39	Lâm Quốc Bảo	Công nghệ TT	Không xđth	01/01/2021	9123077765	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lâm Quốc Bảo	0017100022482007	OCB CN CHỢ LỚN	371617244
40	Lày Công Trường	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7526636940	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lày Công Trường	158357097	vp bank	272528370
41	Lê Lưu Thúy Vy	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7523241788	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Lưu Thúy Vy	108869901056	Vietinbank CN KCN Biên Hòa	272311049
42	Lê Minh Đạt	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7526660517	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Minh Đạt	0481000884929	VCB - CN Đồng Nai	272427500
43	Lê Minh Đức	Hệ thống - NS	Không xđth	01/01/2021	7423024841	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Minh Đức	050115705528	Sacombank - CN Dĩ An	281289976
44	Lê Nguyễn Thiên Trúc	Đào Tạo	Không xđth	01/01/2021	7916192474	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Nguyễn Thiên Trúc	12410006102067	BIDV CN Hà Nội	272514276
45	Lê Thanh Huyền	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7523184003	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Thanh Huyền	0001014674590	VCB	272680509
46	Lê Thị Bích Nhi	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7513163381	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Thị Bích Nhi	19035071008011	Techcombank CN Đồng Nai	230745904
47	Lê Thị Cẩm Vân	Kinh Doanh	Không xđth	01/01/2021	7509047952	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Thị cẩm Vân	19035702775018	Techcombank CN Đồng Nai	271801865
48	Lê Thị Hồng Duyên	Kế toán	Không xđth	01/01/2021	4221330315	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Thị Hồng Duyên	95041388	Vp Bank CN Đồng Nai	184140978

49	Lê Thị Huyền Linh	Kinh Doanh	Không xđth	01/01/2021	7524426722	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Thị Huyền Linh	19036178742014	Techcombank - CN Đồng Nai	272736237
50	Lê Thị Kiều Diễm	Hệ thống - NS	Không xđth	01/01/2021	5420341086	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Thị Kiều Diễm	0071000757541	VCB	221374245
51	Lê Thị Mỹ Dung	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7516023805	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Thị Mỹ Dung	19034053552016	Techcombank CN Đồng Nai	201732064
52	Lê Thị Nguyệt Thu	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	4704003929	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Thị Nguyệt Thu	67010000869649	BIDV	272645764
53	Lê Thị Thùy Dung	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	0207458634	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Thị Thùy Dung	0291000034256	VCB chi nhánh Gia Lai	230607519
54	Lê Thu Hiền	Kế toán	Không xđth	01/01/2021	9321718027	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Thu Hiền	1018224355	Vietcombank CN Kiên Giang	371758447
55	Lê Văn Thành	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7509127670	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Văn Thành	050018969944	Sacombank CN TP Biên Hòa	272039846
56	Lê Văn Tú	Kế toán	Không xđth	01/01/2021	7508151338	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lê Văn Tú	0481000266716	VCB	182453810
57	Lương Thanh Quay	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7514030189	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lương Thanh Quay	104001972414	Vietinbank - CN Bien Hoa	272270532
58	Lương Thị Chung	Đầu Tư	Không xđth	01/01/2021	4707181222	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lương Thị Chung	19036209114017	Techcombank CN Đồng Nai	186112150
59	Lưu Thị Thảo	Hệ thống - NS	Không xđth	01/01/2021	7510196724	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lưu Thị Thảo	0481000729270	VCB	276006381
60	Lưu Văn Phái	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	3622497398	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Lưu Văn Phái	0114100008884007	OCB - CN Biên Hòa, Đồng Nai	36089004344
61	Mai Hoàng Minh Phụng	Hệ thống - NS	Không xđth	01/01/2021	7523310287	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Mai Hoàng Minh Phụng	0481000912444	VCB	272470514
62	Mai Trường Hải	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	4607008300	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Mai Trường Hải	0621000404066	VCB	260951079
63	Ngô Trí Thắng	Công nghệ TT	Không xđth	01/01/2021	7916292558	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Ngô Trí Thắng	0071000911775	VCB-CN thủ đức TPHCM	272012646
64	Nguyễn Bá Khải	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	0202067232	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Bá Khải	0121000801503	VCB - CN Đồng Nai	271546606
65	Nguyễn Chí Tâm	Quản lý xe	Không xđth	01/01/2021	6020122330	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Chí Tâm	03672041401	Tiên Phong bank Biên Hòa	261099895
66	Nguyễn Đăng Trí	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7508141062	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Đăng Trí	0121000848819	VCB	271290700
67	Nguyễn Đức Huy	Công nghệ TT	Không xđth	01/01/2021	7413251485	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Đức Huy	19031263098017	Techcombank Dĩ An, Bình Dương	281042847
68	Nguyễn Lương Huy Cường	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7511132929	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Lương Huy Cường	105002699243	Vietinbank CN Biên Hòa	271347077
69	Nguyễn Ngọc Hải	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	4620120722	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Ngọc Hải	1110111084710001	SCB - CN Dong Nai	191579749
70	Nguyễn Quang Lượng	Công nghệ TT	Không xđth	01/01/2021	7515068621	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Quang Lượng	0431000193350	VCB	215251654
71	Nguyễn Quốc Duy	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7515031395	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Quốc Duy	19036026069012	Techcombank CN Đồng Nai	272135108
72	Nguyễn Tài Quyết Toán	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7523901883	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Tài Quyết Toán	25001010589492	Maritime Bank CN Đồng Nai	272201404
73	Nguyễn Thành Tín	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7916227553	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thành Tín	5050107411009	NH Quân Đội CN Huế	191478843
74	Nguyễn Thị Đài Trang	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7524370902	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Đài Trang	19036754401015	Techcombank CN Đồng Nai	272618794
75	Nguyễn Thị Hà	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7515039166	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hà	0481000767615	VCB - CN Biên Hòa	276026591

76	Nguyễn Thị Hằng	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	6021611494	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hằng	0481000856623	VCB - CN Biên Hòa	261393670
77	Nguyễn Thị Hạnh	Kế toán	Không xđth	01/01/2021	7908001609	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hạnh	0121000838352	VCB	272862689
78	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Đầu tư	03 năm	01/01/2021	7514158820	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hoàng Lan	0481000685919	VCB	272036025
79	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Đào Tạo	03 năm	01/01/2021	7523801420	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Kiều Oanh	67010000937564	BIDV	272439378
80	Nguyễn Thị Kim Thoa	Kế toán	03 năm	01/01/2021	7526633149	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Kim Thoa	132705593	VPBank - CN Hồ Chí Minh	272661903
81	Nguyễn Thị Minh Diễn	Dịch vụ	03 năm	01/01/2021	7512008703	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Minh Diễn	19032775524014	Techcombank-CN Biên Hòa	272201608
82	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Đào Tạo	01 năm	01/01/2021	4621032053	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	0161001633843	VCB Thừa Thiên Huế	192114752
83	Nguyễn Thị Ngọc	Kế toán	Không xđth	01/01/2021	7526190819	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Ngọc	67010000869083	BIDV	272144864
84	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	Kế toán	Không xđth	01/01/2021	9107067118	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	0121000659295	VCB ĐN	271673875
85	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Kinh Doanh	Không xđth	01/01/2021	7523267258	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Như Quỳnh	19032157145010	Techcombank CN Đồng Nai	272533855
86	Nguyễn Thị Thanh Thuý	Kế toán		01/01/2021	7512170229	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thanh Thuý	67010000881023	BIDV Đồng Nai	271961682
87	Nguyễn Thị Thu	Kinh Doanh		01/01/2021	6421984307	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Tạ Đức Thành	2010146271009	MB Bank	231165796
88	Nguyễn Thị Thu Giang	Giáo viên		01/01/2021	7516195737	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thu Giang	67210000512150	BIDV	241199186
89	Nguyễn Thị Thu Sang	Kinh Doanh		01/01/2021	6421984306	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thu Sang	19036339746015	TECHCOMBANK	064197001719
90	Nguyễn Thị Thúy	Nhân sự		01/01/2021	7509074453	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thúy	167552331	VP Bank- CN Binh Thạnh, HCM	271710823
91	Nguyễn Thị Tươi	Giáo viên		01/01/2021	3622660769	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Tươi	104870242246	Vietinbank CN Đồng Nai	163381999
92	Nguyễn Tiến	Giáo viên		01/01/2021	7721924515	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Tiến	67010000991889	BIDV - CN Dong Nai	270864261
93	Nguyễn Trần Thanh Lam	Đầu tư		01/01/2021	4707011807	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Trần Thanh Lam	19022725315028	Techcombank-CN Đồng Nai	271810857
94	Nguyễn Tuấn Anh	Dịch vụ		01/01/2021	6623110747	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Tuấn Anh	5210205128000	Agribank CN M'Drắk, Đắk Lắk	241873383
95	Nguyễn Văn Trị	Giáo viên		01/01/2021	9107072023	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Trị	67010000906652	BIDV	186699174
96	Nguyễn Văn Tuyến	Đào Tạo		01/01/2021	7526195914	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Tuyến	1019362724	VCB CN Biên Hoà	272806243
97	Nguyễn Vũ Hoàng Oanh	Giáo viên		01/01/2021	7413293413	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Vũ Hoàng Oanh	136704070004408	HD bank- CN biên hòa	272156591
98	Nguyễn Xuân Trung	Giáo viên		01/01/2021	7523832533	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Xuân Trung	659704060186434	VIB CN Biên Hòa	271949964
99	Phạm Hồng Được	Giáo viên		01/01/2021	9205000356	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Phạm Hồng Được	5905205106544	Agribank - CN Trang Bom	70084001349
100	Phạm Thị Hảo	Kinh Doanh		01/01/2021	7523304654	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Phạm Thị Hảo	100872219583	Viettin bank	272661557
101	Phạm Thị Thiệp	Dịch vụ		01/01/2021	7514150747	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Phạm Thị Thiệp	0481000803849	VCB Biên Hòa	121847238
102	Phan Hồng Quân	Dịch Vụ		01/01/2021	7510025093	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Phan Hồng Quân	67010001244160	BIDV CN Đồng Nai	172764525
103	Phan Lý Gia Hân	Kinh Doanh		01/01/2021	7523342329	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Phan Lý Gia Hân	19036178773017	Techcombank CN Đồng Nai	272479462

104	Phùng Nguyễn Quang Dương	Giáo viên		01/01/2021	7510044379	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Phùng Nguyễn Quang Dương	105871652364	Viettinbank CN Biên Hòa	272269812
105	Quách Kim Tiểu Thư	Kinh Doanh		01/01/2021	7523200589	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Quách Kim Tiểu Thư	9704229270742393	MB Bank CN Điện Biên Phủ	272716468
106	Sơn Ngọc Nhiệm	Xây dựng		01/01/2021	8414002786	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Sơn Ngọc Nhiệm	73510000304939	BIDV Trà Vinh	334757180
107	Tăng Bảo Trâm	Đào Tạo		01/01/2021	7515027113	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Tăng Bảo Trâm	19034090511011	Techcombank - CN Đồng Nai	025281478
108	Trần Anh Xuân	Đào Tạo		01/01/2021	6415005149	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Anh Xuân	62010000863114	BIDV Gia Lai	183747787
109	Trần Hạ Bích Quyên	Kế toán		01/01/2021	7510184017	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Hạ Bích Quyên	0121000707861	VCB	271837196
110	Trần Hữu Toàn	Dịch vụ		01/01/2021	7515105129	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Hữu Toàn	0481000863343	VCB Biên Hòa	272361581
111	Trần Thị Bích Ngọc	Kế toán		01/01/2021	4620397224	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Thị Bích Ngọc	1013177886	VCB	191966061
112	Trần Thị Lan	Dịch vụ		01/01/2021	7412315689	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Thị Lan	1013211500	VCB	183640136
113	Trần Thị Phương Loan	Giáo viên		01/01/2021	7523342362	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Thị Phương Loan	0481000874396	VCB CN Biên Hòa	312152207
114	Trần Thị Quỳnh Trâm	Kế toán		01/01/2021	7916129361	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Thị Quỳnh Trâm	0881000438594	VCB CN GIA ĐỊNH	261291674
115	Trần Thị Thảo Trang	Dịch vụ		01/01/2021	7516196043	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Thị Thảo Trang	19036762687017	Techcombank CN Đồng Nai	272283709
116	Trần Thị Thu Thủy	Kinh Doanh		01/01/2021	7516006879	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Thị Thu Thủy	0481000885800	VCB - CN Đồng Nai	371596195
117	Trần Tuấn Thành	Dịch vụ		01/01/2021	7524534850	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Tuấn Thành	5990205863614	Agribank- CN Tân Hiệp	272432656
118	Trần Văn Hội	Xây dựng		01/01/2021	7511157391	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trần Văn Hội	0291000288257	VCB Gia Lai	221213826
119	Trần Văn Mượng	Quản lý xe		01/01/2021	7211025991	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Nguyễn Huỳnh Trúc Xinh	700002449754	Shinhanbank	72088005297
120	Trịnh Đình Mão	Dịch vụ		01/01/2021	7526539381	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trịnh Đình Mão	67010000869038	BIDV	271987701
121	Trịnh Minh Tâm	Dịch vụ		01/01/2021	7523669743	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trịnh Minh Tâm	19036068864017	Techcombank-CN Đồng Nai	272069325
122	Trịnh Thị Kim Ngân	Kế toán		01/01/2021	7523677700	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trịnh Thị Kim Ngân	0103100002318008	OCB CN BIÊN HÒA	272372267
123	Trịnh Thị Thu Hằng	Đầu Tư	Không xđth	01/01/2021	6221066327	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trịnh Thị Thu Hằng	19036240790012	Techcombank CN Đồng Nai	230951722
124	Trương Chín	Kế toán	Không xđth	01/01/2021	7516102410	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trương Chín	106868595429	Vietinbank - CN Biên Hòa	260752443
125	Trương Thúy Vân	Đào Tạo	Không xđth	01/01/2021	7523390157	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trương Thúy Vân	19031479757023	Techcombank - CN Đồng Nai	272661520
126	Trương Văn Dũng	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7513163343	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Trương Văn Dũng	67010000620369	BIDV-CN Đồng Nai	276029232
127	Võ Chí Giang	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	7510175088	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Võ Chí Giang	67010000869658	BIDV	186109356
128	Võ Tiểu Long	Đào Tạo	Không xđth	01/01/2021	7523774191	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Võ Tiểu Long	0481000854010	VCB - CN Dong Nai	271364128
129	Võ Văn Nghĩa	Dịch vụ	Không xđth	01/01/2021	7523076682	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Võ Văn Nghĩa	67010000869685	BIDV	271960100
130	Vũ Đức Phú	Giáo viên	Không xđth	01/01/2021	0199008987	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Vũ Đức Phú	0331000471767	VCB - CN TP.HCM	151108083
131	Vũ Nguyễn Nam	Dịch vụ	03 năm	01/01/2021	7523312433	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Vũ Nguyễn Nam	102872702360	Vietinbank CN Đồng Nai	272974578
132	Vũ Phong	Công nghệ TT	Không xđth	01/01/2021	7515109754	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Vũ Phong	0261003454799	VCB	271376938
133	Vũ Phương Khanh	Đầu tư	Không xđth	01/01/2021	7523464072	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Vũ Phương Khanh	0481000855339	VCB Biên Hòa	271966814
134	Vũ Thị Hương Lan	Dịch vụ	01 năm	01/01/2021	7523766928	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Vũ Thị Hương Lan	67010000989422	BIDV CN Biên Hòa	272697634

135	Vũ Thị Phương Mai	Đầu tư	01 năm	01/01/2021	7511161574	01/08/2021	31/10/2021	3,710,000	Vũ Thị Phương Mai	19033145960017	Techcombank Đồng Nai	271810823
	Cộng 135 lao động							**500,850,000**				

II. Danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương và đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Ngân hàng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Bùi Chiểu	1	Bùi Vy Oanh	19/12/2016	Bùi Thị Bích Thủa	191394082	1,000,000	Bùi Chiểu	67010000620323	BIDV Đồng Nai	260812093
			Bùi Nam Phát	20/11/2018			1,000,000				
2	Cao Gia Bửu	5	Cao gia Minh	09/07/2017	Cao Thị Mỹ Dung	271127791	1,000,000	Cao Gia Bửu	106002292705	Vietinbank	270982533
3	Đào Tuấn Tâm	12	Đào Tuấn Dũng	10/03/2017	Nguyễn Thị Hương	276079631	1,000,000	Đào Tuấn Tâm	481000893481	Vietcombank	272806307
4	Đậu Thị Thùy	14	Nguyễn Khánh Vy	09/11/2020	Nguyễn Bá Hòa	125335318	1,000,000	Đậu Thị Thùy	86283778	VP Bank – CN HCM	183866137
5	Đinh Hoàng Oanh		Đặng Kim Bảo Hân	20/10/2018	Đặng Quốc Chiến	272397549	1,000,000	Đinh Hoàng Oanh	19036225135016	Techcombank CN Đồng Nai	272312085
		15	Đặng Kim Ngọc Trân	03/06/2020			1,000,000				
6	Đỗ Hoài Phú	18	Đỗ Trọng Khang	10/07/2018	Hồ Thị Như Quỳnh	197299816	1,000,000	Đỗ Hoài Phú	1016472117	Vietcombank	211564442
7	Đoàn Thị Thu Thủy	20	Đào Huyền My	08/11/2016	Đào Thanh Xuân	272199410	1,000,000	Đoàn Thị Thu Thủy	19036712081010	Techcombank CN Đồng Nai	272739059
8	Hồ Hữu Tân	26	Hồ Võ Minh Anh	10/08/2018	Võ Thị Thu Thủy	191691837	1,000,000	Hồ Hữu Tân	1600109758001	MB Bank	191614777
	Hồ Hữu Tân		Hồ Võ Minh Thư	15/05/2015			1,000,000				
9	Hoàng Hữu Hiền	30	Hoàng Hữu Thiên An	03/12/2021	Nguyễn Thị Ngân	163320016	1,000,000	Hoàng Hữu Hiền	65610000046138	BIDV- CN Bình Dương	276017366
10	Huỳnh Đỗ Thùy Trang	34	Vũ Thiên An	22/04/2019	Vũ Văn Tiến	272203153	1,000,000	Huỳnh Đỗ Thùy Trang	481000633878	Vietcombank	272069863
11	Lê Thị Cẩm Vân	47	Nguyễn Tú Nghi	03/04/2015	Nguyễn Phạm Thiên Ân	271801865	1,000,000	Lê Thị Cẩm Vân	19035702775018	Techcombank CN Đồng Nai	271801865
12	Lê Thị Thùy Dung	53	Ngô Minh Đức	27/02/2016	Ngô Văn Chín	230607519	1,000,000	Lê Thị Thùy Dung	291000034256	Vietcombank CN Gia Lai	230607519
13	Lê Văn Tú	56	Lê Võ An Nhiên	29/03/2018	Võ Thị Minh Nguyệt	182499547	1,000,000	Lê Văn Tú	481000266716	Vietcombank	182453810
14	Lưu Thị Thảo	59	Đinh Quỳnh Hoa	03/03/2018	Đinh Quang Hòa	272969575	1,000,000	Lưu Thị Thảo	481000729270	Vietcombank	276006381
			Đinh Hà Quỳnh Chi	13/01/2020			1,000,000				
15	Lưu Văn Phái	60	Lưu Đỗ Đăng Khoa	04/01/2018	Đỗ Thị Ngọc	272286828	1,000,000	Lưu Văn Phái	1141000008884007	OCB - CN Biên Hòa, Đồng Nai	36089004344
16	Ngô Trí Thắng	63	Ngô Lê Bảo Khang	10/10/2020	Lê Tú Oanh	261219623	1,000,000	Ngô Trí Thắng	71000911775	VCB-CN Thủ Đức TPHCM	272012646
17	Nguyễn Lương Huy Cường	68	Nguyễn Ngọc Minh Vy	09/09/2015	Lê Thị Kiều Trang	276089747	1,000,000	Nguyễn Lương Huy Cường	105002699243	Vietinbank CN Biên Hòa	271347077
18	Nguyễn Quốc Duy	71	Nguyễn Quốc Bảo	22/10/2019	Nguyễn Thị Kim Tuyến	212697577	1,000,000	Nguyễn Quốc Duy	19036026069012	Techcombank CN Đồng Nai	272135108
19	Nguyễn Thành Tín	73	Nguyễn Đoàn Bảo Hân	04/02/2017	Đoàn Lê Khánh Quỳnh	191528925	1,000,000	Nguyễn Thành Tín	5050107411009	MB Bank CN Huế	191478843
20	Nguyễn Thị Hà	75	Trần Ngọc Lan Chi	05/03/2020	Trần Đức Thường	272919574	1,000,000	Nguyễn Thị Hà	481000767615	VCB - CN Biên Hòa	276026591
21	Nguyễn Thị Hoàng Lan	78	Lê Hoàng Quân	16/04/2015	Lê Đức Tuấn	60677526	1,000,000	Nguyễn Thị Hoàng Lan	481000685919	Vietcombank	272036025
22	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	84	Nguyễn Huy Khôi	15/08/2020	Nguyễn Cơ Thạch	271767405	1,000,000	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	121000659295	Vietcombank CN Đồng Nai	271673875
23	Nguyễn Thị Thanh Thủy	86	Huỳnh Ngọc Linh Đan	18/12/2020	Huỳnh Công Thịnh	272050890	1,000,000	Nguyễn Thị Thanh Thủy	67010000881023	BIDV Đồng Nai	271961682
24	Nguyễn Thị Thu Giang	88	Bùi Nguyễn Anh Thư	20/10/2015	Bùi Đình Tiến	272726677	1,000,000	Nguyễn Thị Thu Giang	67210000512150	BIDV	241199186
			Bùi Đình Gia Huy	27/11/2017			1,000,000				
25	Nguyễn Vũ Hoàng	97	Đỗ Ngọc Khánh Vân	13/07/2017	Đỗ Ngọc Phong	271865821	1,000,000	Nguyễn Vũ	136704070004408	HD Bank- CN	272156591

	Oanh		Đỗ Ngọc Khánh Vy	18/07/2019	Đỗ Ngọc Phong		1,000,000	Hoàng Oanh		Biên Hòa	
26	Phạm Hồng Dược	99	Phạm Bình An	26/01/2015	Vũ Thị Liên	36182013252	1,000,000	Phạm Hồng Dược	5905205106544	Agribank - CN Trảng Bom	70084001349
27	Phạm Thị Thiệp	101	Lã Phạm Quang Phước	12/05/2019	Lã Xuân Hiếu	168223167	1,000,000	Phạm Thị Thiệp	481000803849	Vietcombank CN Biên Hòa	121847238
			Lã Phạm Trâm Anh	26/09/2016			1,000,000				
28	Phan Hồng Quân	102	Phan Phúc Thiên	14/07/2017	Vũ Thị Hoan	173304079	1,000,000	Phan Hồng Quân	67010001244160	BIDV CN Đồng Nai	172764525
			Phan Phúc An Khang	11/05/2015			1,000,000				
29	Quách Kim Tiểu Thư	105	Trần Ngọc Bảo Trân	15/05/2019	Trần Văn Tâm Giang	183666967	1,000,000	Quách Kim Tiểu Thư	9704229270742390	MB Bank CN Điện Biên Phủ	272716468
30	Trần Hữu Toàn	110	Nguyễn Thế Thành Trung	11/09/2015	Nguyễn Thị Hằng	272361580	1,000,000	Trần Hữu Toàn	481000863343	VCB Biên Hòa	272361581
31	Trần Thị Lan	112	Dương Tuệ Lâm	22/09/2016	Dương Trí Hải	183520545	1,000,000	Trần Thị Lan	1013211500	VCB	183640136
32	Trần Thị Phương Loan	113	Bùi Trọng Đức	26/08/2016	Bùi Văn Đồng	75087001581	1,000,000	Trần Thị Phương Loan	481000874396	VCB CN Biên Hòa	312152207
	Trần Thị Phương Loan		Bùi Trọng Duy	09/05/2019	Bùi Văn Đồng	75087001581	1,000,000	Trần Thị Phương Loan	481000874396	VCB CN Biên Hòa	312152207
33	Trần Văn Hội	118	Trần Nhã Phương	16/07/2020	Hồ Thị Thanh Hoa	215250971	1,000,000	Trần Văn Hội	291000288257	VCB Gia Lai	221213826
	Trần Văn Hội		Trần Gia Hưng	28/10/2016			1,000,000				
34	Trần Văn Mượng	119	Trần Đình Hòa	21/02/2020	Nguyễn Huỳnh Trúc Xinh	272274270	1,000,000	Nguyễn Huỳnh Trúc Xinh	700002449754	Shinhanbank	72088005297
			Trần Đình Nhân	22/12/2018		272274270	1,000,000				
35	Trịnh Minh Tâm	121	Trịnh Thiên An	14/03/2019	Đỗ Thị Hòa	264408995	1,000,000	Trịnh Minh Tâm	19036068864017	Techcombank-CN Đồng Nai	272069325
36	Trương Chín	124	Trương Hùng Đạt	05/03/2015	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	271688730	1,000,000	Trương Chín	106868595429	Vietinbank - CN Biên Hòa	260752443
37	Trương Văn Dũng	126	Trương Anh Khoa	07/09/2020	Ngô Thị Duyên	173085087	1,000,000	Trương Văn Dũng	67010000620369	BIDV-CN Đồng Nai	276029232
38	Vũ Phương Khanh	133	Nguyễn Ngọc Quỳnh Nhi	14/07/2020	Nguyễn Đức Hải	272112839	1,000,000	Vũ Phương Khanh	481000855339	VCB Biên Hòa	271966814
39	Vũ Thị Phương Mai	135	Huỳnh Tuấn Minh	29/06/2016	Huỳnh Lê Anh Duy	273200103	1,000,000	Vũ Thị Phương Mai	19033145960017	Techcombank Đồng Nai	271810823
			Huỳnh Bảo Minh	24/10/2019			1,000,000				
40	Phùng Nguyễn Quang Dương	104	Phùng Ngọc Bảo Lam	08/03/2021	Văn Thị Thùy My	272397440	1,000,000	Phùng Nguyễn Quang Dương	105871652364	Viettinbank CN Biên Hòa	272269812
41	Mai Trường Hải	62	Chưa đặt tên	17/08/2021	Trương Thúy Vy	271914096	1,000,000	Mai Trường Hải	621000404066	VCB	260951079
	Tổng II						**53,000,000**				
	Tổng cộng (I+II)						**553,850,000**				

Tổng số tiền hỗ trợ: 553.850.000 đồng
(Năm trăm năm mươi ba triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID -19 CỦA TRƯỜNG TH-THCS-THPT BÙI THỊ XUÂN

(Kèm theo Quyết định số 3914 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
	I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương											
1	Nguyễn Thị Lượng	Nhân viên Hành chánh	36 tháng	01/06/2021	0106048492	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Lượng	19036689469014	Ngân hàng: Techcombank	272386062
2	Nguyễn Ngọc Chung	Giáo viên Anh Văn	24 tháng	01/06/2021	0110130752	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Ngọc Chung	67910000131101	BIDV CN Biên Hoà.	272915614
3	Tạ Ánh Quyết	Nhân viên Giám thị	Không thời hạn	01/06/2013	0203342911	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Tạ Ánh Quyết			281082148
4	Đỗ Thị Thanh Nhàn	Giáo viên Tiểu học	24 tháng	01/06/2021	0206014202	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đỗ Thị Thanh Nhàn	970422920906088000	NH quân đội -CN Điện Biên Phủ.	272816024
5	Bùi Thị Khởi	Giáo viên Hóa	36 tháng	01/06/2021	1012004675	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Bùi Thị Khởi	050.072.833.039	Sacombank BH – ĐN	272804211
6	Phan Thị Hiên	Giáo viên Địa	36 tháng	01/06/2020	2715016600	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phan Thị Hiên	5913205127464	Agrinank – Đồng Nai	187005754
7	Phạm Thị Trang	Giáo viên Tiểu học	24 tháng	01/06/2021	3422515254	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Thị Trang			152172519
8	Phạm Thị Hồng Phương	Nhân viên Giáo vụ	24 tháng	01/06/2021	3622383028	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Thị Hồng Phương	67010001080966	BIDV Đồng Nai	036196002579
9	Lê Thị Hoa	Giáo viên Toán	36 tháng	01/06/2021	3806001645	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Thị Hoa			172258583
10	Lê Thị Huê	Nhân viên Giáo vụ/ Toán	24 tháng	01/06/2021	3821284590	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Thị Huê	121000785554	Vietcombank- CN Đồng Nai	272642814
11	Trần Thuý Linh	Giáo viên Tiếng Anh	12 tháng	01/06/2021	4026257910	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thùy Linh	31510001083123	Ngân hàng BIDV-Chi nhánh Phú Nhuận	187076964
12	Lê Sỹ Cường	Giáo viên TD/ Giám thị	12 tháng	01/06/2021	4221328625	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Sỹ Cường	101001108817	Vietcombank Vinh, nghệ An	183823575
13	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Giáo viên môn Toán	24 tháng	01/06/2021	4420361558	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	53210000347722	BIDV chi nhánh Bắc Quảng Bình	194597498
14	Trương Thị Hoàng Ngân	Nhân Viên Giáo vụ / Địa	24 tháng	01/06/2021	4620222693	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trương Thị Hoàng Ngân	19032720576015	techcombank - CN Thừa thiên huế	191809451
15	Nguyễn Thị Hải	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	4701000164	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hải	121002519775	NH: Vietcombank CN Đồng Nai	271328903
16	Đoàn Nguyễn Hồng Anh	Nhân viên Hành chánh	Không thời hạn	31/05/2012	4702003627	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đoàn Nguyễn Hồng Anh	5194723559	NH: SCB	271506335
17	Phạm Đình Phát	Nhân viên Hành chánh	Không thời hạn	01/06/2003	4702004457	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Đình Phát			300026350

18	Văn Bá Xuân	Giám thị	Không thời hạn	01/06/2006	4702004463	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Văn Bá Xuân	611704060832540	NH: VIB	271571654
19	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Nhân viên Giáo vụ	Không thời hạn	01/06/2009	4702004482	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hồng Thắm	104868602376	Viettinbank-Đồng Nai	272098414
20	Nguyễn Thành Phương	Nhân viên Bảo vệ/ BT	Không thời hạn	31/05/2012	4702004483	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thành Phương			270000709
21	Phạm Thị Ngọc Lý	Giáo vụ	Không thời hạn	01/06/2005	4703034946	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Thị Ngọc Lý	121002081411	Vietcombank - CN Đồng Nai	271323661
22	Hoàng Thị Minh Nguyệt	Nhân viên Giáo vụ	Không thời hạn	01/06/2004	4703034954	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Hoàng Thị Minh Nguyệt			270881770
23	Trần Thị Viết	Nhân viên tạp vụ	Không thời hạn	31/05/2012	4703034967	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Viết			270162694
24	Nguyễn Thị Thắng	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	4704011482	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thắng	121000807220	NH: Vietcombank CN Đồng Nai	340845673
25	Nguyễn Thị Bích Liên	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	4704039121	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Bích Liên			270893561
26	Phạm Tiến Chương	Giáo viên Địa	Không thời hạn	01/06/2008	4704067895	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Tiến Chương	1022671933	Vietcombank-CN Đồng nai	272240368
27	Nguyễn Đăng Như Tịnh	Giáo viên Anh văn	Không thời hạn	01/06/2004	4704067915	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Đăng Như Tịnh	121000700999	Vietcombank CN Đồng Nai	272140701
28	Nguyễn Thị Thanh	Nhân Viên Căn tin	12 tháng	01/06/2021	4705069531	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thanh			272205222
29	Vũ Thái Dương	Giáo viên TD/ Giám Thị	Không thời hạn	01/06/2010	4706049144	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Thái Dương	1110111701780000	SCB Đồng Nai	113218944
30	Trương Thị Minh Hồng	Giáo viên Anh văn	Không thời hạn	01/06/2008	4706049152	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trương Thị Minh Hồng	121000695677	Ngân hàng Vietcombank – CN Đồng Nai	272545766
31	Vũ Thị Huê	Nhân viên Phụ bếp	Không thời hạn	01/06/2011	4706049155	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Thị Huê			270099831
32	Trần Thị Long	Giáo viên Toán	Không thời hạn	01/06/2009	4706049161	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Long	1016773715	NH TMCP SÀI GÒN - HÀ NỘI (SHB) CN Đồng Nai	272399626
33	Nguyễn Ngọc Lý	Nhân viên tạp vụ	Không thời hạn	31/05/2012	4706049163	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Ngọc Lý			270751277
34	Lê Thị Nhung	Nhân viên Giáo vụ	Không thời hạn	01/06/2008	4706049173	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Thị Nhung	121000820089	NH : Vietcombank-Cn Đồng Nai	271786401
35	Nguyễn Thị Kim Soi	Nhân viên Phụ bếp	Không thời hạn	01/06/2013	4706049180	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Kim Soi			270401133
36	Nguyễn Thị Thái	Nhân viên Hành chánh	Không thời hạn	01/03/2007	4706049185	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thái	19036689540010	Ngân hàng TECHCOMBANK ĐỒNG NAI	271425534
37	Tạ Hữu Tiến	Nhân viên Bảo vệ/ Bảo trì	Không thời hạn	31/05/2012	4706049192	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Tạ Hữu Tiến			271927943
38	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nhân viên trợ giảng	Không thời hạn	01/06/2010	4706061667	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Quỳnh Như			271169300
39	Mai Thị Thái Thanh	Giáo viên Toán	Không thời hạn	01/06/2010	4706075666	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Mai Thi Thai Thanh	80119859	Ngân hàng ACB - PGD Bien Hoa	271418737
40	Nguyễn Kỳ Phong	Nhân viên Tin Học	36 tháng	01/06/2020	4706083714	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Kỳ Phong			271549145

41	Trần Thị Tương	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	4707014092	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Tương	121001172563	NH: Vietcombank CN Đồng Nai	272026879
42	Đặng Thị Mão	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	4707046395	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đặng Thị Mão			182300356
43	Hoàng Thị Minh Dung	Nhân viên Hành chánh	Không thời hạn	01/06/2011	4707097516	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Hoàng Thị Minh Dung	121000769386	NH: VIETCOMBANK CN Đồng nai	271577007
44	Trần Thị Nguyên	Nhân viên Nhà Bếp	Không thời hạn	01/11/2007	4707097530	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Nguyên			365735487
45	Đặng Thị Hồng Yến	Giáo viên Toán THCS	Không thời hạn	01/06/2010	4707097545	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đặng Thị Hồng Yến			271417443
46	Thổ Yên	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	4707123892	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Thổ Yên			271259552
47	Hà Thị Hồng	Nhân viên Giáo vụ/ Công Dân	24 tháng	01/06/2021	4707144982	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Hà Thị Hồng			095023192
48	Nguyễn Thị Lệ Phương	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	4707156653	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Lệ Phương			270993633
49	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Giáo viên tiểu học	Không thời hạn	31/05/2012	4707167980	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Ngọc Dung			300882065
50	Nguyễn Thị Kim Hạnh	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	4707168082	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Kim Hạnh			270777532
51	Nguyễn Thị Hồng	Nhân viên Phụ Bếp	12 tháng	01/06/2021	4707171377	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hồng			272794797
52	Trần Thị Lan	Nhân viên Hành chánh	Không thời hạn	01/06/2008	4707180889	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Lan			363537575
53	Hồ Kim Vân	Nhân viên phụ Bếp	12 tháng	01/06/2021	4797077594	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Hồ Kim Vân			270117740
54	Nguyễn Thị Ngọc Loan	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	4797089942	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Ngọc Loan			270971313
55	Vũ Thị Hồng Nhi	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	4799153329	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Thị Hồng Nhi	16882897	NH: ACB chi nhánh Đồng Nai	270962782
56	Nguyễn Văn Duẩn	Nhân Viên Tin Học	24 tháng	01/06/2021	4813000414	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Duẩn	004 10001 54649	Ngân hàng Vietcombank – CN Đà Nẵng	183848155
57	Võ Hồng Hùng	Giáo viên Văn	12 tháng	01/06/2021	5120425949	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Võ Hồng Hùng	57010004069275	Ngân hàng BIDV - CN Quảng Ngãi	212828595
58	Phạm Thị Chính	Giáo viên Thể dục/ Giám thị	12 tháng	01/06/2021	5120535705	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Thị Chính	19037048757016	NH techcombank -CN Đồng Nai	272762979
59	Trần Thị Lệ	Giáo viên Văn	12 tháng	01/06/2021	5221378842	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Lệ	58010000973492	Ngân hàng BIDV - CN Bình Định	215413173
60	Lương Thị Niềm	Giáo viên Văn	36 tháng	01/06/2020	5221534924	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lương Thị Niềm			215317375
61	Bùi Thị Yến	Giáo viên Lý THCS	Không thời hạn	01/06/2013	6008002209	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Bùi Thị Yến	9907696007	Vietcombank CN Đồng Nai	260932909
62	Lê Thị Ngọc Tuyết	Giáo viên Văn	36 tháng	01/06/2020	6021241000	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Thị Ngọc Tuyết	5913205089443	NH Agribank	261325864
63	Lê Thị Thủy Tiên	Nhân viên Trợ giảng	12 tháng	01/06/2021	6021341109	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Thị Thủy Tiên	4813205215715	NH Agribank CN Đức Linh, Bình Thuận	261503436

64	Bùi Thị Tú Anh	Giáo viên Văn	36 tháng	01/06/2021	6423302717	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Bùi Thị Tú Anh	5003205032927	Ngân hàng Agribank - CN ChưPrông - Gia Lai	203845353
65	Vũ Thị Hiền	Nhân viên Y Tế	12 tháng	01/06/2021	6607229974	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Thị Hiền			276026300
66	Nguyễn Thị Huyền	Giáo viên Toán	12 tháng	01/06/2021	7013009623	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Huyền	5603215021913	AGRIBANK BÌNHLONG, BÌNH PHƯỚC	151714354
67	Liễu Thị Trang	Nhân viên Giáo vụ / Văn	24 tháng	01/06/2021	7021609344	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Liễu Thị Trang	101870090305	Ngân hàng: Vietinbank CN Biên Hoà.	285501257
68	Nguyễn Thị Thảo	Nhân viên Y tế	12 tháng	01/06/2021	7410002967	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYEN THI THAO	14710000270431	NH: BIDV-CN Đồng Nai	271844305
69	Lê Thị Hiền	Nhân viên Phụ Bếp	12 tháng	01/06/2021	7410256106	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Thị Hiền			351665205
70	Nguyễn Thị Cẩm Linh	Nhân viên Giáo vụ/ CD	24 tháng	01/06/2021	7412303534	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYỄN THỊ CẨM LINH	281000463224	vietcombank - CN Bình Dương	250945111
71	Võ Thị Ngọc Lê	Nhân viên Giáo vụ/ sinh	36 tháng	01/06/2020	7414030522	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Võ Thị Ngọc Lê	1004841426	NH TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB).	205647452
72	Ngô Thị Kim Thoa	Giáo viên Văn	24 tháng	01/06/2021	7423013793	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Ngô Thị Kim Thoa	65010002362166	Ngân hàng BIDV - CN Bình Dương	281162611
73	Nguyễn Thị Hậu	Giáo viên Vật Lý	12 tháng	01/06/2021	7423167730	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hậu	22210000701054	BIDV CN Thanh Xuân - Hà Nội	187612174
74	Nguyễn Thị Thanh Huệ	Nhân viên phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7508002266	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thanh Huệ			271668359
75	Nguyễn Văn Linh	Giáo viên Hóa	Không thời hạn	01/06/2011	7508002273	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Linh	481000145597	Vietcombank CN Đồng Nai	271752103
76	Nguyễn Công Thành	Nhân viên Bảo vệ/ Bảo trì	Không thời hạn	31/05/2012	7508060706	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Công Thành			271073598
77	Lê Văn Lịch	Nhân viên Nhà Bếp	Không thời hạn	30/07/2014	7508093806	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Văn Lịch	5913205047828	NH: Agribank CN Tân Hiệp- Biên Hòa	172332560
78	Lê Huỳnh Tiên	Giáo viên Hóa	Không thời hạn	01/06/2019	7508124094	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Huỳnh Tiên	60145025871	Sacombank CN Bạch Đằng TpHCM	025375311
79	Nguyễn Thành An	Nhân viên Tài xế	36 tháng	01/06/2021	7508182673	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thành An	121000871403	NH: Vietcombank CN Đồng Nai	271599232
80	Phạm Thị Thúy	Giáo viên Toán	Không thời hạn	01/06/2013	7508195167	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Thị Thúy			151486708
81	Phạm Thị Ngọc Thúy	Nhân viên Hành chánh	Không thời hạn	01/06/2010	7508195175	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	PHẠM THỊ NGỌC THUÝ	19034043299029	TECHCOMBANK - CN ĐỒNG NAI	271965090
82	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên Anh văn THCS	Không thời hạn	31/05/2012	7508220180	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hoa	67910000357147	BIDV - chi nhánh Đồng Nai	272557144
83	Trần Kim Nga	Giáo viên Sử	Không thời hạn	01/06/2013	7508220678	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Kim Nga			250597132
84	Nguyễn Thị Kim Loan	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7508233816	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Kim Loan			272682822
85	Bùi Thị Thoa	Nhân viên Tin học	24 tháng	01/06/2021	7509080659	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Bùi Thị Thoa			272970538

86	Phan Thị Tuyết	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7509080665	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phan Thị Tuyết			270607772
87	Phạm Thị Yến Xuân	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7509080671	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Thị Yến Xuân			270424930
88	Nguyễn Thị Diễm Thúy	Nhân Viên Căn tin	12 tháng	01/06/2021	7509080674	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Diễm Thúy			270872839
89	Vũ Thị Kim Thanh	Nhân Viên Căn tin	12 tháng	01/06/2021	7509080677	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Thị Kim Thanh			271376586
90	Trần Thị Ngọc Dung	Nhân viên Giáo vụ	12 tháng	01/06/2021	7509132508	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Ngọc Dung	121000668820	Vietcombank CN Biên Hòa	271683311
91	Chu Quang Tuyến	Nhân viên Bảo vệ/ Bảo trì	Không thời hạn	01/06/2020	7509132509	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Chu Quang Tuyến	6675347	Ngân Hàng ACB	260099348
92	Nguyễn Thành Long	Giáo viên TD / Giám thị	Không thời hạn	31/05/2012	7509142900	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thành Long	19037455219010	TECHCOMBANK - Chi nhánh Đồng Nai	271843983
93	Phạm Văn Quang	Giáo viên tiểu học	Không thời hạn	31/05/2012	7509142912	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Văn Quang			271508034
94	Trần Văn Diệm	Giáo viên Anh văn	12 tháng	01/06/2021	7509143809	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Văn Diệm			271743881
95	Nguyễn Thị Bông	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7510088066	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Bông			270750682
96	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Nhân viên tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7511019072	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Ngọc Hà			271248454
97	Nguyễn Thị Thanh	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7511065826	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thanh			270099861
98	Nguyễn Thị Tuyết Sương	Nhân viên tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7511065828	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Tuyết Sương			272387256
99	Phạm Thị Cúc	Nhân viên Nhà bếp	Không thời hạn	01/06/2020	7511065829	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Thị Cúc			272079371
100	Nguyễn Thị Kiều Trang	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7511065830	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Kiều Trang			272545072
101	Phạm Xuân Thục	Nhân viên Bảo vệ/ Bảo trì	Không thời hạn	01/06/2011	7511065831	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Xuân Thục			272203613
102	Nguyễn Thị Hạnh	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7511065833	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hạnh			371686203
103	Nguyễn Thanh Thủy	Giáo viên Anh văn	Không thời hạn	01/06/2013	7511112858	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thanh Thủy			273299415
104	Nguyễn Thị Hồng Mai	Giáo viên TD/ Giám Thị	12 tháng	01/06/2021	7511112866	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hồng Mai	1019357664	Vietcombank -CN Đồng Nai	271914700
105	Nguyễn Viết Viên	Giáo viên Toán	Không thời hạn	01/06/2013	7511117877	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Viết Viên	11985247	NH ACB - CN Đồng Khởi	272013750
106	Nguyễn Thị Bằng	Giáo viên Vật Lý	36 tháng	01/06/2019	7511117881	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Bằng	121000761013	NH vietcombank CN Đồng Nai	272834036
107	Thái Hoàng Vương	Nhân viên chăm sóc cây cảnh	24 tháng	01/12/2020	7511156808	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	THAI HOANG VUONG,	107870835207	NH: Vietinbank -CN Biên Hòa	280916439
108	Đặng Trần Dương Vũ	Giáo viên Anh văn	12 tháng	01/06/2021	7511189584	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đặng Trần Dương Vũ			271668685
109	Cao Thị Thịnh	Giáo viên Tiểu học	24 tháng	01/06/2021	7511197828	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Cao Thị Thịnh			271550006

110	Đinh Ngọc Thời	Giáo viên Lý THCS	36 tháng	01/06/2021	7512029303	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đinh Ngọc Thời			271974159
111	Nguyễn Văn Thuở	Giáo viên TD / Giám thị	24 tháng	01/06/2021	7512031316	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Thuở	107596661	ĐÔNG Á BANK Chi nhánh Nha Trang	221222134
112	Trịnh Công Dương	Nhân viên Tin Học	Không thời hạn	06/05/2012	7512045322	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trịnh Công Dương	16848399	Ngân hàng ACB-Hội Sở	271548760
113	Trần Văn Toàn Trung	Giáo viên Văn	36 tháng	01/06/2021	7512055691	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Văn Toàn Trung	106870057874	Vietinbank- Đồng Nai	272374665
114	Nguyễn Duy Huy	Giáo viên TD / Giám thị	Không thời hạn	01/06/2017	7512072562	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Duy Huy	19037454744014	Techcombank Chi nhánh Đồng Nai	231027019
115	Nguyễn Thị Hương	Giáo viên Văn THCS	36 tháng	01/06/2021	7512072564	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hương	121000836666	vietcombank chi nhánh Biên Hoà	272739618
116	Bùi Thị Nga	Nhân viên Giáo vụ	36 tháng	01/06/2021	7512072565	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	BUI THI NGA	103100005215008	NH: OCB Biên Hòa	285192296
117	Lưu Thị Nguyệt	Nhân viên Giáo vụ	Không thời hạn	01/06/2019	7512072567	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lưu Thị Nguyệt			271984041
118	Võ Hữu Quốc	Giáo viên Toán	36 tháng	01/06/2021	7512150507	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Võ Hữu Quốc	121000684902	VIETCOMBANK - CN LONG KHÁNH	183696020
119	Nguyễn Thị Lệ Hằng	Giáo viên Tiểu học	24 tháng	01/06/2021	7512177169	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Lệ Hằng	8661482829	Ngân hàng SCB - CN ĐỒNG NAI	271740187
120	Đinh Thị Bé	Nhân viên Phụ bếp	Không thời hạn	01/06/2020	7513032891	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đinh Thị Bé			271116945
121	Vũ Thiên Kim	Nhân viên Tài xế	Không thời hạn	01/06/2019	7513039751	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Thiên Kim	1017154922	NH: SHB-CN Biên Hòa	270971698
122	Vũ Thị Hòa	Giáo viên Tiểu học	12 tháng	01/06/2021	7513058912	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Thị Hòa			162935446
123	Nguyễn Thị Quỳnh Vi	Giáo viên Văn	24 tháng	01/06/2020	7513062507	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Quỳnh Vi	871004245056	Vietcombank- chi nhánh Biên Hoà.	271972021
124	Trần Văn Hệ	Giáo viên Toán THPT	36 tháng	01/06/2020	7513064836	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Văn Hệ	5900205414375	AGRIBANK ĐỒNG NAI	183515743
125	Đoàn Ngọc Quốc Hoàng	Giáo viên Lý THPT	36 tháng	01/06/2020	7513064837	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đoàn Ngọc Quốc Hoàng	103003196185	VietinBank - CN Đồng Nai	272119360
126	Phan Thị Nhung	Giáo viên Thể dục/ Giám thị	36 tháng	01/06/2019	7513071283	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phan Thị Nhung	481000854644	vietcombank- Biên Hòa- Đồng Nai	183666078
127	Nguyễn Anh Dũng	Nhân viên Tin Học	36 tháng	01/06/2021	7514002056	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Anh Dũng	15544627	Ngân hàng ACB-CN Hố Nai	271817915
128	Vũ Danh	Giáo viên Lý THPT	12 tháng	01/06/2021	7514002058	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Danh			272599552
129	Trinh Phi Khánh	Nhân viên Bảo vệ/ Bảo trì	12 tháng	01/06/2021	7514002062	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trinh Phi Khánh			271296138
130	Khưu Thị Phương Thảo	Nhân viên Hành chánh	36 tháng	01/06/2021	7514004217	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	KHUU THI PHUONG THAO	19037066732012	NH: Techcombank-CN Vincom Đồng Nai	272339179
131	Đỗ Thị Quỳnh Như	Giáo viên Tiểu học	36 tháng	01/06/2020	7514053880	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đỗ Thị Quỳnh Như	121002297387	NH Vietcombank - CN ĐỒNG NAI	271481007
132	Nguyễn Thị Mỹ Phượng	Giáo viên Địa	36 tháng	01/06/2020	7514053885	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Mỹ Phượng			264395674

133	Hà Xuân Phương Thảo	Giáo viên Lý THPT	24 tháng	01/06/2021	7514066215	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Hà Xuân Phương Thảo	371000406732	NH Vietcombank CN kỳ đồng tp hcm	271700051
134	Lương Sơn Đỉnh	Giáo viên Lý THPT	36 tháng	01/06/2021	7514066217	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lương Sơn Đỉnh			271985685
135	Đỗ Thị Hồng	Giáo viên Vật Lý	36 tháng	01/06/2021	7514066218	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đỗ Thị Hồng	107006564235	Viettinbank - CN Bảo Lộc	250818491
136	Nguyễn Gia Cát Lượng	Giáo viên Toán	12 tháng	01/06/2021	7514159226	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYỄN GIA CÁT LƯỢNG	9246897	ACB ĐỒNG NAI	271957120
137	Hồ Xuân Kỳ	Giáo viên Thể dục /GT	36 tháng	01/06/2021	7515000965	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Hồ Xuân Kỳ	19029337083020	Techcombank - Đồng Nai	186904883
138	Đường Thị Tuyết Nhi	Nhân viên Giáo vụ / Anh văn	24 tháng	01/06/2021	7515006305	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đường Thị Tuyết Nhi	730155902	NH TPBank- CN Đồng Nai	272184597
139	Trần Kim Lài	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7515009542	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Kim Lài			270586742
140	Nguyễn Thị Trang	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7515009543	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Trang			023777073
141	Nguyễn Thị Tuyết Linh	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7515009544	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Tuyết Linh			271745896
142	Phạm Ngọc Tuấn	Nhân viên Bảo vệ/ Bảo trì	36 tháng	01/06/2021	7515027434	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Ngọc Tuấn	706038743600003	NAMABANK-CN Biên Hòa	261398562
143	Ngô Thị Tươi	Nhân viên phục vụ	12 tháng	01/06/2021	7515037762	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGO THI TUOI	67910000211164	NH: BIDV-CN Đầu Tư và PT Biên Hòa	272508639
144	Trần Thị Mỹ Lợi	Nhân viên phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7515057063	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Mỹ Lợi			363959026
145	Nguyễn Thị Thanh	Nhân viên Giáo vụ/ Sử	24 tháng	01/06/2021	7515057068	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thanh	5913205114932	Agribank-CN Tân Hiệp, Biên Hoà Đồng Nai	183847580
146	Nguyễn Văn Hiền	Giáo viên Toán	36 tháng	01/06/2021	7515058992	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYỄN VĂN HIỀN	9704229232943790	NH QUÂN ĐỘI MB - ĐIỆN BIÊN PHỦ	272749528
147	Nguyễn Viết Mỹ	Giáo viên Toán	36 tháng	01/06/2021	7515059003	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Viết Mỹ	5908205285689	Agribank-CN Nhơn Trạch	272228249
148	Ngô Thị Lan	Giáo viên Toán	36 tháng	01/06/2021	7515059005	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Ngô Thị Lan	5913205123224	agribank -CN Tân Hiệp - Biên Hoà - Đồng Nai	272032958
149	Bùi Tuấn Long	Nhân viên Truyền Thông	36 tháng	01/06/2021	7515061019	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Bùi Tuấn Long	1011672390	SHB Biên Hoà	272050135
150	Hoàng Thị Như ý	Giáo viên Tiểu học	36 tháng	01/06/2021	7515061020	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Hoàng Thị Như Ý	50084508591	Ngân hàng sacombank -CN Tân Phong.	191794929
151	Đặng Quang Tuấn	Nhân viên Giáo vụ / Địa	36 tháng	01/06/2021	7515061021	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	ĐẶNG QUANG TUẤN	1012899801	VIETCOMBANK CN BIÊN HÒA-ĐỒNG NAI	183886253
152	Thân Văn Hiếu	Giáo viên TD / Giám thị	36 tháng	01/06/2020	7515065949	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Thân Văn Hiếu	19034007916011	techcombank -biên hoà- đồng nai	183610138
153	Bùi Huy Nam	Nhân Viên Tin Học	36 tháng	01/06/2020	7515065955	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Bùi Huy Nam	8181102888888	NH Quân Đội (MB Bank)-CN Hà Nội	183414063

154	Phạm Thị Trâm	Giáo viên Lý	24 tháng	01/06/2021	7515072179	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Thị Trâm	121000823279	Vietcombank CN Tân Hiệp	024357780
155	Phạm Văn Cường	Nhân viên Bảo vệ	36 tháng	01/06/2019	7516012894	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Văn Cường			271233761
156	Hồ Văn Nghĩa	Nhân viên Bảo vệ	36 tháng	01/06/2019	7516012895	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Hồ Văn Nghĩa			271292741
157	Trần Thị Mai	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7516027688	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Mai			272339624
158	Lê Thị Ngọc Hờn	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7516027690	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Thị Ngọc Hờn			352482307
159	Vũ Thị Diện	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7516027691	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Thị Diện			271065612
160	Nguyễn Thị Phương Mai	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7516027692	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Phương Mai			270716880
161	Nguyễn Thị Kim Phượng	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7516027695	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Kim Phượng			072158000033
162	Nguyễn Hồng Phúc	Nhân viên Bảo vệ/ Bảo trì	24 tháng	01/06/2020	7516027698	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Hồng Phúc			271387572
163	Hồ Long Văn	Nhân viên Bảo vệ/ Bảo trì	24 tháng	01/06/2020	7516027699	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Hồ Long Văn			350773250
164	Mai Xuân Cảnh	Giáo viên Tiểu Học	36 tháng	01/06/2021	7516050461	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Mai Xuân Cảnh	50084994011	NH saccombank -CN Tân Phong.	272425834
165	Đinh Thị Thúy An	Giáo viên Tiểu Học	36 tháng	01/06/2021	7516050462	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đinh Thị Thúy An	50084508834	NH Saccombank - CN Tân Phong	212710553
166	Trần Đức Khánh	Giáo viên TD / Giám thị	36 tháng	01/06/2021	7516053334	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Đức Khánh	6600100126008	MB Quân Đội.-CN Bình Phước	245063967
167	Trần Thảo Anh	Giáo viên Toán	36 tháng	01/06/2021	7516053335	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	TRẦN THẢO ANH	481000738927	VIETCOMBANK-CN ĐỒNG NAI	241112689
168	Nguyễn Hiếu Thảo	Giáo viên Vật lý	36 tháng	01/06/2021	7516053340	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYỄN HIẾU THẢO	102873724935	VietinBank Chi nhánh 11 TPHCM	272314628
169	Nguyễn Huỳnh Thảo Nguyên	Giáo viên Anh Văn	36 tháng	01/06/2019	7516057988	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Huỳnh Thảo Nguyên	5900205553366	NH Agribank -CN Đồng Nai	272399019
170	Chu Văn Tuấn	Giáo viên Tiểu học	24 tháng	01/06/2021	7516057989	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Chu Văn Tuấn	144704070001409	Ngân hàng HD bank - CN Tân Hiệp	187332516
171	Trương Văn Toàn	Giáo viên Sinh	36 tháng	01/06/2021	7516057992	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trương Văn Toàn			215234053
172	Trần Thị Ánh Lộc	Giáo viên Sinh	24 tháng	01/06/2021	7516061873	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Ánh Lộc	5590205121780	Agribank - CN KCN Sóng Thần	205538822
173	Thiều Thị Thu Hồng	Nhân viên Giáo vụ / Mỹ thuật	36 tháng	01/06/2020	7516061875	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Thiều Thị Thu Hồng	5900205621178	NH Agribank- CN Đồng Nai	184081146
174	Nguyễn Thị Thanh	Giáo viên Anh Văn	36 tháng	01/06/2021	7516064883	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thanh	50115817725	Sacombank CN Biên Hoà - PGD Tân Mai	272448003
175	Lê Thị Hải	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7516088516	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Thị Hải			272895416
176	Nguyễn Tuấn Thành	Nhân viên Giáo vụ / Toán	12 tháng	01/06/2021	7516142618	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYỄN TUẤN THÀNH	9704229242502450	Ngân Hàng MBBANK	272366863

177	Đỗ Thị Ngọc Yến	Giáo viên Anh Văn	12 tháng	01/06/2021	7516143785	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đỗ Thị Ngọc Yến	121000805645	NH Vietcombank CN Biên Hòa	272353478
178	Nguyễn Thị Tuyết	Nhân viên Phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7523075911	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYEN THI TUYET	67010001282531	NH: BIDV-CN Biên Hòa	271657882
179	Nguyễn Thị Quyên	Nhân viên phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7523090295	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Quyên			141270829
180	Vũ Xuân Bình	Giáo Viên Địa / Giám Thị	12 tháng	01/06/2021	7523105093	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Xuân Bình			272760972
181	Hoàng Thị Kim Liên	Nhân viên phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7523176951	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Hoàng Thị Kim Liên			270643409
182	Đoàn Thị Thanh Hằng	Nhân viên Phụ Bếp	12 tháng	01/06/2021	7523187749	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đoàn Thị Thanh Hằng			270716846
183	Nguyễn Dân Hòa Bình	Nhân viên Bảo vệ	36 tháng	01/06/2019	7523273347	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Dân Hòa Bình			271331330
184	Mai Thị Thu Huyền	Giáo viên Hóa học	24 tháng	01/06/2021	7523325241	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Mai Thị Thu Huyền	1457040 70002449	HD Bank - CN Tân Hòa	272610652
185	Đinh Nhất Phương	Giáo viên Tiểu học	24 tháng	01/06/2021	7523342478	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đinh Nhất Phương	147704070013731	Ngân hàng HD bank - CN Tam Hiệp	272569340
186	Thân Thị Kỳ Lài	Giáo viên môn Sinh	12 tháng	01/06/2021	7523458972	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Thân Thị Kỳ Lài	481000839173	Vietcombank - CN Biên Hoà	272682254
187	Phan Thị Thu Thảo	Giáo viên Tiểu học	24 tháng	01/06/2021	7523520611	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phan Thị Thu Thảo	5900205593354	Ngân hàng Agribank CN Đồng Nai	272611020
188	Trần Thị Hồng Ngân	Giáo viên Lịch sử	12 tháng	01/06/2021	7523582664	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Hồng Ngân	331000446026	Vietcombank – Bến Thành	272498225
189	Nguyễn Thị Tuyết	Nhân viên phụ bếp	12 tháng	01/06/2021	7523587253	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Tuyết			270660320
190	Nguyễn Thị Xuyến	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7523591850	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYEN THI XUYEN	121000835110	NH: Vietcombank - CN Đồng Nai	272463652
191	Trần Thị Cẩm Tú	Giáo viên Anh văn	12 tháng	01/06/2021	7523610796	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	TRẦN THỊ CẨM TÚ	1013738319	Vietcombank CN Đồng Nai	272561004
192	Bùi Thị Hồng Hạnh	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7523668083	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Bùi Thị Hồng Hạnh			272229372
193	Nguyễn Hoàng Minh Nhật	Giáo viên Anh văn	24 tháng	01/06/2021	7523678146	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYEN HOANG MINH NHAT	108871323566	Vietinbank PGD Tân Hoà	272677042
194	Lê Bích Liên	Giáo viên Vật lý	24 tháng	01/06/2021	7523767358	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Bích Liên	107872835884	NH Vietinbank - CN Đồng Nai	272544552
195	Nguyễn Thị Trúc Ly	Nhân viên Giáo vụ / Văn	24 tháng	01/06/2021	7523800223	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Trúc Ly	481000745548	Vietcombank CN Biên Hòa - PGD Long Bình Tân	272237470
196	Nguyễn Duy Tân	Giáo viên Toán	12 tháng	01/06/2021	7523810121	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYỄN DUY TÂN	1020996973	VIETCOMBANK - CN ĐỒNG NAI	272794030
197	Nguyễn Thị Trúc Trinh	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7523826714	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Trúc Trinh			270892486
198	Vũ Thị Ngọc Hà	Giáo viên Tiểu học	12 tháng	01/06/2021	7523834514	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Thị Ngọc Hà	111161536	Ngân hàng Đông Á - CN Đồng Khởi	272679624
199	Lê Thị Hạnh	Giáo viên Vật Lý	24 tháng	01/06/2021	7523893497	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Thị Hạnh			272439901
200	Trần Ngọc Huỳnh Nga	Nhân viên Tin học	36 tháng	01/06/2021	7523951555	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Ngọc Huỳnh Nga			272534851

201	Nguyễn Thị Loan Anh	Giáo viên văn	24 tháng	01/06/2021	7523986873	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Loan Anh			272450539
202	Đặng Nguyễn Kiều Nhung	Nhân viên Giáo vụ / Văn	36 tháng	01/06/2021	7523988216	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đặng Nguyễn Kiều Nhung	5913205115698 NH	Agribank -CN Tân Hiệp - Đ. Nai	272236993
203	Vũ Mỹ Linh Vy	Nhân viên Giáo vụ/ Tin học	24 tháng	01/06/2021	7523993125	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Mỹ Linh Vy	871004179697	NH Vietcombank - CN Phòng GD&ĐT Long Khánh	272549966
204	Tạ Minh Trúc	Giáo viên Văn	12 tháng	01/06/2021	7524093107	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Tạ Minh Trúc			272752698
205	Trần Thị Phương	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7524295935	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Phương			270378472
206	Trần Ngọc Hằng	Nhân viên Phụ Bếp	12 tháng	01/06/2021	7524403545	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	TRAN NGOC HANG	121000802308	NH: vietcombank CN Đồng Nai	271527688
207	Nguyễn Thị Thanh Huệ	Giáo viên Toán	36 tháng	01/06/2021	7524439651	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYỄN THỊ THANH HUỆ	19036853242018	TECHCOMBANK ĐỒNG NAI	272276576
208	Nguyễn Thị Kim Vân	Nhân viên Giáo vụ / Sinh	24 tháng	01/06/2021	7524486244	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyen Thi Kim Van	481000851364	Vietcombank - CN Đồng Nai	272483082
209	Đặng Thị Thủy	Nhân viên Tạp Vụ	12 tháng	01/06/2021	7524545597	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đặng Thị Thủy			272419218
210	Vũ Ngọc Thủy Tiên	Giáo viên môn Toán	24 tháng	01/06/2021	7524646097	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Ngọc Thuý Tiên	19036846880017	Techcombank - CN Đồng Nai	272595360
211	Nguyễn Thị Phương Thảo	Giáo viên môn Toán	24 tháng	01/06/2021	7525196642	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	5913205068233	Agribank - CN tân hiệp	272565108
212	Nguyễn Đình Nghĩa	Giáo viên Thể Dục/ Giám thị	24 tháng	01/06/2020	7525303135	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Đình Nghĩa	481000860140	VIETCOMBANK CN Đồng Nai	272262133
213	Bùi Tấn Anh	Giáo viên Hóa	36 tháng	01/06/2021	7526239417	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Bùi Tấn Anh			272457670
214	Vũ Thành Long	Giáo viên Anh văn	24 tháng	01/06/2021	7526239418	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Thành Long			272334272
215	Nguyễn Thị Hà	Giáo viên Hóa	36 tháng	01/06/2021	7526239419	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hà	104873465561	VietinBank - CN 11 - TP HCM	241199803
216	Lê Anh Tuấn	Giáo viên Hóa học	12 tháng	01/06/2020	7526572120	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Anh Tuấn	109869344204	Vietinbank BH – ĐN	272639696
217	Ngô Thúy Quỳnh	Giáo viên Anh văn	24 tháng	01/06/2021	7526670883	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Ngô Thuý Quỳnh	9819523352	Vietcombank CN PGD Long Bình Tân	272456921
218	Trần Thị Minh Trang	Giáo viên Tiểu học	24 tháng	01/06/2021	7526762761	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Minh Trang	100002036846	Ngân hàng Vietinbank-CN Đồng Nai	272479306
219	Nguyễn Thị Vu	Nhân viên Căn Tin	12 tháng	01/06/2021	7526798869	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYEN THI VU	121000842839	NH: Vietcombank - CN Đồng Nai	272326867
220	Đặng Trà Ý Nhi	Giáo viên Anh Văn	24 tháng	01/06/2021	7526827917	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đặng Trà Ý Nhi	19037238182011	Techcombank - CN Long Khánh Đồng Nai	272244824
221	Lê Đình Hòa	Giáo viên Toán	24 tháng	01/06/2021	7526903275	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	LÊ ĐÌNH HÒA	8008686866868	NH QUÂN ĐỘI -CN Long Khánh	272380097
222	Ngô Thị Thu Trang	Giáo viên Anh văn	24 tháng	01/06/2020	7526903278	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Ngô Thị Thu Trang	788410	NH Quốc tế VIB - CNTân Mai	272584959

223	Phạm Thị Hạnh	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	7526941955	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Thị Hạnh			272272763
224	Lê Minh Trung	Nhân viên Bảo vệ/ Bảo trì	Không thời hạn	01/06/2020	7908405695	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Minh Trung			301027258
225	Vũ Thị Thu	Giáo viên Văn	24 tháng	01/06/2021	7910442871	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Vũ Thị Thu			272398445
226	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	Nhân viên Giáo vụ	36 tháng	01/06/2020	7911497323	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	NGUYEN THI CAM HONG	7220104385007	NH: MB (Quân đội) CN Tam Hiệp	271899991
227	Đinh Thị Minh Hiền	Giáo viên giáo dục Công dân	36 tháng	01/06/2021	7912296786	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Đinh Minh Hiền	102872029907	Viettinbank – Amata ĐN	240695126
228	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nhân viên Giáo vụ / Anh	24 tháng	01/06/2020	7931231167	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thu Hiền	171003464049	Vietcombank - PGD Lê Hồng Phong-HCM	272656007
229	Kiều Thị Hồng	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	8013084798	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Kiều Thị Hồng			365781296
230	Lê Đức Anh	Giáo viên Hóa	36 tháng	01/06/2021	8924483037	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Lê Đức Anh			351792365
231	Hồ Thị Hiền	Giáo viên Tiểu học	12 tháng	01/06/2021	9107276828	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Hồ Thị Hiền	19034292378011	NH Techcombank - CN Đồng Nai	186854501
232	Huỳnh Thanh Hải	Nhân viên bảo vệ	36 tháng	01/06/2019	9421901964	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Huỳnh Thanh Hải			365240949
233	Trần Thúy Diễm	Nhân viên Căn Tin	12 tháng	01/06/2021	9521527356	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	TRAN THUY DIEM	107925580	NH: DONG A-CN Sài Gòn	385212335
234	Phạm Thị Huyên	Nhân viên Tạp vụ	12 tháng	01/06/2021	9708211451	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Phạm Thị Huyên			272248321
235	Ngô Thị Thu	Giáo viên Hóa học	12 tháng	01/06/2021	2915034588	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Ngô Thị Thu			272153889
236	Trần Thị Huệ	Giáo viên tiểu học	36 tháng	01/06/2021	4799152732	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Trần Thị Huệ			271867972
237	Tô Thị Cẩm Phú	Nân viên Giáo vụ/ Toán	24 tháng	01/06/2021	7514066223	01/07/2021	31/08/2021	3,710,000	Tô Thị Cẩm Phú	5912205035147	Agribank - CN Đồng Nai	241303758
	Tổng cộng I							**879,270,000**				

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG MANG THAI

STT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
				Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
1	Trương Thị Hoàng Ngân	14	1,000,000	Trương Thị Hoàng Ngân	19032720576015	techcombank	191809451
2	Ngô Thị Thu	235	1,000,000	Ngô Thị Thu			272153889
3	Nguyễn Thị Thanh	174	1,000,000	Nguyễn Thị Thanh	050115817725	Sacombank CN-Biên Hoà - PGD Tân Mai	272448003
4	Liễu Thị Trang	67	1,000,000	Liễu Thị Trang	101870090305	Vietinbank CN Biên H	285501257
	Tổng cộng II		**4,000,000**				

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐẺ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

STT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
1	Đỗ Thị Hồng	135	Lương Sơn Quý	16-11-2019	Lương Sơn Đính	75091001730	1,000,000	Đỗ Thị Hồng	107006564235	Viettinbank - CN Bảo Lộc	250818491
			Lương Xuân Phú	20-08-2016			1,000,000				
2	Hồ Xuân Kỳ	137	Hồ Hoàng Bách	08-11-2020	Ngô Hà Thanh Thủy	272272421	1,000,000	Hồ Xuân Kỳ	19029337083020	Techcombank - Đồng Nai	276085704
			Hồ Khải Đăng	02-03-2018			1,000,000				
3	Phan Thị Nhung	126	Nguyễn Thái Thiện	04-04-2016	Nguyễn Văn Thuở	221222134	1,000,000	Phan Thị Nhung	0481000854644	vietcombank- Biên Hòa- Đồng Nai	183666078
			Nguyễn Nhã Kỳ Duyên	21-09-2017			1,000,000				
4	Đinh Ngọc Thời	110	Đinh Ngọc Nguyên Khôi	14-01-2018	Trương Thị Ánh Hồng	272161064	1,000,000	Đinh Ngọc Thời			271974159
5	Lê Sỹ Cường	12	Lê Tuệ Anh	22-04-2020	Thái Thanh Tâm	183927501	1,000,000	Lê Sỹ Cường	0101001108817	Vietcombank Vinh, nghệ An	183823575
6	Nguyễn Hiếu Thảo	168	Nguyễn Thiện Anh Khoa	18-03-2020	Võ Thị Thu Hằng	194530240	1,000,000	Nguyễn Hiếu Thảo	102873724935	VietinBank Chi nhánh 11 TPHCM	272314628
7	Nguyễn Thị Quỳnh Vi	123	Vũ Thư Kỳ	17-10-2017	Vũ Anh Nguyễn	271963936	1,000,000	Nguyễn Thị Quỳnh Vi	0871004245056	Vietcombank- chi nhánh Biên Hoà.	271972021
8	Nguyễn Thị Hà	215	Phan Đình Minh Khang	28-05-2019	Phan Đình Chung	187223949	1,000,000	Nguyễn Thị Hà	104873465561	VietinBank - CN 11 - TP HCM	272986000
9	Nguyễn Thị Hương	115	Nguyễn Đình Phú Hưng	21-06-2019	Nguyễn Đình Đức	272719516	1,000,000	Nguyễn Thị Hương	0121000836666	vietcombank chi nhánh Biên Hoà	272739618
10	Nguyễn Thị Mỹ Phượng	132	Thạch Nguyễn Thanh Trúc	04-10-2018	Thạch Xung	272938720	1,000,000	Nguyễn Thị Mỹ Phượng			264395674
11	Nguyễn Thị Thanh	145	Mai Minh Khang	17-06-2017	Mai Văn Thường	172717479	1,000,000	Nguyễn Thị Thanh	5913205114932	Agribank-CN Tân Hiệp, Biên Hoà Đồng Nai	183847580
12	Thân Văn Hiếu	152	Thân Văn Khánh Dương	05-12-2017	Phạm Hồng Sơn	276098608	1,000,000	Thân Văn Hiếu	19034007916011	techcombank -biên hoà- đồng nai	276012214
13	Tô Thị Cẩm Phú	237	Chu Khả Hân	10-04-2018	Chu Văn Hậu	272281036	1,000,000	Tô Thị Cẩm Phú	5912205035147	Agribank - CN Đồng Nai	241303758
14	Trần Thị Ánh Lộc	172	Hoàng Trần Tấn Phát	28-09-2019	Hoàng Văn Hưng	206406103	1,000,000	Trần Thị Ánh Lộc	5590205121780	Agribank - CN KCN Sóng Thần	205538822
15	Ngô Thị Thu	235	Bạch Minh Tâm	08-03-2018	Bạch Minh Tự	271960679	1,000,000	Ngô Thị Thu			272153889
16	Lê Đức Anh	230	Lê Ngọc Gia An	04-08-2019	Nguyễn Thị Kim Anh	371569361	1,000,000	Lê Đức Anh			351792365
17	Bùi Tấn Anh	213	Bùi Đăng Khoa	29-05-2019	Phạm Thị Thùy Trang	272385350	1,000,000	Bùi Tấn Anh			272457670
18	Tạ Ánh Quyết	03	Tạ Nguyễn Ngọc Anh	09-01-2016	Nguyễn Thị Thu Thủy	272717421	1,000,000	Tạ Ánh Quyết			281082148

19	Trần Đức Khánh	166	Trần Đức Khôi	02-11-2000	Lê Thị Hạnh	174818549	1,000,000	Trần Đức Khánh	6600100126008	MB Quân Đội.CN Bình Phước	245063967
20	Nguyễn Thị Bằng	106	Nguyễn Minh Tiến	12-08-2018	Nguyễn Thành Long	271843983	1,000,000	Nguyễn Thị Bằng	0121000761013	NH vietcombank CN Đồng Nai	272834036
21	Đoàn Ngọc Quốc Hoàng	125	Đoàn Lê Minh Quân	28-10-2019	Lê Thị Như Quỳnh	225477772	1,000,000	Đoàn Ngọc Quốc Hoàng	103003196185	, VietinBank - CN Đồng Nai	272119360
22	Phạm Thị Trâm	154	Phạm Bảo Long	01-09-2019	Phạm Công Vinh	272884407	1,000,000	Phạm Thị Trâm	0121000823279	Vietcombank - CN Tân Hiệp	024357780
23	Vũ Danh	128	Vũ Tuấn Khang	16-05-2017	Nguyễn Thị Hạnh	066186001226	1,000,000	Vũ Danh			272599552
			Vũ Tuấn Khanh	16-05-2017			1,000,000				
24	Vũ Thị Thu	225	Trịnh Bảo Ngọc	26-02-2018	Trịnh Gia Long	272281413	1,000,000	Vũ Thị Thu			272398445
25	Lê Thị Hoa	9	Phạm Quốc Thịnh	14-11-2018	Phạm Quang	272844786	1,000,000	Lê Thị Hoa			172258583
26	Nguyễn Thị Huyền	66	Vũ Như Quỳnh	13-03-2016	Vũ Văn Quyền	162665947	1,000,000	Nguyễn Thị Huyền	5603215021913	AGRIBANK BÌNHLONG, BÌNHPHƯỚC	151714354
			Vũ Đức Anh	01-03-2020			1,000,000				
27	Phạm Thị Thủy	80	Nguyễn Thái Ninh	27-03-2016	Nguyễn Văn Hải	276076663	1,000,000	Phạm Thị Thủy			151486708
28	Nguyễn Văn Hiền	146	Nguyễn Minh Anh	13-06-2021	Hồ Thị Minh Nga	212790560	1,000,000	Nguyễn Văn Hiền	9704229232943790	QUÂN ĐỘI MB ĐIỆN BIÊN PHỦ	272749528
29	Trần Thảo Anh	167	Nguyễn Trần Thảo My	08-10-2015	Nguyễn Đức Tuấn	272884082	1,000,000	Trần Thảo Anh	0481000738927	VIETCOMBANK ĐỒNG NAI	241112689
			Nguyễn Tuấn Khôi	12-04-2019			1,000,000				
30	Nguyễn Duy Tân	196	Nguyễn Tuệ Vân	23-07-2021	Nguyễn Thị Lệ	272495372	1,000,000	Nguyễn Duy Tân	1020996973	VIETCOMBANK ĐỒNG NAI	272794030
31	Nguyễn Gia Cát Lượng	136	Nguyễn Gia Thiên Phúc	25-10-2000	Đỗ Thị Hảo	250968598.	1,000,000	Nguyễn Gia Cát Lượng	9246897	ACB ĐỒNG NAI	271957120
32	Võ Hữu Quốc	118	Võ Hữu Bảo Nguyên	26-10-2019	Lường Thị Lan Anh	272847294	1,000,000	Võ Hữu Quốc	0121000684902	VIETCOMBANK LONG KHÁNH	183696020
33	Trần Văn Hệ	124	Trần Thị Trà My	03-10-2018	Trương Thị Phương Chi	184072194	1,000,000	Trần Văn Hệ	5900205414375	AGRIBANK ĐỒNG NAI	183515743
34	Phan Thị Hiên	6	Nguyễn Phan Anh Vũ	28-12-2018	Nguyễn Đình Lâm	186718581	1,000,000	Phan Thị Hiên	5913205127464	Agrinank – Đồng Nai	187005754
35	Trần Thị Hồng Ngân	188	Phạm Ngọc Như Ý	22-02-2020	Phạm Sơn Hà	272209917	1,000,000	Trần Thị Hồng Ngân	0331000446026	Vietcombank – Bến Thành	272498225
36	Trương Văn Toàn	171	Trương Diệu Khả Tú	11-06-2000	Đỗ Thị Thanh Hoang	215412468	1,000,000	Trương Văn Toàn			215234053
37	Bùi Thị Thoa	85	Lã Thành Minh Nghĩa	09/07/2019	Lã Thành Ninh	272583779	1,000,000	Bùi Thị Thoa			272970538
38	Nguyễn Kỳ Phong	40	Nguyễn Vũ Quỳnh Nhi	11/12/2016	Vũ Thị Thủy	271898369	1,000,000	Nguyễn Kỳ Phong			271549145
			Nguyễn Vũ Quỳnh My	15/12/2019			1,000,000				
39	Võ Thị Ngọc Lê	70	Trương Minh Tú	30/12/2018	Trương Anh Chí	272427798	1,000,000	Võ Thị Ngọc Lê	1004841426	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB).	205647452
40	Nguyễn Thị Thảo	68	Nguyễn Ngọc Kà Hân	06/03/2019	Nguyễn Đức Thuấn	272597397	1,000,000	Nguyễn Thị Thảo	14710000270431	BIDV-CN Đồng Nai	272153889

41	Trần Thị Ngọc Dung	90	Ngô Minh Khôi	08/05/2018	Ngô Bảo Linh	125196250	1,000,000	Trần Thị Ngọc Dung	0121000668820	Vietcombank-CN Biên Hòa	271683311
42	Đặng Quang Tuấn	151	Đặng Tuấn Phát	04/06/2018	Trần Thị Thanh	184064916	1,000,000	Đặng Quang Tuấn	1012899801	VIETCOMBANK CHI NHÁNH BIÊN HÒA-ĐỒNG NAI	183886253
43	Đường Thị Tuyết Nhi	138	Nguyễn Minh Trung	17/10/2019	Nguyễn Văn An	272248456	1,000,000	Đường Thị Tuyết Nhi	00730155902	Ngân hàng TPBank-CN Đồng Nai	272184597
44	Phạm Thị Hồng Phương	8	Trương Phương Gia Hân	24/02/2020	Trương Vĩnh Tiến	135622747	1,000,000	Phạm Thị Hồng Phương	67010001080966	BIDV Đồng Nai	36196002579
45	Bùi Tuấn Long	149	Bùi Ngọc Khánh Linh	24/04/2019	Ngô Thị Kiều Diễm	271985055	1,000,000	Bùi Tuấn Long	050084508834	Ngân hàng Saccombank - CN Tân Phong	272050135
			Bùi Bình An	20/10/2020			1,000,000				
46	Đinh Thị Thúy An	165	Mai Nhật Minh	15/12/2019	Mai Xuân Cảnh	272425834	1,000,000	Đinh Thị Thúy An			272425834
47	Vũ Thị Hòa	122	Nguyễn Bá Duy	06/6/2019	Vũ Thị Hòa	162935446	1,000,000	Vũ Thị Hòa			162935446
48	Phạm Văn Quang	93	Phạm Hồng Ân	11/9/2020	Phạm Văn Quang	271508034	1,000,000	Phạm Văn Quang			271508034
49	Chu Văn Tuấn	170	Chu Hoàng Bách	13/02/2019	Chu Văn Tuấn	187332516	1,000,000	Chu Văn Tuấn	144704070001409	Ngân hàng HD bank - CN Tân Hiệp	187332516
50	Nguyễn Thanh Thủy	103	Nguyễn Ngọc Thiên An	12-12-2016	Nguyễn Ngọc Phước	271898534	1,000,000	Nguyễn Thanh Thủy			273299415
			Nguyễn Ngọc Thiên Phát	29/02/ 2020			1,000,000				273299415
51	Trần Thuỳ Linh	11	Dương Đình Quân	22-04-2020	Dương Văn Minh	187030424	1,000,000	Trần Thuỳ Linh	31510001083123	Ngân hàng BIDV	187076964
52	Đặng Trần Dương Vũ	108	Đặng Trần An Nhiên	20-07-2018	TRần Thị Bích Chi	271874448	1,000,000	Đặng Trần Dương Vũ			271668685
CỘNG III							**61,000,000**				
TỔNG CỘNG (I + II +III)							**944,270,000**				

Tổng số tiền hỗ trợ là: 944.270.000 đồng
(Chín trăm bốn mươi bốn triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID -19 CỦA TRƯỜNG MẦM NON THANH TÂM

(Kèm theo Quyết định số 3914 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
	I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương											
1	Đoàn Mộng Thúy Vân	giáo viên	không thời hạn	11/05/2020	4701018511	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Đoàn Mộng Thúy Vân	00725568	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271539601
2	Võ Thị Thu Hằng	giáo viên	không thời hạn	11/05/2020	4701018516	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Võ Thị Thu Hằng	007255665	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	272199218
3	Nguyễn Thị Tuyết	giáo viên	không thời hạn	11/05/2020	4706018169	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Tuyết	007255736	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	272778933
4	Phạm Thị Diễm Lệ	giáo viên	không thời hạn	11/05/2020	7510192012	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Phạm Thị Diễm Lệ	007255923	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271760685
5	Lê Văn Bình	Bảo trì	Có thời hạn	07/10/2020	4706079121	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Lê Văn Bình	007256081	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	270642040
6	Nguyễn Văn Phúc	Bảo vệ	không thời hạn	01/04/2020	4706013298	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Nguyễn Văn Phúc	007256090	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	270772676
7	Nguyễn Thị Nhung	Cấp dưỡng	không thời hạn	11/05/2020	4701018523	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Nhung	007256009	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	270800440
8	Nguyễn Thị Điều	Cấp dưỡng	không thời hạn	11/05/2020	4706018167	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Điều	007256018	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271756611
9	Cái Huy Thúy Hằng	giáo viên	không thời hạn	11/05/2020	7515105921	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Cái Huy Thúy Hằng	007255941	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	270858560
10	Lê Ngọc Thùy Duyên	giáo viên	không thời hạn	11/05/2020	7515112876	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Lê Ngọc Thùy Duyên	007255727	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271979543
11	Trần Bảo Như	Cấp dưỡng	không thời hạn	11/05/2020	7516147754	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Trần Bảo Như	007256036	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	272681868
12	Nguyễn Thị Thùy Trang	giáo viên	Có thời hạn	01/09/2020	7523841518	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Thùy Trang	007255781	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	272457783
13	Trần Phương Cẩm Tú	giáo viên	Có thời hạn	01/09/2020	7523705279	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Trần Phương Cẩm Tú	007255914	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271477457
14	Nguyễn Thị Hằng	giáo viên	Có thời hạn	01/09/2020	7511117885	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Hằng	007255718	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271531136
15	Nguyễn Thanh Ngân	giáo viên	Có thời hạn	01/09/2020	7516196448	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Nguyễn Thanh Ngân	007255905	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	272487498
16	Nguyễn Thị Mỹ	giáo viên	Có thời hạn	01/09/2020	7509017544	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Mỹ	007255807	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	191670838

17	Đặng Thị Bé Tư	giáo viên	Có thời hạn	01/09/2020	8716013952	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Đặng Thị Bé Tư	'007255709	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	341246519
18	Nguyễn Thị Kim Hằng	giáo viên	Có thời hạn	01/09/2020	7515101551	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Kim Hằng	007255870	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	272228947
19	Trần Thị Kim Loan	giáo viên	Có thời hạn	11/05/2020	7523026204	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Trần Thị Kim Loan	007255988	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271837774
20	Đồng Thị Minh Thảo	giáo viên	Có thời hạn	01/10/2020	7514159107	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Đồng Thị Minh Thảo	007255932	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271743610
21	Phạm Thị Liễu	giáo viên	Có thời hạn	01/10/2020	7512071821	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Phạm Thị Liễu	007255816	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	272378930
22	Võ Thị Thanh Thủy	giáo viên	Có thời hạn	01/09/2020	7513077880	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Võ Thị Thanh Thủy	260994899	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271995682
23	Lê Thị Châu Pha	giáo viên	Có thời hạn	01/09/2020	8021995816	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Lê Thị Châu Pha	007255674	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	301595631
24	Phạm Ngọc Hiền	giáo viên	Có thời hạn	01/4/2021	7513160757	01/07/2021	31/12/2021	3,710,000	Phạm Ngọc Hiền	007255997	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271744272
	Tổng I							**89,040,000**				

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Phạm Thị Diễm Lệ	4	Nguyễn Bảo Anh	08/02/2019	Nguyễn Văn Sùng	271760685	1,000,000	Phạm Thị Diễm Lệ	007255923	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271760685
2	Nguyễn Thị Hằng	14	Bùi Ngọc Diễm Quỳnh	04/06/2016	Bùi Văn Tranh	271531136	1,000,000	Nguyễn Thị Hằng	7255718	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271531136
3	Nguyễn Thị Mỹ	16	Trần Khả Như	09/01/2018	Trần Ngọc Tuấn	191670838	1,000,000	Nguyễn Thị Mỹ	7255807	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	191670838
4	Nguyễn Thị Kim Hằng	18	Trần Nhã Uyên	20/02/2019	Trần Minh Quân	272228947	1,000,000	Nguyễn Thị Kim Hằng	7255870	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	272228947
5	Đồng Thị Minh Thảo	20	Nguyễn Thiên Bảo.	12/04/2018	Nguyễn Thanh Toàn	271743610	1,000,000	Đồng Thị Minh Thảo	7255932	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271743610
6	Phạm Thị Liễu	21	Nguyễn Phạm Khôi Nguyên	21/03/2016	Nguyễn Thành Phát	272378930	1,000,000	Phạm Thị Liễu	7255816	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	272378930
7	Võ Thị Thanh Thủy	22	Phạm Khánh Ngân	22/03/2020	Phạm Tiến Thành	271995682	1,000,000	Võ Thị Thanh Thủy	260994899	Ngân hàng ACB - Biên Hòa	271995682

8	Lê Thị Châu Pha	23	Trần Ngọc Châu Anh	06/04/2020	Trần Trọng Khánh	301595631	1,000,000	Lê Thị Châu Pha	7255674	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	301595631
9	Phạm Ngọc Hiền	24	Võ Ngọc Cát Tiên.	02/07/2018	Võ Thành Sơn	271744272	1,000,000	Nguyễn Đình Khánh	7255997	Ngân hàng VIB - Biên Hòa	271744272
	Tổng II						9,000,000				
	Tổng cộng						**98,040,000**				

Tổng số tiền hỗ trợ là: 98.040.000 đồng
(Chín mươi tám triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID -19 CỦA CÔNG TY TNHH TAEKWANG MTC VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 3914 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
	I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương từ 15 ngày đến dưới 01 tháng (30 ngày)											
1	NGUYỄN THỊ HOÀI	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4798110512	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOAI	0481000572867	Vietcombank	142152018
2	CAO THỊ NGA	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4703022995	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THI NGA	0481000564409	Vietcombank	271442787
3	QUẢN KIM PHỤNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	4798110540	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	QUAN KIM PHUNG	700015336220	Shinhan Bank	271123501
4	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4703023045	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG LOAN	0481000561236	Vietcombank	271610040
5	PHẠM THỊ HỘP	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4701001672	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HOP	0481000560973	Vietcombank	141396525
6	LÊ NGỌC THANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4703034865	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGOC THANH	0481000537355	Vietcombank	271434520
7	NGUYỄN THỊ XUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4701017450	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI XUYEN	700017465154	Shinhan Bank	271557100
8	HUỲNH THỊ THANH HIỀN	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4701017482	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI THANH HIEN	700015109370	Shinhan Bank	271339277
9	ĐẶNG THỊ HOA	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4701017650	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI HOA	0481000573780	Vietcombank	272647544
10	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4702006173	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYET MAI	0481000571595	Vietcombank	272563779
11	PHẠM THỊ NGA	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4701017446	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NGA	0481000703022	Vietcombank	272751039
12	NGUYỄN THỊ HỒNG CẨM	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4703034884	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG CAM	700015796701	Shinhan Bank	271349892
13	LÊ THỊ HOAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4702005891	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HOAN	0481000602761	Vietcombank	271501731
14	VÕ THỊ HƯƠNG THỦY	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4798112000	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI HUONG THUY	0481000570250	Vietcombank	272857569
15	LÊ THỊ KIM THU	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4701017453	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIM THU	0481000572399	Vietcombank	271308687
16	NGÔ ĐỨC HUY	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4703034869	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO DUC HUY	0481000565670	Vietcombank	271422174
17	PHẠM THỊ HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4703011760	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HA	0481000570920	Vietcombank	271697718
18	NGÔ XUÂN HOÀNG	MTC	Không xác định thời hạn	02/04/2003	4704030299	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO XUAN HOANG	0481000537520	Vietcombank	271535674
19	CHU THỊ SEN	MTC	Không xác định thời hạn	14/04/2003	4704030395	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHU THI SEN	0481000560478	Vietcombank	271685912
20	NGUYỄN VĂN MẪU	MTC	Không xác định thời hạn	14/04/2003	4704030263	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN MAU	700015109526	Shinhan Bank	350967156
21	LÊ THỊ THÊM	MTC	Không xác định thời hạn	21/04/2003	4704030326	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THEM	0481000565689	Vietcombank	272789798

22	LÊ THỊ LUYẾN	MTC	Không xác định thời hạn	01/06/2003	4703011997	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LUYEN	0481000564904	Vietcombank	271593053
23	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4704030369	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HUONG	0481000568962	Vietcombank	271269921
24	NGUYỄN HỒNG DUNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2003	4704030430	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HONG DUNG	0481000569830	Vietcombank	310908164
25	LÊ THỊ LUYẾN	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2003	4704030431	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LUYEN	0481000569591	Vietcombank	271493445
26	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2003	4704030379	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0481000565157	Vietcombank	271566149
27	NGUYỄN THỊ HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2003	4704030419	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUE	700017465033	Shinhan Bank	272848043
28	NGUYỄN VĂN TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	09/03/2004	4704030269	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN TAM	0481000537401	Vietcombank	270661250
29	TRẦN VĂN TUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	08/06/2004	4705061885	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN TUYEN	700016368713	Shinhan Bank	240853930
30	VŨ THẾ VƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	08/06/2004	4705061913	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THE VUONG	0481000566209	Vietcombank	022407712
31	LÊ THANH THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2004	4705061500	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THANH THAO	0481000601958	Vietcombank	321240612
32	ĐẶNG THỊ LỘC	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2004	4705061573	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI LOC	0481000569335	Vietcombank	171791842
33	NGUYỄN THỊ LỢI	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2004	4705061671	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LOI	0481000602798	Vietcombank	272600787
34	ĐÀM THỊ THU DUNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2004	4705061577	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAM THI THU DUNG	0481000564968	Vietcombank	271628472
35	NGUYỄN THỊ TUYẾT	MTC	Không xác định thời hạn	15/12/2004	4705061724	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYET	700017457182	Shinhan Bank	271923572
36	PHẠM QUỐC KỲ	MTC	Không xác định thời hạn	20/12/2004	4705061780	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM QUOC KY	0121002469107	Vietcombank	271770328
37	VŨ ĐÌNH CHƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	20/12/2004	4705061911	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU DINH CHUONG	0481000566731	Vietcombank	271668783
38	PHẠM THỊ LỆNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4705061791	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI LENH	0481000252655	Vietcombank	205121038
39	NGUYỄN THỊ THÚY HỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4701017016	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY HONG	0481000601169	Vietcombank	271289103
40	THÂN THỊ QUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4703011950	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAN THI QUYEN	0481000570746	Vietcombank	272311557
41	NGUYỄN XUÂN MẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4701017738	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN XUAN MANH	0481000538351	Vietcombank	272529073
42	NGUYỄN VĂN CHÍNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4702006149	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN CHINH	0481000565212	Vietcombank	272334885
43	NGÔ THANH TOAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4702006256	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THANH TOAN	0481000572335	Vietcombank	272584980
44	ÂU THỊ HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4701017077	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	AU THI HUE	0481000570058	Vietcombank	121352318
45	LÊ THỊ HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4701016979	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HUE	0481000565267	Vietcombank	037171001895
46	ĐẶNG VĂN XỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4701002100	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG VAN XONG	0481000565285	Vietcombank	272718501
47	ĐOÀN THỊ THẮM	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4704039835	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI THAM	0481000565340	Vietcombank	162510668
48	ĐỖ THỊ OANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4701017417	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI OANH	0481000568678	Vietcombank	164011400
49	PHẠM THỊ THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4702006116	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THAO	0481000566997	Vietcombank	272687087
50	NGUYỄN THỊ HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4701017615	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUE	0481000567058	Vietcombank	272327693
51	PHAN THỊ OANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4705026165	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI OANH	0481000637088	Vietcombank	186205853
52	NGUYỄN THỊ TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4701017569	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TAM	0481000571926	Vietcombank	272470951
53	NGUYỄN NAM HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4702006287	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NAM HANH	0481000565359	Vietcombank	270872155

54	BÙI TRƯỜNG CHINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4702006298	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI TRUONG CHINH	0481000567085	Vietcombank	270945273
55	TRẦN MỘNG ĐIỆP	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4798110010	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN MONG DIEP	700017648999	Shinhan Bank	270963430
56	ĐẶNG THU THỦY	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4701017580	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THU THUY	0481000565395	Vietcombank	271059106
57	ĐẬU VĂN THÀNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4798120742	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAU VAN THANH	0481000565478	Vietcombank	271269916
58	NGUYỄN NGỌC XUÂN VŨ	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4702006194	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC XUAN VU	0481000567159	Vietcombank	271304369
59	TRẦN THỊ THANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4701016969	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THANH	0481000565542	Vietcombank	271348506
60	BÙI THỊ THƠM	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4702010678	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI THOM	0481000565588	Vietcombank	272610774
61	NGUYỄN VĂN HẬU	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4702010682	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN HAU	0481000538416	Vietcombank	271995733
62	CHU THỊ NGỌC PHƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	14/02/2005	4703033607	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHU THI NGOC PHUONG	700018337969	Shinhan Bank	271719384
63	LÊ VĂN VUI	MTC	Không xác định thời hạn	23/02/2005	4704027679	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN VUI	0481000566694	Vietcombank	271712116
64	TRẦN THỊ THOA	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2005	4705061866	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THOA	0481000571852	Vietcombank	172768951
65	LÊ THỊ LỆ	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2005	4705061517	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LE	0481000568348	Vietcombank	172693452
66	TRỊNH THỊ CHIẾN	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4705061887	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI CHIEN	0481000572876	Vietcombank	171767571
67	HOÀNG THỊ NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	08/03/2005	4705061485	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI NHUNG	0481000568623	Vietcombank	182544427
68	NGUYỄN THỊ YẾN	MTC	Không xác định thời hạn	09/03/2005	4705061729	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI YEN	700016368695	Shinhan Bank	276056135
69	PHAN THỊ DANH	MTC	Không xác định thời hạn	10/03/2005	4705061810	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI DANH	700019408337	Shinhan Bank	181723984
70	PHAN THỊ KIM CHƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	11/03/2005	4705061811	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI KIM CHUONG	0481000567920	Vietcombank	385348638
71	NGUYỄN THỊ MỘNG TUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	14/03/2005	4705061683	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MONG TUYEN	0481000571953	Vietcombank	271737042
72	NGUYỄN THỊ SONG	MTC	Không xác định thời hạn	14/03/2005	4705061701	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI SONG	0481000572050	Vietcombank	183280703
73	NGUYỄN THỊ TÚC	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4705061723	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUC	0481000567892	Vietcombank	132236506
74	BÙI THỊ KHÁNH	MTC	Không xác định thời hạn	20/04/2005	4705061441	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI KHANH	0481000675305	Vietcombank	113272714
75	DƯƠNG THANH DƯỢC	MTC	Không xác định thời hạn	20/04/2005	4705075273	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THANH DUOC	0481000539081	Vietcombank	271171957
76	LÊ THÀNH VĂN	MTC	Không xác định thời hạn	03/05/2005	4799132793	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THANH VAN	0481000538030	Vietcombank	161734857
77	ĐỖ KHẮC NHO	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2005	4798110254	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO KHAC NHO	0481000537942	Vietcombank	272006437
78	NGUYỄN NGỌC KIM	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2005	4705049105	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC KIM	700016368916	Shinhan Bank	272455272
79	HỒ VĂN THANH	MTC	Không xác định thời hạn	12/09/2005	4706020018	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO VAN THANH	0481000571467	Vietcombank	271319879
80	LÊ THỊ CÚC	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2005	4702010530	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI CUC	0481000539018	Vietcombank	272568711
81	BÙI THỊ THANH HẾT	MTC	Không xác định thời hạn	06/10/2005	4706019871	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI THANH HET	700014830459	Shinhan Bank	260997494
82	NGUYỄN THỊ HOÀ	MTC	Không xác định thời hạn	24/10/2005	4706020063	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYỄN THỊ HOÀ	0481000570342	Vietcombank	271707528
83	NGHIỆM THỊ TUYẾT	MTC	Không xác định thời hạn	24/10/2005	4706019826	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGHIEM THI TUYET	0481000568788	Vietcombank	276110388
84	LÊ THANH HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	07/11/2005	4706046952	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THANH HAI	700017465738	Shinhan Bank	225009660
85	NGUYỄN XUÂN ĐƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	07/11/2005	4706046982	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN XUAN DUONG	0481000565708	Vietcombank	271767837

86	NGUYỄN THANH PHƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	07/11/2005	4704063943	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH PHUONG	0481000565698	Vietcombank	290683195
87	LÊ SƠN CÔNG	MTC	Không xác định thời hạn	08/11/2005	4706005589	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE SON CONG	0481000567278	Vietcombank	135026958
88	NGUYỄN NGỌC HUY	MTC	Không xác định thời hạn	22/11/2005	4706046964	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC HUY	0481000565780	Vietcombank	121453494
89	HOÀNG THỊ HỢP	MTC	Không xác định thời hạn	22/11/2005	4705040501	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI HOP	700015109348	Shinhan Bank	276099239
90	ĐINH THỊ LỤA	MTC	Không xác định thời hạn	22/11/2005	4706046983	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI LUA	0481000570489	Vietcombank	131399757
91	HỒ THỊ LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	22/11/2005	4706046943	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI LOAN	0481000568696	Vietcombank	334181889
92	ĐINH THỊ QUỲNH	MTC	Không xác định thời hạn	22/11/2005	4706046985	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI QUYNH	0481000601224	Vietcombank	131516296
93	NGUYỄN THỊ QUÊ	MTC	Không xác định thời hạn	17/02/2006	4706115333	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI QUE	0481000567746	Vietcombank	272699681
94	PHẠM VĂN CƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	17/02/2006	4706115395	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN CUONG	700015558962	Shinhan Bank	271610005
95	VÒNG A BẦU	MTC	Không xác định thời hạn	18/02/2006	4706115447	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VONG A BAU	0481000570168	Vietcombank	271059675
96	NGUYỄN SỸ ĐẠI	MTC	Không xác định thời hạn	21/02/2006	4706115290	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN SY DAI	0481000567526	Vietcombank	172328366
97	DƯƠNG THỊ HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	21/02/2006	4706115203	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI HANH	0481000600071	Vietcombank	182537896
98	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	21/02/2006	4706115338	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH HUONG	0481000570003	Vietcombank	183127036
99	HỨA THỊ SHÉO	MTC	Không xác định thời hạn	21/02/2006	4706115229	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUA THI SHEO	0481000600604	Vietcombank	271638151
100	HOÀNG THỊ QUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	22/02/2006	4706115226	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI QUYEN	0481000567773	Vietcombank	197033490
101	NGUYỄN THỊ VỮNG	MTC	Không xác định thời hạn	22/02/2006	4706115356	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI VUNG	0481000572775	Vietcombank	272970395
102	TRẦN THỊ MÊN	MTC	Không xác định thời hạn	20/02/2006	4706115427	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI MEN	0481000570535	Vietcombank	141729868
103	NGUYỄN MINH SỬU	MTC	Không xác định thời hạn	20/02/2006	4706115285	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MINH SUU	0481000570186	Vietcombank	271595111
104	NGUYỄN THỊ QUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	08/03/2006	4706115334	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI QUYEN	0481000572720	Vietcombank	142466911
105	PHẠM THỊ TUYẾN	MTC	Không xác định thời hạn	08/03/2006	4706115392	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TUYEN	0481000571522	Vietcombank	164121122
106	HỒ THỊ TÍNH	MTC	Không xác định thời hạn	08/03/2006	4706115219	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI TINH	1012835133	Vietcombank	211579545
107	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	24/03/2006	4706115313	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0481000538966	Vietcombank	121667379
108	TRỊNH MINH ĐÍNH	MTC	Không xác định thời hạn	23/03/2006	4706115440	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH MINH DINH	0481000565845	Vietcombank	271671350
109	NGUYỄN QUỐC CHÍ	MTC	Không xác định thời hạn	23/03/2006	4706115289	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN QUOC CHI	0481000573762	Vietcombank	270780994
110	VŨ THỊ HUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	25/03/2006	4706115450	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI HUYEN	0481000572959	Vietcombank	037184001837
111	NGUYỄN THỊ LAN	MTC	Không xác định thời hạn	25/03/2006	4706115320	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LAN	700015109491	Shinhan Bank	184418523
112	NGUYỄN THỊ XUÂN	MTC	Không xác định thời hạn	25/03/2006	4706115357	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI XUAN	0481000571843	Vietcombank	276070281
113	LẠI VĂN THƯỞNG	MTC	Không xác định thời hạn	23/03/2006	4706115231	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAI VAN THUONG	0121001222942	Vietcombank	272789800
114	NGUYỄN THỊ THÚY TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2006	4706115347	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY TRANG	0481000675039	Vietcombank	272369183
115	LÊ THỊ NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2006	4706115237	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NHUNG	0481000572124	Vietcombank	050367713
116	LÊ THỊ HOÀI	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2006	4706115242	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HOAI	0481000602385	Vietcombank	186487320
117	LÊ HỒNG NGỌC	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2006	4706115232	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE HONG NGOC	0481000569748	Vietcombank	271265584

118	NGUYỄN THỊ NGÀ	MTC	Không xác định thời hạn	21/04/2006	4706115327	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGA	0481000565331	Vietcombank	271289651
119	LÊ THỊ MAI	MTC	Không xác định thời hạn	21/04/2006	4706115250	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LÊ THỊ MAI	0481000565276	Vietcombank	172609938
120	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	MTC	Không xác định thời hạn	03/05/2006	4706115328	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGUYET	0481000537117	Vietcombank	141427416
121	TRẦN VĂN HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	24/07/2006	4707038504	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN HAI	0481000567957	Vietcombank	186330655
122	NGUYỄN THỊ HOA	MTC	Không xác định thời hạn	24/07/2006	4707038591	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOA	0481000562205	Vietcombank	171189962
123	NGUYỄN MẠNH THUẦN	MTC	Không xác định thời hạn	09/08/2006	4707038625	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MANH THUAN	0481000537649	Vietcombank	194283969
124	CAO HOÀI HÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	15/08/2006	4707038586	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO HOAI HUNG	0481000568100	Vietcombank	272006137
125	VŨ THỊ HỒNG VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	02/10/2006	4707038593	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI HONG VAN	0481000572179	Vietcombank	270871581
126	NGUYỄN THU THỦY	MTC	Không xác định thời hạn	04/10/2006	4707038501	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THU THUY	0481000103139	Vietcombank	162847828
127	CHÂU BÍCH HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	05/10/2006	4707038460	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHAU BICH HANH	0481000569078	Vietcombank	331205247
128	NGUYỄN ANH DŨNG	MTC	Không xác định thời hạn	12/10/2006	4707038450	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN ANH DUNG	0481000598821	Vietcombank	271767795
129	NGUYỄN QUỐC BÁ	MTC	Không xác định thời hạn	12/10/2006	4707038498	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN QUOC BA	0481000569757	Vietcombank	183315711
130	BÙI MẠNH HÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	26/12/2006	4707038621	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI MANH HUNG	0481000583764	Vietcombank	151525008
131	BÙI VĂN HOÀ	MTC	Không xác định thời hạn	22/01/2007	4707038394	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI VAN HOA	0481000537511	Vietcombank	270727240
132	BÙI THỊ THANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2007	4701002574	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI THANH	0481000567379	Vietcombank	272377426
133	PHẠM THỊ THƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2007	4707038611	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THUONG	0481000570140	Vietcombank	038175000329
134	HOÀNG THỊ THU HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4707038507	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI THU HA	0481000574566	Vietcombank	271240724
135	PHẠM MINH TUẤN	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2007	4707038510	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM MINH TUAN	0481000575764	Vietcombank	271477862
136	BÙI NGỌC TÚ	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2007	4707064338	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI NGOC TU	0481000602183	Vietcombank	183201634
137	NGUYỄN THỊ MƯỢT	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2007	4799157099	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MUOT	0481000573276	Vietcombank	272600063
138	NGUYỄN TIẾN HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	4707064335	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TIEN HAI	0481000574630	Vietcombank	272195216
139	LƯƠNG VĂN TRƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	02/03/2007	4707064267	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG VAN TRUONG	700015109331	Shinhan Bank	082035446
140	NGUYỄN THÀNH QUÝ	MTC	Không xác định thời hạn	02/03/2007	4707064277	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH QUY	700018116796	Shinhan Bank	271788784
141	TRƯƠNG BỘI NGỌC	MTC	Không xác định thời hạn	02/03/2007	4707064398	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG BOI NGOC	0481000575801	Vietcombank	300875569
142	MAI QUANG THỊNH	MTC	Không xác định thời hạn	06/03/2007	4707064311	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI QUANG THINH	0481000569766	Vietcombank	215010907
143	LÊ NGUYỄN THANH DUNG	MTC	Không xác định thời hạn	07/03/2007	4707064364	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGUYEN THANH DUNG	0481000567012	Vietcombank	272317058
144	TRẦN THỊ XUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4707064276	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI XUYEN	0481000572821	Vietcombank	182149284
145	NGUYỄN THỊ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	17/03/2007	4707064389	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HANG	0481000569409	Vietcombank	040181000571
146	NGUYỄN THỊ HUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	17/03/2007	4707064390	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUYEN	0481000571889	Vietcombank	182013089
147	NGUYỄN THỊ THANH	MTC	Không xác định thời hạn	27/03/2007	4707064420	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH	1018743510	Vietcombank	172617632
148	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	MTC	Không xác định thời hạn	28/03/2007	4707064447	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI ANH TUYET	0481000732076	Vietcombank	272682901
149	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	MTC	Không xác định thời hạn	30/03/2007	4707099597	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOANG YEN	0481000572913	Vietcombank	321037532

150	NGUYỄN THỊ THƯ	MTC	Không xác định thời hạn	02/04/2007	4707099634	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU	0481000568357	Vietcombank	186718600
151	NGUYỄN THỊ HOA	MTC	Không xác định thời hạn	14/04/2007	4707099563	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOA	700015796770	Shinhan Bank	320931478
152	PHẠM THỊ THANH	MTC	Không xác định thời hạn	14/04/2007	4707099570	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THANH	0481000562416	Vietcombank	172418928
153	PHẠM VĂN HUẤN	MTC	Không xác định thời hạn	05/05/2007	4707138493	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN HUAN	0481000568274	Vietcombank	173110287
154	HOÀNG THỊ KIM LIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	21/05/2007	4707138457	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI KIM LIEN	0481000567755	Vietcombank	172675483
155	NGUYỄN TUẤN ANH	MTC	Không xác định thời hạn	16/06/2007	4707138431	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TUAN ANH	0481000537575	Vietcombank	131372620
156	VÕ THỊ KIM HOÀN	MTC	Không xác định thời hạn	13/07/2007	4707138498	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI KIM HOAN	700012755417	Shinhan Bank	183343186
157	LÊ THỊ THẮM	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2007	4707174006	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THAM	0481000537850	Vietcombank	272181654
158	TỐNG THỊ NHƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2007	4707174029	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TONG THI NHUONG	0481000537447	Vietcombank	276098872
159	CHÂU THỊ KIM NGÂN	MTC	Không xác định thời hạn	03/08/2007	4703025608	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHAU THI KIM NGAN	0481000573111	Vietcombank	271358895
160	LA THỊ HẬU	MTC	Không xác định thời hạn	05/09/2007	4707174089	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LA THI HAU	0481000600943	Vietcombank	090739771
161	NGUYỄN QUỐC DŨNG	MTC	Không xác định thời hạn	24/09/2007	4707183039	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN QUOC DUNG	0481000537465	Vietcombank	271210656
162	NGUYỄN VĂN KHANH	MTC	Không xác định thời hạn	24/09/2007	4707183040	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN KHANH	700017464764	Shinhan Bank	112362993
163	HOÀNG HỮU QUANG	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2007	7508020064	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG HUU QUANG	700017464690	Shinhan Bank	197155293
164	PHAN THANH LƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2007	7508020041	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THANH LUONG	700017187826	Shinhan Bank	183433332
165	NGUYỄN THỊ NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	04/10/2007	4705061691	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHUNG	0481000572197	Vietcombank	183314142
166	PHẠM THỊ NGỌC NGA	MTC	Không xác định thời hạn	05/10/2007	7508020074	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NGOC NGA	0481000572445	Vietcombank	301106704
167	NGUYỄN XUÂN BIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	17/11/2007	7508020127	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN XUAN BIEN	0481000538113	Vietcombank	271925506
168	NGUYỄN THỊ DIỄM THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2007	7508020168	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DIEM THUY	0481000570892	Vietcombank	271864204
169	ĐỒNG THỊ TỐ UYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	26/12/2007	7508020167	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DONG THI TO UYEN	0481000537915	Vietcombank	272122697
170	DƯƠNG LÊ BẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	15/01/2008	4706041825	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG LE BANG	700017465115	Shinhan Bank	186123104
171	VĂN THỊ THIỀN	MTC	Không xác định thời hạn	13/02/2008	7508089246	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VAN THI THIEN	0481000602404	Vietcombank	272271251
172	LÊ VĂN TUẤN	MTC	Không xác định thời hạn	21/02/2008	7508089282	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN TUAN	0481000566199	Vietcombank	172234244
173	THÁI PHƯỚC AN	MTC	Không xác định thời hạn	21/02/2008	7508089286	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI PHUOC AN	0481000566319	Vietcombank	334628500
174	CHU THỊ HỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	21/02/2008	7508089289	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHU THI HONG	0481000599890	Vietcombank	172200085
175	TRẦN NGỌC NGHỊ	MTC	Không xác định thời hạn	25/02/2008	7508089333	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN NGOC NGHI	0481000600952	Vietcombank	272219582
176	ĐINH VĂN HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2008	7508089404	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH VAN HA	700014560113	Shinhan Bank	113395391
177	NGÔ THỊ THANH TOÁN	MTC	Không xác định thời hạn	05/03/2008	7508089453	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI THANH TOAN	0481000572115	Vietcombank	272203553
178	CAO THỊ TRƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	05/03/2008	7508089457	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THI TRUONG	700019127112	Shinhan Bank	08054598
179	THÁI THỊ VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	10/03/2008	4701012878	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI THI VAN	0481000602688	Vietcombank	182353988
180	TRẦN THỊ NHƯ HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	11/03/2008	7508089502	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NHU HANH	0481000568953	Vietcombank	271358215
181	TRẦN THỊ DUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	14/03/2008	7508089517	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI DUYEN	0481000572151	Vietcombank	197231052

182	VÕ THỊ DUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2008	7508154146	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI DUYEN	700017464770	Shinhan Bank	186575703
183	HỒ HUY THIỆP	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2008	7508154156	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO HUY THIEP	0481000576009	Vietcombank	183371005
184	NGUYỄN THỊ NGỌC THOA	MTC	Không xác định thời hạn	07/07/2008	7508172913	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC THOA	0481000565203	Vietcombank	272209810
185	LÊ THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	14/07/2008	4704030049	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THUY	700017465229	Shinhan Bank	272622481
186	VŨ THỊ THÚY VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	14/07/2008	4705061920	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI THUY VAN	0481000565294	Vietcombank	271810345
187	TRẦN ĐÌNH TRÍ	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2008	4704023251	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN DINH TRI	0481000365452	Vietcombank	183268444
188	TRẦN DUY CƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2008	4701002056	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN DUY CUONG	0481000567562	Vietcombank	271123709
189	NGUYỄN THỊ HIỀN	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2008	4798120549	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HIEN	0481000567856	Vietcombank	272718502
190	LÊ THỊ LAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2008	4703011914	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LAN	0481000567883	Vietcombank	272238721
191	PHẠM THỊ KIM THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2008	4798111260	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI KIM THAO	700019127087	Shinhan Bank	290572075
192	TRẦN TRUNG BÌNH	MTC	Không xác định thời hạn	15/09/2008	7508191693	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN TRUNG BINH	0481000573478	Vietcombank	272272995
193	NGUYỄN THỊ NGỌC BÁO	MTC	Không xác định thời hạn	16/09/2008	7508213867	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC BAO	0481000571191	Vietcombank	186712630
194	NGUYỄN THỊ TÌNH	MTC	Không xác định thời hạn	17/09/2008	7508213876	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TINH	0481000544065	Vietcombank	186240243
195	PHAN THỊ ÁNH TUYẾT	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2008	4707086446	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI ANH TUYET	0481000564885	Vietcombank	272098910
196	PHẠM THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	08/10/2008	7508213904	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THUY	700019408350	Shinhan Bank	206237666
197	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	14/10/2008	7508213920	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HUONG	0481000565083	Vietcombank	271289160
198	LƯU THỊ THU	MTC	Không xác định thời hạn	15/10/2008	7508213926	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUU THI THU	700015796839	Shinhan Bank	186938898
199	NGÔ TẤN SANG	MTC	Không xác định thời hạn	09/11/2009	7509146173	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO TAN SANG	0481000600998	Vietcombank	261190287
200	CHÂU THÀNH TÂY	MTC	Không xác định thời hạn	10/11/2009	4705077420	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHAU THANH TAY	700017465599	Shinhan Bank	331365189
201	TRẦN THỊ THANH NGUYỆT	MTC	Không xác định thời hạn	12/02/2009	7509014441	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THANH NGUYET	0481000565799	Vietcombank	194263997
202	NGUYỄN THỊ HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	06/06/2009	4707163519	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HAI	0481000107142	Vietcombank	186847257
203	PHẠM THỊ THƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	09/06/2009	4706114827	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THUONG	0481000601251	Vietcombank	186228836
204	HÀ THỊ THƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	12/06/2009	7509079559	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA THI THUONG	700017465898	Shinhan Bank	186611929
205	HUỲNH TẤN VŨ	MTC	Không xác định thời hạn	17/06/2009	7509079536	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH TAN VU	700017464820	Shinhan Bank	272006403
206	NGUYỄN THỊ HUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	17/06/2009	7509079543	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUYEN	0481000571238	Vietcombank	272226449
207	PHẠM THỊ KIM HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	18/06/2009	7509079545	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI KIM HANG	0481000569647	Vietcombank	290385723
208	NGUYỄN THỊ HOAN	MTC	Không xác định thời hạn	22/06/2009	7508144256	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOAN	700015341325	Shinhan Bank	173021177
209	MAI THỊ THÚY BÌNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2009	4704010363	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI THUY BINH	0121001065258	Vietcombank	271489673
210	DƯƠNG THỊ DUNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2009	4702010424	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI DUNG	0121001065702	Vietcombank	271131716
211	NGUYỄN HƯNG TIẾN	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2009	4707094567	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HUNG TIEN	700016031596	Shinhan Bank	271530334
212	NGUYỄN THỊ VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2009	4702006101	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI VAN	0481000255938	Vietcombank	272112622
213	PHẠM THỊ GIANG	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2009	7508098600	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI GIANG	700019663576	Shinhan Bank	164285627

214	HOÀNG VĂN THĂNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2009	4702010549	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG VAN THANG	0481000262927	Vietcombank	272697474
215	LÊ THỊ DIỄM THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2009	4701017049	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI DIEM THUY	700015345028	Shinhan Bank	271157132
216	PHÙNG VĂN DU	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2009	4701002066	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHUNG VAN DU	0121001065597	Vietcombank	271461299
217	MAI THỊ QUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	16/07/2009	4705052740	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI QUYEN	0481000572500	Vietcombank	112012912
218	LƯU THỊ GIÁP	MTC	Không xác định thời hạn	16/07/2009	4707063761	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUU THI GIAP	0481000599074	Vietcombank	272869775
219	NGUYỄN THỊ THU TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	16/07/2009	4702006365	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU TRANG	0481000599083	Vietcombank	211945178
220	LẠI THỊ THANH VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	16/07/2009	4702010663	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAI THI THANH VAN	0481000600622	Vietcombank	272369940
221	TRẦN XUÂN TRỊNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4701017623	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN XUAN TRINH	0481000255891	Vietcombank	271713948
222	HOÀNG THỊ LƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	16/07/2009	4702010537	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI LUONG	0481000599560	Vietcombank	272499797
223	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	20/07/2009	4707094574	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0481000599955	Vietcombank	272338409
224	THÂN THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	21/07/2009	7509095299	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAN THI THUY	0481000538360	Vietcombank	280879361
225	NGUYỄN QUỲNH ANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2019	7509107135	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN QUYNH ANH	0481000675149	Vietcombank	272144347
226	NGUYỄN THỊ GIÁ	MTC	Không xác định thời hạn	29/07/2009	4704014907	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI GIA	0481000571870	Vietcombank	164052874
227	NGUYỄN ĐỨC TÍN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4702006214	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DUC TIN	0121001069124	Vietcombank	271004467
228	ĐÀO THỊ THU	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4704023505	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI THU	700017872090	Shinhan Bank	172433937
229	TRƯƠNG THỊ NHÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4707063756	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI NHAN	700015341340	Shinhan Bank	186366706
230	PHAN THỊ NGỌC PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4799131897	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI NGOC PHUONG	700017465332	Shinhan Bank	271266479
231	LÊ THỊ KIM HỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4707063718	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIM HONG	0481000599717	Vietcombank	271767841
232	NGUYỄN THỊ CẢI	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4701017638	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CAI	0481000599038	Vietcombank	162273613
233	HOÀNG THỊ BÍCH LIỄU	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4704023473	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI BICH LIEU	0481000599120	Vietcombank	271142910
234	NGUYỄN THỊ THU HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4701016963	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HA	0481000599092	Vietcombank	272247303
235	BÙI THỊ OANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4702006058	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI OANH	0481000599148	Vietcombank	271611505
236	PHAN THỊ NGỌC	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4707094576	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI NGOC	0481000599157	Vietcombank	186256636
237	MAI THỊ THÚY MINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4702006056	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI THUY MINH	0481000254381	Vietcombank	281030807
238	TRẦN THỊ VY	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4704039836	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI VY	700017648974	Shinhan Bank	271143510
239	NGUYỄN THỊ HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4707094571	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HAI	0481000599726	Vietcombank	272989214
240	LƯƠNG THỊ HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4701002075	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI HA	0481000600374	Vietcombank	272386054
241	PHẠM THỊ THANH LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4798110670	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THANH LOAN	0481000600383	Vietcombank	271330486
242	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4702010568	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0481000600402	Vietcombank	164041053
243	PHẠM THỊ CÚC	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4704023497	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI CUC	0481000599744	Vietcombank	271471775
244	TRỊNH THỊ THƠM	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4702010543	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI THOM	700014830531	Shinhan Bank	272507988
245	TRẦN THỊ KHỐI	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4702010414	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KHOI	0481000599973	Vietcombank	271378806

246	BUI THI PHUONG LAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4702010595	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI PHUONG LAN	700017187791	Shinhan Bank	164162593
247	KIM THI NGÔN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4702010604	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	KIM THI NGON	0481000599414	Vietcombank	111335994
248	LÊ VĂN NAM	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4702006331	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN NAM	0481000566704	Vietcombank	272569392
249	NGUYỄN NGỌC ĐỨC	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4701017737	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC DUC	0121001065643	Vietcombank	271583511
250	TRẦN ĐỨC SƠN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4702005898	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN DUC SON	700017464942	Shinhan Bank	271390700
251	PHAN THỊ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	7509095359	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI HANG	0481000675093	Vietcombank	312583870
252	NGÔ THỊ HOÀI	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	7509107210	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI HOAI	0481000571283	Vietcombank	272312521
253	ĐINH THỊ MẠNH HỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	11/08/2009	4797086013	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI MANH HONG	0481000572041	Vietcombank	271160959
254	TRẦN QUANG ĐẠO	MTC	Không xác định thời hạn	04/09/2009	7509120265	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN QUANG DAO	0481000637749	Vietcombank	272257286
255	NGUYỄN THỊ TUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	11/09/2009	7508187808	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYEN	0481000238198	Vietcombank	142557778
256	ĐÀO THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2009	4701017489	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI THUY	700017464814	Shinhan Bank	271468608
257	PHAN NGỌC ÁNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2009	4707063668	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN NGOC ANH	700017465147	Shinhan Bank	270945714
258	NGUYỄN THỊ NGỌC PHỤNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2009	4702010641	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC PHUNG	0481000674684	Vietcombank	272409638
259	ĐÀO THU MAI	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2009	4702006322	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THU MAI	700015345035	Shinhan Bank	272107091
260	TRƯƠNG THỊ LÝ	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2009	4701016365	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI LY	0481000568027	Vietcombank	272388642
261	LÊ THỊ HOA MAI	MTC	Không xác định thời hạn	14/09/2009	0297068994	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HOA MAI	0481000599175	Vietcombank	271348515
262	TĂNG THỊ HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	14/09/2009	7509120313	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TANG THI HUE	0481000599193	Vietcombank	272377284
263	NGUYỄN THANH TOÀN	MTC	Không xác định thời hạn	17/09/2009	7509120334	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH TOAN	700018116853	Shinhan Bank	365701601
264	NGUYỄN THỊ KIM THOA	MTC	Không xác định thời hạn	24/09/2009	7509133264	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM THOA	700017465108	Shinhan Bank	272101599
265	PHẠM TRỌNG HÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	25/09/2009	7508067038	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM TRONG HUNG	700018337976	Shinhan Bank	183513715
266	TRẦN TIẾN THANH	MTC	Không xác định thời hạn	25/09/2009	7509133228	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN TIEN THANH	700017648892	Shinhan Bank	271848447
267	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2009	4702006301	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0481000571788	Vietcombank	187537339
268	CHUNG THỊ HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	4704023331	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHUNG THI HUE	0481000575058	Vietcombank	111560555
269	TRẦN THỊ LỰA	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2009	4704023472	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LUA	0481000599753	Vietcombank	271606615
270	TRẦN TUYẾT SƠN	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2009	4707063686	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN TUYET SON	700017187783	Shinhan Bank	270884675
271	ĐINH THỊ NGOAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2009	4702010423	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI NGOAN	700017465550	Shinhan Bank	272027668
272	HỒ THỊ LỢI	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4798110434	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI LOI	0481000571797	Vietcombank	272688781
273	NGUYỄN THANH DŨNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2009	4701017051	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH DUNG	700015796690	Shinhan Bank	270945784
274	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	05/10/2009	7509015079	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	700009655205	Shinhan Bank	201307503
275	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	MTC	Không xác định thời hạn	07/10/2009	7509047825	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC LINH	0481000353733	Vietcombank	273291654
276	VŨ DUY TÚY	MTC	Không xác định thời hạn	08/10/2009	7508150872	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU DUY TUY	700017648911	Shinhan Bank	271915987
277	LA THỊ TRÚC PHƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	09/10/2009	7509133244	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LA THI TRUC PHUONG	700015559007	Shinhan Bank	365738571

278	BÙI THỊ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	09/10/2009	7509133249	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI HANG	0121000999850	Vietcombank	186465243
279	CHU THỊ ÁNH	MTC	Không xác định thời hạn	13/10/2009	7509133250	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHU THI ANH	700015345042	Shinhan Bank	272057027
280	NGUYỄN TUẤN HÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	14/10/2009	4704039817	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TUAN HUNG	0481000573735	Vietcombank	271289037
281	ĐỖ THỊ XUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	14/10/2009	7509133294	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI XUYEN	0481000599267	Vietcombank	276006804
282	LÊ THỊ HỒNG HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	02/11/2009	7508225157	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HONG HANH	0481000253284	Vietcombank	270720638
283	NGUYỄN VĂN ĐIỀU	MTC	Không xác định thời hạn	25/11/2009	7510023087	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN DIEU	0481000561108	Vietcombank	271331690
284	LÊ THỊ HỒNG LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2009	7509146222	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HONG LOAN	0481000569207	Vietcombank	350950426
285	BÙI THỊ THANH TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	03/12/2009	7510023107	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI THANH TRANG	0481000479695	Vietcombank	164360384
286	TRẦN VĂN NGHĨA	MTC	Không xác định thời hạn	10/12/2009	7509146206	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN NGHIA	0481000300139	Vietcombank	162962677
287	NGUYỄN BỬU CẢN	MTC	Không xác định thời hạn	11/12/2009	7509107087	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN BUU CAN	0481000442523	Vietcombank	342109692
288	LÊ THỊ LAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/01/2010	7510023115	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LAN	700018338028	Shinhan Bank	183810308
289	TẠ THỊ LƯU	MTC	Không xác định thời hạn	01/01/2010	7508155697	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TA THI LUU	700015796732	Shinhan Bank	172997065
290	LÊ THỊ QUY	MTC	Không xác định thời hạn	19/02/2010	7509083916	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI QUY	0481000411219	Vietcombank	285830601
291	NGUYỄN THANH TÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	23/02/2010	7510042295	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH TUNG	700018116770	Shinhan Bank	272107735
292	NGUYỄN THANH SANG	MTC	Không xác định thời hạn	24/02/2010	7510042300	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH SANG	0481000573698	Vietcombank	272084360
293	LÊ THỊ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	24/02/2010	7510042282	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HANG	0481000570076	Vietcombank	173736141
294	NGUYỄN ĐĂNG ĐẠI	MTC	Không xác định thời hạn	25/02/2010	7510042294	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DANG DAI	0481000537823	Vietcombank	183810063
295	NGUYỄN THỊ TUYẾT ANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2010	7510042236	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYET ANH	0481000601462	Vietcombank	271579247
296	ÂU THỊ MAI EM	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2010	7510042326	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	AU THI MAI EM	0481000601701	Vietcombank	352074852
297	NGUYỄN THỊ CÚC EM	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2010	7510042327	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CUC EM	0481000598940	Vietcombank	351817460
298	NGUYỄN THỊ LÂM	MTC	Không xác định thời hạn	05/03/2010	7508089463	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LAM	0481000569261	Vietcombank	186801840
299	NGÔ THỊ HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2010	4701001707	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI HANH	0481000499305	Vietcombank	273500238
300	LÊ THỊ THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	08/03/2010	7510042348	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THAO	0481000598995	Vietcombank	272791485
301	PHẠM THỊ TUYẾT	MTC	Không xác định thời hạn	09/03/2010	7508097392	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TUYET	0481000602165	Vietcombank	164479350
302	NGUYỄN THỊ MAI LAN	MTC	Không xác định thời hạn	16/03/2010	7510055517	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MAI LAN	700016031518	Shinhan Bank	271105174
303	NGUYỄN THỊ NA	MTC	Không xác định thời hạn	19/03/2010	7510055514	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NA	0481000538562	Vietcombank	272939181
304	NGUYỄN THỊ ĐIỀU	MTC	Không xác định thời hạn	20/03/2010	7510055516	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DIEU	0481000538342	Vietcombank	173586157
305	VŨ THỊ NHƯ LAI	MTC	Không xác định thời hạn	25/03/2010	7510055470	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI NHU LAI	0481000602220	Vietcombank	271737172
306	TRẦN THỊ MINH THU	MTC	Không xác định thời hạn	30/03/2010	7508183025	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI MINH THU	0481000602275	Vietcombank	271704719
307	PHẠM THỊ TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	06/04/2010	4702000790	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TAM	0481000407039	Vietcombank	272662930
308	BÙI THỊ CÚC	MTC	Không xác định thời hạn	10/04/2010	4707172971	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI CUC	0481000079369	Vietcombank	272097585
309	PHẠM THỊ KIỀU CHINH	MTC	Không xác định thời hạn	26/04/2010	4703011909	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI KIEU CHINH	0121002460800	Vietcombank	271415705

310	ĐỖ THỊ DUNG	MTC	Không xác định thời hạn	26/04/2010	7510071730	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI DUNG	0481000637859	Vietcombank	241155447
311	HUỲNH THỊ DUNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2010	7510071711	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI DUNG	0481000637125	Vietcombank	352217718
312	NGUYỄN VIỆT HÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	08/05/2010	7510071748	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VIET HUNG	0481000637134	Vietcombank	271400745
313	TRƯƠNG THỊ MAI	MTC	Không xác định thời hạn	19/05/2010	7508163058	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI MAI	0481000741276	Vietcombank	121826395
314	NGUYỄN THỊ HOA	MTC	Không xác định thời hạn	21/05/2010	7510086395	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOA	0481000674455	Vietcombank	194373448
315	HỒ VĂN TRỤ	MTC	Không xác định thời hạn	28/05/2010	7510086456	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO VAN TRU	0481000674088	Vietcombank	186158247
316	CHÊNH MỸ VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/06/2010	7508113202	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHENH MY VAN	0481000194317	Vietcombank	272046547
317	ĐÀM THỊ THANH TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	04/06/2010	7510051802	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAM THI THANH TAM	0481000042523	Vietcombank	271772158
318	NGUYỄN THỊ HẬU	MTC	Không xác định thời hạn	23/06/2010	7508220962	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HAU	700017465916	Shinhan Bank	272269731
319	NGUYỄN THỊ NGA	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2010	4704030397	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGA	0481000740481	Vietcombank	272118482
320	PHẠM THỊ HỒNG ĐÀO	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2010	7510042372	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HONG DAO	0481000736238	Vietcombank	352179920
321	LÊ THỊ KIM YÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2010	7510116658	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIM YEN	700017465881	Shinhan Bank	164530637
322	LÊ NGỌC KIỀU	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2010	7510116656	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGOC KIEU	700017465210	Shinhan Bank	341677653
323	NGUYỄN THỊ THÂM	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2010	7510116654	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THAM	0481000674712	Vietcombank	272286924
324	TRẦN THỊ LAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2010	7510116651	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LAN	700014830473	Shinhan Bank	164538366
325	PHẠM THỊ HOÀI	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2010	7510116653	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HOAI	0481000543014	Vietcombank	183756422
326	TRẦN THỊ PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2010	7510116662	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI PHUONG	0481000675121	Vietcombank	270781960
327	PHẠM THỊ HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/07/2010	4707128008	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HANH	0481000739209	Vietcombank	271415704
328	ĐẶNG THỊ THANH HIỀN	MTC	Không xác định thời hạn	19/07/2010	4706117209	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	ĐẶNG THỊ THANH HIỀN	0121002257178	Vietcombank	131660832
329	ĐỖ THỊ NHU	MTC	Không xác định thời hạn	20/07/2010	4707099571	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI NHU	0481000736384	Vietcombank	038187018894
330	LÊ THỊ CHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	20/07/2010	7510047393	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI CHUNG	0481000628954	Vietcombank	173192155
331	PHẠM THỊ HỒNG LY	MTC	Không xác định thời hạn	27/07/2010	7510074638	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HONG LY	0481000584320	Vietcombank	183613528
332	NGUYỄN VĂN CẢNH	MTC	Không xác định thời hạn	05/08/2010	7510042317	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN CANH	700017465745	Shinhan Bank	352017667
333	ĐỖ THỊ LIỄU	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7510136883	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI LIEU	0481000790317	Vietcombank	365355674
334	LÊ VĂN GIÀU	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2010	7510149486	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN GIAU	152932917	VP Bank	272274685
335	NGUYỄN THẾ LỰC	MTC	Không xác định thời hạn	08/09/2010	7508223964	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THE LUC	0481000791937	Vietcombank	271683424
336	NGUYỄN BÁ QUANG	MTC	Không xác định thời hạn	13/09/2010	7510162825	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN BA QUANG	0481000847602	Vietcombank	183069776
337	TẠ THỊ YÊN	MTC	Không xác định thời hạn	14/09/2010	7510162840	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TA THI YEN	0481000616681	Vietcombank	186831148
338	NGUYỄN THANH LỘC	MTC	Không xác định thời hạn	13/10/2010	7510175938	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH LOC	0481000613973	Vietcombank	370820644
339	NGUYỄN THỊ THANH LAN	MTC	Không xác định thời hạn	14/10/2010	7508206691	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH LAN	700017464974	Shinhan Bank	271179876
340	BÙI VĂN SƠN	MTC	Không xác định thời hạn	20/10/2010	7510175976	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI VAN SON	700016955380	Shinhan Bank	183501227
341	PHẠM THỊ BÌNH	MTC	Không xác định thời hạn	20/10/2010	4703011937	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI BINH	0121002389313	Vietcombank	271442112

342	NGUYỄN VĂN HÒA	MTC	Không xác định thời hạn	21/10/2010	7510175994	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN HOA	700014560121	Shinhan Bank	270872408
343	NÔNG THỊ TIẾP	MTC	Không xác định thời hạn	25/10/2010	7510175912	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NONG THI TIEP	0481000614014	Vietcombank	082126183
344	HOÀNG VĂN VŨ	MTC	Không xác định thời hạn	29/10/2010	7510175941	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG VAN VU	0481000614026	Vietcombank	241371782
345	BÙI MINH ĐỨC	MTC	Không xác định thời hạn	02/11/2010	7510175927	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI MINH DUC	0481000614035	Vietcombank	113395262
346	NGUYỄN THỊ TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	02/11/2010	7509029010	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TAM	0481000200497	Vietcombank	211130477
347	LƯƠNG THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	08/11/2010	7510175989	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI HUONG	0481000614046	Vietcombank	151897759
348	CAO THỊ HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7510205055	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THI HA	0481000620340	Vietcombank	260963103
349	ĐÀO THỊ KIỀU DIỄM	MTC	Không xác định thời hạn	24/11/2010	7510205086	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI KIEU DIEM	0481000616699	Vietcombank	271474344
350	NGUYỄN THỊ KHOA	MTC	Không xác định thời hạn	25/11/2010	7510205058	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KHOA	0481000616702	Vietcombank	132032897
351	TRƯƠNG THỊ LAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2010	7510120526	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI LAN	0121002617011	Vietcombank	272038848
352	PHAN CÔNG QUANG	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2010	7510205073	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN CONG QUANG	0121000520838	Vietcombank	272387500
353	NGUYỄN NGỌC QUÝ	MTC	Không xác định thời hạn	06/12/2010	7510205067	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC QUY	0481000618867	Vietcombank	371300044
354	BÙI THỊ THU HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	07/12/2010	4707138503	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI THU HUE	700019408312	Shinhan Bank	132039867
355	THỔ THỊ HỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	13/12/2010	7511006097	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THO THI HONG	0481000618876	Vietcombank	271135055
356	VÕ THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	18/12/2010	7511006095	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI THUY	700018812870	Shinhan Bank	371244021
357	NGUYỄN THỊ SEN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4707110245	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI SEN	151136575	VP Bank	270721335
358	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	26/01/2011	7511009450	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN PHUONG HA	0481000620334	Vietcombank	272780574
359	GIANG VĂN HOAN	MTC	Không xác định thời hạn	10/02/2011	7511009456	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	GIANG VAN HOAN	700017872196	Shinhan Bank	272683273
360	TRẦN THỊ HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	10/02/2011	4705031789	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HAI	0481000620275	Vietcombank	183268418
361	NGUYỄN TẤN TÀI	MTC	Không xác định thời hạn	11/02/2011	7511020701	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TAN TAI	700018542917	Shinhan Bank	331390280
362	VŨ THỊ THU	MTC	Không xác định thời hạn	14/02/2011	7511020731	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI THU	700017465866	Shinhan Bank	142510210
363	LÊ THỊ THU HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	15/02/2011	4707050202	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THU HA	700016368752	Shinhan Bank	024513615
364	LÊ VĂN THANH	MTC	Không xác định thời hạn	15/02/2011	7511020527	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN THANH	0481000620321	Vietcombank	272168194
365	DANH MÉN	MTC	Không xác định thời hạn	15/02/2011	7511020655	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANH MEN	0481000620223	Vietcombank	363766356
366	VÕ THANH TUẤN	MTC	Không xác định thời hạn	15/02/2011	7511020656	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THANH TUAN	0481000620227	Vietcombank	271606703
367	PHẠM THỊ THƠ	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7511020561	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THO	700019127048	Shinhan Bank	270872763
368	THỊ HỒNG DẦN	MTC	Không xác định thời hạn	19/02/2011	7511020669	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THI HONG DAN	0481000641743	Vietcombank	385594379
369	LÊ THỊ PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	21/02/2011	7511020708	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI PHUONG	0481000621742	Vietcombank	271439930
370	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	21/02/2011	7510136788	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LUONG	0481000736403	Vietcombank	187052308
371	DƯƠNG VĂN CẢNH	MTC	Không xác định thời hạn	22/02/2011	7511020529	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG VAN CANH	0481000621802	Vietcombank	352288589
372	TRẦN MINH TÀI	MTC	Không xác định thời hạn	22/02/2011	7511020530	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN MINH TAI	700017465542	Shinhan Bank	270978940
373	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	23/02/2011	7511020709	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HUYEN	0481000621775	Vietcombank	184107522

374	NGUYỄN THỊ HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	24/02/2011	7511020673	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HA	0481000621721	Vietcombank	173553199
375	PHẠM VĂN TƯƠI	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2011	7508175604	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN TUOI	0481000621835	Vietcombank	272988517
376	NGUYỄN VĂN HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2011	7511020674	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN HAI	0481000631455	Vietcombank	320965603
377	NGUYỄN THỊ OANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2011	7511020779	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI OANH	0481000682588	Vietcombank	001171021553
378	NGUYỄN THẠCH VŨ	MTC	Không xác định thời hạn	02/03/2011	7511020783	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THACH VU	0481000621858	Vietcombank	362307382
379	NGUYỄN THẠCH LAM	MTC	Không xác định thời hạn	02/03/2011	7511020784	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THACH LAM	0481000631457	Vietcombank	361604223
380	NGUYỄN THỊ SEN	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7511020606	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI SEN	0481000621854	Vietcombank	186892366
381	TRƯƠNG THỊ CẨM ANH	MTC	Không xác định thời hạn	05/03/2011	7511020611	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI CAM ANH	0481000621859	Vietcombank	272257043
382	NGÔ HOÀNG NGHĨA	MTC	Không xác định thời hạn	07/03/2011	4707036794	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO HOANG NGHIA	0481000561997	Vietcombank	271059817
383	HUỲNH THỊ TUYẾT NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	07/03/2011	4704044167	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI TUYET NHUNG	0481000561924	Vietcombank	272807047
384	LÊ THỊ HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	08/03/2011	7508155659	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HA	162636208	VP Bank	183533056
385	ĐINH THỊ TUYẾT LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	09/03/2011	4704026208	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI TUYET LOAN	0481000622085	Vietcombank	270689403
386	VÕ THỊ NỞ	MTC	Không xác định thời hạn	10/03/2011	7510043908	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI NO	0481000682663	Vietcombank	264111115
387	ĐẶNG NAM	MTC	Không xác định thời hạn	11/03/2011	7509099072	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG NAM	0481000625312	Vietcombank	186704846
388	VI VĂN NHẬT	MTC	Không xác định thời hạn	14/03/2011	7511040343	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI VAN NHAT	0481000625401	Vietcombank	187019089
389	TRƯƠNG THỊ ĐỨC	MTC	Không xác định thời hạn	14/03/2011	7510055460	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI DUC	700017872051	Shinhan Bank	186955668
390	TRƯƠNG VĂN THỤC	MTC	Không xác định thời hạn	21/03/2011	7511040349	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG VAN THUC	700016955397	Shinhan Bank	183912829
391	TRẦN THỊ HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	21/03/2011	7511040407	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HUE	0481000625348	Vietcombank	187190585
392	PHAN THANH VŨ	MTC	Không xác định thời hạn	22/03/2011	7509119530	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THANH VU	0481000448280	Vietcombank	183660399
393	NGUYỄN VĂN LÝ	MTC	Không xác định thời hạn	24/03/2011	7511040326	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN LY	0481000625263	Vietcombank	276089725
394	HOÀNG THỊ CHÍN	MTC	Không xác định thời hạn	28/03/2011	7509102398	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI CHIN	0121002271341	Vietcombank	230927730
395	LÊ THỊ ANH THƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2011	7509095388	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI ANH THUONG	0481000641747	Vietcombank	183665890
396	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	MTC	Không xác định thời hạn	11/04/2011	4799128794	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DINH	0481000484064	Vietcombank	261466865
397	NGUYỄN THỊ KIM VÍU	MTC	Không xác định thời hạn	13/04/2011	7511053518	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM VIU	0481000631373	Vietcombank	351467720
398	HOÀNG THỊ NGÂN	MTC	Không xác định thời hạn	16/04/2011	7511053504	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI NGAN	0481000623788	Vietcombank	245053018
399	LƯƠNG THỊ THANH LÂM	MTC	Không xác định thời hạn	20/04/2011	7511053568	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LƯƠNG THỊ THANH LÂM	0481000631408	Vietcombank	187054117
400	VŨ THỊ HƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	04/05/2011	7509132842	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI HUONG	0481000631435	Vietcombank	272338577
401	HỒ THỊ HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	13/05/2011	7509126853	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI HANH	0121000592595	Vietcombank	186064937
402	THẠCH NGỌC LINH	MTC	Không xác định thời hạn	16/05/2011	4707022003	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THACH NGOC LINH	0481000631464	Vietcombank	341462795
403	ĐÀO THỊ THU CÚC	MTC	Không xác định thời hạn	16/05/2011	4707104427	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI THU CUC	700018338011	Shinhan Bank	271824816
404	NGUYỄN THỊ NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	23/05/2011	7511064997	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHUNG	0481000631485	Vietcombank	173781121
405	TRẦN THỊ DUNG	MTC	Không xác định thời hạn	06/06/2011	7511065015	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI DUNG	700015796651	Shinhan Bank	151366897

406	NGUYỄN THỊ VINH	MTC	Không xác định thời hạn	09/06/2011	7511064991	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI VINH	700017872292	Shinhan Bank	182060516
407	NGUYỄN VĂN THẮNG	MTC	Không xác định thời hạn	13/06/2011	7509026395	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN THANG	0481000636410	Vietcombank	272086195
408	TRỊNH THỊ KIM PHỤNG	MTC	Không xác định thời hạn	14/06/2011	7511078964	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI KIM PHUNG	0481000636449	Vietcombank	272040229
409	NGUYỄN THỊ ÁNH	MTC	Không xác định thời hạn	15/06/2011	4704044136	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI ANH	0481000636454	Vietcombank	270970145
410	LÝ VĂN HẢO	MTC	Không xác định thời hạn	21/06/2011	7508037423	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LY VAN HAO	0121001389703	Vietcombank	197196496
411	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	23/06/2011	4701008932	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0481000636441	Vietcombank	171698847
412	HÀ NGỌC CHÚC	MTC	Không xác định thời hạn	25/06/2011	7511078975	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA NGOC CHUC	0481000636478	Vietcombank	331759312
413	THÁI PHƯỚC LỘC	MTC	Không xác định thời hạn	27/06/2011	7411076302	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI PHUOC LOC	0481000636476	Vietcombank	334157449
414	LỘC KIM PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	28/06/2011	7511078993	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LOC KIM PHUONG	700016618095	Shinhan Bank	272121701
415	LÊ THỊ HƯNG	MTC	Không xác định thời hạn	02/07/2011	7510118845	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HUNG	0481000638904	Vietcombank	183978017
416	ĐẶNG DANH KỲ	MTC	Không xác định thời hạn	06/07/2011	7508220696	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG DANH KY	0481000638813	Vietcombank	272436347
417	ĐỖ DUY LÂM	MTC	Không xác định thời hạn	11/07/2011	7511087805	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO DUY LAM	0481000638776	Vietcombank	271328591
418	PHẠM THỊ HOA	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	4704030014	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HOA	700016031451	Shinhan Bank	272642420
419	BÙI THỊ LÝ	MTC	Không xác định thời hạn	14/07/2011	7509103791	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI LY	0481000435235	Vietcombank	173427259
420	CAO THỊ BÍCH HUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	18/07/2011	7508202520	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THI BICH HUYEN	151136087	VP Bank	271862388
421	LÊ HOÀNG PHÚ	MTC	Không xác định thời hạn	21/07/2011	7511087866	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE HOANG PHU	0481000643595	Vietcombank	215175212
422	CAO VĂN QUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	21/07/2011	7510044361	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO VAN QUYEN	0481000696901	Vietcombank	271266428
423	ĐỖ THỊ LAN	MTC	Không xác định thời hạn	22/07/2011	4706097433	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI LAN	0481000638842	Vietcombank	272486004
424	DƯƠNG CHIỀU THU	MTC	Không xác định thời hạn	02/08/2011	4705047568	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG CHIEU THU	700017465688	Shinhan Bank	080955268
425	TRỊNH THỊ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	05/08/2011	7511087955	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI HANG	0481000641863	Vietcombank	272086823
426	NGUYỄN THỊ HỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	22/08/2011	4707063336	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG	0481000641799	Vietcombank	036183009294
427	NGUYỄN ĐÌNH ANH DŨNG	MTC	Không xác định thời hạn	07/09/2011	7511099964	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DINH ANH DUNG	0481000643503	Vietcombank	186242378
428	PHAN MẬU ĐỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	07/09/2011	4796058592	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN MAU DONG	0481000643593	Vietcombank	272205283
429	TRẦN THỊ THU THỦY	MTC	Không xác định thời hạn	12/09/2011	7511115296	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THU THUY	700017648935	Shinhan Bank	352013037
430	NGUYỄN THỊ TUYẾT	MTC	Không xác định thời hạn	13/09/2011	7511115415	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYET	0481000643531	Vietcombank	191173960
431	TRẦN THỊ LEN	MTC	Không xác định thời hạn	14/09/2011	7511115392	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LEN	700019127120	Shinhan Bank	173572176
432	TRẦN THỊ BẢY	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4707015774	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI BAY	0481000643550	Vietcombank	060657818
433	PHAN THỊ THANH TUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	17/09/2011	7511115317	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI THANH TUYEN	0481000643561	Vietcombank	351312287
434	PHẠM THỊ THIÊN NGA	MTC	Không xác định thời hạn	19/09/2011	7511063226	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THIEN NGA	0481000636427	Vietcombank	351986561
435	LÊ THỊ NGỌC HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	19/09/2011	7511115429	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NGOC HANH	0481000643569	Vietcombank	272300685
436	ĐỒNG ĐỨC DŨNG	MTC	Không xác định thời hạn	21/09/2011	7511115399	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DONG DUC DUNG	700017465511	Shinhan Bank	271350096
437	HOÀNG THỊ KIM THƠM	MTC	Không xác định thời hạn	26/09/2011	7511115363	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI KIM THOM	700015796668	Shinhan Bank	026175002633

438	TRƯƠNG THỊ NGỌC HUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	28/09/2011	7511115353	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI NGOC HUYEN	0481000646414	Vietcombank	220961679
439	LÊ THỊ CẢNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2011	7509066420	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI CANH	700017465713	Shinhan Bank	183612145
440	ĐẶNG CHIẾN	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2011	4702006092	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG CHIEN	0481000647979	Vietcombank	270674180
441	NGUYỄN THỊ HỢI	MTC	Không xác định thời hạn	06/10/2011	4707174084	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOI	0481000571898	Vietcombank	183391280
442	HOÀNG THỊ TIẾP	MTC	Không xác định thời hạn	13/10/2011	7511053499	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOÀNG THỊ TIẾP	0481000631380	Vietcombank	060972557
443	TRẦN THỊ SAO LY	MTC	Không xác định thời hạn	17/10/2011	7409057811	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI SAO LY	0481000647969	Vietcombank	271760922
444	PHAN THỊ TUYẾT	MTC	Không xác định thời hạn	26/10/2011	7511020610	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI TUYET	0481000621889	Vietcombank	183599404
445	TRẦN THỊ LIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	27/10/2011	7511124569	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LIEN	700015109483	Shinhan Bank	272438729
446	PHẠM VĂN PHA	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2011	7511124647	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN PHA	0481000647908	Vietcombank	215258841
447	CAO ĐẠI DƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2011	7511124609	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO DAI DUONG	0481000647910	Vietcombank	272011316
448	NGUYỄN NGỌC LANG	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2011	7511124583	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC LANG	0481000664494	Vietcombank	341071212
449	PHẠM THỊ CHÂU	MTC	Không xác định thời hạn	02/11/2011	7511124574	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI CHAU	0481000647932	Vietcombank	187375606
450	NGUYỄN THANH PHONG	MTC	Không xác định thời hạn	03/11/2011	7510136824	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH PHONG	0481000658151	Vietcombank	352030380
451	LÂM VĂN BÉ SÁU	MTC	Không xác định thời hạn	09/11/2011	7511124652	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAM VAN BE SAU	700017465236	Shinhan Bank	341673025
452	TRẦN MINH PHƯỚC	MTC	Không xác định thời hạn	16/11/2011	7511133602	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN MINH PHUOC	0481000621811	Vietcombank	271331457
453	ĐOÀN THỊ KHIẾT	MTC	Không xác định thời hạn	16/11/2011	7910454314	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI KHIET	0481000622603	Vietcombank	272463292
454	HUỲNH VĂN NGHỈ	MTC	Không xác định thời hạn	17/11/2011	7511133622	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH VAN NGHI	700017464732	Shinhan Bank	272226425
455	BO BO THỊ BÔNG	MTC	Không xác định thời hạn	06/12/2011	7511133651	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BO BO THI BONG	0481000651868	Vietcombank	225495440
456	PHAN THỊ KIM LIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7510115918	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI KIM LIEN	0481000705841	Vietcombank	312379611
457	TRỊNH XUÂN CƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	20/12/2011	7508222033	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH XUAN CUONG	700018337944	Shinhan Bank	172096251
458	PHAN NHẬT LINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2012	7510165317	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN NHAT LINH	0121002746029	Vietcombank	272267683
459	NGUYỄN THỊ THUỶ	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2012	7512006833	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY	0481000655302	Vietcombank	350880019
460	NGUYỄN CHÍ LINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2012	7511117950	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN CHI LINH	0481000655257	Vietcombank	352031691
461	NGUYỄN VĂN TIẾN	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2012	7509080138	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN TIEN	0481000658657	Vietcombank	371531676
462	HUỲNH HỮU BÌNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7512006813	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH HUU BINH	700017465282	Shinhan Bank	362733116
463	NGUYỄN HỮU TRUNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2012	7512006810	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HUU TRUNG	0121002862633	Vietcombank	182269662
464	NGUYỄN THỊ KIỀU	MTC	Không xác định thời hạn	02/02/2012	7512006827	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIEU	0481000655263	Vietcombank	272487131
465	LÊ THỊ HOÀI	MTC	Không xác định thời hạn	03/02/2012	4706019383	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HOAI	0481000655507	Vietcombank	276051166
466	PHAN VĂN CANG	MTC	Không xác định thời hạn	03/02/2012	7512006765	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN VAN CANG	0481000655518	Vietcombank	351323764
467	ĐOÀN HOÀNG KHA	MTC	Không xác định thời hạn	03/02/2012	7512006803	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN HOANG KHA	0481000655504	Vietcombank	341691602
468	PHAN THANH TRUNG	MTC	Không xác định thời hạn	04/02/2012	7511023421	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THANH TRUNG	700017648980	Shinhan Bank	351438554
469	NGUYỄN XUÂN HÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	07/02/2012	7512006867	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN XUAN HUNG	0181000735335	Vietcombank	271426648

470	VÕ VĂN BÉ	MTC	Không xác định thời hạn	08/02/2012	7512006863	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO VAN BE	0481000101531	Vietcombank	341565894
471	NGUYỄN THỊ ĐẸP	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7512006846	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DEP	0481000655289	Vietcombank	351129928
472	PHẠM THỊ ANH ĐÀO	MTC	Không xác định thời hạn	09/02/2012	7512006857	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI ANH DAO	0481000658106	Vietcombank	270914601
473	TRẦN NGỌC PHI	MTC	Không xác định thời hạn	09/02/2012	7512006860	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN NGOC PHI	0481000678522	Vietcombank	264272132
474	NGUYỄN THỊ ĐẸP	MTC	Không xác định thời hạn	10/02/2012	7512006872	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DEP	0481000658110	Vietcombank	341702949
475	NGUYỄN THANH PHONG	MTC	Không xác định thời hạn	11/02/2012	7510035651	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH PHONG	700019408320	Shinhan Bank	271848235
476	NGUYỄN VĂN KÍNH	MTC	Không xác định thời hạn	11/02/2012	7512015053	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN KINH	0481000658122	Vietcombank	225188172
477	LÊ THỊ MÊN	MTC	Không xác định thời hạn	15/02/2012	7512015143	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI MEN	0481000658344	Vietcombank	174640183
478	VÕ QUANG KIỆT	MTC	Không xác định thời hạn	16/02/2012	7512015133	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO QUANG KIET	0481000658361	Vietcombank	261196162
479	NGUYỄN HỮU SÁU	MTC	Không xác định thời hạn	16/02/2012	7512015142	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HUU SAU	0481000658360	Vietcombank	261196372
480	NGUYỄN VĂN LƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	20/02/2012	7512015095	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN LUONG	700019877594	Shinhan Bank	272296783
481	TRẦN VĂN TY	MTC	Không xác định thời hạn	21/02/2012	4707141296	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN TY	0481000658090	Vietcombank	270963887
482	TRẦN THỊ BÉ LAN	MTC	Không xác định thời hạn	22/02/2012	7511053553	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI BE LAN	700019127176	Shinhan Bank	341207572
483	LÊ MINH XEN	MTC	Không xác định thời hạn	23/02/2012	7512015060	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE MINH XEN	0481000658239	Vietcombank	351638482
484	LÊ THỊ TRÚC MAI	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	4796007860	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI TRUC MAI	0481000658256	Vietcombank	270738031
485	VŨ THỊ KIM OANH	MTC	Không xác định thời hạn	24/02/2012	7512015080	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI KIM OANH	152099819	VP Bank	285645159
486	NGUYỄN VĂN CHỚN	MTC	Không xác định thời hạn	24/02/2012	7512015093	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN CHON	0481000658282	Vietcombank	351546174
487	PHẠM VĂN NGOAN	MTC	Không xác định thời hạn	27/02/2012	7512015184	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN NGOAN	0481000658314	Vietcombank	352171691
488	TẠ LIÊN KHANG	MTC	Không xác định thời hạn	27/02/2012	7512015041	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TA LIEN KHANG	0481000658303	Vietcombank	370846071
489	NGUYỄN ĐỨC CẢNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2012	7512015094	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DUC CANH	0481000665424	Vietcombank	272254622
490	NGUYỄN THỊ NGA	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2012	7512015028	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGA	0481000665443	Vietcombank	381248614
491	TRỊNH THỊ LỆ MỸ	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2012	7512015034	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI LE MY	0121001278090	Vietcombank	270870466
492	PHẠM THỊ TUYẾT VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2012	7512015024	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TUYET VAN	0481000665400	Vietcombank	272173799
493	HOÀNG THỊ THÚY NHI	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2012	7510077276	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI THUY NHI	0481000641758	Vietcombank	183931656
494	NGUYỄN THỊ LÝ	MTC	Không xác định thời hạn	05/03/2012	7510122024	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LY	0481000646113	Vietcombank	272078583
495	LÊ THỊ TIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	05/03/2012	7512015156	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI TIEN	700018812864	Shinhan Bank	385452289
496	HOÀNG THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	05/03/2012	7512015154	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI HUONG	0481000665401	Vietcombank	113593548
497	PHAN THỊ OANH	MTC	Không xác định thời hạn	06/03/2012	7512015161	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI OANH	0481000665449	Vietcombank	183930217
498	HOÀNG THỊ BÉ	MTC	Không xác định thời hạn	06/03/2012	7512015153	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI BE	0181002432798	Vietcombank	191600560
499	NGUYỄN THỊ NGA	MTC	Không xác định thời hạn	06/03/2012	7512004414	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGA	0481000650471	Vietcombank	142104871
500	VÕ THỊ NHIỀU	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7512015159	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI NHIEU	0481000665472	Vietcombank	341164533
501	PHAN THỊ NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	08/03/2012	7512015186	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI NHUNG	0481000665451	Vietcombank	190510944

502	LÊ THỊ THANH PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	12/03/2012	7508170494	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THANH PHUONG	0481000665455	Vietcombank	271347057
503	ĐỖ THỊ HUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	14/03/2012	7511064929	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI HUYEN	0481000674867	Vietcombank	090972564
504	LÊ VĂN TUẤN	MTC	Không xác định thời hạn	15/03/2012	4706026434	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN TUAN	0481000665379	Vietcombank	271471459
505	HUỲNH THỊ YẾN PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	16/03/2012	7512026223	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI YEN PHUONG	700016368931	Shinhan Bank	340955126
506	QUÁCH THỊ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7508211885	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	QUACH THI HANG	0481000744715	Vietcombank	164490750
507	LÊ THỊ NGỌC NGÂN	MTC	Không xác định thời hạn	19/03/2012	7910325756	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NGOC NGAN	0481000665428	Vietcombank	272161149
508	VÕ THỊ THANH	MTC	Không xác định thời hạn	26/03/2012	4704029553	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI THANH	0481000664503	Vietcombank	271539158
509	LÂM THỊ THANH MAI	MTC	Không xác định thời hạn	02/04/2012	7512026259	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAM THI THANH MAI	700019663550	Shinhan Bank	365823187
510	LÊ THỊ OANH	MTC	Không xác định thời hạn	04/04/2012	7509033360	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI OANH	0121001884506	Vietcombank	173530484
511	TRƯƠNG THỊ THÚY HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	05/04/2012	7512026273	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI THUY HANG	0481000664534	Vietcombank	271248852
512	NGUYỄN THỊ BẮC	MTC	Không xác định thời hạn	05/04/2012	7512026274	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BAC	0481000664553	Vietcombank	186371718
513	ĐỖ THỊ THANH VI	MTC	Không xác định thời hạn	05/04/2012	7511089289	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI THANH VI	0181003016256	Vietcombank	215236068
514	PHẠM VĂN THU	MTC	Không xác định thời hạn	05/04/2012	7512026275	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN THU	0481000664531	Vietcombank	272244204
515	KHƯƠNG THỊ SINH	MTC	Không xác định thời hạn	06/04/2012	7512026280	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	KHUONG THI SINH	700017465663	Shinhan Bank	174733959
516	BÙI THỊ THE	MTC	Không xác định thời hạn	07/04/2012	7512026281	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI THE	0121000533296	Vietcombank	272266529
517	TRẦN THỊ HẠNH PHÚC	MTC	Không xác định thời hạn	10/04/2012	7512026298	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HANH PHUC	0481000664596	Vietcombank	341501504
518	VŨ THỊ TƯỜNG VY	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7512032715	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI TUONG VY	0481000631347	Vietcombank	271969610
519	TRẦN THỊ KIM CHI	MTC	Không xác định thời hạn	17/04/2012	7512015127	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM CHI	0481000658205	Vietcombank	352030140
520	NGUYỄN HỒNG MINH	MTC	Không xác định thời hạn	18/04/2012	7512032735	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HONG MINH	0481000667157	Vietcombank	272351745
521	LÊ NGỌC HÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	19/04/2012	7512032744	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGOC HUNG	0481000667370	Vietcombank	371743092
522	ĐẶNG THỊ NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	19/04/2012	4707071302	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI NHUNG	0481000667410	Vietcombank	186287460
523	ĐOÀN LỰC QUÂN	MTC	Không xác định thời hạn	20/04/2012	7512032664	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN LUC QUAN	700016368873	Shinhan Bank	271767424
524	NGÔ THỊ CHÂU GIANG	MTC	Không xác định thời hạn	02/05/2012	7512032689	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI CHAU GIANG	0481000666992	Vietcombank	272536856
525	ĐÀO THỊ KIM HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	08/05/2012	7512032703	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI KIM HA	700017648967	Shinhan Bank	264099703
526	LÔ THỊ HIỆP	MTC	Không xác định thời hạn	09/05/2012	7512032707	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LO THI HIEP	0481000667266	Vietcombank	174105109
527	PHAN THỊ MỸ TIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	23/05/2012	7512041474	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI MY TIEN	0481000670173	Vietcombank	351895577
528	LƯƠNG THỊ PHIN	MTC	Không xác định thời hạn	23/05/2012	7511160737	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI PHIN	154987924	VP Bank	271981081
529	NGUYỄN THỊ HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	25/05/2012	7509078196	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HA	0121002233208	Vietcombank	182491999
530	NGUYỄN NHÃ TUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	29/05/2012	4707181913	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NHA TUYEN	0481000120218	Vietcombank	186844944
531	NGUYỄN THỊ KIM HOA	MTC	Không xác định thời hạn	05/06/2012	7512041514	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM HOA	0481000672289	Vietcombank	261307142
532	LÊ THỊ CHIÊU THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	09/06/2012	7512041530	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI CHIEU THAO	0481000672228	Vietcombank	352127221
533	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	11/06/2012	7512048283	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC PHUONG	700017465752	Shinhan Bank	272238658

534	NGUYỄN THỊ KIM YẾN	MTC	Không xác định thời hạn	11/06/2012	7510042260	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM YEN	700018812825	Shinhan Bank	351934183
535	NGÔ THỊ HUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	21/06/2012	0203010882	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI HUYEN	0481000672043	Vietcombank	272368419
536	LÊ THỊ NGỌC QUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	02/07/2012	7512048342	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NGOC QUYEN	700017465301	Shinhan Bank	352083191
537	ĐIỂU THỊ LỆ NGA	MTC	Không xác định thời hạn	19/07/2012	7511104225	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DIEU THI LE NGA	0481000674975	Vietcombank	272159823
538	NGUYỄN THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	27/07/2012	7512055898	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY	700017465420	Shinhan Bank	038182010236
539	BÙI THỊ THÙY TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7512055925	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI THUY TRANG	0481000677476	Vietcombank	240706107
540	PHAN THỊ THÚY HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	16/08/2012	7512063122	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI THUY HANG	0181002430255	Vietcombank	301353128
541	CAO THANH SƠN	MTC	Không xác định thời hạn	23/08/2012	7512063110	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THANH SON	0481000672577	Vietcombank	271535888
542	LÊ THỊ AN	MTC	Không xác định thời hạn	28/08/2012	4798112498	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI AN	0121000163920	Vietcombank	183140914
543	TRẦN HẢO HUY	MTC	Không xác định thời hạn	29/08/2012	7512063100	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN HAO HUY	0481000682670	Vietcombank	187399571
544	ĐỖ THỊ THU HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7512069727	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI THU HUONG	0481000680327	Vietcombank	272428556
545	NGUYỄN THỊ TƯ	MTC	Không xác định thời hạn	20/09/2012	7512069736	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TU	0481000680335	Vietcombank	273106230
546	H'NEM HĐOK	MTC	Không xác định thời hạn	20/09/2012	7512069745	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	H NEM HDOK	0481000680340	Vietcombank	272816770
547	TRẦN THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	22/09/2012	7512069747	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HUONG	0481000682636	Vietcombank	272359091
548	ĐINH THỊ KIM HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	25/09/2012	4703030329	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI KIM HUE	0481000698647	Vietcombank	341075792
549	BÙI BÍCH KIỀU	MTC	Không xác định thời hạn	02/10/2012	7512034177	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI BICH KIEU	0481000674082	Vietcombank	381096042
550	PHẠM THỊ DANH	MTC	Không xác định thời hạn	04/10/2012	7512069768	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI DANH	0481000682656	Vietcombank	194419018
551	HUỲNH THỊ KIM LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7508089416	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI KIM LOAN	700017464757	Shinhan Bank	272095161
552	NGUYỄN ĐÌNH PHỤNG	MTC	Không xác định thời hạn	09/10/2012	7510000172	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DINH PHUNG	700016618106	Shinhan Bank	271535940
553	NGUYỄN THƯƠNG HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	09/10/2012	7511042118	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THUONG HUE	0481000628170	Vietcombank	272270129
554	CHÂU LAN PHƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	20/10/2012	7512075452	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHAU LAN PHUONG	0481000683784	Vietcombank	331365188
555	NGÔ THỊ HẬU	MTC	Không xác định thời hạn	23/10/2012	7509025607	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI HAU	700016618177	Shinhan Bank	276085257
556	TRẦN THỊ LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	25/10/2012	7512075468	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LOAN	0481000683985	Vietcombank	187062513
557	TRẦN THỊ MAI	MTC	Không xác định thời hạn	25/10/2012	7512075470	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI MAI	0481000683973	Vietcombank	341691538
558	NGUYỄN THỊ NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	27/10/2012	7512075474	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHUNG	700016618184	Shinhan Bank	183303609
559	PHẠM KIM NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	29/10/2012	7511009458	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM KIM NHUNG	0481000620276	Vietcombank	351862934
560	LÊ THỊ KIM LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2012	4707165217	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIM LOAN	0481000684004	Vietcombank	272857454
561	THIỀU THỊ NGHỊ	MTC	Không xác định thời hạn	03/11/2012	7512075504	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THIEU THI NGHI	0481000685797	Vietcombank	131077482
562	LÊ THỊ THÚY THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	06/11/2012	7512075509	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THUY THAO	700017457175	Shinhan Bank	241356242
563	THỊ TINH	MTC	Không xác định thời hạn	08/11/2012	7512075515	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THI TINH	0481000685777	Vietcombank	371305258
564	NGUYỄN THÁI AN	MTC	Không xác định thời hạn	15/11/2012	7512080993	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THAI AN	0481000685819	Vietcombank	272139005
565	NGÔ TRUNG CHÍNH	MTC	Không xác định thời hạn	19/11/2012	4703005552	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO TRUNG CHINH	0481000685713	Vietcombank	271530447

566	PHAN THỊ KIM HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	20/11/2012	7511064930	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI KIM HUONG	0071005465042	Vietcombank	271269920
567	NGÔ THỊ SÁC	MTC	Không xác định thời hạn	27/11/2012	4706064715	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI SAC	0481000666880	Vietcombank	271812081
568	PHẠM THỊ DIỄM	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2012	7512081023	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI DIEM	0481000688361	Vietcombank	351647892
569	VĂN THỊ KIM TUYẾT	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2012	7512081025	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VAN THI KIM TUYET	0481000688357	Vietcombank	197216818
570	NGUYỄN THỊ DINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7512081039	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DINH	0481000688376	Vietcombank	163142103
571	TRẦN THỊ HOA	MTC	Không xác định thời hạn	06/12/2012	7511024041	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HOA	0481000688380	Vietcombank	194478259
572	NGUYỄN ĐĂNG LÂM	MTC	Không xác định thời hạn	25/12/2012	7513005063	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DANG LAM	0481000688408	Vietcombank	271918812
573	LƯƠNG VĂN HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	27/07/2013	7513051293	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG VAN HAI	0481000707744	Vietcombank	272487416
574	HOÀNG THỊ TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	27/07/2013	7513016939	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI TRANG	0121000689603	Vietcombank	187131856
575	VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	27/07/2013	7511024054	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI PHUONG THAO	0481000642968	Vietcombank	272379336
576	NGUYỄN HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	02/01/2013	7513005070	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HAI	0121002361843	Vietcombank	272419252
577	PHẠM MINH HƯNG	MTC	Không xác định thời hạn	03/01/2013	7512017855	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM MINH HUNG	0481000666023	Vietcombank	271914737
578	LÊ ĐỨC MINH	MTC	Không xác định thời hạn	07/01/2013	4707148366	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE DUC MINH	0481000689887	Vietcombank	271247133
579	NGUYỄN THANH VŨ	MTC	Không xác định thời hạn	15/01/2013	7510195449	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH VU	0481000576641	Vietcombank	271306522
580	LÊ VĂN KIỆT	MTC	Không xác định thời hạn	19/01/2013	7512002569	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN KIET	0481000689881	Vietcombank	341268285
581	TRẦN THỊ DIỄM PHÚC	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7508035391	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI DIEM PHUC	0481000689752	Vietcombank	272144338
582	NGUYỄN THỊ TIỆM	MTC	Không xác định thời hạn	19/02/2013	7513010526	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TIEM	0481000692557	Vietcombank	351637961
583	PHẠM THỊ BÍCH HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	20/02/2013	7513010540	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI BICH HANH	0481000692600	Vietcombank	261134948
584	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	MTC	Không xác định thời hạn	20/02/2013	7513010542	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CAM TU	0481000692597	Vietcombank	351741251
585	NGUYỄN THỊ HỘI	MTC	Không xác định thời hạn	20/02/2013	7513010545	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOI	0481000692596	Vietcombank	063111667
586	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	MTC	Không xác định thời hạn	21/02/2013	7513010550	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM NGAN	700015796814	Shinhan Bank	352306949
587	PHẠM KIM NGÂN	MTC	Không xác định thời hạn	23/02/2013	7512024330	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM KIM NGAN	0481000692684	Vietcombank	371392413
588	TRƯƠNG THỊ THU	MTC	Không xác định thời hạn	23/02/2013	7513010448	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI THU	0481000692697	Vietcombank	272203788
589	TRẦN THANH HỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	23/02/2013	7513010451	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THANH HONG	0481000690101	Vietcombank	351236899
590	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4706069594	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM LOAN	0121000671895	Vietcombank	271255108
591	NGUYỄN THỊ NHƯ THUY	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2013	7513010460	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHU THUY	700014830509	Shinhan Bank	334863799
592	LÊ THỊ THU HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2013	7513010461	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THU HA	0481000692627	Vietcombank	352214530
593	DIỆP THỊ NGỌC HIẾU	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7511000748	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DIEP THI NGOC HIEU	0481000692637	Vietcombank	365984932
594	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2013	7509025447	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN ANH TUYET	0481000692552	Vietcombank	272704879
595	PHẠM THỊ HƯƠNG LIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7513010439	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HUONG LIEN	0481000692625	Vietcombank	271471514
596	NGUYỄN THỊ TUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2013	7512036175	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYEN	0481000692639	Vietcombank	352177306
597	VĂN THỊ VI	MTC	Không xác định thời hạn	04/03/2013	7513010463	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VAN THI VI	0481000692721	Vietcombank	272448679

598	TRƯƠNG THỊ HOÀI	MTC	Không xác định thời hạn	04/03/2013	7513010470	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI HOAI	0481000692716	Vietcombank	187137671
599	NGUYỄN THỊ HUỲNH MAI	MTC	Không xác định thời hạn	04/03/2013	7511023419	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUYNH MAI	0481000692712	Vietcombank	351878320
600	ĐẶNG KIỀU TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	05/03/2013	7510047611	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG KIEU TRANG	0481000690559	Vietcombank	381729512
601	ĐẶNG NGỌC NGUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	06/03/2013	7513010487	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG NGOC NGUYEN	0481000694464	Vietcombank	272428613
602	NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU	MTC	Không xác định thời hạn	06/03/2013	7513010495	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY KIEU	0481000694503	Vietcombank	362370060
603	NGUYỄN THỊ HOA	MTC	Không xác định thời hạn	09/03/2013	7513010512	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOA	700017648950	Shinhan Bank	187300704
604	HỒ THANH THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	12/03/2013	7508089444	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THANH THAO	0481000694488	Vietcombank	363591582
605	PHAN THỊ QUỲNH LIỄU	MTC	Không xác định thời hạn	12/03/2013	7513017239	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI QUYNH LIEU	700017465827	Shinhan Bank	351663392
606	PHẠM THỊ NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	27/03/2013	7511062325	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NHUNG	700014830562	Shinhan Bank	142024054
607	LƯƠNG THỊ TÁM	MTC	Không xác định thời hạn	27/03/2013	7510086176	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI TAM	0121002628707	Vietcombank	186981323
608	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2013	7513017271	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC HUONG	700018116928	Shinhan Bank	334772361
609	LÊ THỊ THU HƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	04/04/2013	7513017280	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THU HUONG	0481000698516	Vietcombank	215340530
610	LÔ THỊ TAM	MTC	Không xác định thời hạn	11/04/2013	7513028647	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LO THI TAM	0481000698595	Vietcombank	186900012
611	PHẠM THỊ NGỌC HÂN	MTC	Không xác định thời hạn	16/04/2013	7513028651	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NGOC HAN	700016031540	Shinhan Bank	351670632
612	LÝ THỊ MAI	MTC	Không xác định thời hạn	22/04/2013	7513028662	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LY THI MAI	0481000698622	Vietcombank	241574379
613	THỊ HỒNG TRÂNG	MTC	Không xác định thời hạn	07/05/2013	7509015145	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THI HONG TRANG	0481000692792	Vietcombank	371188330
614	NGUYỄN THỊ THANH	MTC	Không xác định thời hạn	09/05/2013	7511089438	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH	0481000700018	Vietcombank	241135470
615	NGUYỄN THỊ CẨM TUYẾT	MTC	Không xác định thời hạn	09/05/2013	7513028710	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CAM TUYET	0481000700012	Vietcombank	365852526
616	NGUYỄN THỊ NHƯ YẾN	MTC	Không xác định thời hạn	18/05/2013	7513035186	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHU YEN	0481000700041	Vietcombank	241444219
617	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	MTC	Không xác định thời hạn	25/05/2013	7513007757	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC BICH	0481000700059	Vietcombank	024951681
618	TRẦN THỊ THƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/06/2013	7510205094	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THUONG	0481000616698	Vietcombank	151822168
619	LÊ THỊ THANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/06/2013	7513035223	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THANH	0481000701421	Vietcombank	272389468
620	DANH THỊ THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	01/06/2013	7513035228	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANH THI THAO	700017872285	Shinhan Bank	385285599
621	TRẦN THỊ MINH LÊ	MTC	Không xác định thời hạn	07/06/2013	7513035231	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI MINH LE	0481000701391	Vietcombank	271159312
622	NGUYỄN THỊ LIỄU	MTC	Không xác định thời hạn	11/06/2013	7513044568	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LIEU	0481000701372	Vietcombank	194415600
623	ĐẶNG KIM NGÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7513044557	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG KIM NGAN	0481000701363	Vietcombank	381685123
624	NGUYỄN THỊ HỒNG THANH	MTC	Không xác định thời hạn	13/06/2013	7513044549	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG THANH	0481000701356	Vietcombank	352205399
625	NGUYỄN THỊ CẨM LÀI	MTC	Không xác định thời hạn	20/06/2013	7513044536	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CAM LAI	0481000703294	Vietcombank	351848639
626	MAI THỊ LAN	MTC	Không xác định thời hạn	02/07/2013	4706048040	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI LAN	0481000703195	Vietcombank	271996911
627	LÊ MỘNG HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7509080407	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE MONG HUONG	0481000703190	Vietcombank	271337010
628	NGUYỄN THỊ THOẢNG	MTC	Không xác định thời hạn	04/07/2013	7513044495	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THOANG	700017465072	Shinhan Bank	352494411
629	PHAN THỊ THU HIỀN	MTC	Không xác định thời hạn	04/07/2013	7513044488	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI THU HIEN	0481000712385	Vietcombank	184160264

630	PHẠM PHƯƠNG LAM	MTC	Không xác định thời hạn	16/07/2013	7513051232	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM PHUONG LAM	0481000705241	Vietcombank	385477968
631	PHẠM THỊ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4704044137	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HANG	0481000705311	Vietcombank	272781641
632	PHẠM THỊ TÚ	MTC	Không xác định thời hạn	24/07/2013	7509145246	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TU	0481000705445	Vietcombank	173123197
633	CAO THANH HÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2013	7511022824	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THANH HUNG	700017465439	Shinhan Bank	194503893
634	LẠI VĂN THUỶ	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2013	7513051360	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAI VAN THUY	0481000707675	Vietcombank	187436724
635	ĐỖ TẤT PHÚC	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2013	7512075047	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO TAT PHUC	0481000717936	Vietcombank	241406064
636	NGUYỄN VĂN MINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2013	7513051382	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN MINH	0481000707699	Vietcombank	271827251
637	NGUYỄN THANH PHONG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2013	7510064171	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH PHONG	700018338042	Shinhan Bank	351830183
638	TRẦN QUANG PHÚ	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2013	7513051306	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN QUANG PHU	0481000707727	Vietcombank	186750588
639	NGUYỄN THẾ DUẨN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2013	7910384912	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THE DUAN	0481000660512	Vietcombank	271878302
640	HUỲNH THỊ THANH NGA	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7508089504	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI THANH NGA	0481000567672	Vietcombank	191514892
641	TRẦN VĂN KHỞI	MTC	Không xác định thời hạn	02/08/2013	7513051201	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN KHOI	0481000707815	Vietcombank	152074535
642	THÁI QUỐC LUẬT	MTC	Không xác định thời hạn	02/08/2013	7513051351	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI QUOC LUAT	700018812857	Shinhan Bank	241243629
643	PHAN THỊ KIM THANH	MTC	Không xác định thời hạn	02/08/2013	7513051282	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI KIM THANH	0481000707808	Vietcombank	351881625
644	NGUYỄN THÀNH QUANG	MTC	Không xác định thời hạn	03/08/2013	7513051343	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH QUANG	0481000707828	Vietcombank	352183968
645	HOÀNG THỊ DOÃN	MTC	Không xác định thời hạn	12/08/2013	7513060719	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI DOAN	0481000707510	Vietcombank	194594796
646	TRẦN THỊ NGỌC XƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	13/08/2013	7513060696	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NGOC XUONG	0481000707883	Vietcombank	352061775
647	TRẦN THỊ BÌA	MTC	Không xác định thời hạn	13/08/2013	7513060606	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI BIA	0481000707867	Vietcombank	381192275
648	PHẠM THỊ ANH THƯ	MTC	Không xác định thời hạn	13/08/2013	7513060554	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI ANH THU	0481000707879	Vietcombank	264384156
649	NGUYỄN THỊ THẮM	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7513060663	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THAM	0481000709804	Vietcombank	341783692
650	NGÔ THỊ BÉ TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	16/08/2013	7510071566	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI BE TRANG	0481000650512	Vietcombank	321403805
651	HÀ THỊ YẾN	MTC	Không xác định thời hạn	21/08/2013	7513060685	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA THI YEN	0481000709855	Vietcombank	187310955
652	PHẠM TRUNG HIẾU	MTC	Không xác định thời hạn	26/08/2013	7513060553	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM TRUNG HIEU	152099878	VP Bank	272241460
653	LÊ ĐÔN THÌN	MTC	Không xác định thời hạn	26/08/2013	7510115432	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE DON THIN	0121000614220	Vietcombank	186854516
654	NGUYỄN QUANG HUY	MTC	Không xác định thời hạn	26/08/2013	7508151306	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN QUANG HUY	0481000166102	Vietcombank	225239975
655	HUỲNH THỊ KIỀU NGÂN	MTC	Không xác định thời hạn	26/08/2013	7513060557	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI KIEU NGAN	0481000709931	Vietcombank	250878633
656	NGUYỄN HỒNG TUẤN	MTC	Không xác định thời hạn	27/08/2013	7513060576	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HONG TUAN	0481000709954	Vietcombank	363722585
657	NGUYỄN NGỌC BÍCH	MTC	Không xác định thời hạn	28/08/2013	7513180689	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC BICH	0481000709988	Vietcombank	381054155
658	HỒ DIỄN NAM	MTC	Không xác định thời hạn	28/08/2013	7513060588	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO DIEN NAM	0481000709989	Vietcombank	186723350
659	PHẠM VĂN TỚ	MTC	Không xác định thời hạn	04/09/2013	7513060698	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN TO	700017649097	Shinhan Bank	272428091
660	TRẦN THỊ BÍCH HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	06/09/2013	7511089139	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI BICH HANG	700017649041	Shinhan Bank	271683218
661	TRẦN HỮU SƠN	MTC	Không xác định thời hạn	09/09/2013	7513010235	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN HUU SON	700017872239	Shinhan Bank	240656851

662	NGUYỄN THỊ LỆ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	09/09/2013	7513060538	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LE HANG	0481000711556	Vietcombank	361689202
663	MAI THÀNH PHÁT	MTC	Không xác định thời hạn	10/09/2013	7513060549	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THANH PHAT	0481000709591	Vietcombank	272269702
664	LÊ XUÂN NGUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	10/09/2013	7513060534	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE XUAN NGUYEN	0481000711476	Vietcombank	261241815
665	NGUYỄN THỊ NGỌC MẪN	MTC	Không xác định thời hạn	11/09/2013	4707123938	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC MAN	0481000711429	Vietcombank	272287150
666	VŨ THỊ THÚY NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	13/09/2013	7509027951	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI THUY NHUNG	0121002262547	Vietcombank	264266844
667	TRẦN THỊ HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7512010968	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HUE	0481000711449	Vietcombank	351202655
668	TRẦN THỊ KIM MINH	MTC	Không xác định thời hạn	14/09/2013	7513064004	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM MINH	700019408344	Shinhan Bank	272357694
669	HUỲNH THỊ NGỌC LIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	18/09/2013	7212037619	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI NGOC LIEN	162636251	VP Bank	272716295
670	VÕ LỆ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	19/09/2013	7508221034	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO LE HANG	0481000711414	Vietcombank	381150287
671	NGUYỄN THỊ CHÍNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2013	4707063229	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CHINH	0481000823796	Vietcombank	164315567
672	NGUYỄN THỊ NIỀM	MTC	Không xác định thời hạn	05/11/2013	4799125682	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NIEM	0481000716549	Vietcombank	197091905
673	NGUYỄN HỒNG CHINH	MTC	Không xác định thời hạn	09/11/2013	7513070754	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HONG CHINH	0481000718757	Vietcombank	363935173
674	VŨ THỊ HIỀN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4707176756	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI HIEN	0481000716569	Vietcombank	162383501
675	NGUYỄN THÀNH LUÂN	MTC	Không xác định thời hạn	11/11/2013	7511205411	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH LUAN	0121000632137	Vietcombank	250662082
676	ĐOÀN VĂN HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	13/11/2013	7513077083	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN VAN HAI	0481000716149	Vietcombank	352439410
677	ĐẶNG VĂN THÀNH	MTC	Không xác định thời hạn	13/11/2013	7508142377	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG VAN THANH	0121002087909	Vietcombank	271486661
678	PHẠM THỊ NGỌC YẾN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7511046623	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NGOC YEN	0481000621443	Vietcombank	024476235
679	ĐOÀN THỊ PHÀ CA	MTC	Không xác định thời hạn	22/11/2013	7513077097	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI PHA CA	700017465695	Shinhan Bank	381220640
680	LÊ THÀNH NAM	MTC	Không xác định thời hạn	25/11/2013	7513077104	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THANH NAM	0481000718687	Vietcombank	272479197
681	TRẦN VĂN HÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	26/11/2013	7513077113	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN HUNG	700017649026	Shinhan Bank	186321002
682	TRƯƠNG HỒNG NGUYỆT	MTC	Không xác định thời hạn	27/11/2013	7513077119	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG HONG NGUYET	0481000718703	Vietcombank	023989585
683	BÙI THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	05/12/2013	7513077135	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI THUY	0481000718733	Vietcombank	187300334
684	LÊ THỊ HOÀI	MTC	Không xác định thời hạn	18/12/2013	4704072907	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HOAI	700016955415	Shinhan Bank	183387827
685	TRẦN THỊ KIM PHỤNG	MTC	Không xác định thời hạn	24/12/2013	7514000766	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM PHUNG	0481000719893	Vietcombank	351486432
686	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	02/01/2014	7508095910	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI PHUONG	700017187833	Shinhan Bank	186294367
687	TRẦN HỒNG UYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	03/01/2014	7514000772	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN HONG UYEN	0481000359106	Vietcombank	271751934
688	NGUYỄN THỊ BÉ SINH	MTC	Không xác định thời hạn	07/01/2014	7510152395	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BE SINH	0481000719879	Vietcombank	362143516
689	HỒ THỊ KIM HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	11/01/2014	7511058399	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI KIM HUE	0121000639856	Vietcombank	351934248
690	HUỲNH THỊ BÍCH ĐÀO	MTC	Không xác định thời hạn	10/02/2014	7514005447	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI BICH DAO	0481000722209	Vietcombank	352168813
691	TRẦN THỊ DIỄM HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	11/02/2014	7514009295	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI DIEM HUONG	700015341301	Shinhan Bank	352214978
692	PHAN THỊ XUÂN	MTC	Không xác định thời hạn	11/02/2014	4705076298	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI XUAN	0481000669242	Vietcombank	142183624
693	HỒ THỊ CHI	MTC	Không xác định thời hạn	12/02/2014	7514009323	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI CHI	0481000722037	Vietcombank	352768811

694	DINH THI LƯU	MTC	Không xác định thời hạn	12/02/2014	7514009398	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI LUU	0481000721963	Vietcombank	194524343
695	NGUYỄN THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	12/02/2014	7514009281	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY	0481000721962	Vietcombank	341769857
696	NGUYỄN THỊ DUNG	MTC	Không xác định thời hạn	13/02/2014	7514009246	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DUNG	0481000722043	Vietcombank	351125951
697	NGUYỄN THỊ THÚY NGA	MTC	Không xác định thời hạn	13/02/2014	7514009356	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY NGA	0481000722044	Vietcombank	351125317
698	PHẠM THỊ NHIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	13/02/2014	7514009247	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NHIEN	0481000722365	Vietcombank	352211655
699	LẠI THỊ MAI	MTC	Không xác định thời hạn	13/02/2014	7514009351	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAI THI MAI	0481000722334	Vietcombank	272247289
700	LÊ THỊ TÁM	MTC	Không xác định thời hạn	14/02/2014	7510002831	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI TAM	0481000731988	Vietcombank	272529366
701	PHAN BÍCH LAM	MTC	Không xác định thời hạn	14/02/2014	7514009313	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN BICH LAM	0481000722419	Vietcombank	371458081
702	THẠCH THỊ HIỀN	MTC	Không xác định thời hạn	14/02/2014	7514009310	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THACH THI HIEN	700019127150	Shinhan Bank	385663444
703	BÙI THỊ NHI	MTC	Không xác định thời hạn	14/02/2014	7513062397	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI NHI	0481000722408	Vietcombank	362377221
704	NGUYỄN THỊ HẢI HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	17/02/2014	7514009273	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HAI HA	0481000722167	Vietcombank	197238353
705	PHẠM THỊ KIM CHI	MTC	Không xác định thời hạn	17/02/2014	7514009377	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI KIM CHI	0481000722203	Vietcombank	261265539
706	ĐẶNG BÉ NHƯ	MTC	Không xác định thời hạn	17/02/2014	7513071731	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG BE NHU	700018116861	Shinhan Bank	381490394
707	NGUYỄN THỊ NGỌC THẮM	MTC	Không xác định thời hạn	17/02/2014	7514009308	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC THAM	0481000722283	Vietcombank	215204696
708	LÊ THỊ THU TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7513056696	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THU TRANG	0481000710108	Vietcombank	352377252
709	BA THỊ THANH BÌNH	MTC	Không xác định thời hạn	18/02/2014	7514009374	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BA THI THANH BINH	0481000721952	Vietcombank	230863833
710	NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU	MTC	Không xác định thời hạn	18/02/2014	4706101366	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BICH LIEU	0481000649869	Vietcombank	271262010
711	VÕ THỊ KIỀU TRINH	MTC	Không xác định thời hạn	18/02/2014	7514009361	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI KIEU TRINH	700017465784	Shinhan Bank	352489098
712	PHẠM TẤN LỢI	MTC	Không xác định thời hạn	19/02/2014	7514001671	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM TAN LOI	0191000110501	Vietcombank	381332040
713	TRIỆU THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	19/02/2014	7513077351	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRIEU THI THUY	0481000722743	Vietcombank	095262604
714	ĐẶNG THỊ NHÂM	MTC	Không xác định thời hạn	20/02/2014	7514009367	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI NHAM	0351000791602	Vietcombank	187157169
715	NGUYỄN THỊ HOÀI PHƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	26/02/2014	7509008394	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOAI PHUONG	700018116911	Shinhan Bank	272389415
716	LÊ THỊ THANH NGA	MTC	Không xác định thời hạn	20/03/2014	4707120548	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THANH NGA	0401001330222	Vietcombank	271349687
717	NGUYỄN THỊ NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	24/03/2014	8013027477	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHUNG	0481000727209	Vietcombank	272346000
718	HOÀNG THỊ HƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	26/03/2014	7514019125	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI HUONG	0481000727130	Vietcombank	241537425
719	TRẦN THỊ NGỌC CHÂU	MTC	Không xác định thời hạn	26/03/2014	7514019126	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NGOC CHAU	0481000727128	Vietcombank	241585201
720	NGUYỄN THỊ NGỌC THỊNH	MTC	Không xác định thời hạn	28/03/2014	7514019142	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC THINH	0481000727073	Vietcombank	261388166
721	NGUYỄN NGỌC LÀNH	MTC	Không xác định thời hạn	28/03/2014	7514019151	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC LANH	0481000727176	Vietcombank	352279694
722	HOÀNG THỊ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	28/03/2014	7508231199	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI HANG	0481000397441	Vietcombank	173291324
723	NGUYỄN THỊ TUYẾT PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2014	0206219944	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYET PHUONG	0071003459998	Vietcombank	025672378
724	TRỊNH THỊ TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2014	7510152848	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI TAM	0121000624211	Vietcombank	272234200
725	NGUYỄN THỊ MỸ LY	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2014	7514019172	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY LY	0481000727097	Vietcombank	351807659

726	NGUYỄN THỊ MỘNG MI	MTC	Không xác định thời hạn	21/04/2014	7513053478	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MONG MI	0481000730836	Vietcombank	301511974
727	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	23/04/2014	7513049268	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HUONG	0481000703215	Vietcombank	272424457
728	NGUYỄN KIM PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	23/04/2014	7514026244	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN KIM PHUONG	0481000730846	Vietcombank	361688554
729	TRẦN THỊ NHƯ HOA	MTC	Không xác định thời hạn	25/04/2014	7509055705	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NHU HOA	700015559039	Shinhan Bank	136936546
730	TRẦN THỊ ÁNH	MTC	Không xác định thời hạn	25/04/2014	7514026254	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI ANH	0481000730857	Vietcombank	272425152
731	ĐỖ THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	02/05/2014	7514026259	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI THUY	700017457225	Shinhan Bank	173549841
732	VÕ NGỌC HUY	MTC	Không xác định thời hạn	02/05/2014	7514026268	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO NGOC HUY	0481000730886	Vietcombank	250797502
733	NGUYỄN DUY NHẤT	MTC	Không xác định thời hạn	02/05/2014	7514026269	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DUY NHAT	0481000730887	Vietcombank	272173408
734	TRẦN VĂN KIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	02/05/2014	7511112695	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN KIEN	0481000730898	Vietcombank	183498752
735	HOÀNG TRỌNG TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	02/05/2014	7512000081	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG TRONG TAM	0481000730921	Vietcombank	186871598
736	MAI THỊ HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	12/05/2014	7514034291	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI HAI	700016618160	Shinhan Bank	272437316
737	NGUYỄN HOÀI HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	29/05/2014	7513014594	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HOAI HUONG	0481000691603	Vietcombank	272043759
738	LÂM THỊ HỒNG NHUNG	MTC	Không xác định thời hạn	29/05/2014	7514034301	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAM THI HONG NHUNG	0481000733443	Vietcombank	272234759
739	LÂM THỊ HỒNG HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	29/05/2014	7514034302	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAM THI HONG HANH	0481000733438	Vietcombank	272381132
740	PHẠM THỊ THẢO LY	MTC	Không xác định thời hạn	29/05/2014	7508121182	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THAO LY	700017465859	Shinhan Bank	271992176
741	PHẠM THỊ NHỊ	MTC	Không xác định thời hạn	02/06/2014	4702015561	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NHI	0121001188882	Vietcombank	272389917
742	NGUYỄN THỊ LINH PHƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	02/06/2014	7514034307	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LINH PHUONG	0481000733452	Vietcombank	334187109
743	PHẠM HỒNG MAI	MTC	Không xác định thời hạn	02/06/2014	7509061267	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM HONG MAI	0481000733455	Vietcombank	271331564
744	PHẠM THỊ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	02/06/2014	4799147867	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HANG	0481000733458	Vietcombank	272646073
745	CHÊNH HỮU ĐỨC	MTC	Không xác định thời hạn	04/06/2014	7509075076	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHENH HUU DUC	0121000677326	Vietcombank	271913067
746	LÊ QUANG THIỆN	MTC	Không xác định thời hạn	06/06/2014	7514034343	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE QUANG THIEN	0481000738618	Vietcombank	186869079
747	VÕ HUY HƯỞNG	MTC	Không xác định thời hạn	11/06/2014	0201052502	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO HUY HUONG	0081000980786	Vietcombank	272677857
748	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	13/06/2014	7514040681	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIEU TRANG	0481000735273	Vietcombank	385707487
749	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÒA	MTC	Không xác định thời hạn	13/06/2014	7514029099	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÒA	0481000735644	Vietcombank	187350912
750	NGUYỄN THỊ KIM THẮM	MTC	Không xác định thời hạn	16/07/2014	7512034539	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM THAM	700017872101	Shinhan Bank	341400922
751	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	18/07/2014	7512069718	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HUYEN TRANG	700017187841	Shinhan Bank	164530638
752	HUỲNH THỊ KIM NGỌC	MTC	Không xác định thời hạn	18/07/2014	7514049409	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI KIM NGOC	0481000738648	Vietcombank	352788134
753	VŨ THỊ DIỄN	MTC	Không xác định thời hạn	18/07/2014	7511056310	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI DIEN	0481000630306	Vietcombank	164283540
754	NGUYỄN THỊ NHƯ OANH	MTC	Không xác định thời hạn	21/07/2014	7514049423	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHU OANH	0481000738671	Vietcombank	241529879
755	NGUYỄN THỊ NGA	MTC	Không xác định thời hạn	25/07/2014	8011041393	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGA	0481000738706	Vietcombank	173362498
756	TRỊNH THỊ HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7512030045	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI HA	0481000738759	Vietcombank	371677845
757	SỲ KIM PHỤNG	MTC	Không xác định thời hạn	28/07/2014	7514049482	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	SY KIM PHUNG	700016745484	Shinhan Bank	272484309

758	TRẦN TRUNG KIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2014	7514049507	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN TRUNG KIEN	0481000742347	Vietcombank	130995280
759	PHAN THỊ NGỌC PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2014	7514049508	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI NGOC PHUONG	700015796807	Shinhan Bank	352321233
760	DƯƠNG VĂN NHÀN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2014	7514049510	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG VAN NHAN	152100094	VP Bank	352438552
761	VI THỊ UYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2014	7514049511	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI THI UYEN	700017649065	Shinhan Bank	245252510
762	CAO THỊ HỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7514049514	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THI HONG	0481000742353	Vietcombank	272544185
763	KA CHI	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7514055307	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	KA CHI	0481000742362	Vietcombank	272633160
764	HUỲNH THỊ KIM LIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	11/08/2014	7508198240	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI KIM LIEN	700019127169	Shinhan Bank	260830029
765	NGUYỄN THỊ THU THỦY	MTC	Không xác định thời hạn	11/08/2014	7514055309	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU THUY	0481000742366	Vietcombank	272450524
766	NGUYỄN THỊ NGỌC CHÂU	MTC	Không xác định thời hạn	13/08/2014	7513035509	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC CHAU	0481000736280	Vietcombank	272495903
767	PHAN HỒNG SƠN	MTC	Không xác định thời hạn	15/08/2014	7514055324	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN HONG SON	0481000742380	Vietcombank	194527028
768	PHẠM VĂN TUẤN	MTC	Không xác định thời hạn	15/08/2014	7514055325	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN TUAN	0481000742381	Vietcombank	172976042
769	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	25/08/2014	7514055351	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI PHUONG	700018338035	Shinhan Bank	351802111
770	TRẦN THỊ HOÀN	MTC	Không xác định thời hạn	25/08/2014	7514055359	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HOAN	0481000743200	Vietcombank	187579011
771	TRỊNH GIA HY	MTC	Không xác định thời hạn	08/09/2014	7514055369	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH GIA HY	700018542880	Shinhan Bank	272545514
772	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	08/09/2014	7514055372	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY HANH	0481000744120	Vietcombank	272639980
773	THÁI QUỐC PHÁP	MTC	Không xác định thời hạn	10/09/2014	7514055375	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI QUOC PHAP	0481000744123	Vietcombank	241562126
774	TRẦN THỊ MỸ TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	10/09/2014	7514055380	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI MY TRANG	0481000744133	Vietcombank	261349908
775	MAI THỊ HƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	17/09/2014	4707042469	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI HUONG	0481000640670	Vietcombank	070772986
776	ĐỖ NGỌC NGÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2014	4706022189	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO NGOC NGAN	0121000904283	Vietcombank	250693803
777	HÀ THỊ VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2014	7511092086	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA THI VAN	0121000642358	Vietcombank	187256007
778	PHẠM HOÀNG VIỄN	MTC	Không xác định thời hạn	13/10/2014	7514067108	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM HOANG VIEN	0481000748225	Vietcombank	385733357
779	NGUYỄN ANH PHÁT	MTC	Không xác định thời hạn	13/10/2014	7514067136	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN ANH PHAT	0421000440506	Vietcombank	272387338
780	TRẦN THỊ HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	15/10/2014	7514067138	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HANH	0481000748322	Vietcombank	321458947
781	NGUYỄN NGỌC SANG	MTC	Không xác định thời hạn	20/10/2014	7514067171	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC SANG	0481000748696	Vietcombank	352301958
782	NGUYỄN NGỌC QUÍ	MTC	Không xác định thời hạn	20/10/2014	7514067172	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC QUI	0481000748698	Vietcombank	352301960
783	ĐẶNG SỸ CAO ANH HÀO	MTC	Không xác định thời hạn	20/10/2014	7514067181	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG SY CAO ANH HAO	0481000748722	Vietcombank	272477191
784	NGUYỄN PHÚ SƠN	MTC	Không xác định thời hạn	22/10/2014	7508201131	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN PHU SON	0121002757935	Vietcombank	172782049
785	PHẠM THỊ KIM CƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	24/10/2014	7514067215	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI KIM CUONG	0481000750172	Vietcombank	272473913
786	VI THỊ THANH	MTC	Không xác định thời hạn	27/10/2014	7510141692	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI THI THANH	161134708	VP Bank	186579624
787	CHÂU THỊ BÉ HIẾU	MTC	Không xác định thời hạn	27/10/2014	7509067512	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHAU THI BE HIEU	0481000750182	Vietcombank	321361579
788	DƯƠNG THỊ THU TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	27/10/2014	7514067228	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI THU TAM	700019127144	Shinhan Bank	260453333
789	NGUYỄN THỊ LIÊM	MTC	Không xác định thời hạn	29/10/2014	7514067246	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LIEM	0481000756238	Vietcombank	186735515

790	BUI THI HONG HOA	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2014	7513009914	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI HONG HOA	0481000750103	Vietcombank	351922534
791	NGUYỄN THỊ NHÀN	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2014	7514067259	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHAN	0481000750114	Vietcombank	184218199
792	TRƯƠNG THỊ ĐANG	MTC	Không xác định thời hạn	03/11/2014	7513051384	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI DANG	700016745490	Shinhan Bank	381652705
793	PHAN THỊ THÙY DUNG	MTC	Không xác định thời hạn	05/11/2014	7514048396	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI THUY DUNG	700018116878	Shinhan Bank	272329959
794	NGUYỄN TRƯỜNG HỒNG VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	12/11/2014	7513053257	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TRUONG HONG VAN	0481000749910	Vietcombank	271468525
795	THẠCH THỊ THẮM	MTC	Không xác định thời hạn	02/03/2015	7515009395	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THACH THI THAM	700018542899	Shinhan Bank	381138638
796	NGUYỄN THỊ NGỌC GIÀU	MTC	Không xác định thời hạn	02/03/2015	7515009406	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC GIAU	0481000756725	Vietcombank	272599243
797	LÝ KIM NHI	MTC	Không xác định thời hạn	02/03/2015	7515009415	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LY KIM NHI	0481000756736	Vietcombank	371450072
798	NGUYỄN THỊ THÚY PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	02/03/2015	7515009416	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY PHUONG	0481000756738	Vietcombank	352366236
799	TRẦN THỊ HỒNG CHÚC	MTC	Không xác định thời hạn	02/03/2015	7515009422	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HONG CHUC	0481000756747	Vietcombank	385668904
800	ĐOÀN THỊ MINH THƯ	MTC	Không xác định thời hạn	04/03/2015	7515009435	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI MINH THU	0481000756765	Vietcombank	352450833
801	DANH THỊ THA	MTC	Không xác định thời hạn	04/03/2015	7515009437	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANH THI THA	0481000756768	Vietcombank	381518696
802	ĐOÀN THỊ MỘNG CÚC	MTC	Không xác định thời hạn	04/03/2015	7515001132	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI MONG CUC	0481000756770	Vietcombank	331793615
803	LÊ THỊ MINH KHUY	MTC	Không xác định thời hạn	04/03/2015	7515009440	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI MINH KHUY	0481000756776	Vietcombank	272927384
804	PHAN THỊ NGỌC GIÀU	MTC	Không xác định thời hạn	04/03/2015	7515009442	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI NGOC GIAU	0481000756778	Vietcombank	352166127
805	HỒ THỊ TUYẾT MAI	MTC	Không xác định thời hạn	04/03/2015	7513056681	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI TUYET MAI	700016031564	Shinhan Bank	301566213
806	HUỲNH THỊ THUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	04/03/2015	7515009447	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI THUYEN	0481000756786	Vietcombank	363961997
807	VI THỊ THƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7514068842	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI THI THUONG	0481000749755	Vietcombank	186756392
808	VI THỊ TÌNH	MTC	Không xác định thời hạn	06/03/2015	7515009460	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI THỊ TÌNH	0481000756818	Vietcombank	187554205
809	PHẠM THỊ NHỊ	MTC	Không xác định thời hạn	06/03/2015	4706102541	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NHI	0121002515249	Vietcombank	162463505
810	TRẦN NGỌC PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	06/03/2015	7512038827	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN NGOC PHUONG	0481000756798	Vietcombank	276066839
811	NGUYỄN THỊ THU	MTC	Không xác định thời hạn	06/03/2015	7510184409	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU	0481000756800	Vietcombank	271557349
812	ĐẶNG THỊ HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	09/03/2015	7515012883	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI HA	0481000125328	Vietcombank	272466176
813	THẠCH THỊ NGỌC HUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	09/03/2015	7515012901	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THACH THI NGOC HUYEN	0481000755416	Vietcombank	365775687
814	TRẦN HUYỀN TRÂN	MTC	Không xác định thời hạn	11/03/2015	7515012917	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN HUYEN TRAN	0481000756923	Vietcombank	381739161
815	LÊ THỊ THANH NGỌC	MTC	Không xác định thời hạn	11/03/2015	4703026618	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THANH NGOC	0481000750143	Vietcombank	271328743
816	TRƯƠNG THỊ LAN	MTC	Không xác định thời hạn	11/03/2015	7515012926	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI LAN	0481000756952	Vietcombank	194588105
817	THẠCH THỊ NƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	11/03/2015	7515012933	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THACH THI NUONG	0481000756931	Vietcombank	363999969
818	NGUYỄN THỊ QUỲNH CHÂU	MTC	Không xác định thời hạn	11/03/2015	7515012938	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI QUYNH CHAU	0481000756965	Vietcombank	212716987
819	LƯƠNG HOÀI PHONG	MTC	Không xác định thời hạn	13/03/2015	7514160003	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG HOAI PHONG	0481000756978	Vietcombank	352322558
820	PHẠM THỊ LỆ	MTC	Không xác định thời hạn	13/03/2015	7513058608	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI LE	0481000757010	Vietcombank	245266589
821	LƯU THỊ HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	27/03/2015	7709001188	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUU THI HA	0481000760534	Vietcombank	186695746

822	DƯƠNG THỊ THỰC	MTC	Không xác định thời hạn	27/03/2015	7511035145	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI THUC	0121000623875	Vietcombank	194450492
823	TRƯƠNG THỊ THẮM	MTC	Không xác định thời hạn	27/03/2015	7511076253	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI THAM	0481000760542	Vietcombank	168269217
824	LƯU HUỲNH ĐỨC	MTC	Không xác định thời hạn	20/04/2015	7515022122	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUU HUYNH DUC	0481000761719	Vietcombank	276099784
825	NGUYỄN THỊ BÍCH ĐÀO	MTC	Không xác định thời hạn	02/05/2015	7909394495	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BICH DAO	0381002855541	Vietcombank	197210085
826	TRẦN THỊ TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	02/06/2015	4704064709	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI TAM	0481000764356	Vietcombank	186159306
827	LÊ THỊ KIỀU TRINH	MTC	Không xác định thời hạn	03/07/2015	0207396714	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIEU TRINH	0181002263808	Vietcombank	351999251
828	VI THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	08/07/2015	7514015386	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI THI THUY	0481000767948	Vietcombank	187307472
829	NGUYỄN THỊ NGỌC LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	10/07/2015	4706058358	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC LOAN	0121002292442	Vietcombank	225344954
830	PHẠM THANH LONG	MTC	Không xác định thời hạn	10/07/2015	7513026318	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THANH LONG	700017457232	Shinhan Bank	341798661
831	PHẠM NGỌC MẪN	MTC	Không xác định thời hạn	10/07/2015	7513002716	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM NGOC MAN	0481000768009	Vietcombank	271733641
832	LÊ XUÂN QUÃN	MTC	Không xác định thời hạn	13/07/2015	7509079143	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE XUAN QUAN	0481000384065	Vietcombank	183575325
833	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	13/07/2015	7515047300	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN CUONG	0481000768084	Vietcombank	142942921
834	TRẦN VĂN CHAY	MTC	Không xác định thời hạn	15/07/2015	7515047314	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN CHAY	0481000768154	Vietcombank	351649874
835	LÊ BÁ ĐỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	15/07/2015	7512052735	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE BA DONG	0121000670187	Vietcombank	272377033
836	BÙI VĂN HÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	17/07/2015	7515047324	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI VAN HUNG	0481000768200	Vietcombank	113490732
837	BÙI NGỌC MINH THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	21/07/2015	7514018352	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI NGOC MINH THAO	700018337991	Shinhan Bank	272488467
838	PHẠM THỊ ĐÀO	MTC	Không xác định thời hạn	21/07/2015	7515047349	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI DAO	0481000768267	Vietcombank	341682966
839	LÊ THỊ BÉ PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	27/07/2015	7515028251	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI BE PHUONG	0311000685949	Vietcombank	194612694
840	PHAN THỊ OANH	MTC	Không xác định thời hạn	27/07/2015	7514002223	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI OANH	0481000718505	Vietcombank	272524492
841	ĐINH VĂN TÚ	MTC	Không xác định thời hạn	28/07/2015	7514039853	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH VAN TU	0481000734292	Vietcombank	351591932
842	LÊ THỊ THANH LƯU	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2015	7515047374	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LÊ THỊ THANH LƯU	0481000769813	Vietcombank	273490994
843	PHẠM THỊ LINH	MTC	Không xác định thời hạn	02/11/2015	7515068022	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI LINH	0481000780818	Vietcombank	187427249
844	THÁI THANH MINH	MTC	Không xác định thời hạn	02/04/2016	7516014475	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI THANH MINH	0481000788957	Vietcombank	352356974
845	PHẠM ÁNH KHIÊM	MTC	Không xác định thời hạn	15/06/2016	7512069762	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM ANH KHIEM	0481000682593	Vietcombank	272398358
846	NGUYỄN THỊ HẰNG NGA	MTC	Không xác định thời hạn	27/06/2016	7511121499	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HANG NGA	0121000645810	Vietcombank	272387967
847	ĐẶNG THỊ NGUYỆT	MTC	Không xác định thời hạn	29/06/2016	7516033382	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI NGUYET	0481000799298	Vietcombank	194630037
848	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	MTC	Không xác định thời hạn	04/07/2016	4706055129	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CAM TU	0481000662478	Vietcombank	290857017
849	NGUYỄN VĂN THANH	MTC	Không xác định thời hạn	08/07/2016	7911458882	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN THANH	700017648885	Shinhan Bank	272799344
850	VI THỊ XUÂN	MTC	Không xác định thời hạn	11/07/2016	7511028490	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI THI XUAN	0481000789637	Vietcombank	186027528
851	TÔ THỊ DIỄM	MTC	Không xác định thời hạn	15/07/2016	7516040332	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TO THI DIEM	0481000803429	Vietcombank	221388800
852	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	26/07/2016	7512038143	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0481000807344	Vietcombank	186939054
853	PHAN ĐÌNH SAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2016	7516040352	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN DINH SAN	152932928	VP Bank	270751754

854	NGUYỄN THỊ THU	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2016	7509116448	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU	0481000789985	Vietcombank	273285184
855	PHAN THỊ THU HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	03/08/2016	7511097522	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI THU HA	0481000638529	Vietcombank	272118273
856	NGUYỄN NGỌC THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	03/08/2016	7910495015	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC THAO	0481000740062	Vietcombank	385489283
857	BA THỊ HẢI YẾN	MTC	Không xác định thời hạn	03/08/2016	7516040359	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BA THI HAI YEN	0481000804708	Vietcombank	231012929
858	NGUYỄN THỊ XUÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7516040363	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI XUAN	0481000804713	Vietcombank	264448018
859	PHẠM THỊ HỒNG MỸ	MTC	Không xác định thời hạn	11/08/2016	7516045031	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HONG MY	0481000804719	Vietcombank	272688270
860	VÕ THANH THỦY	MTC	Không xác định thời hạn	17/08/2016	7516045045	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THANH THUY	0481000807362	Vietcombank	340919819
861	NGUYỄN NGỌC THU	MTC	Không xác định thời hạn	19/08/2016	7516045050	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC THU	0481000807372	Vietcombank	351035004
862	ĐẶNG THỊ THU HUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	19/08/2016	4706066559	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI THU HUYEN	0481000807386	Vietcombank	272576768
863	NGUYỄN THỊ NHƯ CÚC	MTC	Không xác định thời hạn	22/08/2016	7516045054	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHU CUC	0481000807394	Vietcombank	380955823
864	NGUYỄN THỊ HIỀN	MTC	Không xác định thời hạn	26/08/2016	0207207991	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HIEN	0481000807412	Vietcombank	272816031
865	HUỲNH THỊ MỸ CHI	MTC	Không xác định thời hạn	16/02/2017	7513044524	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI MY CHI	0481000703097	Vietcombank	351724328
866	BÙI PHI ĐIỀU	MTC	Không xác định thời hạn	16/02/2017	7514052281	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI PHI DIEU	0481000821680	Vietcombank	366055538
867	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	MTC	Không xác định thời hạn	16/02/2017	7915187107	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI TUYET MAI	0481000821686	Vietcombank	341766077
868	NGUYỄN THỊ NGA	MTC	Không xác định thời hạn	18/02/2017	7510062419	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGA	0481000529557	Vietcombank	187031224
869	TRƯƠNG THỊ HỒNG GẤM	MTC	Không xác định thời hạn	18/02/2017	7513014609	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI HONG GAM	0481000691490	Vietcombank	371105226
870	NGUYỄN THỊ TÚ	MTC	Không xác định thời hạn	18/02/2017	7516070620	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TU	0481000821635	Vietcombank	194070463
871	HOÀNG NHƯ QUỲNH	MTC	Không xác định thời hạn	18/02/2017	7516070638	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG NHU QUYNH	0481000821649	Vietcombank	272784289
872	NGUYỄN THỊ THẮM	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	4703023054	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THAM	0481000566593	Vietcombank	272561863
873	PHẠM THỊ VINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	4707064450	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI VINH	700017464980	Shinhan Bank	042177000281
874	NGUYỄN THỊ HÒA	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7508020145	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOA	0481000571650	Vietcombank	271611653
875	HOÀNG ĐÌNH TRƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	7509020414	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG DINH TRUONG	152100159	VP Bank	173084428
876	LÊ THỊ TÌNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2019	7510205065	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI TINH	0481000618864	Vietcombank	186382972
877	BÙI NGỌC CƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	7509041954	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI NGOC CUONG	0481000096705	Vietcombank	091546363
878	NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	7511020786	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY TIEN	0481000682861	Vietcombank	362223246
879	PHAN THỊ HIỆP	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	7511040290	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI HIEP	0481000625364	Vietcombank	272011574
880	VÕ THỊ NGẦN	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	4703013567	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI NGAN	0481000631419	Vietcombank	272443480
881	VŨ THỊ NHẪN	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	7511115398	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI NHAN	0481000643567	Vietcombank	162693582
882	HỒ CÔNG HƯNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	7511124577	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO CONG HUNG	0481000646454	Vietcombank	272238942
883	NGUYỄN THỊ VUI	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7512032673	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI VUI	700017187897	Shinhan Bank	371340551
884	HUỲNH KIM HOA	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7510032131	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH KIM HOA	0121002404628	Vietcombank	351353598
885	PHẠM CHÂU TUẤN	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	7513051350	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM CHAU TUAN	0481000707749	Vietcombank	351839685

886	MAI THỊ THÙY LINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7513010514	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI THUY LINH	0481000689822	Vietcombank	351435435
887	NGUYỄN THỊ TUYẾT LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4706025953	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYET LOAN	0481000674973	Vietcombank	361869588
888	PHAN PHƯƠNG QUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	7509035456	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN PHUONG QUYEN	700019663537	Shinhan Bank	272006158
889	LÊ THỊ QUỲNH ANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	7514049446	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI QUYNH ANH	0481000689572	Vietcombank	272311448
890	CAO ĐÌNH HƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2017	7508183703	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO DINH HUONG	0121000690901	Vietcombank	264395339
891	PHAN THỊ MAI	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	4702006377	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI MAI	0481000569555	Vietcombank	183076843
892	TRẦN THỊ LỘC	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	4703022999	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LOC	0481000571182	Vietcombank	271440217
893	NGUYỄN THỊ MỘNG TUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	4703022996	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MONG TUYEN	0481000571229	Vietcombank	271385607
894	NGUYỄN THỊ HUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	4703042731	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUYEN	0121000146713	Vietcombank	023234289
895	TỪ THỊ HUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	4707063664	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TU THI HUYEN	0481000599166	Vietcombank	183537916
896	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	4706036135	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0481000567333	Vietcombank	272683278
897	NGUYỄN THỊ TÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	4707038534	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TAN	700017465453	Shinhan Bank	125364423
898	MAI THỊ THANH TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	4707064379	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI THANH TAM	0481000571458	Vietcombank	271331332
899	TRẦN VĂN DANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7509022186	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN DANH	700019127094	Shinhan Bank	186765692
900	VŨ THỊ THANH TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7509079565	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI THANH TAM	0481000570810	Vietcombank	131528373
901	NGUYỄN HỮU THÀNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7510175923	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HUU THANH	700015558955	Shinhan Bank	271210679
902	NGUYỄN THỊ THUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7511087888	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUYEN	700017457218	Shinhan Bank	186305855
903	NGUYỄN THỊ MY	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7511099857	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY	0481000641899	Vietcombank	276101859
904	PHẠM THỊ LÝ	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7511099940	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI LY	0481000643502	Vietcombank	070835642
905	PHẠM THẢO PHƯƠNG UYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7510035657	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THAO PHUONG UYEN	0481000572289	Vietcombank	272155230
906	TRẦN THỊ THU	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7511064494	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THU	0481000680149	Vietcombank	272566647
907	ĐÀO THỊ TRÚC	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7511124571	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI TRUC	700018116839	Shinhan Bank	272794132
908	NGUYỄN THỊ ĐÈO	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7512006754	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DEO	0481000655516	Vietcombank	381355933
909	TRẦN THỊ THANH SÂM	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7512026209	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THANH SAM	0481000665368	Vietcombank	184175716
910	ĐOÀN THỊ LINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	4708004167	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI LINH	0481000670219	Vietcombank	271105196
911	LÂM THỊ HỒNG VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7512004073	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAM THI HONG VAN	0481000672597	Vietcombank	272206165
912	LÊ THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7711021788	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HUONG	0481000692655	Vietcombank	273231726
913	TRẦN THỊ THU THỦY	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7508021001	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THU THUY	0481000685341	Vietcombank	271606460
914	NGUYỄN THỊ LAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7512017859	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LAN	0481000694551	Vietcombank	183674013
915	NGUYỄN THỊ NGỌC	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7512055879	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC	700019663494	Shinhan Bank	362467056
916	THÁI THỊ TUẤN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7513044487	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI THI TUAN	0481000705147	Vietcombank	187213578
917	TRẦN THỊ CẦN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7513060558	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI CAN	0481000709967	Vietcombank	186478811

918	HOÀNG THÚY KIỀU	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7509130107	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THUY KIEU	0121002617983	Vietcombank	230918475
919	BÀN THỊ BÍCH HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7509020420	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BAN THI BICH HA	0481000442211	Vietcombank	095118055
920	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2019	7514005469	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC MAI	0481000722072	Vietcombank	241184904
921	PHẠM THỊ HỒNG THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7514040687	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HONG THUY	0481000691973	Vietcombank	215289874
922	PHẠM VĂN TUẤN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7514049435	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN TUAN	0481000738687	Vietcombank	162361120
923	HUỲNH THỊ KIM DƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7511115318	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI KIM DUONG	0481000643578	Vietcombank	023494369
924	LÊ MINH NHẬT	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7514067110	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE MINH NHAT	0481000748229	Vietcombank	272058294
925	PHẠM NGỌC THẮNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7509121548	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM NGOC THANG	0121002271855	Vietcombank	271848453
926	NGUYỄN THỊ MỸ QUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7514067179	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY QUYEN	0481000748706	Vietcombank	341759290
927	NGUYỄN THỊ THU THỦY	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7514067258	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU THUY	0481000750113	Vietcombank	221219185
928	PHẠM THỊ VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7514059584	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI VAN	0481000743399	Vietcombank	184213730
929	HÀ THỊ DIỄM	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7514067283	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA THI DIEM	0481000749814	Vietcombank	341631736
930	HỒ KIM PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7513044209	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO KIM PHUONG	0481000749812	Vietcombank	352197797
931	TRẦN THÚY DIỄM	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7514067282	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THUY DIEM	0481000749813	Vietcombank	340979515
932	PHẠM THỊ TUYẾT MINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7515047347	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TUYET MINH	0121000282945	Vietcombank	276032384
933	ĐÀO THỊ THU HỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	13/04/2017	7909424443	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI THU HONG	0381002868642	Vietcombank	365551678
934	NGUYỄN THỊ MỸ THO	MTC	Không xác định thời hạn	15/04/2017	7513010573	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY THO	0481000692624	Vietcombank	261332766
935	PHÙNG NGỌC LÝ	MTC	Không xác định thời hạn	20/04/2017	7516085690	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHUNG NGOC LY	0481000828382	Vietcombank	352201061
936	TRẦN THỊ TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	22/04/2017	7508103677	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI TAM	0481000125043	Vietcombank	186596504
937	NGUYỄN THỊ XUÂN TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	26/04/2017	4707083002	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI XUAN TRANG	0121000303559	Vietcombank	023921542
938	TRẦN VĂN TRÂM	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	4707072557	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN TRAM	0481000719781	Vietcombank	271436053
939	VÕ THỊ HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7508020606	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI HUE	700011985720	Shinhan Bank	272115775
940	ĐỖ TRỌNG THOÁT	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	4706055090	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO TRONG THOAT	0481000701214	Vietcombank	038074004583
941	ĐỖ THẾ NHÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7510043143	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THE NHAN	700015344991	Shinhan Bank	023844348
942	BÙI CÔNG THIỆN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7510084988	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI CONG THIEN	0481000698361	Vietcombank	271848739
943	NGUYỄN VĂN HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7510116035	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN HANH	700015109362	Shinhan Bank	272409073
944	TRẦN THỊ HẠNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7511037096	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HANH	0481000644869	Vietcombank	270737021
945	PHẠM THANH TÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7511076607	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THANH TUNG	0481000650735	Vietcombank	271199715
946	NGUYỄN THỊ NIỀM	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7511076695	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYỄN THỊ NIỀM	0481000650410	Vietcombank	362351209
947	BÙI NGUYỄN DUY KHÁNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2017	7511121062	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI NGUYEN DUY KHANH	700012990372	Shinhan Bank	272357636
948	TRẦN THĂNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/06/2017	4704023759	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THANG	700018337912	Shinhan Bank	271471200
949	PHẠM THỊ TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	01/06/2017	4703023206	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TAM	0481000644098	Vietcombank	171297711

950	PHAN THỊ NGỌC THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	01/06/2017	4799145299	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI NGOC THAO	0481000832365	Vietcombank	271241888
951	NÉANG NA QUY	MTC	Không xác định thời hạn	11/05/2017	7516206766	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NEANG NA QUY	0481000832213	Vietcombank	352421618
952	HUỲNH THỊ DIỄM	MTC	Không xác định thời hạn	24/06/2017	7516212247	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI DIEM	0481000836319	Vietcombank	272919058
953	LÊ THÚY DƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	04/07/2017	7516212244	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THUY DUONG	0481000837286	Vietcombank	174810240
954	PHẠM THỊ ĐÀO	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	4702010500	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI DAO	0481000643237	Vietcombank	272488302
955	VÕ THỊ THƠM	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	4707067357	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI THOM	0481000695381	Vietcombank	270945335
956	NGUYỄN VĂN TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	7510159449	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN TAM	0481000842945	Vietcombank	183127581
957	NGUYỄN HOÀNG TRIỀU	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	4704016594	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HOANG TRIEU	700019663470	Shinhan Bank	271234437
958	NGUYỄN MINH HUY	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	7511009295	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MINH HUY	0481000632711	Vietcombank	276009429
959	TRẦN VĂN HOÀNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	7511088509	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN HOANG	700017464911	Shinhan Bank	290653515
960	LƯU THỊ TÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	7513018823	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUU THI TAN	0481000843061	Vietcombank	150928006
961	ĐẶNG NGỌC TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	7514007919	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG NGOC TAM	0481000725581	Vietcombank	291117244
962	THÂN THỊ THI THANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7513059859	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAN THI THI THANH	0481000843058	Vietcombank	363627321
963	THÁI THỊ ĐẶNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	7508213909	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI THI DANG	0481000602752	Vietcombank	334428485
964	LÊ THỊ PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	7510071716	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI PHUONG	0481000637822	Vietcombank	350803077
965	HUỲNH THỊ MAI TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	01/09/2019	7513010553	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI MAI TRANG	0481000692611	Vietcombank	272389316
966	NGUYỄN THỊ MÙI	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	7513017275	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MUI	0481000693382	Vietcombank	186374154
967	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	4707097688	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYET TRANG	0481000733447	Vietcombank	271477517
968	HUỲNH KIM CHI	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	7516009067	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH KIM CHI	0481000840835	Vietcombank	291171431
969	VÕ THỊ HƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2017	7513003115	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI HUONG	0481000688708	Vietcombank	184223861
970	HOÀNG THỊ PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	19/08/2017	7514015278	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI PHUONG	0381000328962	Vietcombank	272234187
971	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	MTC	Không xác định thời hạn	26/09/2017	7526287968	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM NGOC	0481000849288	Vietcombank	271337070
972	NGUYỄN THỊ ĐẸP LỚN	MTC	Không xác định thời hạn	26/09/2017	8923800744	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DEP LON	0481000827132	Vietcombank	351787688
973	TRẦN THỊ CHUYÊN	MTC	Không xác định thời hạn	26/09/2017	4705021602	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI CHUYEN	0121002562122	Vietcombank	272359378
974	THÁI QUỐC DƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	30/09/2017	8922947939	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI QUOC DUONG	0181003541563	Vietcombank	352456612
975	NGUYỄN VIỆT NAM TRUNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2017	7508154432	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VIET NAM TRUNG	0481000661299	Vietcombank	270780981
976	CAO TRƯỜNG NGÂN HIỆP	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2017	4703005464	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO TRUONG NGAN HIEP	0481000660656	Vietcombank	271179173
977	VÕ VĂN SÓ	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2017	7512014480	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO VAN SO	0481000660652	Vietcombank	361951326
978	TỪ CẢNH NGỌT	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2017	7514047736	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TU CANH NGOT	700017187750	Shinhan Bank	381834785
979	NGUYỄN VĂN NAM	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2017	7512042827	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN NAM	700014830434	Shinhan Bank	272311057
980	LÊ VĂN HỌC	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2017	7511036766	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN HOC	0481000627090	Vietcombank	173595105
981	ĐÀO TRỌNG DUY	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2017	7514062329	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO TRONG DUY	0481000849409	Vietcombank	321218716

982	VÕ NHỰT PHONG	MTC	Không xác định thời hạn	01/10/2017	7515021821	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO NHUT PHONG	0481000849432	Vietcombank	272597903
983	HỒ THẾ BẢO	MTC	Không xác định thời hạn	02/10/2017	7523333739	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THE BAO	0481000847647	Vietcombank	271607291
984	TRẦN THỊ VÀNG	MTC	Không xác định thời hạn	03/10/2017	5820068873	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI VANG	0481000847652	Vietcombank	264356437
985	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	MTC	Không xác định thời hạn	05/10/2017	8422166513	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI ANH THU	0481000847682	Vietcombank	334942423
986	LÝ VĂN THƯỜNG	MTC	Không xác định thời hạn	05/10/2017	5220276980	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LY VAN THUONG	0481000788917	Vietcombank	215062370
987	LÊ BÁ TRUNG	MTC	Không xác định thời hạn	05/10/2017	7512021053	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE BA TRUNG	0481000655425	Vietcombank	271826518
988	LANG VĂN DUẨN	MTC	Không xác định thời hạn	10/10/2017	7511036926	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LANG VAN DUAN	0481000641824	Vietcombank	186668200
989	THÁI THÀNH NAM	MTC	Không xác định thời hạn	10/10/2017	7516076543	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI THANH NAM	0121000816865	Vietcombank	352143625
990	NGUYỄN TUẤN ANH	MTC	Không xác định thời hạn	10/10/2017	7526501430	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TUAN ANH	0481000814762	Vietcombank	272583767
991	VÕ THỊ KIM YẾN	MTC	Không xác định thời hạn	24/10/2017	7526501426	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI KIM YEN	0481000849488	Vietcombank	075177000299
992	TRẦN TUẤN LINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2017	7510143723	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN TUAN LINH	700018337920	Shinhan Bank	272144938
993	TRẦN MINH HƯNG	MTC	Không xác định thời hạn	07/11/2017	7526501427	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN MINH HUNG	700018116903	Shinhan Bank	271609442
994	NGUYỄN HỮU HÙNG	MTC	Không xác định thời hạn	11/11/2017	7508154132	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HUU HUNG	0481000804460	Vietcombank	031089003561
995	PHẠM HỮU LỢI	MTC	Không xác định thời hạn	18/11/2017	8923667594	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM HUU LOI	0411001037562	Vietcombank	352191387
996	BÙI VĂN TUẤN	MTC	Không xác định thời hạn	23/11/2017	7515033724	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI VAN TUAN	0481000796594	Vietcombank	113650069
997	NGUYỄN THỊ HỒNG DƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	9421481796	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG DUONG	0321000632096	Vietcombank	366046159
998	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2017	7515058547	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC ANH	0481000853153	Vietcombank	272585398
999	TRẦN VĂN HẢI	MTC	Không xác định thời hạn	04/12/2017	7513069629	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN HAI	0481000714625	Vietcombank	173186414
1000	PHẠM NGỌC ANH	MTC	Không xác định thời hạn	06/12/2017	7510178313	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM NGOC ANH	0121000617417	Vietcombank	183890542
1001	THỊ MỸ PHƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	12/12/2017	7512032693	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THI MY PHUONG	0501000125268	Vietcombank	371541184
1002	TRẦN THANH TÂM	MTC	Không xác định thời hạn	12/12/2017	7410078498	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THANH TAM	0481000644347	Vietcombank	272127552
1003	NGUYỄN THẾ ANH	MTC	Không xác định thời hạn	14/12/2017	7511070620	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THE ANH	0121000633585	Vietcombank	381167685
1004	TRẦN HOÀI ÂN	MTC	Không xác định thời hạn	14/12/2017	7512037864	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN HOAI AN	0481000802075	Vietcombank	371615100
1005	ĐOÀN CÔNG THANH	MTC	Không xác định thời hạn	19/12/2017	7523398431	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN CONG THANH	0481000826181	Vietcombank	272781326
1006	NGUYỄN VĂN LỰC	MTC	Không xác định thời hạn	21/12/2017	7508221030	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN LUC	0481000822167	Vietcombank	271837731
1007	NGUYỄN VĂN KHOA	MTC	Không xác định thời hạn	21/12/2017	3824430102	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN KHOA	0181001915967	Vietcombank	038077000539
1008	ĐẠO QUANG HIẾU	MTC	Xác định thời hạn	26/12/2017	7510115129	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO QUANG HIEU	0481000641204	Vietcombank	272351638
1009	VÕ VĂN BẢO	MTC	Xác định thời hạn	26/12/2017	7526642142	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO VAN BAO	0481000856388	Vietcombank	271331300
1010	NGUYỄN VŨ TÀI	MTC	Không xác định thời hạn	01/01/2020	7508068963	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VU TAI	0481000855430	Vietcombank	271919062
1011	NGUYỄN THANH NHÀN	MTC	Không xác định thời hạn	01/01/2018	7511022614	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH NHAN	0481000625606	Vietcombank	352153475
1012	NGÔ VÕ THANH THẾ	MTC	Không xác định thời hạn	01/01/2018	7515037492	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO VO THANH THE	0481000855528	Vietcombank	272486475
1013	NGUYỄN VĂN ĐỨC	MTC	Xác định thời hạn	09/01/2018	3622435930	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN DUC	0481000855470	Vietcombank	036098008117
1014	ĐƯƠNG THANH BÌNH	MTC	Xác định thời hạn	09/01/2018	7516096311	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THANH BINH	0481000755800	Vietcombank	362159294

1015	HUỲNH THỊ THU HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2018	4701017426	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI THU HA	0481000688075	Vietcombank	271946123
1016	LÂM THỊ HÒA	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2018	4707094170	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAM THI HOA	700016618138	Shinhan Bank	351504741
1017	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7509095883	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HONG	0481000257619	Vietcombank	220991136
1018	ĐÀO THỊ XUÂN HUỆ	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2018	7510174096	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI XUAN HUE	0481000859300	Vietcombank	350933381
1019	LÊ VĂN HẠNH	MTC	Xác định thời hạn	16/01/2018	3824145999	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN HANH	0481000855529	Vietcombank	038092003859
1020	NGUYỄN THỊ KIM NGUYÊN	MTC	Xác định thời hạn	16/01/2018	8925143562	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM NGUYEN	0481000855525	Vietcombank	351786121
1021	NGUYỄN HUỲNH THANH THẢO	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2018	4706083263	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HUYNH THANH THAO	0121001327433	Vietcombank	271691250
1022	PHẠM THỊ THÙY DUNG	MTC	Xác định thời hạn	01/03/2018	8924910408	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THUY DUNG	153987572	VP Bank	351085011
1023	NGUYỄN NGỌC DUNG	MTC	Xác định thời hạn	01/11/2019	7526639385	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC DUNG	0121000851423	Vietcombank	271112375
1024	TRẦN THỊ THÙY TRINH	MTC	Xác định thời hạn	01/03/2018	7416095631	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THUY TRINH	0461003879380	Vietcombank	281033979
1025	TRẦN VĂN HẠ	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2018	4707038496	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN HA	700017648903	Shinhan Bank	183490824
1026	VÕ THỊ LỆ	MTC	Xác định thời hạn	01/03/2018	7523316476	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI LE	0481000702096	Vietcombank	272536643
1027	TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG	MTC	Xác định thời hạn	01/03/2018	8925170141	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THUY DUONG	0481000859984	Vietcombank	351690501
1028	NGUYỄN THỊ TOAN	MTC	Xác định thời hạn	01/03/2018	4707089370	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TOAN	0481000860032	Vietcombank	151885482
1029	TRẦN THỊ NHÀI	MTC	Xác định thời hạn	01/03/2018	7526678140	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NHAI	0481000859982	Vietcombank	272940031
1030	DƯƠNG THỊ GIÊNG	MTC	Xác định thời hạn	03/03/2018	7510168092	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI GIENG	152100067	VP Bank	351952613
1031	NGUYỄN THỊ TÚ HOA	MTC	Xác định thời hạn	03/03/2018	9522030378	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TU HOA	0481000859885	Vietcombank	385755330
1032	ĐOÀN NGỌC NHỚ	MTC	Xác định thời hạn	03/03/2018	9123857943	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN NGOC NHO	0481000859928	Vietcombank	371652044
1033	NGUYỄN ĐỨC TÍN	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2018	4706022701	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DUC TIN	152100507	VP Bank	271040048
1034	LÊ VĂN HIẾU	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2018	7515056626	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN HIEU	152933207	VP Bank	301516091
1035	TRẦN KIM VÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2018	7511123451	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN KIM VAN	700017872075	Shinhan Bank	186860668
1036	NGUYỄN THỊ THẮNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2018	4702006124	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANG	154986658	VP Bank	272099965
1037	THÂN THỊ BÍCH YÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2018	7510136803	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAN THI BICH YEN	157836838	VP Bank	271533469
1038	NGUYỄN THỊ THÚY OANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7512058223	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY OANH	0481000919714	Vietcombank	341227921
1039	VÕ THỊ KIM SÁNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2018	7512075435	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI KIM SANG	162636178	VP Bank	341313432
1040	MAI TUYẾT KHA	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2018	7516048364	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI TUYET KHA	0481000862851	Vietcombank	381873297
1041	TRẦN THỊ KIM NƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2018	4706089481	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM NUONG	0121002710302	Vietcombank	271802954
1042	HÀ THỊ BÌNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/04/2018	7516001030	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA THI BINH	154986553	VP Bank	082050029
1043	THỊ HẠNH	MTC	Xác định thời hạn	06/03/2018	9123857933	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THỊ HẠNH	152100035	VP Bank	371697803
1044	HOÀNG THỊ AN	MTC	Xác định thời hạn	06/03/2018	4221349055	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI AN	177777102	VP Bank	194283573
1045	LÊ THỊ NHUNG	MTC	Xác định thời hạn	08/03/2018	7526678148	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NHUNG	0481000825128	Vietcombank	272760335
1046	NGUYỄN THỊ HÀ	MTC	Xác định thời hạn	08/03/2018	7516029680	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HA	0481000858597	Vietcombank	241459700
1047	HỒ THỊ MỸ TRANG	MTC	Xác định thời hạn	08/03/2018	7935875483	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI MY TRANG	0481000859938	Vietcombank	026055055
1048	NGUYỄN THỊ CÂY	MTC	Xác định thời hạn	08/03/2018	9622901040	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CAY	0481000859966	Vietcombank	381010204
1049	ĐỖ THỊ MỸ DUYÊN	MTC	Xác định thời hạn	10/03/2018	6624274504	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI MY DUYEN	0481000859973	Vietcombank	241822512
1050	NGUYỄN THỊ HỒNG MUI	MTC	Xác định thời hạn	20/03/2018	9122738421	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG MUI	0481000862849	Vietcombank	371025740
1051	HỒ THỊ XUÂN	MTC	Xác định thời hạn	22/03/2018	4216340198	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI XUAN	0481000862883	Vietcombank	184344028

1052	TRẦN THANH TIÊN	MTC	Xác định thời hạn	24/03/2018	0207175658	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THANH TIEN	157507222	VP Bank	271936246
1053	NGUYỄN THANH HÀO	MTC	Xác định thời hạn	24/03/2018	8924225181	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH HAO	0481000862933	Vietcombank	351125387
1054	LỮ THỊ MỸ THỜI	MTC	Xác định thời hạn	24/03/2018	7512026215	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LU THI MY THOI	0091000629725	Vietcombank	371457798
1055	PHẠM THỊ THU THẢO	MTC	Xác định thời hạn	24/03/2018	8925337872	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THU THAO	0481000862840	Vietcombank	352338632
1056	PHÙNG THỊ OANH	MTC	Xác định thời hạn	27/03/2018	7514019102	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHUNG THI OANH	0481000727272	Vietcombank	187216638
1057	NGUYỄN THỊ ĐIỆU	MTC	Xác định thời hạn	27/03/2018	8923563187	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DIEU	157836854	VP Bank	351966434
1058	PHẠM VĂN SONG	MTC	Xác định thời hạn	27/03/2018	7508195488	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN SONG	0481000253174	Vietcombank	186700702
1059	NGUYỄN DUY TUẤN	MTC	Xác định thời hạn	29/03/2018	7526696346	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DUY TUAN	0481000862882	Vietcombank	272169894
1060	NGUYỄN HOÀN TRUNG HIẾU	MTC	Xác định thời hạn	29/03/2018	7512010986	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HOAN TRUNG HIEU	154986488	VP Bank	272247094
1061	NGUYỄN THỊ BÍCH TUYẾT	MTC	Xác định thời hạn	29/03/2018	7513035826	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BICH TUYET	0121000721253	Vietcombank	183973327
1062	NGUYỄN THỊ THI	MTC	Xác định thời hạn	03/04/2018	8722188505	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THI	0481000527913	Vietcombank	341326083
1063	NGUYỄN THỊ HUỆ THU	MTC	Xác định thời hạn	01/11/2019	4700161998	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUE THU	0481000862973	Vietcombank	271275706
1064	GIÁP THỊ LINH	MTC	Xác định thời hạn	05/04/2018	6624274506	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	GIAP THI LINH	0481000921037	Vietcombank	240987248
1065	TRẦN THỊ ÚT HÒA	MTC	Xác định thời hạn	07/04/2018	7511116120	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI UT HOA	158446154	VP Bank	250967850
1066	TRƯƠNG THỊ KIM CÚC	MTC	Xác định thời hạn	07/04/2018	7515058967	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI KIM CUC	159077985	VP Bank	272732499
1067	NGÔ MỘNG NGHI	MTC	Xác định thời hạn	10/04/2018	9123926619	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO MONG NGHI	151135773	VP Bank	371545169
1068	NGUYỄN THỊ MINH THÚY	MTC	Xác định thời hạn	10/04/2018	0207171034	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MINH THUY	151135757	VP Bank	272831416
1069	TRƯƠNG HẢI TRUNG	MTC	Xác định thời hạn	14/04/2018	4017894234	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG HAI TRUNG	150224101	VP Bank	186635886
1070	NGÔ TRÍ LƯU	MTC	Xác định thời hạn	17/04/2018	7512028453	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO TRI LUU	151136214	VP Bank	186734833
1071	NGUYỄN THỊ KIM BỒNG	MTC	Xác định thời hạn	17/04/2018	8924811527	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM BONG	151136397	VP Bank	351331190
1072	PHẠM THỊ YẾN NHI	MTC	Xác định thời hạn	17/04/2018	7526010535	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI YEN NHI	152099614	VP Bank	341874959
1073	TRẦN THỊ THU	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2018	4702005919	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THU	160615877	VP Bank	272448046
1074	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2018	7511040358	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DINH	157505955	VP Bank	272099109
1075	TRẦN THỊ TRÒN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2018	7513077090	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI TRON	152933328	VP Bank	352114470
1076	HOÀNG VĂN NAM	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2018	7515056991	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG VAN NAM	152100108	VP Bank	173818763
1077	LÝ THỊ MINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7511108583	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LY THI MINH	152100132	VP Bank	285313107
1078	BẠCH THỊ TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	01/11/2019	7516009210	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BACH THI TRANG	0481000905403	Vietcombank	186622246
1079	LƯƠNG THÀNH KHANG	MTC	Xác định thời hạn	08/05/2018	7526723274	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THANH KHANG	152100736	VP Bank	272764766
1080	HUỲNH THANH QUÝ	MTC	Xác định thời hạn	08/05/2018	7513076428	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THANH QUY	152100717	VP Bank	385080520
1081	NGUYỄN THỊ BÉ SÁU	MTC	Xác định thời hạn	10/05/2018	7514013558	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BE SAU	157507238	VP Bank	352459791
1082	LÊ HOÀNG PHÚC	MTC	Xác định thời hạn	10/05/2018	7416237139	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE HOANG PHUC	160599707	VP Bank	025495978
1083	VƯƠNG THỊ LỢI	MTC	Xác định thời hạn	12/05/2018	8013007492	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VUONG THI LOI	152933002	VP Bank	186681776
1084	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	MTC	Xác định thời hạn	12/05/2018	7523416566	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN QUOC CUONG	152933158	VP Bank	272439870
1085	TRẦN THANH BÌNH	MTC	Xác định thời hạn	15/05/2018	7511069410	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THANH BINH	152933452	VP Bank	194475259
1086	NGUYỄN THANH LONG	MTC	Xác định thời hạn	17/05/2018	7511130618	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH LONG	153987386	VP Bank	351801678
1087	NGUYỄN THỊ TƯƠI	MTC	Xác định thời hạn	17/05/2018	9222195202	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUOI	153987491	VP Bank	361872146
1088	HỒ THỊ NGỌC TRANG	MTC	Xác định thời hạn	22/05/2018	7509112140	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI NGOC TRANG	153989494	VP Bank	271953758

1089	NGUYỄN QUỐC BẢO	MTC	Xác định thời hạn	22/05/2018	7523340316	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN QUOC BAO	153989583	VP Bank	025427493
1090	HUỲNH THANH TÙNG	MTC	Xác định thời hạn	24/05/2018	7512180438	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THANH TUNG	153989998	VP Bank	271328702
1091	VÕ VĂN ĐẠT	MTC	Xác định thời hạn	24/05/2018	7416174138	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO VAN DAT	153989893	VP Bank	312457779
1092	DANH ANH TUẤN	MTC	Xác định thời hạn	02/06/2018	9123843522	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANH ANH TUAN	154986677	VP Bank	371740295
1093	PHAN BÁ LỘC	MTC	Xác định thời hạn	02/06/2018	7508124408	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN BA LOC	154986715	VP Bank	271919300
1094	NGÔ THỊ NHÃ TRÂN	MTC	Xác định thời hạn	02/06/2018	7523170567	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI NHA TRAN	154986812	VP Bank	272598189
1095	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	MTC	Xác định thời hạn	02/06/2018	7514040685	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NHU QUYNH	154986839	VP Bank	385568899
1096	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	MTC	Xác định thời hạn	02/06/2018	7523524141	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU PHUONG	154987959	VP Bank	271854125
1097	ĐINH KIM CHI	MTC	Xác định thời hạn	16/06/2018	8923120624	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH KIM CHI	148531951	VP Bank	351129956
1098	HOÀNG THỊ SỬU	MTC	Xác định thời hạn	16/06/2018	4705000584	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI SUU	157505898	VP Bank	272944402
1099	NGUYỄN THỊ CẨM TIÊN	MTC	Xác định thời hạn	05/06/2018	7516014331	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CAM TIEN	154987673	VP Bank	352477930
1100	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	MTC	Xác định thời hạn	28/06/2018	2520804211	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HIEN	1018572173	Vietcombank	132374415
1101	TRẦN THỊ THU BÈN	MTC	Xác định thời hạn	28/06/2018	7526763448	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THU BEN	157506617	VP Bank	272645299
1102	CAO VĂN DŨNG	MTC	Xác định thời hạn	03/07/2018	4216454553	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO VAN DUNG	157506692	VP Bank	183645834
1103	NGUYỄN VĂN NAM	MTC	Xác định thời hạn	07/07/2018	7516086418	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN NAM	157507052	VP Bank	187541226
1104	NGUYỄN VIỆT LINH	MTC	Xác định thời hạn	12/07/2018	7524935767	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VIET LINH	157836943	VP Bank	272720598
1105	KSOR H' OANH	MTC	Xác định thời hạn	24/07/2018	6423317040	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	KSOR H OANH	160615656	VP Bank	231092016
1106	NGUYỄN VĂN LONG	MTC	Xác định thời hạn	19/02/2019	7514019076	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN LONG	0481000852048	Vietcombank	272478408
1107	CAO NGỌC HOÀNG	MTC	Xác định thời hạn	06/08/2019	7511022810	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO NGOC HOANG	0481000632717	Vietcombank	194332895
1108	MỒNG THỊ THU TRANG	MTC	Xác định thời hạn	06/08/2019	6622239712	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MỒNG THỊ THU TRANG	0481000852996	Vietcombank	241762141
1109	NGUYỄN HỒNG NHƯ	MTC	Xác định thời hạn	06/08/2019	8422414281	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HONG NHU	0741000651308	Vietcombank	335002972
1110	PHAN HOÀNG LÊ HUY	MTC	Xác định thời hạn	06/08/2019	7523587697	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN HOANG LE HUY	172240461	VP Bank	272645165
1111	ĐINH THỊ BÍCH PHỤNG	MTC	Xác định thời hạn	08/08/2019	8421385746	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI BICH PHUNG	0741000666494	Vietcombank	334072752
1112	TRẦN HỮU HÒA	MTC	Xác định thời hạn	08/08/2019	7514055377	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN HUU HOA	0481000744126	Vietcombank	184185685
1113	TRẦN LỆ NGỌC DUNG	MTC	Xác định thời hạn	08/08/2019	7526359005	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN LE NGOC DUNG	0481000655490	Vietcombank	271387417
1114	LÊ THỊ BÍCH TRÂM	MTC	Xác định thời hạn	14/08/2019	7508114004	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI BICH TRAM	0481000564344	Vietcombank	351977013
1115	GIANG MINH HOÀN	MTC	Xác định thời hạn	23/08/2019	7523006923	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	GIANG MINH HOAN	0481000886264	Vietcombank	272683399
1116	NGUYỄN MINH CHÂU	MTC	Xác định thời hạn	23/08/2019	7523208646	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MINH CHAU	0481000908935	Vietcombank	271471453
1117	NGUYỄN THỊ BÍCH LY	MTC	Xác định thời hạn	23/08/2019	7514059946	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BICH LY	0481000744153	Vietcombank	272456950
1118	NGUYỄN THẾ HIỂN	MTC	Xác định thời hạn	23/08/2019	7526489321	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THE HIEN	0481000908933	Vietcombank	272698418
1119	TRẦN MẠNH CƯỜNG	MTC	Xác định thời hạn	23/08/2019	7523357249	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN MANH CUONG	0481000909022	Vietcombank	272270456
1120	LÊ VĂN TRÁO	MTC	Xác định thời hạn	24/08/2019	7512067529	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN TRAO	0481000910332	Vietcombank	334055643
1121	NGUYỄN SƠN QUỐC	MTC	Xác định thời hạn	24/08/2019	7523494794	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN SON QUOC	0481000909095	Vietcombank	272049175
1122	TRƯƠNG CÔNG CƯỜNG	MTC	Xác định thời hạn	24/08/2019	4217153829	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG CONG CUONG	0481000890611	Vietcombank	184388295
1123	DƯƠNG THÀNH LUÂN	MTC	Xác định thời hạn	26/08/2019	7511040344	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THANH LUAN	0481000625303	Vietcombank	352038340
1124	ĐÀM THỊ HIỀN	MTC	Xác định thời hạn	26/08/2019	6822565175	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAM THI HIEN	0481000909780	Vietcombank	250932570
1125	TRỊNH MẠNH TOÀN	MTC	Xác định thời hạn	26/08/2019	7516077507	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH MANH TOAN	0481000910399	Vietcombank	241326710

1126	TRỊNH VĂN KIM	MTC	Xác định thời hạn	26/08/2019	7525545605	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH VAN KIM	0871004178653	Vietcombank	271973159
1127	PHẠM THỊ TUYẾT NHI	MTC	Xác định thời hạn	27/08/2019	9121987913	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TUYET NHI	0481000909258	Vietcombank	371863945
1128	TRẦN VĂN TUẤN VŨ	MTC	Xác định thời hạn	27/08/2019	9122139192	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN TUAN VU	0481000909269	Vietcombank	371505059
1129	NGUYỄN VĂN THUẬN	MTC	Xác định thời hạn	28/08/2019	7523412347	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN THUAN	0481000910348	Vietcombank	272687388
1130	NGUYỄN XUÂN HOÀNG	MTC	Xác định thời hạn	28/08/2019	7526230746	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN XUAN HOANG	0121000721635	Vietcombank	271356585
1131	QUÁCH VĂN NGUYÊN	MTC	Xác định thời hạn	29/08/2019	3820894683	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	QUACH VAN NGUYEN	0481000909547	Vietcombank	038082011029
1132	TRẦN VĂN THIẾT	MTC	Xác định thời hạn	29/08/2019	4017686176	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN THIET	0481000909610	Vietcombank	187448640
1133	NGUYỄN THỊ TRÚC LINH	MTC	Xác định thời hạn	07/09/2019	7512077475	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TRUC LINH	0481000680550	Vietcombank	352134308
1134	THỊ MỸ PHƯỢNG	MTC	Xác định thời hạn	07/09/2019	7512032705	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THI MY PHUONG	152100318	VP Bank	371188754
1135	HỒ THỊ HOẠT	MTC	Xác định thời hạn	11/09/2019	4520372835	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HỒ THỊ HOẠT	196026274	VP Bank	197342598
1136	TRẦN THỊ THANH TÂM	MTC	Xác định thời hạn	12/09/2019	4799143788	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THANH TAM	0481000782331	Vietcombank	271546576
1137	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH	MTC	Xác định thời hạn	14/09/2019	4707038437	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOANG OANH	0481000705318	Vietcombank	024341389
1138	TRẦN THỊ ÁNH LINH	MTC	Xác định thời hạn	14/09/2019	9123883360	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI ANH LINH	153989443	VP Bank	372009979
1139	ĐƯỜNG THỊ THẮM	MTC	Xác định thời hạn	14/09/2019	4024055408	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI THAM	0481000911185	Vietcombank	187981047
1140	NGUYỄN THỊ NGỌC HIẾU	MTC	Xác định thời hạn	17/09/2019	7510076265	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC HIEU	0481000830351	Vietcombank	272369501
1141	VY THỊ BÉ	MTC	Xác định thời hạn	17/09/2019	7525216734	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VY THI BE	0121000891441	Vietcombank	272893070
1142	ĐỖ THỊ HỒNG QUẾ	MTC	Xác định thời hạn	19/09/2019	7523002697	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI HONG QUE	0481000911712	Vietcombank	272767708
1143	HOÀNG THỊ TƯƠI	MTC	Xác định thời hạn	19/09/2019	6622253353	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI TUOI	0481000912143	Vietcombank	240671373
1144	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	MTC	Xác định thời hạn	19/09/2019	9122141769	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG NHUNG	0481000912022	Vietcombank	370764082
1145	NGUYỄN TRIỆU MẪN	MTC	Xác định thời hạn	24/09/2019	9622666914	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TRIEU MAN	194720319	VP Bank	381879607
1146	HOÀNG THỊ NHUNG	MTC	Xác định thời hạn	26/09/2019	6720586443	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI NHUNG	194731299	VP Bank	245429775
1147	NGUYỄN TRUNG KHÁNH	MTC	Xác định thời hạn	27/09/2019	1806000475	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TRUNG KHANH	194722842	VP Bank	050389472
1148	NGUYỄN PHÁT ĐẠT	MTC	Xác định thời hạn	02/10/2019	7523523099	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN PHAT DAT	196027998	VP Bank	271886277
1149	TRẦN THANH NHÃ	MTC	Xác định thời hạn	03/10/2019	7523087997	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THANH NHA	196026479	VP Bank	271812737
1150	SỦ VÀY LÀN	MTC	Xác định thời hạn	04/10/2019	7510071204	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	SU VAY LAN	196026797	VP Bank	272061803
1151	LÊ ĐẶNG QUỐC HUY	MTC	Xác định thời hạn	04/10/2019	7523045048	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE DANG QUOC HUY	0121000885657	Vietcombank	272896456
1152	NGUYỄN THỊ CÚC	MTC	Xác định thời hạn	07/10/2019	7513203873	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CUC	196026622	VP Bank	271867224
1153	PHAN THANH DŨNG	MTC	Xác định thời hạn	10/10/2019	7527026976	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THANH DUNG	196026347	VP Bank	271642915
1154	TRẦN THỊ NHÂM	MTC	Xác định thời hạn	10/10/2019	7412122407	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NHAM	196027987	VP Bank	183779079
1155	LÊ NGUYỄN MINH THẢO	MTC	Xác định thời hạn	23/10/2019	7524412848	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGUYEN MINH THAO	0481000893557	Vietcombank	272495669
1156	ĐẶNG THỊ KIỀU	MTC	Xác định thời hạn	30/10/2019	7516023710	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI KIEU	0481000916353	Vietcombank	321247442
1157	PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	MTC	Xác định thời hạn	06/11/2019	7523553851	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	196618619	VP Bank	271860937
1158	NGUYỄN TUẤN PHONG	MTC	Xác định thời hạn	14/11/2019	7416232215	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TUAN PHONG	199069519	VP Bank	272274613
1159	VŨ ĐÌNH QUANG	MTC	Xác định thời hạn	14/11/2019	4707183154	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU DINH QUANG	0121000963564	Vietcombank	271290615
1160	NGUYỄN THỊ HOÀI	MTC	Xác định thời hạn	14/11/2019	6624479928	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOAI	0481000748915	Vietcombank	241347822
1161	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	MTC	Xác định thời hạn	14/11/2019	4217301692	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI PHUONG	194723415	VP Bank	183167714
1162	NGUYỄN VĂN MIỀN	MTC	Xác định thời hạn	27/11/2019	7512177668	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN MIEN	199375075	VP Bank	381563396
1163	DƯƠNG THỊ HUỆ	MTC	Xác định thời hạn	27/11/2019	7512169436	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI HUE	201581858	VP Bank	381597094

1164	NGUYỄN THỊ HIỀN	MTC	Xác định thời hạn	27/11/2019	4707071588	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HIEN	199375105	VP Bank	271736747
1165	TRƯƠNG MINH BON	MTC	Xác định thời hạn	02/12/2019	9522075905	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG MINH BON	0481000867842	Vietcombank	385469600
1166	HỒ THỊ THANH LOAN	MTC	Xác định thời hạn	03/12/2019	6623485783	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI THANH LOAN	196437029	VP Bank	240667689
1167	NGUYỄN ĐẠC KHOA	MTC	Xác định thời hạn	04/12/2019	4707080818	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DAC KHOA	0481000920853	Vietcombank	271940380
1168	TRẦN NGUYỄN ĐỨC DUY	MTC	Xác định thời hạn	04/12/2019	7526722719	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN NGUYEN DUC DUY	201581672	VP Bank	272683283
1169	PHẠM THỊ ÁNH NGUYỆT	MTC	Xác định thời hạn	04/12/2019	7523152757	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI ANH NGUYET	196026398	VP Bank	272569208
1170	HÀ THỊ HƯƠNG	MTC	Xác định thời hạn	06/12/2019	4798109481	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA THI HUONG	0481000407873	Vietcombank	271098823
1171	TRẦN THỊ THÚY	MTC	Xác định thời hạn	06/12/2019	4216493148	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THUY	0481000915149	Vietcombank	183341929
1172	NGUYỄN VĂN GIÀU	MTC	Xác định thời hạn	07/12/2019	7510058216	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN GIAU	201581494	VP Bank	331626457
1173	NGUYỄN THỊ THÚY	MTC	Xác định thời hạn	18/12/2019	7526355630	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY	196618848	VP Bank	186058517
1174	TRỊNH THỊ THƯƠNG	MTC	Xác định thời hạn	21/12/2019	7508084896	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI THUONG	196618724	VP Bank	271649770
1175	NGUYỄN THỊ HÀ	MTC	Xác định thời hạn	04/01/2020	7512058351	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HA	199065912	VP Bank	173735145
1176	HUỲNH THÀNH NHỰT	MTC	Xác định thời hạn	05/02/2020	7512057862	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THANH NHUT	205778527	VP Bank	351724414
1177	NGUYỄN HỒNG PHÚC	MTC	Xác định thời hạn	05/02/2020	7512209138	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HONG PHUC	0401001359355	Vietcombank	341706001
1178	PHẠM KHÁNH LINH	MTC	Xác định thời hạn	05/02/2020	7516028962	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM KHANH LINH	0481000793129	Vietcombank	352492568
1179	ĐỖ HỒNG BẢO TRÂN	MTC	Xác định thời hạn	05/02/2020	4700004714	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO HONG BAO TRAN	0121000619370	Vietcombank	271323268
1180	NGUYỄN THANH TUYỀN	MTC	Xác định thời hạn	05/02/2020	7514032433	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH TUYEN	0481000728545	Vietcombank	352146439
1181	VÕ THỊ TUYẾT SƯƠNG	MTC	Xác định thời hạn	15/02/2020	7515040325	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI TUYET SUONG	0481000767891	Vietcombank	271328897
1182	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4707042430	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG HOA	0481000227934	Vietcombank	181598743
1183	TRẦN NGỌC CHÍ BẢO	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4707063559	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN NGOC CHI BAO	0481000757696	Vietcombank	270940565
1184	PHẠM THỊ NGỌC	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4707073194	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NGOC	201581796	VP Bank	272084063
1185	LÊ THANH PHƯỚC	MTC	Không xác định thời hạn	01/01/2020	4707073212	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THANH PHUOC	700015561524	Shinhan Bank	271607553
1186	HOÀNG THỊ THƠM	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4707072539	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI THOM	0481000693311	Vietcombank	270872571
1187	ĐẶNG QUANG LỢI	MTC	Không xác định thời hạn	01/01/2020	7508211636	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG QUANG LOI	0481000658969	Vietcombank	183714357
1188	NGUYỄN THỊ SÂM	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7509104033	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI SAM	201581567	VP Bank	186640028
1189	ĐINH THỊ AN	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4707034984	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI AN	0481000682354	Vietcombank	272991919
1190	VÕ THỊ NGỌC OANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7511022821	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI NGOC OANH	0481000632165	Vietcombank	272226551
1191	NGUYỄN THANH GIÀU	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7508153300	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH GIAU	700017464928	Shinhan Bank	272027132
1192	ĐẶNG THỊ LỆ TRANG	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7510192101	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI LE TRANG	0481000194436	Vietcombank	271416145
1193	NGUYỄN VĂN LONG	MTC	Không xác định thời hạn	01/01/2020	7512069212	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN LONG	0481000712945	Vietcombank	271353171
1194	ĐẶNG THỊ THANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4707071706	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI THANH	201581648	VP Bank	113380302
1195	DƯƠNG THỊ PHƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7513035442	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI PHUONG	201581807	VP Bank	350905975
1196	HOÀNG THỊ LIÊN	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7513058970	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI LIEN	201581729	VP Bank	270919298
1197	PHẠM MINH TÂN	MTC	Không xác định thời hạn	01/01/2020	7511088664	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM MINH TAN	700002703117	Shinhan Bank	271941095

1198	NGUYỄN VĂN MƯỜI	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7513066537	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN MUOI	0481000692539	Vietcombank	352142392
1199	ĐỖ VĂN KHÁNH	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7514061965	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO VAN KHANH	700003770243	Shinhan Bank	351594862
1200	NGUYỄN THỊ OANH	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7515015952	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI OANH	201581591	VP Bank	241015145
1201	LÊ VĂN TRÍ	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	7510036745	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN TRI	0481000650256	Vietcombank	271880495
1202	VÕ VĂN ĐẠM	MTC	Không xác định thời hạn	01/01/2020	7515013227	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO VAN DAM	203544073	VP Bank	362295361
1203	LÊ THỊ LOAN	MTC	Không xác định thời hạn	01/05/2020	4701001684	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LOAN	0481000564427	Vietcombank	271420764
1204	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7515070207	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY LINH	201581583	VP Bank	272782130
1205	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	MTC	Không xác định thời hạn	01/01/2020	7509037960	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC HA	203544208	VP Bank	271331761
1206	MAI THỊ CÁT	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7516059455	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI CAT	201581443	VP Bank	351687911
1207	VÕ THỊ HỒNG PHÚC	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	7510205016	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI HONG PHUC	0481000766481	Vietcombank	225188358
1208	PHAN THỊ HỒNG LỆ	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4798120791	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI HONG LE	201581664	VP Bank	270672492
1209	CHẠC A MÙI	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4798121246	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHAC A MUI	0481000756058	Vietcombank	270710538
1210	TRƯƠNG THỊ HẰNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4702010672	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI HANG	700017464668	Shinhan Bank	272439783
1211	NGUYỄN THỊ XUYẾN	MTC	Không xác định thời hạn	01/12/2019	4703011959	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI XUYEN	0481000632289	Vietcombank	272718277
1212	TRẦN HẢI HỒNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/02/2005	4705061825	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN HAI HONG	0481000565597	Vietcombank	271528913
1213	NGUYỄN THỊ THUỲ PHƯƠNG	MTC	Không xác định thời hạn	10/02/2012	7512006805	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY PHUONG	700018812818	Shinhan Bank	272066675
1214	PHAN THỊ XUÂN LIỄU	MTC	Không xác định thời hạn	01/03/2003	4798110509	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI XUAN LIEU	0481000343236	Vietcombank	272298148
1215	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	MTC	Không xác định thời hạn	25/04/2005	4705061657	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG GIANG	0481000537043	Vietcombank	370761545
1216	NGUYỄN THỊ THÚY	MTC	Không xác định thời hạn	08/07/2015	7514047285	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY	700019663591	Shinhan Bank	186455656
1217	VŨ VĂN VƯỢNG	MTC	Không xác định thời hạn	01/08/2009	4702005982	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU VAN VUONG	0121001068164	Vietcombank	271468689
1218	NGUYỄN THỊ NỚT	MTC	Không xác định thời hạn	16/10/2012	7512075434	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NOT	0481000683778	Vietcombank	381247535
1219	DƯƠNG THỊ NGỌC HUYỀN	MTC	Không xác định thời hạn	28/07/2015	7515047367	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI NGOC HUYEN	0481000769804	Vietcombank	272547183
1220	NGUYỄN THỊ DUNG	MTC	Không xác định thời hạn	22/08/2011	7511099923	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DUNG	0481000641779	Vietcombank	272456493
1221	CAO THỊ NGỌC	MTC	Không xác định thời hạn	18/02/2014	7514009378	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THI NGOC	0481000721948	Vietcombank	187507809
1222	TRẦN THỊ THÚY	MTC	Xác định thời hạn	10/04/2018	7516035585	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THUY	0481000811326	Vietcombank	187578600
CỘNG I								**2,266,810,000**				

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG MANG THAI

TT	Họ và Tên	Thứ tự tại mục II	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản NLĐ	Số Tài khoản NLĐ	Ngân hàng	Số CMT/ Thẻ căn cước công dân
1	TRƯƠNG THỊ ĐỨC	389	1,000,000	TRUONG THI DUC	700017872051	Shinhan Bank	186955668
2	NGUYỄN THỊ THÚY	1216	1,000,000	NGUYEN THI THUY	700019663591	Shinhan Bank	186455656
3	VY THỊ BÉ	1141	1,000,000	VY THI BE	0121000891441	Vietcombank	272893070
4	TRƯƠNG THỊ HOÀI	598	1,000,000	TRUONG THI HOAI	0481000692716	Vietcombank	187137671
5	NGUYỄN THỊ HÒA	603	1,000,000	NGUYEN THI HOA	700017648950	Shinhan Bank	187300704
6	LÊ THỊ THU HƯỜNG	609	1,000,000	LE THI THU HUONG	0481000698516	Vietcombank	215340530
7	THÁI THỊ ĐÀNG	963	1,000,000	THAI THI DANG	0481000602752	Vietcombank	334428485
8	PHAN THỊ THÚY HẰNG	540	1,000,000	PHAN THI THUY HANG	0181002430255	Vietcombank	301353128
9	ĐOÀN NGỌC NHỜ	1032	1,000,000	DOAN NGOC NHO	0481000859928	Vietcombank	371652044
10	HOÀNG THỊ NHUNG	67	1,000,000	HOANG THI NHUNG	0481000568623	Vietcombank	182544427
11	TRẦN THỊ ÚT HOA	1065	1,000,000	TRAN THI UT HOA	158446154	VP Bank	250967850
12	PHẠM THỊ NHUNG	606	1,000,000	PHAM THI NHUNG	700014830562	Shinhan Bank	142024054
13	LÊ THỊ KIM YẾN	321	1,000,000	LE THI KIM YEN	700017465881	Shinhan Bank	164530637

14	SU VAY LAN	1150				1,000,000	SU VAY LAN	196026797	VP Bank	272061803
15	VI THỊ XUÂN	850				1,000,000	VI THI XUAN	0481000789637	Vietcombank	186027528
16	PHẠM THỊ KIM CHI	705				1,000,000	PHAM THI KIM CHI	0481000722203	Vietcombank	261265539
17	PHÙNG THỊ OANH	1056				1,000,000	PHUNG THI OANH	0481000727272	Vietcombank	187216638
18	NGUYỄN THỊ NA	303				1,000,000	NGUYEN THI NA	0481000538562	Vietcombank	272939181
19	PHẠM THỊ DANH	550				1,000,000	PHAM THI DANH	0481000682656	Vietcombank	194419018
20	ĐỖ THỊ THÚY	731				1,000,000	DO THI THUY	700017457225	Shinhan Bank	173549841
21	LÊ THỊ TÌNH	876				1,000,000	LE THI TINH	0481000618864	Vietcombank	186382972
22	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	586				1,000,000	NGUYEN THI KIM NGAN	700015796814	Shinhan Bank	352306949
23	VŨ THỊ TƯỜNG VY	518				1,000,000	VU THI TUONG VY	0481000631347	Vietcombank	271969610
24	BO BO THỊ BỒNG	455				1,000,000	BO BO THI BONG	0481000651868	Vietcombank	225495440
CỘNG II						**24,000,000**				

III. Danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương và đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em

TT	Họ và Tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản NLĐ	Số Tài khoản NLĐ	Ngân hàng	Số CMT/ Thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/ Thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng					
1	2	3	4	5	6	7	8	9			10
1	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	10	NGUYỄN THU HẰNG	04/05/2016	NGUYỄN THANH NAM	272386868	1,000,000	NGUYEN THI TUYET MAI	0481000571595	Vietcombank	272563779
2	NGUYỄN THỊ TUYẾT	35	THÁI NGUYỄN THANH THẢO	07/12/2015	THÁI VĂN THÀNH	183301685	1,000,000	NGUYEN THI TUYET	700017457182	Shinhan Bank	271923572
3	PHẠM THỊ LỆNH	38	MÃ PHẠM ANH THƯ	08/12/2015	MÃ VĂN HƯNG	340747037	1,000,000	PHAM THI LENH	0481000252655	Vietcombank	205121038
4	ĐOÀN THỊ THẮM	47	VŨ GIA HƯNG	25/11/2019	VŨ VĂN NGỌC	272300649	1,000,000	DOAN THI THAM	0481000565340	Vietcombank	162510668
5	NGUYỄN THỊ TÂM	52	BÙI HOÀNG QUÂN	09/09/2015	BÙI CÔNG KHANH	272600615	1,000,000	NGUYEN THI TAM	0481000571926	Vietcombank	272470951
6	BÙI THỊ THƠM	60	PHẠM QUỲNH ANH	18/12/2015	PHẠM VĂN TUỔI	272988517	1,000,000	BUI THI THOM	0481000565588	Vietcombank	272610774
7	LÊ THỊ LỆ	65	HOÀNG LÊ KIỀU AN	20/06/2016	HOÀNG VĂN BÌNH	172837724	1,000,000	LE THI LE	0481000568348	Vietcombank	172693452
8	HOÀNG THỊ NHUNG	67	ĐINH THỊ KHÁNH CHI	28/09/2019	ĐINH VĂN TRUNG	182544446	1,000,000	HOANG THI NHUNG	0481000568623	Vietcombank	182544427
9	NGUYỄN THỊ HOÀ	82	NGUYỄN HÓA PHÁT	18/03/2020	NGUYỄN VIỆT XUÂN	044067000527	1,000,000	NGUYỄN THỊ HOÀ	0481000570342	Vietcombank	271707528
10	NGUYỄN SỸ ĐẠI	96	NGUYỄN SỸ DƯƠNG	03/06/2018	NGÔ THỊ CHÂU	272768162	1,000,000	NGUYEN SY DAI	0481000567526	Vietcombank	172328366
11	DƯƠNG THỊ HẠNH	97	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	18/12/2015	TRẦN QUỐC MINH	132024181	1,000,000	DUONG THI HANH	0481000600071	Vietcombank	182537896
12	HỨA THỊ SHÉO	99	LÊ HỨA THIÊN PHÚC	02/01/2019	LÊ MINH TÙNG	271750104	1,000,000	HUA THI SHEO	0481000600604	Vietcombank	271638151
13	HỒ THỊ TÍNH	106	NGUYỄN THỊ THÚY HẬU	22/09/2015	NGUYỄN XUÂN NỮ	272222584	1,000,000	HO THI TINH	1012835133	Vietcombank	211579545
14	NGUYỄN THỊ LAN	111	LÊ HOÀNG ANH	19/12/2015	LÊ XUÂN QUẢN	183575325	1,000,000	NGUYEN THI LAN	700015109491	Shinhan Bank	184418523
15	NGUYỄN THỊ XUÂN	112	HÀ THỊ NGỌC LAN	06/09/2015	HÀ VĂN XỨ	276070281	1,000,000	NGUYEN THI XUAN	0481000571843	Vietcombank	276070281
16	LÊ THỊ NHUNG	115	LÊ ANH QUÂN	04/01/2018	LÊ NHẬT SƠN	272612735	1,000,000	LE THI NHUNG	0481000572124	Vietcombank	050367713
17	LÊ THỊ HOÀI	116	NGUYỄN VĂN QUANG	03/03/2016	NGUYỄN VĂN THẮNG	186255230	1,000,000	LE THI HOAI	0481000602385	Vietcombank	186487320
18	LÊ THỊ MAI	119	NGUYỄN THÙY TRANG	24/01/2020	NGUYỄN DUY DƯƠNG	272719981	1,000,000	LÊ THỊ MAI	0481000565276	Vietcombank	172609938
19	CAO HOÀI HÙNG	124	CAO NGỌC MINH CHÂU	08/04/2016	THÁI THỊ HOÀI	276101647	1,000,000	CAO HOAI HUNG	0481000568100	Vietcombank	272006137
20	BÙI MẠNH HÙNG	130	BÙI TRẦN ĐỨC MẠNH	26/03/2016	TRẦN THỊ THANH LAN	272139184	1,000,000	BUI MANH HUNG	0481000583764	Vietcombank	151525008
21	BÙI MẠNH HÙNG	130	BÙI TRẦN MINH TRIẾT	10/05/2020	TRẦN THỊ THANH LAN	272139184	1,000,000	BUI MANH HUNG	0481000583764	Vietcombank	151525008
22	BÙI NGỌC TÚ	136	BÙI THÚY AN	24/11/2020	NGUYỄN THỊ QUÝ	272704281	1,000,000	BUI NGOC TU	0481000602183	Vietcombank	183201634
23	MAI QUANG THỊNH	142	MAI THỊ THÚY DUNG	30/11/2016	NGUYỄN THỊ LÊN	215214708	1,000,000	MAI QUANG THINH	0481000569766	Vietcombank	215010907
24	MAI QUANG THỊNH	142	MAI QUANG CHÂU	25/11/2018	NGUYỄN THỊ LÊN	215214708	1,000,000	MAI QUANG THINH	0481000569766	Vietcombank	215010907
25	NGUYỄN THỊ HẰNG	145	HÀ YẾN NHI	08/09/2016	HÀ KẾ SƠN	194337132	1,000,000	NGUYEN THI HANG	0481000569409	Vietcombank	040181000571
26	NGUYỄN THỊ HUYỀN	146	HÀ TRUNG SƠN	22/06/2020	HÀ VĂN THANH	082148873	1,000,000	NGUYEN THI HUYEN	0481000571889	Vietcombank	182013089
27	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	148	NGUYỄN THÁI DƯƠNG	18/10/2017	NGUYỄN XUÂN DƯƠNG	271767837	1,000,000	NGUYEN THI ANH TUYET	0481000732076	Vietcombank	272682901
28	TỔNG THỊ NHƯỜNG	158	Vũ Nhật Hà	18/09/2016	VŨ ANH MINH	270962202	1,000,000	TONG THI NHUONG	0481000537447	Vietcombank	276098872
29	NGUYỄN THỊ DIỄM THÚY	168	ĐỖ NGỌC THANH HÀ	24/04/2016	ĐỖ VĂN DÁY	320799273	1,000,000	NGUYEN THI DIEM THUY	0481000570892	Vietcombank	271864204

30	CAO THỊ TRƯỜNG	178	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	05/01/2018	TRẦN ĐẮC HÀ	272219822	1,000,000	CAO THI TRUONG	700019127112	Shinhan Bank	08054598
31	TRẦN THỊ DUYÊN	181	NGUYỄN TRẦN NHÂN ĐỨC	24/10/2019	NGUYỄN VĂN HƯNG	045086000517	1,000,000	TRAN THI DUYEN	0481000572151	Vietcombank	197231052
32	VÕ THỊ DUYÊN	182	VŨ KIM NGÂN	31/03/2018	VÕ DUY TÙY	271915987	1,000,000	VO THI DUYEN	700017464770	Shinhan Bank	186575703
33	PHAN THỊ ÁNH TUYẾT	195	ĐINH THỊ ÁNH NHI	16/03/2016	ĐINH VĂN CẢNH	271491135	1,000,000	PHAN THI ANH TUYET	0481000564885	Vietcombank	272098910
34	PHAN THỊ ÁNH TUYẾT	195	ĐNH THÚY KIM NGÂN	31/05/2020	ĐINH VĂN CẢNH	271491135	1,000,000	PHAN THI ANH TUYET	0481000564885	Vietcombank	272098910
35	LƯU THỊ THU	198	LÊ CHÍ BẢO	15/04/2018	LÊ VŨ	186938898	1,000,000	LUU THI THU	700015796839	Shinhan Bank	186938898
36	LƯU THỊ THU	198	LÊ VŨ HOÀNG LƯU	21/01/2016	LÊ VŨ	186938898	1,000,000	LUU THI THU	700015796839	Shinhan Bank	186938898
37	TRẦN THỊ THANH NGUYỆT	201	TRẦN BẢO KHANG	06/02/2018	TRẦN VĂN THẮNG	194266731	1,000,000	TRAN THI THANH NGUYET	0481000565799	Vietcombank	194263997
38	TRẦN THỊ THANH NGUYỆT	201	TRẦN BẢO CHÂU	06/02/2018	TRẦN VĂN THẮNG	194266731	1,000,000	TRAN THI THANH NGUYET	0481000565799	Vietcombank	194263997
39	NGUYỄN THỊ HẢI	202	HOÀNG NHƯ THẢO	13/07/2019	HOÀNG VĂN CÔNG	186995558	1,000,000	NGUYEN THI HAI	0481000107142	Vietcombank	186847257
40	HÀ THỊ THƯƠNG	204	NGUYỄN NGỌC MINH	17/05/2020	NGUYỄN NGỌC TRẠI	186209481	1,000,000	HA THI THUONG	700017465898	Shinhan Bank	186611929
41	NGUYỄN THỊ HUYỀN	206	BÙI GIA HUY	16/02/2018	BÙI VĂN PHỤNG	272269161	1,000,000	NGUYEN THI HUYEN	0481000571238	Vietcombank	272226449
42	NGUYỄN THỊ VÂN	212	TRẦN ĐỨC PHÚC THỊNH	14/07/2018	TRẦN DŨNG HƯNG	271606077	1,000,000	NGUYEN THI VAN	0481000255938	Vietcombank	272112622
43	ĐÀO THỊ THU	228	NGUYỄN THÀNH LONG	15/06/2016	NGUYỄN ĐĂNG THÀNH	272804738	1,000,000	DAO THI THU	700017872090	Shinhan Bank	172433937
44	LÊ THỊ KIM HỒNG	231	PHẠM LÊ TRÍ DŨNG	11/10/2017	PHẠM ĐÌNH TRÍ NHÂN	271317344	1,000,000	LE THI KIM HONG	0481000599717	Vietcombank	271767841
45	PHẠM THỊ THANH LOAN	241	LÊ KHÁNH THÚY	03/02/2016	LÊ KHÁNH HÒA	183173973	1,000,000	PHAM THI THANH LOAN	0481000600383	Vietcombank	271330486
46	TRỊNH THỊ THƠM	244	TRƯƠNG ANH THÚY	04/11/2015	TRƯƠNG VĂN THÀNH	272507988	1,000,000	TRINH THI THOM	700014830531	Shinhan Bank	272507988
47	NGÔ THỊ HOÀI	252	VÕ DIỆU TÚ	05/02/2018	VÕ ANH TUẤN	271630890	1,000,000	NGO THI HOAI	0481000571283	Vietcombank	272312521
48	NGUYỄN THANH TOÀN	263	NGUYỄN QUỐC ĐẠT	25/10/2019	NGUYỄN THỊ THÚY AN	341795400	1,000,000	NGUYEN THANH TOAN	700018116853	Shinhan Bank	365701601
49	NGUYỄN THANH TOÀN	263	NGUYỄN QUỐC HƯNG	06/01/2016	NGUYỄN THỊ THÚY AN	341795400	1,000,000	NGUYEN THANH TOAN	700018116853	Shinhan Bank	365701601
50	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	275	LÊ ANH KHOA	19/09/2016	LÊ CÔNG HUY	272118383	1,000,000	NGUYEN THI NGOC LINH	0481000353733	Vietcombank	273291654
51	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	275	LÊ HẢI ĐĂNG	15/12/2020	LÊ CÔNG HUY	272118383	1,000,000	NGUYEN THI NGOC LINH	0481000353733	Vietcombank	273291654
52	BÙI THỊ HẰNG	278	QUÁCH THỊ TRÀ MY	29/02/2016	QUÁCH ĐẠI THIỆN	142139196	1,000,000	BUI THI HANG	0121000999850	Vietcombank	186465243
53	CHU THỊ ANH	279	LÊ BẢO AN	27/11/2016	LÊ CHÍ TÍNH	183389085	1,000,000	CHU THI ANH	700015345042	Shinhan Bank	272057027
54	BÙI THỊ THANH TRANG	285	NGUYỄN KHÁNH HÀ GIANG	19/02/2018	NGUYỄN MẠNH LƯỜNG	13158234	1,000,000	BUI THI THANH TRANG	0481000479695	Vietcombank	164360384
55	BÙI THỊ THANH TRANG	285	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	20/08/2020	NGUYỄN MẠNH LƯỜNG	13158234	1,000,000	BUI THI THANH TRANG	0481000479695	Vietcombank	164360384
56	TRẦN VĂN NGHĨA	286	TRẦN MẠNH BẢO ANH	07/07/2017	MẠNH THỊ HƯƠNG QUỲNH	271904678	1,000,000	TRAN VAN NGHIA	0481000300139	Vietcombank	162962677
57	LÊ THỊ LAN	288	PHẠM BẢO LONG	01/04/2016	PHẠM TRỌNG HÙNG	272783032	1,000,000	LE THI LAN	700018338028	Shinhan Bank	183810308
58	TA THỊ LƯU	289	HOÀNG NGỌC HUYỀN TRÂN	18/10/2015	HOÀNG THÚY VƯỢNG	186855072	1,000,000	TA THI LUU	700015796732	Shinhan Bank	172997065
59	LÊ THỊ QUY	290	LÊ BẢO NGỌC	25/06/2019	LÊ ÁNH	191427104	1,000,000	LE THI QUY	0481000411219	Vietcombank	285830601
60	LÊ THỊ HẰNG	293	NGUYỄN TRUNG KIÊN	03/06/2018	NGUYỄN VĂN GIANG	186472822	1,000,000	LE THI HANG	0481000570076	Vietcombank	173736141
61	NGUYỄN ĐĂNG ĐẠI	294	NGUYỄN THÚY TRANG	06/11/2015	VÕ THỊ HƯƠNG	276002336	1,000,000	NGUYEN DANG DAI	0481000537823	Vietcombank	183810063
62	NGUYỄN ĐĂNG ĐẠI	294	NGUYỄN ANH THƠ	05/02/2021	VÕ THỊ HƯƠNG	276002336	1,000,000	NGUYEN DANG DAI	0481000537823	Vietcombank	183810063
63	TRẦN THỊ MINH THU	306	TRẦN NGỌC GIA LINH	31/08/2019	TRẦN TIẾN THANH	271848447	1,000,000	TRAN THI MINH THU	0481000602275	Vietcombank	271704719
64	HUỲNH THỊ DUNG	311	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	15/10/2015	NGUYỄN VĂN HIỀN	341673438	1,000,000	HUYNH THI DUNG	0481000637125	Vietcombank	352217718
65	ĐÀM THỊ THANH TÂM	317	ĐỖ NGỌC AN NHIÊN	31/08/2020	ĐỖ ĐỨC TRUNG	271745161	1,000,000	DAM THI THANH TAM	0481000042523	Vietcombank	271772158
66	ĐÀM THỊ THANH TÂM	317	ĐỖ NGỌC THANH THƯ	08/09/2015	ĐỖ ĐỨC TRUNG	271745161	1,000,000	DAM THI THANH TAM	0481000042523	Vietcombank	271772158
67	PHẠM THỊ HỒNG ĐÀO	320	NGUYỄN HỒNG NGỌC	20/08/2020	NGUYỄN PHÚ QUỐC	352179920	1,000,000	PHAM THI HONG DAO	0481000736238	Vietcombank	352179920

68	LÊ THỊ KIM YẾN	321	PHẠM GIA HÂN	02/05/2017	PHẠM THANH LUẬN	271927413	1,000,000	LE THI KIM YEN	700017465881	Shinhan Bank	164530637
69	TRẦN THỊ LAN	324	NGUYỄN NGỌC MINH KHANG	12/12/2018	NGUYỄN NGỌC CHINH	272993107	1,000,000	TRAN THI LAN	700014830473	Shinhan Bank	164538366
70	PHẠM THỊ HOÀI	325	HUỲNH PHẠM MINH ĐĂNG	30/01/2018	HUỲNH TẤN VŨ	272006403	1,000,000	PHAM THI HOAI	0481000543014	Vietcombank	183756422
71	ĐẶNG THỊ THANH HIỀN	328	PHẠM KIM NGỌC	30/04/2020	PHẠM VĂN THÁI	272788268	1,000,000	ĐẶNG THI THANH HIỀN	0121002257178	Vietcombank	131660832
72	ĐỖ THỊ NHU	329	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	21/11/2015	NGUYỄN VĂN THUỶ	172622250	1,000,000	DO THI NHU	0481000736384	Vietcombank	038187018894
73	LÊ THỊ CHUNG	330	NGUYỄN XUÂN PHÁT	18/11/2019	NGUYỄN XUÂN LÂN	173382287	1,000,000	LE THI CHUNG	0481000628954	Vietcombank	173192155
74	LÊ THỊ CHUNG	330	NGUYỄN THỊ NHƯ TÂM	29/05/2016	NGUYỄN XUÂN LÂN	173382287	1,000,000	LE THI CHUNG	0481000628954	Vietcombank	173192155
75	BÙI VĂN SƠN	340	BÙI ĐỨC TRÍ	13/01/2018	DƯƠNG THỊ CÚC	272856373	1,000,000	BUI VAN SON	700016955380	Shinhan Bank	183501227
76	NÔNG THỊ TIẾP	343	CAO MINH HƯNG	04/11/2019	CAO ĐÌNH HƯỜNG	284395339	1,000,000	NONG THI TIEP	0481000614014	Vietcombank	082126183
77	NÔNG THỊ TIẾP	343	CAO ÁNH NGỌC	15/10/2016	CAO ĐÌNH HƯỜNG	284395339	1,000,000	NONG THI TIEP	0481000614014	Vietcombank	082126183
78	LƯƠNG THỊ HƯƠNG	347	LƯU HẢI YẾN	01/10/2016	LƯU XUÂN KHƯƠNG	121783783	1,000,000	LUONG THI HUONG	0481000614046	Vietcombank	151897759
79	LƯƠNG THỊ HƯƠNG	347	LƯU XUÂN TẤN PHÁT	05/07/2018	LƯU XUÂN KHƯƠNG	121783783	1,000,000	LUONG THI HUONG	0481000614046	Vietcombank	151897759
80	ĐÀO THỊ KIỀU DIỄM	349	TRẦN NGỌC DIỄM QUỲNH	25/02/2016	TRẦN NGỌC LINH	272417479	1,000,000	DAO THI KIEU DIEM	0481000616699	Vietcombank	271474344
81	THỊ HỒNG ĐÀN	368	DANH THỊ NGỌC HÂN	26/04/2019	DANH LÂM	363629780	1,000,000	THI HONG DAN	0481000641743	Vietcombank	385594379
82	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	373	VI NGUYỄN ANH THƯ	22/02/2019	VI VĂN NHẬT	187019089	1,000,000	NGUYEN THI THU HUYEN	0481000621775	Vietcombank	184107522
83	NGUYỄN THỊ HÀ	374	LÊ THỊ THU NGÂN	01/04/2016	LÊ VĂN CHÂU	187022105	1,000,000	NGUYEN THI HA	0481000621721	Vietcombank	173553199
84	TRƯƠNG THỊ CẨM ANH	381	NGUYỄN TRƯƠNG GIA BẢO	06/07/2017	NGUYỄN NGỌC HÙNG	183656082	1,000,000	TRUONG THI CAM ANH	0481000621859	Vietcombank	272257043
85	TRƯƠNG VĂN THỰC	390	TRƯƠNG VĂN KHÁNH PHƯƠNG	23/11/2016	ĐINH THỊ HẰNG	184472052	1,000,000	TRUONG VAN THUC	700016955397	Shinhan Bank	183912829
86	TRẦN THỊ HUỆ	391	ĐỒNG NGỌC LINH	24/07/2018	ĐỒNG TIẾN VĂN	174106017	1,000,000	TRAN THI HUE	0481000625348	Vietcombank	187190585
87	LÊ THỊ ANH THƯƠNG	395	PHAN LÊ NHƯ QUỲNH	22/08/2020	PHAN THANH VŨ	321220252	1,000,000	LE THI ANH THUONG	0481000641747	Vietcombank	183665890
88	LÊ THỊ ANH THƯƠNG	395	PHAN LÊ NHƯ Ý	13/07/2016	PHAN THANH VŨ	321220252	1,000,000	LE THI ANH THUONG	0481000641747	Vietcombank	183665890
89	LƯƠNG THỊ THANH LÂM	399	LÊ NHẬT ĐẠI	11/05/2020	LÊ MINH THÀNH	025082921	1,000,000	LƯƠNG THỊ THANH LÂM	0481000631408	Vietcombank	187054117
90	VŨ THỊ HƯỜNG	400	NGÔ VŨ GIA BẢO	29/02/2020	NGÔ XUÂN THÀNH	271743385	1,000,000	VU THI HUONG	0481000631435	Vietcombank	272338577
91	VŨ THỊ HƯỜNG	400	NGÔ VŨ UYÊN LINH	19/12/2015	NGÔ XUÂN THÀNH	271743385	1,000,000	VU THI HUONG	0481000631435	Vietcombank	272338577
92	ĐÀO THỊ THU CÚC	403	NGUYỄN ĐÀO PHƯƠNG NGHI	06/12/2015	NGUYỄN QUỐC ĐỒNG	271598276	1,000,000	DAO THI THU CUC	700018338011	Shinhan Bank	271824816
93	NGUYỄN THỊ NHUNG	404	PHẠM THANH TÂM	20/10/2015	PHẠM ĐỒNG	240654611	1,000,000	NGUYEN THI NHUNG	0481000631485	Vietcombank	173781121
94	TRỊNH THỊ KIM PHỤNG	408	VŨ NGỌC LINH ĐAN	22/01/2019	VŨ ANH NGUYÊN	075092001003	1,000,000	TRINH THI KIM PHUNG	0481000636449	Vietcombank	272040229
95	ĐỖ DUY LÂM	417	ĐỖ TUẤN PHONG	30/04/2018	KHƯU THỊ NGỌC TRANG	271425523	1,000,000	DO DUY LAM	0481000638776	Vietcombank	271328591
96	ĐỖ DUY LÂM	417	ĐỖ YẾN VY	30/04/2018	KHƯU THỊ NGỌC TRANG	271425523	1,000,000	DO DUY LAM	0481000638776	Vietcombank	271328591
97	NGUYỄN THỊ DUNG	1220	NGUYỄN BẢO ANH	21/01/2019	NGUYỄN VĂN ĐỨC	194516345	1,000,000	NGUYEN THI DUNG	0481000641779	Vietcombank	272456493
98	NGUYỄN THỊ DUNG	1220	NGUYỄN QUỲNH ANH	24/02/2021	NGUYỄN VĂN ĐỨC	194516345	1,000,000	NGUYEN THI DUNG	0481000641779	Vietcombank	272456493
99	NGUYỄN THỊ HỒNG	426	NGUYỄN VÕ THẢI AN	10/04/2016	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	NGUYEN THI HONG	0481000641799	Vietcombank	036183009294
100	TRẦN THỊ THU THUỶ	429	PHẠM QUỐC VIỆT	28/09/2015	PHẠM BÁO QUỐC	351687113	1,000,000	TRAN THI THU THUY	700017648935	Shinhan Bank	352013037
101	PHAN THỊ THANH TUYỀN	433	TRƯƠNG ĐĂNG KHÔI	09/02/2020	TRƯƠNG XUÂN KIỀU	276089663	1,000,000	PHAN THI THANH TUYEN	0481000643561	Vietcombank	351312287
102	LÊ THỊ CẢNH	439	CAO LÊ LINH CHI	31/12/2019	CAO TIẾN CƯỜNG	044089000104	1,000,000	LE THI CANH	700017465713	Shinhan Bank	183612145
103	LÊ THỊ CẢNH	439	CAO LÊ LINH ĐAN	30/09/2017	CAO TIẾN CƯỜNG	044089000104	1,000,000	LE THI CANH	700017465713	Shinhan Bank	183612145
104	HOÀNG THỊ TIẾP	442	LÊ HOÀNG NHÂN	21/01/2020	LÊ VĂN QUYỀN	37149120	1,000,000	HOÀNG THỊ TIẾP	0481000631380	Vietcombank	060972557

105	TRẦN THỊ SAO LY	443	NGUYỄN TRẦN HẢI YẾN	09/09/2019	NGUYỄN VÕ PHONG	276106206	1,000,000	TRAN THI SAO LY	0481000647969	Vietcombank	271760922
106	NGUYỄN NGỌC LANG	448	LÊ QUANG MINH	30/07/2016	LÊ VĂN THUẬN	351264300	1,000,000	NGUYEN NGOC LANG	0481000664494	Vietcombank	341071212
107	PHẠM THỊ CHÂU	449	TRẦN PHẠM GIA HÂN	10/01/2019	TRẦN VĂN LINH	194425944	1,000,000	PHAM THI CHAU	0481000647932	Vietcombank	187375606
108	BO BO THỊ BÔNG	455	TRẦN THỊ THU THẢO	05/04/2016	TRẦN VĂN NAM	272181776	1,000,000	BO BO THI BONG	0481000651868	Vietcombank	225495440
109	TRẦN VĂN TY	481	TRẦN ANH KHOA	23/12/2020	NGUYỄN THỊ LỆ HẰNG	271481484	1,000,000	TRAN VAN TY	0481000658090	Vietcombank	270963887
110	PHẠM VĂN NGOAN	487	PHẠM VĂN HOÀI AN	21/10/2020	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	272050977	1,000,000	PHAM VAN NGOAN	0481000658314	Vietcombank	352171691
111	HOÀNG THỊ THÚY NHI	493	NGUYỄN HOÀNG MINH KHÔI	10/05/2019	NGUYỄN THẠCH VŨ	092090005558	1,000,000	HOANG THI THUY NHI	0481000641758	Vietcombank	183931656
112	HOÀNG THỊ THÚY NHI	493	NGUYỄN HOÀNG MINH KHANG	10/05/2019	NGUYỄN THẠCH VŨ	092090005558	1,000,000	HOANG THI THUY NHI	0481000641758	Vietcombank	183931656
113	LÊ THỊ TIÊN	495	DI KIM NGÂN	13/12/2015	DI TRƯỜNG SƠN	173012083	1,000,000	LE THI TIEN	700018812864	Shinhan Bank	385452289
114	LÊ THỊ TIÊN	495	DI MỸ KIM	11/11/2019	DI TRƯỜNG SƠN	173012083	1,000,000	LE THI TIEN	700018812864	Shinhan Bank	385452289
115	HOÀNG THỊ BÉ	498	HOÀNG BẢO TRÂM	20/11/2017	HOÀNG LỘC	276077436	1,000,000	HOANG THI BE	0181002432798	Vietcombank	191600560
116	PHAN THỊ NHUNG	501	NGUYỄN DUY TUẤN	01/05/2016	NGUYỄN DUY ĐỨC	194477390	1,000,000	PHAN THI NHUNG	0481000665451	Vietcombank	190510944
117	PHAN THỊ NHUNG	501	NGUYỄN PHAN THIÊN NGÂN	21/09/2017	NGUYỄN DUY ĐỨC	194477390	1,000,000	PHAN THI NHUNG	0481000665451	Vietcombank	190510944
118	LÊ THỊ THANH PHƯỢNG	502	PHẠM LÊ NHẬT THIÊN	29/12/2018	PHẠM MINH HÙNG	271698740	1,000,000	LE THI THANH PHUONG	0481000665455	Vietcombank	271347057
119	ĐỖ THỊ HUYÊN	503	ĐỖ KIM NGÂN	20/03/2019	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	DO THI HUYEN	0481000674867	Vietcombank	090972564
120	LÂM THỊ THANH MAI	509	LÊ MAI KHÔI	06/08/2019	LÊ ANH TUẤN	366406321	1,000,000	LAM THI THANH MAI	700019663550	Shinhan Bank	365823187
121	LÊ THỊ OANH	510	NGUYỄN LÊ KHÁNH AN	24/07/2016	NGUYỄN VIỆT THUỶ	142216494	1,000,000	LE THI OANH	0121001884506	Vietcombank	173530484
122	TRẦN THỊ KIM CHI	519	NGUYỄN THÁI ĐẠT	24/06/2016	NGUYỄN VĂN CHÒN	351546174	1,000,000	TRAN THI KIM CHI	0481000658205	Vietcombank	352030140
123	ĐẶNG THỊ NHUNG	522	TRẦN THANH THÚY	08/09/2016	TRẦN HỒNG	186029452	1,000,000	DANG THI NHUNG	0481000667410	Vietcombank	186287460
124	ĐOÀN LỤC QUẦN	523	ĐOÀN ANH ĐỨC	15/02/2016	TRẦN THỊ KIM HƯỜNG	272783714	1,000,000	DOAN LUC QUAN	700016368873	Shinhan Bank	271767424
125	ĐOÀN LỤC QUẦN	523	ĐOÀN GIA BẢO	01/09/2018	TRẦN THỊ KIM HƯỜNG	272783714	1,000,000	DOAN LUC QUAN	700016368873	Shinhan Bank	271767424
126	ĐOÀN LỤC QUẦN	523	ĐOÀN TRẦN QUỲNH NHƯ	23/07/2020	TRẦN THỊ KIM HƯỜNG	272783714	1,000,000	DOAN LUC QUAN	700016368873	Shinhan Bank	271767424
127	LÒ THỊ HIỆP	526	QUÁCH VÂN	31/01/2019	QUÁCH VĂN THẢO	038091015166	1,000,000	LO THI HIEP	0481000667266	Vietcombank	174105109
128	LÒ THỊ HIỆP	526	QUÁCH LYNA	13/11/2020	QUÁCH VĂN THẢO	038091015166	1,000,000	LO THI HIEP	0481000667266	Vietcombank	174105109
129	PHAN THỊ MỸ TIÊN	527	HUỲNH NGỌC NHÃ KỲ	18/08/2018	HUỲNH THÀNH NHỰT	351724414	1,000,000	PHAN THI MY TIEN	0481000670173	Vietcombank	351895577
130	LÊ THỊ CHIÊU THẢO	532	NGUYỄN THANH DUY	24/01/2016	NGUYỄN THANH PHONG	352030380	1,000,000	LE THI CHIEU THAO	0481000672228	Vietcombank	352127221
131	LÊ THỊ CHIÊU THẢO	532	NGUYỄN THẢO VY	13/10/2018	NGUYỄN THANH PHONG	352030380	1,000,000	LE THI CHIEU THAO	0481000672228	Vietcombank	352127221
132	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯỢNG	533	HUỲNH TẤN PHÁT	09/02/2018	HUỲNH THANH NGHĨA	271923042	1,000,000	NGUYEN THI NGOC PHUONG	700017465752	Shinhan Bank	272238658
133	ĐIÊU THỊ LỆ NGA	537	HUỲNH NGỌC KHÁNH LINH	05/01/2021	HUỲNH LÝ NHẤT	273356837	1,000,000	DIEU THI LE NGA	0481000674975	Vietcombank	272159823
134	NGUYỄN THỊ TƯ	545	NGUYỄN BẢO NGỌC	26/08/2019	NGUYỄN TRỌNG BAY	038078003137	1,000,000	NGUYEN THI TU	0481000680335	Vietcombank	273106230
135	H'NEM HĐOK	546	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	09/08/2016	NGUYỄN ĐÌNH DŨNG	271586309	1,000,000	H NEM HDOK	0481000680340	Vietcombank	272816770
136	PHẠM THỊ DANH	550	PHẠM NGUYỄN BẢO CHÂU	09/10/2016	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	PHAM THI DANH	0481000682656	Vietcombank	194419018
137	NGUYỄN THỊ NỚT	1218	NGUYỄN ÁI VY	05/11/2017	NGUYỄN VĂN NINH	381248569	1,000,000	NGUYEN THI NOT	0481000683778	Vietcombank	381247535
138	LÊ THỊ THÚY THẢO	562	HOÀNG LÊ THẢO VY	14/08/2017	HOÀNG TIẾN HẢI	241202730	1,000,000	LE THI THUY THAO	700017457175	Shinhan Bank	241356242
139	THỊ TINH	563	ĐẶNG MINH KIỆT	22/02/2019	ĐẶNG THANH TRÍ	272087330	1,000,000	THI TINH	0481000685777	Vietcombank	371305258
140	PHẠM THỊ DIỄM	568	LÊ KIM ANH	13/07/2016	LÊ VĂN THỌ	371439033	1,000,000	PHAM THI DIEM	0481000688361	Vietcombank	351647892
141	VĂN THỊ KIM TUYẾT	569	TRƯƠNG BẢO KHANG	26/03/2018	TRƯƠNG THANH PHONG	197182750	1,000,000	VAN THI KIM TUYET	0481000688357	Vietcombank	197216818
142	TRẦN THỊ HOA	571	VÕ TUẤN HIỆP	29/05/2017	VÕ VĂN HUY	352158469	1,000,000	TRAN THI HOA	0481000688380	Vietcombank	194478259
143	NGUYỄN ĐẶNG LÂM	572	NGUYỄN VŨ SONG NHI	15/03/2020	VÕ THỊ LỆ HẰNG	271918812	1,000,000	NGUYEN DANG LAM	0481000688408	Vietcombank	271918812

144	HOÀNG THỊ TRANG	574	PHẠN HOÀNG DUY KIÊN	08/03/2019	PHAN ĐỨC KHÁNH	186814851	1,000,000	HOANG THI TRANG	0121000689603	Vietcombank	187131856
145	PHẠM THỊ BÍCH HẠNH	583	LÊ THỊ TRÀ MY	08/08/2019	LÊ XUÂN NGUYÊN	261241815	1,000,000	PHAM THI BICH HANH	0481000692600	Vietcombank	261134948
146	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	586	NGUYỄN HOÀI PHONG	08/07/2018	NGUYỄN LỘC TÂN	272140329	1,000,000	NGUYEN THI KIM NGAN	700015796814	Shinhan Bank	352306949
147	PHẠM KIM NGÂN	587	NGUYỄN PHẠM ĐĂNG KHÔI	27/03/2019	NGUYỄN NGỌC PHƯỢNG	271751506	1,000,000	PHAM KIM NGAN	0481000692684	Vietcombank	371392413
148	NGUYỄN THỊ TUYẾN	596	TRẦN THỊ KIỀU OANH	20/10/2015	TRẦN TUẤN THANH	351687046	1,000,000	NGUYEN THI TUYEN	0481000692639	Vietcombank	352177306
149	ĐẶNG KIỀU TRANG	600	VÕ AN PHÁT	22/01/2019	VÕ KHÁNH NHÃ	381184768	1,000,000	DANG KIEU TRANG	0481000690559	Vietcombank	381729512
150	ĐẶNG KIỀU TRANG	600	VÕ AN TÀI	22/01/2019	VÕ KHÁNH NHÃ	381184768	1,000,000	DANG KIEU TRANG	0481000690559	Vietcombank	381729512
151	NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU	602	ĐOÀN NGỌC TƯỜNG LAM	02/03/2018	DOÀN MINH HIẾU	920890002167	1,000,000	NGUYEN THI THUY KIEU	0481000694503	Vietcombank	362370060
152	HỒ THANH THẢO	604	BÙI GIA BẢO	12/04/2019	BÙI VĂN LUẬN	341390796	1,000,000	HO THANH THAO	0481000694488	Vietcombank	363591582
153	PHẠM THỊ NHUNG	606	MAI DIỆU ANH	16/12/2017	MAI VĂN XUYÊN	271996574	1,000,000	PHAM THI NHUNG	700014830562	Shinhan Bank	142024054
154	PHẠM THỊ NHUNG	606	MAI VĂN ANH	16/12/2017	MAI VĂN XUYÊN	271996574	1,000,000	PHAM THI NHUNG	700014830562	Shinhan Bank	142024054
155	LƯƠNG THỊ TÂM	607	LÊ MINH VŨ	26/06/2017	LÊ ĐỨC HẠNH	186359079	1,000,000	LUONG THI TAM	0121002628707	Vietcombank	186981323
156	LƯƠNG THỊ TÂM	607	LÊ TUẤN KHANG	03/02/2019	LÊ ĐỨC HẠNH	186359079	1,000,000	LUONG THI TAM	0121002628707	Vietcombank	186981323
157	LÊ THỊ THU HƯỜNG	609	CAO THU HƯƠNG	20/11/2019	CAO VĂN CHIỀN	272319631	1,000,000	LE THI THU HUONG	0481000698516	Vietcombank	215340530
158	LÔ THỊ TAM	610	LÔ NGUYỄN THẾ HỢP	21/01/2019	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	LO THI TAM	0481000698595	Vietcombank	186900012
159	LÔ THỊ TAM	610	LÔ NGUYỄN BẢO TRÂM	26/04/2016	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	LO THI TAM	0481000698595	Vietcombank	186900012
160	LÝ THỊ MAI	612	VŨ HOÀNG THIÊN PHÚC	17/04/2019	VŨ XUÂN TÙNG	272144896	1,000,000	LY THI MAI	0481000698622	Vietcombank	241574379
161	THỊ HỒNG TRÀNG	613	DANH THỊ BẢO NGỌC	12/11/2019	DANH CHAL THU	272971015	1,000,000	THI HONG TRANG	0481000692792	Vietcombank	371188330
162	NGUYỄN THỊ THANH	614	THÁI NGUYỄN TƯỜNG VY	21/06/2019	THÁI QUỐC LUẬT	241243629	1,000,000	NGUYEN THI THANH	0481000700018	Vietcombank	241135470
163	NGUYỄN THỊ NHƯ YẾN	616	NGUYỄN ĐỨC ANH	30/12/2017	NGUYỄN ĐỨC CẢNH	272254622	1,000,000	NGUYEN THI NHU YEN	0481000700041	Vietcombank	241444219
164	LÊ THỊ THANH	619	LÊ THỊ MỸ ANH	13/09/2019	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	LE THI THANH	0481000701421	Vietcombank	272389468
165	NGUYỄN THỊ CẨM LAI	625	PHẠM ANH THƯ	07/11/2015	PHẠM CHÂU TUẤN	351839685	1,000,000	NGUYEN THI CAM LAI	0481000703294	Vietcombank	351848639
166	MAI THỊ LAN	626	VÕ PHƯƠNG THÚY	13/07/2016	VÕ MINH THÀNH	320978401	1,000,000	MAI THI LAN	0481000703195	Vietcombank	271996911
167	PHAN THỊ THU HIỀN	629	PHẠM THIÊN TÂM	25/01/2019	PHẠM ÁNH KHIÊM	272398358	1,000,000	PHAN THI THU HIEN	0481000712385	Vietcombank	184160264
168	PHAN THỊ THU HIỀN	629	PHẠM NGỌC BÍCH	28/04/2017	PHẠM ÁNH KHIÊM	272398358	1,000,000	PHAN THI THU HIEN	0481000712385	Vietcombank	184160264
169	PHẠM PHƯƠNG LAM	630	NGUYỄN PHƯƠNG NGHI	14/04/2017	NGUYỄN HỮU ĐỒNG	261147631	1,000,000	PHAM PHUONG LAM	0481000705241	Vietcombank	385477968
170	PHẠM PHƯƠNG LAM	630	NGUYỄN HỮU ĐẠT	08/10/2018	NGUYỄN HỮU ĐỒNG	261147631	1,000,000	PHAM PHUONG LAM	0481000705241	Vietcombank	385477968
171	PHẠM THỊ TÚ	632	TRỊNH PHẠM TƯỜNG VY	06/01/2020	TRỊNH VĂN DUY	160858328	1,000,000	PHAM THI TU	0481000705445	Vietcombank	173123197
172	NGUYỄN VĂN MINH	636	NGUYỄN HOÀNG MINH PHÚ	09/12/2020	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	271827254	1,000,000	NGUYEN VAN MINH	0481000707699	Vietcombank	271827251
173	NGUYỄN THANH PHONG	637	NGUYỄN BẢO NGỌC	03/01/2020	PHAN THỊ BÍCH LIÊN	352116712	1,000,000	NGUYEN THANH PHONG	700018338042	Shinhan Bank	351830183
174	NGUYỄN THANH PHONG	637	NGUYỄN BẢO VY	14/07/2018	PHAN THỊ BÍCH LIÊN	352116712	1,000,000	NGUYEN THANH PHONG	700018338042	Shinhan Bank	351830183
175	PHAN THỊ KIM THANH	643	NGUYỄN ĐỨC THIỆN	15/12/2017	NGUYỄN THÀNH QUANG	352183968	1,000,000	PHAN THI KIM THANH	0481000707808	Vietcombank	351881625
176	HOÀNG THỊ DOÃN	645	NGUYỄN HOÀNG THẢO VY	28/07/2016	NGUYỄN THÀNH LONG	381603972	1,000,000	HOANG THI DOAN	0481000707510	Vietcombank	194594796
177	HOÀNG THỊ DOÃN	645	NGUYỄN HOÀNG THẢO NGUYÊN	06/09/2020	NGUYỄN THÀNH LONG	381603972	1,000,000	HOANG THI DOAN	0481000707510	Vietcombank	194594796
178	TRẦN THỊ NGỌC XƯƠNG	646	NGUYỄN NGỌC THIÊN KIM	09/11/2020	NGUYỄN VŨ EM	351819652	1,000,000	TRAN THI NGOC XUONG	0481000707883	Vietcombank	352061775
179	NGÔ THỊ BÉ TRANG	650	NGUYỄN NGỌC GIA HÂN	05/02/2016	NGUYỄN VĂN HIỆP	272017025	1,000,000	NGO THI BE TRANG	0481000650512	Vietcombank	321403805
180	HÀ THỊ YẾN	651	PHAN HỮU LÂM	26/11/2016	PHAN HỮU HIỆP	184131719	1,000,000	HA THI YEN	0481000709855	Vietcombank	187310955
181	HÀ THỊ YẾN	651	PHAN HỮU KHOA	28/02/2019	PHAN HỮU HIỆP	184131719	1,000,000	HA THI YEN	0481000709855	Vietcombank	187310955

182	HỒ DIỄN NAM	658	HỒ THỊ BÍCH NGỌC	24/05/2016	HỒ THỊ PHƯỢNG	186723487	1,000,000	HO DIEN NAM	0481000709989	Vietcombank	186723350
183	TRẦN THỊ BÍCH HẰNG	660	NGUYỄN THIÊN PHÁT	17/04/2017	NGUYỄN TUẤN PHẠM THỊNH	271566702	1,000,000	TRAN THI BICH HANG	700017649041	Shinhan Bank	271683218
184	TRẦN HỮU SƠN	661	TRẦN HỮU PHÚ AN	02/09/2015	LÊ THỊ LÂM DIỄM	240656851	1,000,000	TRAN HUU SON	700017872239	Shinhan Bank	240656851
185	TRẦN THỊ KIM MINH	668	CAO MINH TÂM	30/11/2015	CAO AN CỬU	272067854	1,000,000	TRAN THI KIM MINH	700019408344	Shinhan Bank	272357694
186	TRẦN THỊ KIM MINH	668	CAO MINH THƯ	30/03/2018	CAO AN CỬU	272067854	1,000,000	TRAN THI KIM MINH	700019408344	Shinhan Bank	272357694
187	HUỲNH THỊ NGỌC LIÊN	669	NGUYỄN THANH LUÂN	01/08/2017	NGUYỄN THANH LƯỠNG	290993876	1,000,000	HUYNH THI NGOC LIEN	162636251	VP Bank	272716295
188	VÕ LỆ HẰNG	670	PHAN NGỌC TRÂM	28/03/2018	PHAN THANH TIEN	381327288	1,000,000	VO LE HANG	0481000711414	Vietcombank	381150287
189	NGUYỄN HỒNG CHINH	673	TRƯƠNG THÁI BẢO	03/09/2016	TRƯƠNG BÉ BẢY	361942072	1,000,000	NGUYEN HONG CHINH	0481000718757	Vietcombank	363935173
190	ĐOÀN THỊ PHA CA	679	CAO MINH HẬU	28/09/2016	CAO VĂN THỨA	381801528	1,000,000	DOAN THI PHA CA	700017465695	Shinhan Bank	381220640
191	TRẦN VĂN HÙNG	681	TRẦN KHÁNH NGÂN	05/08/2017	CHU THỊ ĐÈN	082056190	1,000,000	TRAN VAN HUNG	700017649026	Shinhan Bank	186321002
192	LÊ THỊ HOÀI	684	HOÀNG XUÂN AN	23/03/2016	HOÀNG MẠNH LINH	272868552	1,000,000	LE THI HOAI	700016955415	Shinhan Bank	183387827
193	LÊ THỊ HOÀI	684	HOÀNG XUÂN PHÚC	24/09/2017	HOÀNG MẠNH LINH	272868552	1,000,000	LE THI HOAI	700016955415	Shinhan Bank	183387827
194	TRẦN HỒNG UYÊN	687	DƯƠNG HỒNG NGỌC	20/06/2016	DƯƠNG TẤN TOÀN	271468184	1,000,000	TRAN HONG UYEN	0481000359106	Vietcombank	271751934
195	HUỲNH THỊ BÍCH ĐÀO	690	TRẦN VĂN KHỎI	07/11/2017	TRẦN VĂN PHƯỚC	352069643	1,000,000	HUYNH THI BICH DAO	0481000722209	Vietcombank	352168813
196	ĐINH THỊ LỰU	694	LÊ KHÁNH VÂN	25/12/2020	LÊ ĐỨC TIẾN	241207152	1,000,000	DINH THI LUU	0481000721963	Vietcombank	194524343
197	NGUYỄN THỊ HẢI HÀ	704	NGUYỄN HỮU MINH KHÔI	28/06/2017	NGUYỄN HỒNG MINH	272351745	1,000,000	NGUYEN THI HAI HA	0481000722167	Vietcombank	197238353
198	PHẠM THỊ KIM CHI	705	TRẦN PHẠM MỸ AN	18/03/2017	TRẦN TÚ	261069826	1,000,000	PHAM THI KIM CHI	0481000722203	Vietcombank	261265539
199	ĐẶNG BÉ NHƯ	706	NGUYỄN QUỐC TRỌNG	25/02/2019	NGUYỄN Ô KEL	381084527	1,000,000	DANG BE NHU	700018116861	Shinhan Bank	381490394
200	NGUYỄN THỊ NGỌC THẮM	707	NGUYỄN PHƯƠNG TƯỜNG VI	22/10/2016	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	230862172	1,000,000	NGUYEN THI NGOC THAM	0481000722283	Vietcombank	215204696
201	CAO THỊ NGỌC	1221	LÊ VĂN THÀNH	09/01/2018	LÊ VĂN LỢI	187062737	1,000,000	CAO THI NGOC	0481000721948	Vietcombank	187507809
202	CAO THỊ NGỌC	1221	LÊ GIA BẢO	04/03/2021	LÊ VĂN LỢI	187062737	1,000,000	CAO THI NGOC	0481000721948	Vietcombank	187507809
203	BA THỊ THANH BÌNH	709	VI MẠNH TƯỜNG	21/07/2018	VI THÀNH TUẤN	230848076	1,000,000	BA THI THANH BINH	0481000721952	Vietcombank	230863833
204	NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU	710	VÕ MINH KHANG	28/12/2018	VÕ VĂN TOAN	92085006214	1,000,000	NGUYEN THI BICH LIEU	0481000649869	Vietcombank	271262010
205	VÕ THỊ KIỀU TRINH	711	NGUYỄN MINH CHIẾN	08/05/2017	NGUYỄN VĂN CHÁT	352114381	1,000,000	VO THI KIEU TRINH	700017465784	Shinhan Bank	352489098
206	ĐẶNG THỊ NHÂM	714	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	21/09/2017	NGUYỄN XUÂN BIÊN	271925506	1,000,000	DANG THI NHAM	0351000791602	Vietcombank	187157169
207	ĐẶNG THỊ NHÂM	714	NGUYỄN MINH HOÀNG	20/12/2018	NGUYỄN XUÂN BIÊN	271925506	1,000,000	DANG THI NHAM	0351000791602	Vietcombank	187157169
208	NGUYỄN NGỌC LÀNH	721	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	21/03/2019	NGUYỄN VĂN NHỰT	385372108	1,000,000	NGUYEN NGOC LANH	0481000727176	Vietcombank	352279694
209	NGUYỄN THỊ TUYẾT PHƯƠNG	723	NGUYỄN DUY THIỆN	07/02/2018	NGUYỄN KHÁNH DUY	381311195	1,000,000	NGUYEN THI TUYET PHUONG	0071003459998	Vietcombank	025672378
210	NGUYỄN THỊ MỸ LY	725	NGUYỄN VĨNH PHÚC	21/08/2017	NGUYỄN ANH DŨNG	271767795	1,000,000	NGUYEN THI MY LY	0481000727097	Vietcombank	351807659
211	NGUYỄN THỊ MỸ LY	725	NGUYỄN VĨNH KHANG	08/08/2019	NGUYỄN ANH DŨNG	271767795	1,000,000	NGUYEN THI MY LY	0481000727097	Vietcombank	351807659
212	NGUYỄN THỊ MỘNG MI	726	NGUYỄN NGỌC HÂN DI	12/10/2016	NGUYỄN VĂN HỒ	168372175	1,000,000	NGUYEN THI MONG MI	0481000730836	Vietcombank	301511974
213	NGUYỄN THỊ MỘNG MI	726	NGUYỄN NGỌC HÂN NI	28/10/2019	NGUYỄN VĂN HỒ	168372175	1,000,000	NGUYEN THI MONG MI	0481000730836	Vietcombank	301511974
214	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	727	NGUYỄN PHÚC THIÊN	27/10/2019	NGUYỄN VĂN HAI	273352882	1,000,000	NGUYEN THI THU HUONG	0481000703215	Vietcombank	272424457
215	NGUYỄN KIM PHƯỢNG	728	TRẦN NGUYỄN MINH VINH	20/05/2016	TRẦN NGUYỄN SƠN	092073003763	1,000,000	NGUYEN KIM PHUONG	0481000730846	Vietcombank	361688554
216	TRẦN THỊ NHƯ HOA	729	HOÀNG NHƯ QUỲNH	13/10/2015	HOÀNG TRỌNG TÂM	186871598	1,000,000	TRAN THI NHU HOA	700015559039	Shinhan Bank	136936546
217	TRẦN THỊ ÁNH	730	NGUYỄN TRẦN BÌNH AN	08/12/2020	NGUYỄN QUỐC DƯƠNG	241110646	1,000,000	TRAN THI ANH	0481000730857	Vietcombank	272425152
218	TRẦN THỊ ÁNH	730	NGUYỄN TRẦN UYÊN NHI	11/12/2015	NGUYỄN QUỐC DƯƠNG	241110646	1,000,000	TRAN THI ANH	0481000730857	Vietcombank	272425152
219	VÕ NGỌC HUY	732	VÕ THIÊN KIM	31/10/2020	NGUYỄN THỊ NGA	251307984	1,000,000	VO NGOC HUY	0481000730886	Vietcombank	250797502

220	TRẦN VĂN KIÊN	734	TRẦN BÍCH THẢO	26/08/2020	VÕ THỊ HỒNG LOAN	183498752	1,000,000	TRAN VAN KIEN	0481000730898	Vietcombank	183498752
221	TRẦN VĂN KIÊN	734	TRẦN BÍCH NGỌC	31/08/2017	VÕ THỊ HỒNG LOAN	183498752	1,000,000	TRAN VAN KIEN	0481000730898	Vietcombank	183498752
222	LÂM THỊ HỒNG HẠNH	739	CAO HOÀNG PHI HÙNG	13/02/2017	CAO VĂN CHÍNH	174567657	1,000,000	LAM THI HONG HANH	0481000733438	Vietcombank	272381132
223	CHÊNH HỮU ĐỨC	745	CHÊNH HẠO NHIÊN	03/09/2018	VƯƠNG THỊ BÍCH PHƯỢNG	271789323	1,000,000	CHENH HUU DUC	0121000677326	Vietcombank	271913067
224	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÒA	749	CAO THỊ LINH CHI	22/06/2020	CAO VĂN NAM	058086005582	1,000,000	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÒA	0481000735644	Vietcombank	187350912
225	NGUYỄN THỊ KIM THẮM	750	PHẠM THỊ NHƯ Ý	10/08/2017	PHẠM VĂN BO	341005745	1,000,000	NGUYEN THI KIM THAM	700017872101	Shinhan Bank	341400922
226	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	751	NGUYỄN VIỆT PHÚC NGUYÊN	26/11/2020	NGUYỄN VIỆT TÙNG	272334592	1,000,000	LE THI HUYEN TRANG	700017187841	Shinhan Bank	164530638
227	HUỲNH THỊ KIM NGỌC	752	LÂM THỊ BẢO NHI	28/12/2015	LÂM VĂN ĐỒNG	352118624	1,000,000	HUYNH THI KIM NGOC	0481000738648	Vietcombank	352788134
228	VŨ THỊ DIỄN	753	TRẦN KIỀU NGÂN	16/06/2016	TRẦN VĂN HÙNG	001083014039	1,000,000	VU THI DIEN	0481000630306	Vietcombank	164283540
229	SỲ KIM PHỤNG	757	LÝ HOÀNG NHẬT MINH	21/03/2016	LÝ ĐỨC HOÀNG	272390192	1,000,000	SY KIM PHUNG	700016745484	Shinhan Bank	272484309
230	VI THỊ UYÊN	761	ĐINH VI BẢO NGỌC	13/09/2016	ĐINH VĂN SƠN	173793782	1,000,000	VI THI UYEN	700017649065	Shinhan Bank	245252510
231	NGUYỄN THỊ THU THỦY	765	HOÀNG YẾN NHI	20/08/2016	HOÀNG PHONG KIM	272131043	1,000,000	NGUYEN THI THU THUY	0481000742366	Vietcombank	272450524
232	NGUYỄN THỊ NGỌC CHÂU	766	NGUYỄN HỒ CHÂU GIANG	26/10/2017	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	NGUYEN THI NGOC CHAU	0481000736280	Vietcombank	272495903
233	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	769	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	11/04/2017	NGUYỄN HOÀNG PHONG	352285551	1,000,000	NGUYEN THI PHUONG	700018338035	Shinhan Bank	351802111
234	TRẦN THỊ HOÀN	770	HOÀNG TRẦN BẢO AN	29/11/2019	HOÀNG QUỐC ĐOÀN	186038074	1,000,000	TRAN THI HOAN	0481000743200	Vietcombank	187579011
235	TRẦN THỊ HOÀN	770	HOÀNG TRẦN BẢO CHÂU	14/04/2017	HOÀNG QUỐC ĐOÀN	186038074	1,000,000	TRAN THI HOAN	0481000743200	Vietcombank	187579011
236	NGUYỄN NGỌC QUÍ	782	NGUYỄN BẢO NGỌC	18/10/2020	NGUYỄN HỒNG PHÚC	341706001	1,000,000	NGUYEN NGOC QUI	0481000748698	Vietcombank	352301960
237	PHẠM THỊ KIM CƯƠNG	785	HOÀNG KIM NGÂN	29/06/2020	HOÀNG VĂN DIỄN	061033601	1,000,000	PHAM THI KIM CUONG	0481000750172	Vietcombank	272473913
238	NGUYỄN THỊ NHÀN	791	LÊ GIA KHÁNH	27/12/2016	LÊ VĂN NHẬT	183775887	1,000,000	NGUYEN THI NHAN	0481000750114	Vietcombank	184218199
239	TRƯƠNG THỊ ĐANG	792	TRƯƠNG LÊ NGỌC ĐĂNG	06/10/2017	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	TRUONG THI DANG	700016745490	Shinhan Bank	381652705
240	PHAN THỊ THÚY DUNG	793	NGUYỄN PHAN BẢO ĐAN	08/03/2018	NGUYỄN NHẬT TRƯỜNG	272329959	1,000,000	PHAN THI THUY DUNG	700018116878	Shinhan Bank	272329959
241	NGUYỄN THỊ THÚY PHƯỢNG	798	PHẠM NGỌC BẢO TRÂN	13/07/2016	PHẠM VĂN HIỆT	351912117	1,000,000	NGUYEN THI THUY PHUONG	0481000756738	Vietcombank	352366236
242	TRẦN THỊ HỒNG CHÚC	799	TRẦN PHI HOÀNG	22/12/2015	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	TRAN THI HONG CHUC	0481000756747	Vietcombank	385668904
243	TRẦN THỊ HỒNG CHÚC	799	NGUYỄN TRẦN PHI LONG	30/09/2017	NGUYỄN VĂN HIỀN	212737990	1,000,000	TRAN THI HONG CHUC	0481000756747	Vietcombank	385668904
244	ĐOÀN THỊ MINH THƯ	800	NGUYỄN ĐĂNG NGUYÊN	11/04/2018	NGUYỄN VĂN LINH	371695071	1,000,000	DOAN THI MINH THU	0481000756765	Vietcombank	352450833
245	ĐOÀN THỊ MỘNG CÚC	802	NGUYỄN NGỌC BẢO ANH	07/08/2020	NGUYỄN NAM ANH	341855434	1,000,000	DOAN THI MONG CUC	0481000756770	Vietcombank	331793615
246	PHAN THỊ NGỌC GIÀU	804	LÊ VĂN PHÚC HOÀNG	26/01/2016	LÊ TẤN LỘC	371295798	1,000,000	PHAN THI NGOC GIAU	0481000756778	Vietcombank	352166127
247	PHAN THỊ NGỌC GIÀU	804	LÊ VĂN HOÀNG SÁNG	19/07/2019	LÊ TẤN LỘC	371295798	1,000,000	PHAN THI NGOC GIAU	0481000756778	Vietcombank	352166127
248	VI THỊ TÌNH	808	VI NGỌC NHÃ UYÊN	08/04/2020	VI VĂN CÔNG	187554200	1,000,000	VI THI TINH	0481000756818	Vietcombank	187554205
249	TRẦN NGỌC PHƯỢNG	810	LÊ TIẾN ĐẠT	01/04/2017	LÊ VŨ LUYẾN	271778488	1,000,000	TRAN NGOC PHUONG	0481000756798	Vietcombank	276066839
250	THẠCH THỊ NGỌC HUYỀN	813	TRẦN NGỌC MINH THƯ	13/10/2020	TRẦN VĂN ĐƯA EM	365128531	1,000,000	THACH THI NGOC HUYEN	0481000755416	Vietcombank	365775687
251	TRƯƠNG THỊ LAN	816	LƯƠNG PHÚC LÂM	09/07/2019	LƯƠNG VĂN TRUNG	187392219	1,000,000	TRUONG THI LAN	0481000756952	Vietcombank	194588105
252	TRƯƠNG THỊ LAN	816	LƯƠNG THANH TRÚC	22/08/2016	LƯƠNG VĂN TRUNG	187392219	1,000,000	TRUONG THI LAN	0481000756952	Vietcombank	194588105
253	PHẠM THỊ LỆ	820	NGUYỄN PHẠM HỒNG PHÁT	02/07/2019	NGUYỄN HỒNG TOÀN	272242939	1,000,000	PHAM THI LE	0481000757010	Vietcombank	245266589
254	LƯU THỊ HÀ	821	VŨ BÁ THÊ PHONG	26/12/2017	VŨ HÀ THU	272716480	1,000,000	LUU THI HA	0481000760534	Vietcombank	186695746
255	LƯU THỊ HÀ	821	VŨ LƯU ÁNH LINH	30/03/2020	VŨ HÀ THU	272716480	1,000,000	LUU THI HA	0481000760534	Vietcombank	186695746
256	DƯƠNG THỊ THỰC	822	PHAN NGỌC THẢO NHI	22/11/2017	PHAN THANH TRANG	164167869	1,000,000	DUONG THI THUC	0121000623875	Vietcombank	194450492

257	NGUYỄN THỊ BÍCH ĐÀO	825	HOÀNG ĐỨC TUẤN ANH	17/03/2016	HOÀNG ĐỨC THUỶ	197055477	1,000,000	NGUYEN THI BICH DAO	0381002855541	Vietcombank	197210085
258	TRẦN THỊ TÂM	826	BÙI GIA NGHĨA	03/01/2020	BÙI GIA ĐỨC	272486224	1,000,000	TRAN THI TAM	0481000764356	Vietcombank	186159306
259	LÊ THỊ KIỀU TRINH	827	TRẦ ĐĂNG KHÔI	10/09/2018	TRẦ ANH TUẤN	290714343	1,000,000	LE THI KIEU TRINH	0181002263808	Vietcombank	351999251
260	NGUYỄN THỊ THÚY	1216	VÕ NGUYỄN NGÂN TRÚC	16/04/2019	VÕ VĂN LỊCH	186123958	1,000,000	NGUYEN THI THUY	700019663591	Shinhan Bank	186455656
261	PHẠM NGỌC MẪN	831	PHẠM NGUYỄN BẢO THIÊN	07/02/2017	NGUYỄN THỊ HỢI	271767633	1,000,000	PHAM NGOC MAN	0481000768009	Vietcombank	271733641
262	PHẠM NGỌC MẪN	831	PHẠM NGUYỄN QUỐC BẢO	18/09/2020	NGUYỄN THỊ HỢI	271767633	1,000,000	PHAM NGOC MAN	0481000768009	Vietcombank	271733641
263	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	833	NGUYỄN CAO GIA BẢO	08/11/2017	CAO THỊ THUỶ	187397287	1,000,000	NGUYEN VAN CUONG	0481000768084	Vietcombank	142942921
264	BÙI VĂN HÙNG	836	BÙI MINH THÀNH	24/12/2020	BÙI THỊ HOA	113649335	1,000,000	BUI VAN HUNG	0481000768200	Vietcombank	113490732
265	BÙI NGỌC MINH THẢO	837	HUỲNH KHẢ HÂN	30/03/2018	HUỲNH VĂN NGHĨ	272226425	1,000,000	BUI NGOC MINH THAO	700018337991	Shinhan Bank	272488467
266	PHẠM THỊ ĐÀO	838	LÊ NGỌC ÁNH DƯƠNG	11/06/2019	LÊ THUẬN PHONG	341526597	1,000,000	PHAM THI DAO	0481000768267	Vietcombank	341682966
267	LÊ THỊ BÉ PHƯƠNG	839	NGUYỄN LÊ KHÁNH LINH	22/08/2020	NGUYỄN CHÍ BẢO	194564058	1,000,000	LE THI BE PHUONG	0311000685949	Vietcombank	194612694
268	PHAN THỊ OANH	840	NGUYỄN PHAN TÚ ANH	27/12/2019	NGUYỄN THANH HOÀI	264356634	1,000,000	PHAN THI OANH	0481000718505	Vietcombank	272524492
269	DƯƠNG THỊ NGỌC HUYỀN	1219	TRẦN NGỌC CẨM TIÊN	07/11/2020	TRẦN HOÀNG VŨ	272143884	1,000,000	DUONG THI NGOC HUYEN	0481000769804	Vietcombank	272547183
270	LÊ THỊ THANH LƯU	842	NGUYỄN THIÊN PHÚC	07/06/2020	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	272150955	1,000,000	LÊ THI THANH LƯU	0481000769813	Vietcombank	273490994
271	PHẠM THỊ LINH	843	NGUYỄN ĐÌNH TRỌNG	17/04/2019	NGUYỄN ĐÌNH DŨNG	187004777	1,000,000	PHAM THI LINH	0481000780818	Vietcombank	187427249
272	ĐẶNG THỊ NGUYỆT	847	TRẦN NGỌC BẢO TRÂM	02/12/2018	TRẦN CÔNG ĐỊNH	366008697	1,000,000	DANG THI NGUYET	0481000799298	Vietcombank	194630037
273	ĐẶNG THỊ NGUYỆT	847	TRẦN NGỌC BẢO HÂN	14/12/2017	TRẦN CÔNG ĐỊNH	366008697	1,000,000	DANG THI NGUYET	0481000799298	Vietcombank	194630037
274	NGUYỄN THỊ THU	854	TRẦN THỊ ÁNH XUÂN	01/12/2017	TRẦN THANH BẮC	351909458	1,000,000	NGUYEN THI THU	0481000789985	Vietcombank	273285184
275	NGUYỄN NGỌC THẢO	856	ĐINH NGUYỄN ÁI VY	01/02/2018	ĐINH VĂN TỪ	385892191	1,000,000	NGUYEN NGOC THAO	0481000740062	Vietcombank	385489283
276	BA THỊ HẢI YẾN	857	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	15/01/2020	NGUYỄN VĂN KHÁNH	276068956	1,000,000	BA THI HAI YEN	0481000804708	Vietcombank	231012929
277	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	867	LÂM TRÚC ANH	06/07/2018	LÂM VĂN HẾ SÁU	341673025	1,000,000	TRAN THI TUYET MAI	0481000821686	Vietcombank	341766077
278	NGUYỄN THỊ NGA	868	NGUYỄN ĐĂNG ĐỨC	04/10/2018	NGUYỄN ĐĂNG LÂM	272938625	1,000,000	NGUYEN THI NGA	0481000529557	Vietcombank	187031224
279	NGUYỄN THỊ MỸ TIÊN	878	NGUYỄN THỊ BÌNH AN	03/12/2018	NGUYỄN THẠCH LÂM	361604223	1,000,000	NGUYEN THI MY TIEN	0481000682861	Vietcombank	362223246
280	PHAN PHƯƠNG QUYÊN	888	NGUYỄN PHAN ĐỨC BÌNH	10/06/2019	NGUYỄN VĂN LỢI	272977971	1,000,000	PHAN PHUONG QUYEN	700019663537	Shinhan Bank	272006158
281	LÊ THỊ QUỲNH ANH	889	NGUYỄN THÀNH NAM	12/09/2017	NGUYỄN THÀNH LONG	272311320	1,000,000	LE THI QUYNH ANH	0481000689572	Vietcombank	272311448
282	TRẦN VĂN DANH	899	TRẦN THÀNH NHÂN	03/12/2016	BÙI THỊ DUYÊN	186891185	1,000,000	TRAN VAN DANH	700019127094	Shinhan Bank	186765692
283	NGUYỄN THỊ THUYÊN	902	PHAN QUỲNH NHƯ	13/04/2019	PHAN BÁ PHÚ	186612680	1,000,000	NGUYEN THI THUYEN	700017457218	Shinhan Bank	186305855
284	NGUYỄN THỊ MY	903	TRẦN MINH KHANG	29/04/2018	TRẦN VĂN MINH	271877881	1,000,000	NGUYEN THI MY	0481000641899	Vietcombank	276101859
285	PHẠM THẢO PHƯƠNG UYÊN	905	PHẠM THẢO PHƯƠNG CHI	28/08/2019	PHẠM ĐỨC HUY	271740244	1,000,000	PHAM THAO PHUONG UYEN	0481000572289	Vietcombank	272155230
286	TRẦN THỊ THU THUỶ	913	NGUYỄN GIA BẢO	11/12/2018	NGUYỄN THÔNG THƯỜNG	271606507	1,000,000	TRAN THI THU THUY	0481000685341	Vietcombank	271606460
287	TRẦN THỊ CẬN	917	NGUYỄN QUỐC BẢO	30/12/2020	NGUYỄN VĂN BA	272735246	1,000,000	TRAN THI CAN	0481000709967	Vietcombank	186478811
288	TRẦN THỊ CẬN	917	NGUYỄN ÁNH TRINH	28/01/2019	NGUYỄN VĂN BA	272735246	1,000,000	TRAN THI CAN	0481000709967	Vietcombank	186478811
289	LÊ MINH NHẬT	924	LÊ HOÀNG BẢO CHÂU	13/01/2021	TRƯƠNG THỊ HUYỀN THO	371800642	1,000,000	LE MINH NHAT	0481000748229	Vietcombank	272058294
290	PHẠM THỊ VÂN	928	LÒ VĂN PHONG	18/03/2019	LÒ VĂN ĐỨC	038095013714	1,000,000	PHAM THI VAN	0481000743399	Vietcombank	184213730
291	PHẠM THỊ TUYẾT MINH	932	TRỊNH MINH NGỌC	23/09/2018	TRỊNH VĂN TRỌNG	271233427	1,000,000	PHAM THI TUYET MINH	0121000282945	Vietcombank	276032384
292	NGUYỄN THỊ MỸ THO	934	NGUYỄN HOÀNG NHẬT VY	01/04/2016	NGUYỄN VĂN ĐỨC	261332215	1,000,000	NGUYEN THI MY THO	0481000692624	Vietcombank	261332766
293	TRẦN THẮNG	948	TRẦN MINH TOÀN	26/12/2016	VŨ THỊ XUÂN	276037501	1,000,000	TRAN THANG	700018337912	Shinhan Bank	271471200

294	NÉANG NA QUY	951	THẠCH GIA HUY	28/11/2020	THẠCH SONG SA	331828378	1,000,000	NEANG NA QUY	0481000832213	Vietcombank	352421618
295	THÁI THỊ ĐÀNG	963	NGUYỄN THÁI PHI HÙNG	22/03/2019	NGUYỄN PHI LONG	351932798	1,000,000	THAI THI DANG	0481000602752	Vietcombank	334428485
296	NGUYỄN THỊ MÙI	966	VƯƠNG THÀNH LONG	19/10/2020	VƯƠNG VĂN BÌNH	276076907	1,000,000	NGUYEN THI MUI	0481000693382	Vietcombank	186374154
297	NGUYỄN THỊ MÙI	966	VƯƠNG THÀNH NAM	22/07/2019	VƯƠNG VĂN BÌNH	276076907	1,000,000	NGUYEN THI MUI	0481000693382	Vietcombank	186374154
298	HUỲNH KIM CHI	968	TRẦN HUỲNH TRÚC PHƯƠNG	04/02/2019	TRẦN HÙNG CƯỜNG	341795449	1,000,000	HUYNH KIM CHI	0481000840835	Vietcombank	291171431
299	VÕ THỊ HƯƠNG	969	LÊ THỊ NGỌC HÂN	22/04/2019	LÊ ĐÌNH THUẬN	183342935	1,000,000	VO THI HUONG	0481000688708	Vietcombank	184223861
300	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	970	PHẠM THÀNH ĐẠT	14/08/2019	PHẠM HOÀNG DẾ	371364195	1,000,000	HOANG THI PHUONG	0381000328962	Vietcombank	272234187
301	NGUYỄN VĂN NAM	979	NGUYỄN KHÔI NGUYÊN	10/01/2021	PHẠM NGỌC UYÊN PHƯƠNG	025334613	1,000,000	NGUYEN VAN NAM	700014830434	Shinhan Bank	272311057
302	HỒ THẾ BẢO	983	HỒ HUYỀN TRÂN	08/12/2019	LÊ THÚY QUỲNH	276110503	1,000,000	HO THE BAO	0481000847647	Vietcombank	271607291
303	HỒ THẾ BẢO	983	HỒ NGỌC QUANG	04/01/2018	LÊ THÚY QUỲNH	276110503	1,000,000	HO THE BAO	0481000847647	Vietcombank	271607291
304	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	985	NGUYỄN NGỌC BẢO THI	09/10/2019	NGUYỄN ĐÌNH HIỀN	184348275	1,000,000	NGUYEN THI ANH THU	0481000847682	Vietcombank	334942423
305	VÕ THỊ KIM YẾN	991	PHẠM VÕ BẢO NGỌC	20/09/2018	PHAN DANH TUẤN LINH	075177000299	1,000,000	VO THI KIM YEN	0481000849488	Vietcombank	075177000299
306	TRẦN MINH HÙNG	993	TRẦN THỊ MAI ANH	24/03/2019	HUỲNH THỊ KIỀU NGA	271849130	1,000,000	TRAN MINH HUNG	700018116903	Shinhan Bank	271609442
307	PHẠM HỮU LỢI	995	PHẠM HOÀNG HUY	14/09/2018	CHÂU THỊ KIM ANH	352357114	1,000,000	PHAM HUU LOI	0411001037562	Vietcombank	352191387
308	PHẠM HỮU LỢI	995	PHẠM NGỌC HUYỀN CHÂU	19/06/2020	CHÂU THỊ KIM ANH	352357114	1,000,000	PHAM HUU LOI	0411001037562	Vietcombank	352191387
309	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	998	TRẦN GIA HUY	29/12/2020	TRẦN HỮU TRƯỜNG	272545494	1,000,000	NGUYEN THI NGOC ANH	0481000853153	Vietcombank	272585398
310	TRẦN THANH TÂM	1002	TRẦN TUẤN TÚ	08/12/2020	TRẦN THỊ TUYẾT KHA	381685128	1,000,000	TRAN THANH TAM	0481000644347	Vietcombank	272127552
311	NGUYỄN THỊ KIM NGUYÊN	1020	NGUYỄN BẢO THY	03/05/2019	NGUYỄN THANH HẢO	351125387	1,000,000	NGUYEN THI KIM NGUYEN	0481000855525	Vietcombank	351786121
312	ĐOÀN NGỌC NHỚ	1032	LÊ HOÀNG HUY	26/07/2019	LÊ HOÀNG ÂN	371652044	1,000,000	DOAN NGOC NHO	0481000859928	Vietcombank	371652044
313	VÕ THỊ KIM SÁNG	1039	PHAN HOÀNG GIA HÂN	16/10/2019	PHAN MẠNH HÒA	271671744	1,000,000	VO THI KIM SANG	162636178	VP Bank	341313432
314	THỊ HẠNH	1043	PHẠM VĂN MINH	06/02/2020	PHẠM VĂN LÍ	363659905	1,000,000	THI HANH	152100035	VP Bank	371697803
315	HOÀNG THỊ AN	1044	CAO VĂN QUANG TRIỀU	28/09/2016	CAO VĂN DŨNG	183645834	1,000,000	HOANG THI AN	177777102	VP Bank	194283573
316	HỒ THỊ MỸ TRANG	1047	LÊ HOÀNG QUỐC BẢO	20/07/2019	LÊ MINH THÁI	272273721	1,000,000	HO THI MY TRANG	0481000859938	Vietcombank	026055055
317	NGUYỄN THỊ CÂY	1048	LÊ THỊ THU HUỲNH	05/08/2019	LÊ PHƯỢNG ĐẠI	321398062	1,000,000	NGUYEN THI CAY	0481000859966	Vietcombank	381010204
318	PHẠM VĂN SÔNG	1058	PHẠM LÊ HOÀNG PHÚC	14/09/2020	LÊ THỊ HÀ	186951008	1,000,000	PHAM VAN SONG	0481000253174	Vietcombank	186700702
319	NGUYỄN THỊ BÍCH TUYẾT	1061	NGUYỄN NGỌC GIA LINH	25/11/2015	NGUYỄN TUẤN TÀI	183914825	1,000,000	NGUYEN THI BICH TUYET	0121000721253	Vietcombank	183973327
320	GIÁP THỊ LINH	1064	NGUYỄN PHÚC LỘC	01/07/2019	NGUYỄN TUẤN ANH	271786572	1,000,000	GIAP THI LINH	0481000921037	Vietcombank	240987248
321	NGÔ MỘNG NGHI	1067	NGUYỄN NGỌC LINH CHI	19/04/2019	NGUYỄN VĂN LINH	363674754	1,000,000	NGO MONG NGHI	151135773	VP Bank	371545169
322	TRẦN THỊ THÚY	1222	HOÀNG TRẦN NGỌC ANH	28/02/2021	HOÀNG ĐÌNH BẮC	187450050	1,000,000	TRAN THI THUY	0481000811326	Vietcombank	1875786001
323	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	1074	LÊ NGUYỄN TÂM AN	10/04/2020	LÊ XUÂN DIỆU	271834515	1,000,000	NGUYEN THI DINH	157505955	VP Bank	272099109
324	TRẦN THỊ TRÒN	1075	K'TRẦN HẢI ĐĂNG	26/01/2019	K' LÂM	272076575	1,000,000	TRAN THI TRON	152933328	VP Bank	352114470
325	HUỲNH THANH QUÝ	1080	HUỲNH VŨ AN NHIÊN	29/03/2021	VŨ THỊ TRÚC LINH	271571699	1,000,000	HUYNH THANH QUY	152100717	VP Bank	385080520
326	HỒ THỊ NGỌC TRANG	1088	ĐOÀN NGỌC ANH THƯ	24/06/2019	ĐOÀN VĂN TUẤN EM	341558363	1,000,000	HO THI NGOC TRANG	153989494	VP Bank	271953758
327	NGÔ THỊ NHÃ TRÂN	1094	ĐỖ NGÔ NHÃ PHƯƠNG	26/09/2020	ĐỖ TẤT PHÚC	241406064	1,000,000	NGO THI NHA TRAN	154986812	VP Bank	272598189
328	MÔNG THỊ THU TRANG	1108	NGUYỄN CHIẾN THẮNG	26/02/2020	NGUYỄN MẬU HÒE	184291381	1,000,000	MÔNG THỊ THU TRANG	0481000852996	Vietcombank	241762141
329	LÊ THỊ BÍCH TRÂM	1114	LÊ NGUYỄN BẢO PHƯƠNG	14/11/2020	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	LE THI BICH TRAM	0481000564344	Vietcombank	351977013
330	ĐÀM THỊ HIỀN	1124	ĐINH THỊ KHÁNH VI	15/09/2018	ĐINH VĂN SƠN	250842329	1,000,000	DAM THI HIEN	0481000909780	Vietcombank	250932570
331	TRỊNH VĂN KIM	1126	TRỊNH THỊ PHƯƠNG UYÊN	25/02/2019	NGUYỄN THÚY MAI	272777381	1,000,000	TRINH VAN KIM	0871004178653	Vietcombank	271973159

332	LÊ THỊ THU TRANG	708	LÊ QUỐC TUẤN	27/07/2016	ĐẶNG PHƯỚC DŨNG	366088098	1,000,000	LE THI THU TRANG	0481000710108	Vietcombank	352377252
333	LÊ THỊ THU TRANG	708	LÊ THỊ THU HIỀN	10/04/2020	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	LE THI THU TRANG	0481000710108	Vietcombank	352377252
334	NGUYỄN THỊ NGỌC	915	NGUYỄN VŨ ĐẠT	02/11/2020	NGUYỄN VŨ PHONG	362467056	1,000,000	NGUYEN THI NGOC	7000019663494	Shinhan Bank	362467056
335	VI THỊ THƯƠNG	807	MAI GIA HÂN	23/11/2015	MAI ĐỨC HOÀNG	186424306	1,000,000	VI THI THUONG	0481000749755	Vietcombank	186756392
336	HỒ THỊ HOẠT	1135	HỒ THỊ MỸ NHÂN	22/06/2020	HỒ VĂN DIỆP	197422838	1,000,000	HỒ THỊ HOẠT	196026274	VP Bank	197342598
337	TRẦN THỊ ÁNH LINH	1138	ĐINH TRẦN GIA BẢO	29/08/2016	ĐINH XUÂN HÂN	370821087	1,000,000	TRAN THI ANH LINH	153989443	VP Bank	372009979
338	NGUYỄN QUỲNH ANH	225	HOÀNG MINH THIỆN	19/12/2017	HOÀNG ANH THUẬN	272835776	1,000,000	NGUYEN QUYNH ANH	0481000675149	Vietcombank	272144347
339	NGUYỄN QUỲNH ANH	225	HOÀNG THANH NGỌC	12/03/2016	HOÀNG ANH THUẬN	272835776	1,000,000	NGUYEN QUYNH ANH	0481000675149	Vietcombank	272144347
340	LÊ THỊ TÌNH	876	NGUYỄN VĂN BẢO	22/11/2018	NGUYỄN VĂN TỚ	075072000497	1,000,000	LE THI TINH	0481000618864	Vietcombank	186382972
341	ĐỖ THỊ THU HƯƠNG	544	ĐỖ THỊ PHƯƠNG HÀ	01/09/2016	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	DO THI THU HUONG	0481000680327	Vietcombank	272428556
342	ĐỖ THỊ THU HƯƠNG	544	ĐỖ THỊ PHƯƠNG KHÁNH	21/09/2018	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	DO THI THU HUONG	0481000680327	Vietcombank	272428556
343	NGUYỄN THỊ THÚY OANH	1038	NGUYỄN QUỐC HÀO	21/10/2020	NGUYỄN VĂN TẠO	352129651	1,000,000	NGUYEN THI THUY OANH	0481000919714	Vietcombank	341227921
344	PHẠM THỊ HƯƠNG LIÊN	595	QUÀNG KIM KHANG	13/03/2016	QUÀNG KIM DANH	271426415	1,000,000	PHAM THI HUONG LIEN	0481000692625	Vietcombank	271471514
345	NGUYỄN THỊ ĐINH	570	NGUYỄN SỸ NGHĨA	15/06/2018	NGUYỄN SỸ DIỄN	272834408	1,000,000	NGUYEN THI DINH	0481000688376	Vietcombank	163142103
346	NGUYỄN THỊ ĐINH	570	NGUYỄN SỸ ĐẠO	27/05/2016	NGUYỄN SỸ DIỄN	272834408	1,000,000	NGUYEN THI DINH	0481000688376	Vietcombank	163142103
347	NGUYỄN THỊ HOÀI	1160	NGUYỄN PHÚ HOÀNG	18/05/2017	NGUYỄN PHÚ TÙNG	241195136	1,000,000	NGUYEN THI HOAI	0481000748915	Vietcombank	241347822
348	TRỊNH THỊ HÀ	756	NGUYỄN THỊ NGỌC THỦY	30/04/2016	NGUYỄN CẢNH HỒNG	121427568	1,000,000	TRINH THI HA	0481000738759	Vietcombank	371677845
349	NGUYỄN THỊ HỒNG DƯƠNG	997	NGUYỄN THANH TÚ	20/07/2016	NGUYỄN LÊ ANH TÀI	365940254	1,000,000	NGUYEN THI HONG DUONG	0321000632096	Vietcombank	366046159
350	NGUYỄN VĂN LONG	1193	NGUYỄN LÊ HOÀNG YẾN	02/12/2020	LÊ THỊ THÚY TRANG	271353116	1,000,000	NGUYEN VAN LONG	0481000712945	Vietcombank	271353171
351	NGUYỄN THỊ HÀ	1175	NGUYỄN THỊ AN NHIÊN	07/01/2021	KHÔNG CHA	KHÔNG CHA	1,000,000	NGUYEN THI HA	199065912	VP Bank	173735145
352	NGUYỄN THANH TUYỀN	1180	TRƯƠNG QUỐC NAM	24/12/2020	TRƯƠNG HOÀNG KIỂM	381717170	1,000,000	NGUYEN THANH TUYEN	0481000728545	Vietcombank	352146439
353	NGUYỄN THANH TUYỀN	1180	TRƯƠNG NGỌC YẾN	09/05/2018	TRƯƠNG HOÀNG KIỂM	381717170	1,000,000	NGUYEN THANH TUYEN	0481000728545	Vietcombank	352146439
354	BÙI THỊ THÚY TRANG	539	HOÀNG NGỌC TRÀ MY	23/12/2015	HOÀNG NGỌC QUY	240676978	1,000,000	BUI THI THUY TRANG	0481000677476	Vietcombank	240706107
355	LÊ VĂN TRÍ	1201	LÊ PHAN TƯỜNG VY	31/07/2019	PHAN MỸ CA	371427259	1,000,000	LE VAN TRI	0481000650256	Vietcombank	271880495
356	NGUYỄN THỊ HÒA	874	NGUYỄN THỊ THÚY VÂN	28/02/2018	NGUYỄN VIỆT TRUNG	044067000527	1,000,000	NGUYEN THI HOA	0481000571650	Vietcombank	271611653
357	NGUYỄN THỊ VUI	883	ĐỖ THỊ GIA HÂN	30/10/2018	ĐỖ VĂN THẮNG	371333746	1,000,000	NGUYEN THI VUI	700017187897	Shinhan Bank	371340551
	CỘNG						**357,000,000**				
	IV. Tổng cộng (I+II+III)						**2,647,810,000**				

Tổng số tiền hỗ trợ là:2.647.810.000 đồng
(Hai tỷ sáu trăm bốn mươi bảy triệu tám trăm mười ngàn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID -19 CỦA CÔNG TY TNHH JIN HEOUNG VINA

(Kèm theo Quyết định số 3914 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
	I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương											
1	PHẠM MINH TÂM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	06/08/2020	7416023949	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM MINH TAM	700014846207	Shinhan Bank	371581111
2	NGUYỄN THỊ NGỌC MỸ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	19/06/2019	7424904512	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC MY	700014445311	Shinhan Bank	271670120
3	ĐẶNG THỊ BẢO NGỌC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510150153	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI BAO NGOC	700019652851	Shinhan Bank	281057321
4	ĐẶNG THỊ NHUẬN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7516079676	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI NHUAN	700008097345	Shinhan Bank	362230499
5	ĐỖ TRỌNG NGHĨA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7911104354	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO TRONG NGHIA	700015777162	Shinhan Bank	321354391
6	NGUYỄN GIA OANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	04/10/2020	0120636447	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN GIA OANH	700015326160	Shinhan Bank	111638004
7	NGUYỄN THỊ HUYỀN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	09/03/2021	0123404055	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUYEN	0451000484625	Vietcombank	001301028646
8	NGUYỄN KHẮC PHÚ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	07/05/2021	0128015419	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN KHAC PHU	700019608188	Shinhan Bank	331861107
9	PHẠM ÁNH NGUYỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	0200114914	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM ANH NGUYET	0181000267154	Vietcombank	271416208
10	BÙI THỊ HƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	0201083285	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI HUONG	0181000759205	Vietcombank	272577746
11	HỒ THỊ OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	0205238748	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI OANH	700003280549	Shinhan Bank	365694861
12	NGUYỄN VĂN TRÚC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	0206395620	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN TRUC	700004336762	Shinhan Bank	271446547
13	NGUYỄN NGỌC HIỀN	JH production Dept Wearhouse(	Xác định thời hạn	01/07/2020	0207261865	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC HIEN	0121002406529	Vietcombank	271799798
14	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	0207414422	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0121000791487	Vietcombank	272309660
15	NGÔ THỊ HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	0296249697	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI HOA	700005275522	Shinhan Bank	271754542
16	NGUYỄN VĂN KỲ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	0296307826	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN KY	0481000632598	Vietcombank	182329832
17	DƯƠNG THỊ HUỲNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	2020924912	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI HUYNH	0821000056208	Vietcombank	081038421
18	NGUYỄN THỊ SINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	10/08/2020	2509008433	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI SINH	700014951806	Shinhan Bank	172119234
19	QUÁN THỊ HƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	3011025335	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	QUAN THI HUONG	700005027288	Shinhan Bank	142829453
20	TRẦN THỊ BÉ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	07/09/2020	3420644267	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI BE	0211000523947	Vietcombank	034184002304
21	LÊ THỊ THANH THƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	12/09/2020	3422443483	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THANH THUONG	700015190389	Shinhan Bank	034301010609
22	TRẦN THỊ HƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	3422531056	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HUONG	0121000729792	Vietcombank	034173002725
23	ĐINH THỊ BÍCH LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	3515002151	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI BICH LOAN	700009613409	Shinhan Bank	168529730
24	HOÀNG THỊ THOA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	3622580216	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI THOA	700006756722	Shinhan Bank	036174004296
25	PHẠM NGỌC BIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	3720710906	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM NGOC BIEN	700018447426	Shinhan Bank	164451213
26	NGUYỄN THỊ HÒA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	3814033003	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOA	700006240104	Shinhan Bank	174659721

27	VI THỊ THƠM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	3820705035	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI THI THOM	0481000847632	Vietcombank	174869725
28	NGUYỄN VĂN BẮC	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	07/05/2021	3823464158	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN BAC	700019608195	Shinhan Bank	038202011645
29	CAO THỊ HẠNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	10/08/2020	3824508459	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THI HANH	0281000561760	Vietcombank	038180003495
30	NGUYỄN TÚ QUẦN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	19/05/2021	3824743326	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TU QUAN	700019615072	Shinhan Bank	174533705
31	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	10/08/2020	3824828483	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	700014951763	Shinhan Bank	172231861
32	LƯƠNG THỊ THUỶ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4016320981	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI THUY	700009786037	Shinhan Bank	187551805
33	PHẠM THỊ LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4016393301	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI LINH	700010809026	Shinhan Bank	187810422
34	PHAN VĂN VINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4016628553	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN VAN VINH	0481000847645	Vietcombank	187809921
35	LA VĂN ĐƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4017453739	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LA VAN DUONG	700018447530	Shinhan Bank	186627086
36	PHẠM THỊ NGA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	07/08/2020	4017713068	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NGA	700014846253	Shinhan Bank	187495433
37	NGUYỄN VĂN HÙNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	27/06/2020	4017717996	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN HUNG	700014554594	Shinhan Bank	187543824
38	NGUYỄN THỊ TƯƠI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4023775750	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUOI	0481000847581	Vietcombank	187495742
39	NGUYỄN THỊ ĐỨC	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	20/09/2020	4024688668	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DUC	700015190485	Shinhan Bank	125325360
40	PHẠM THỊ HẢI YẾN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	4216413357	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HAI YEN	700011870854	Shinhan Bank	183935993
41	ĐẶNG QUỐC LÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4220907108	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG QUOC LAM	0481000847649	Vietcombank	184385743
42	NGÔ THỊ ÚT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/10/2020	4221178351	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI UT	700015415277	Shinhan Bank	184389491
43	CAO XUÂN ÁNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4420230527	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO XUAN ANH	0481000909166	Vietcombank	044201003014
44	TRẦN VĂN VIỆT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/09/2020	4420341888	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN VIET	700015325762	Shinhan Bank	044096000496
45	NGUYỄN THỊ THU HÀ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/09/2020	4520455068	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HA	700015164978	Shinhan Bank	197408648
46	ĐỖ THỊ THANH THANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	4520531889	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI THANH THANH	700012217620	Shinhan Bank	197401783
47	LƯƠNG QUANG LONG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4700001025	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG QUANG LONG	0481000561667	Vietcombank	271242985
48	NGUYỄN THỊ MỘNG TUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4700002681	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MONG TUYEN	0481000695208	Vietcombank	271116872
49	VÕ TRUNG HIẾU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4700007994	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO TRUNG HIEU	700001864046	Shinhan Bank	271387988
50	CHU THỊ HỒNG HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4700008111	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHU THI HONG HOA	0121000725199	Vietcombank	271289153
51	PHẠM THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4700164556	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HIEN	0121000140689	Vietcombank	271527868
52	NGUYỄN THỊ THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701001661	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY	0481000295468	Vietcombank	272271279
53	PHAN VĂN HOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701001670	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN VAN HOAN	0481000585005	Vietcombank	272748870
54	TRƯƠNG DẦN AN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4701001725	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG DAN AN	0481000698811	Vietcombank	271539311
55	VŨ THỊ NGUYỆT NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	4701001760	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI NGUYET NGA	0481000615725	Vietcombank	270891251
56	NGUYỄN THỊ HOÀI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701002053	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOAI	700016934054	Shinhan Bank	271387317
57	TRẦN THỊ CẨM NHUNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/10/2020	4701015637	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI CAM NHUNG	700015456224	Shinhan Bank	271241671
58	PHẠM THỊ TRÚC MAI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701015917	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TRUC MAI	700016934378	Shinhan Bank	271366088
59	BÙI THỊ HƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701015920	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI HUONG	700019652882	Shinhan Bank	272238544
60	TRẦN THỊ YẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701015922	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI YEN	700017298170	Shinhan Bank	271569408
61	TRẦN THỊ HƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016012	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HUONG	0481000757999	Vietcombank	272089615
62	TRẦN THỊ THANH THỦY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016090	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THANH THUY	700016363463	Shinhan Bank	271464793
63	NGUYỄN THỊ BÙI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016197	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BUI	700017859327	Shinhan Bank	271552189
64	PHẠM THỊ VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016290	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI VAN	0481000564573	Vietcombank	272779625
65	LÊ QUANG CƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4701016788	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE QUANG CUONG	0481000683828	Vietcombank	272870317
66	LIÊNG QUỐC DŨNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4701016832	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LIENG QUOC DUNG	700017289336	Shinhan Bank	271160979

67	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4701016835	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI PHUONG THAO	700017289756	Shinhan Bank	272546693
68	VƯƠNG KHẢ TRIỂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016909	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VUONG KHA TRIEN	0481000264723	Vietcombank	272350077
69	TRẦN THỊ THANH NHÀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016925	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THANH NHAN	0481000263680	Vietcombank	183266231
70	NGUYỄN THỊ HẢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016927	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HAI	0481000605301	Vietcombank	182309159
71	BÙI THỊ HỒNG LỆ MAI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016928	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI HONG LE MAI	0481000706360	Vietcombank	272179250
72	PHẠM THỊ KHƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016933	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI KHUONG	0481000260893	Vietcombank	272097274
73	LÊ THỊ HỒNG DIỄM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016938	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HONG DIEM	700019114727	Shinhan Bank	271337086
74	TỐNG HỒ THỊ THỊNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016940	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TONG HO THI THINH	0481000498390	Vietcombank	191475528
75	TRẦN NGỌC HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016941	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN NGOC HOA	0481000698884	Vietcombank	272222501
76	ĐINH THỊ THUỶ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016955	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI THUY	700016601142	Shinhan Bank	272237719
77	NGUYỄN TRỊNH PHƯƠNG MAI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701016966	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TRINH PHUONG MAI	700018796521	Shinhan Bank	271324537
78	PHAN THỊ VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701017108	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI VAN	700016601434	Shinhan Bank	272268950
79	HUỲNH THỊ PHƯƠNG ĐÀI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701017109	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI PHUONG DAI	700017460010	Shinhan Bank	271241056
80	PHẠM THỊ HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	4701017396	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HOA	0481000658602	Vietcombank	272095336
81	LÊ NGỌC XUÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701017499	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGOC XUAN	0481000688856	Vietcombank	271241999
82	NGUYỄN THỊ THÀNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701017520	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH	0481000649042	Vietcombank	272445163
83	HÀ THỊ KIM ANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701017521	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA THI KIM ANH	700009435560	Shinhan Bank	271289009
84	NGUYỄN HỒNG VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4701017574	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HONG VAN	700017292122	Shinhan Bank	370953198
85	TRẦN THỊ LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	4701017592	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LIEN	0481000669264	Vietcombank	272445058
86	NGUYỄN NGHĨA TƯ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701017702	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGHIA TU	0481000757724	Vietcombank	271426203
87	LÊ NGỌC TUẤN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4701017710	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGOC TUAN	0481000512241	Vietcombank	271435646
88	NGUYỄN THỊ THANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4702005968	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH	700017633043	Shinhan Bank	182269562
89	PHẠM THỊ THU LAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4702006027	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THU LAN	0481000704074	Vietcombank	270871643
90	LÊ THỊ THUỶ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4702006129	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THUY	0481000757926	Vietcombank	171799983
91	LÊ THỊ MƯỜI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4702006136	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI MUOI	700015777785	Shinhan Bank	276112425
92	PHẠM THỊ HỒNG VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4702006273	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HONG VAN	0481000564894	Vietcombank	271231517
93	NGUYỄN AN XUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4702006335	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN AN XUYEN	700013520475	Shinhan Bank	260858089
94	NGUYỄN THỊ LÀNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4702007630	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LANH	700003742646	Shinhan Bank	272547170
95	NGUYỄN THỊ LƯU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4702010612	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LUU	0481000740642	Vietcombank	272436102
96	ĐÀO THỊ THANH THUỶ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4702010642	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI THANH THUY	700001865148	Shinhan Bank	272582638
97	CAO ĐỨC TOÀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4702014278	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO DUC TOAN	0121002206099	Vietcombank	194026730
98	TRẦN THỊ LĨNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	4702017650	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LINH	0481000051046	Vietcombank	272086363
99	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703009251	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG NHUNG	0481000761858	Vietcombank	271477564
100	TRẦN THỊ SÁU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703011784	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI SAU	0481000675434	Vietcombank	272271446
101	NGUYỄN THỊ NHƯ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703011965	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHU	0481000650495	Vietcombank	320721808
102	HOÀNG VĂN LỢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703012040	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG VAN LOI	700018539903	Shinhan Bank	271566468
103	PHAN THỊ HỒNG PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4703012045	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI HONG PHUONG	0481000757559	Vietcombank	271720541
104	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2021	4703012057	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH HUYEN	700017872043	Shinhan Bank	271446330
105	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703016804	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY LINH	0121001192815	Vietcombank	271606539
106	NGUYỄN VĂN BA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703021411	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN BA	0481000658916	Vietcombank	172397059

107	NGUYỄN MINH THÀNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703022965	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MINH THANH	0481000560702	Vietcombank	272682133
108	NGUYỄN THỊ THI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703022968	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THI	0481000570407	Vietcombank	272965166
109	HUỲNH THỊ YẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703022982	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI YEN	700017297774	Shinhan Bank	271537675
110	TRẦN THỊ NGỌC TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703022997	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NGOC TRANG	0481000564481	Vietcombank	271234167
111	ĐÀO THỊ THU HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703023000	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI THU HA	700017858920	Shinhan Bank	271416495
112	LÊ VĂN MINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703023012	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN MINH	0481000564463	Vietcombank	271885746
113	LÊ THỊ HỒNG NHƯ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703023018	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HONG NHU	700017421567	Shinhan Bank	271556998
114	QUÁCH THỊ THANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703023059	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	QUACH THI THANH	0481000564537	Vietcombank	272616492
115	PHẠM HÀ ĐĂNG PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703023074	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM HA DANG PHUONG	700015561823	Shinhan Bank	271347894
116	LÊ VĂN TOÀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703023082	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN TOAN	700015777170	Shinhan Bank	121420950
117	TRẦN THỊ ÚT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703023085	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI UT	700017297468	Shinhan Bank	272748513
118	NGUYỄN THỊ THÚY VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033078	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY VAN	700002441450	Shinhan Bank	270898585
119	LÊ KIM LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033130	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE KIM LIEN	700016144080	Shinhan Bank	271123539
120	NGUYỄN THỊ HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033148	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG	700018320158	Shinhan Bank	272597987
121	TRẦN VĂN THÔNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033156	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN THONG	0121000364209	Vietcombank	272545807
122	HOÀNG THỊ THÚY KIỀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033176	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI THUY KIEU	700017297888	Shinhan Bank	271117865
123	LÊ THỊ TÍN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033309	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI TIN	0481000695006	Vietcombank	205824827
124	NGUYỄN THỊ NGÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033356	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGAN	700015084279	Shinhan Bank	272642001
125	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033423	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC LAN	0481000706672	Vietcombank	271586962
126	TRẦN THỊ TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033502	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI TAM	0481000681860	Vietcombank	272652104
127	TRẦN THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033524	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HIEN	0481000762184	Vietcombank	271586397
128	VŨ THỊ MAI THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033527	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI MAI THAO	0481000762029	Vietcombank	272126943
129	HOÀNG OANH BÍCH TUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703033642	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG OANH BICH TUYEN	700017297750	Shinhan Bank	271657791
130	PHẠM THỊ BÍCH HƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703034877	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI BICH HUONG	700016037706	Shinhan Bank	271657370
131	LÊ BÁT NAM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4703036515	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE BAT NAM	0481000448639	Vietcombank	171652464
132	TRẦN THỊ CÚC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4703036638	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI CUC	700003320723	Shinhan Bank	036175000714
133	BÙI THỊ PHƯƠNG LAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4703040067	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI PHUONG LAN	0481000661822	Vietcombank	270948854
134	TRƯƠNG VĂN HÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704000748	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG VAN HUNG	0481000536982	Vietcombank	212199298
135	NGUYỄN THỊ KIM THUẬN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4704010366	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM THUAN	700017289215	Shinhan Bank	271331941
136	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704010448	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BICH LIEN	700017297596	Shinhan Bank	271546206
137	TRẦN THANH PHỤNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704010578	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THANH PHUNG	0481000745216	Vietcombank	271435828
138	NGUYỄN CÁT HÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704010679	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN CAT HUNG	700001860432	Shinhan Bank	111301299
139	HỒ THỊ CHIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704015300	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI CHIEN	700002791591	Shinhan Bank	271575845
140	NGUYỄN NGỌC LỆ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704016858	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC LE	700017297393	Shinhan Bank	271364013
141	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/07/2020	4704019922	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC BICH	0481000827369	Vietcombank	271606416
142	TRẦN THỊ CHANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704020105	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI CHANG	0481000757797	Vietcombank	271594494
143	VÕ THỊ MAI TRÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704020122	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI MAI TRAM	700017633036	Shinhan Bank	271609835
144	DƯƠNG THỊ THI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704020158	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI THI	700005449229	Shinhan Bank	272444995
145	PHAN THỊ HOÀNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704023317	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI HOANH	0481000599625	Vietcombank	182209962
146	HUỲNH THỊ KIM HÒA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704023326	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI KIM HOA	0481000705663	Vietcombank	271446556

147	SÂM THỊ OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4704023355	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	SAM THI OANH	700017295474	Shinhan Bank	095020103
148	ĐỖ THỊ THANH HUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704023620	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI THANH HUYEN	0481000749256	Vietcombank	272783163
149	NGUYỄN THỊ MY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704023669	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY	0481000757191	Vietcombank	272449361
150	HỒ VĨNH PHƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704023674	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO VINH PHUONG	0481000641360	Vietcombank	197054167
151	NGUYỄN THỊ BA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704023751	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BA	0481000757421	Vietcombank	276009315
152	LÊ THÁI HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704023915	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THAI HANG	700002018420	Shinhan Bank	271160873
153	TRẦN XUÂN VIỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704024164	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN XUAN VIET	0481000626109	Vietcombank	151339869
154	NGUYỄN THỊ THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704024180	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THAO	0481000643057	Vietcombank	272577372
155	BÙI THỊ HÒA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704024216	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI HOA	0481000751407	Vietcombank	270945280
156	NGUYỄN THỊ LAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704024430	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LAN	0481000747676	Vietcombank	272486982
157	TRẦN THỊ LỆ THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704026197	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LE THU	0481000654361	Vietcombank	271248592
158	NGÔ KIM NUÔI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704029721	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO KIM NUOI	0481000762395	Vietcombank	361915696
159	ĐỖ THỊ HỒNG THẮM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704030200	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI HONG THAM	700001798817	Shinhan Bank	271356804
160	NGUYỄN THỊ MẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704030275	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MEN	700014815628	Shinhan Bank	197105836
161	NGÔ THỊ KỲ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704030280	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI KY	0481000560652	Vietcombank	272682815
162	NGUYỄN THỊ LƯ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704030283	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LU	700017632354	Shinhan Bank	271754222
163	LÊ NGỌC ÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704030285	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGOC AN	0481000538737	Vietcombank	271389019
164	NGUYỄN CHÂU KHANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704030286	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN CHAU KHANH	0481000741441	Vietcombank	271233616
165	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	JH production Dept Wearhouse(C	Không xác định thời hạn	01/06/2020	4704030295	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI ANH HONG	0481000564720	Vietcombank	271416794
166	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704030334	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MINH NGUYET	700015335490	Shinhan Bank	271752338
167	NGUYỄN THỊ LAN ANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704030420	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LAN ANH	0481000572711	Vietcombank	276003758
168	ĐINH THỊ THẮM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	4704032423	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI THAM	700013524662	Shinhan Bank	272577821
169	BÙI THỊ MỸ HẠNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	4704042682	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI MY HANH	700013719783	Shinhan Bank	271453352
170	NGUYỄN THỊ LŨNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704044905	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LUNG	0481000632324	Vietcombank	271059388
171	PHẠM THỊ MỘNG LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	4704045169	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI MONG LINH	0481000629758	Vietcombank	272661127
172	BÙI THỊ KIM CHÂU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704047965	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI KIM CHAU	0121000655356	Vietcombank	271645567
173	LÊ THỊ LAN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	4704057165	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LAN	0121000340256	Vietcombank	172363043
174	LƯU NGUYỆT HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4704069742	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUU NGUYET HONG	700017289813	Shinhan Bank	271331407
175	VÕ THỊ KIM THANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4704072393	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI KIM THANH	700003932193	Shinhan Bank	271234224
176	TRẦN THỊ HÀ GIANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705003449	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HA GIANG	0481000708736	Vietcombank	271474568
177	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4705013435	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM LOAN	700002798122	Shinhan Bank	271477213
178	TRẦN THỊ THUỲ NHUNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	4705013917	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THUY NHUNG	700002208842	Shinhan Bank	271303763
179	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	09/03/2021	4705014086	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HUYEN	700019029060	Shinhan Bank	271574257
180	TRỊNH THỊ NU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705024884	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI NU	700014028199	Shinhan Bank	162691071
181	TRẦN THỊ NGỌC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4705026174	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NGOC	0481000566584	Vietcombank	183029971
182	ĐÀO THỊ KIM DUY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705037371	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI KIM DUY	700017297921	Shinhan Bank	271611755
183	HUỲNH QUẾ TRÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705040620	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH QUE TRAN	700002938738	Shinhan Bank	271854525
184	NGÔ THỊ HỮU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705044709	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI HUU	700015084910	Shinhan Bank	040184002556
185	LÊ KIM ANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705044732	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE KIM ANH	700017298246	Shinhan Bank	271325839
186	ĐẶNG THỊ TRÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705044744	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI TRA	0481000745601	Vietcombank	162688307

187	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705046400	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY HANG	700012485943	Shinhan Bank	024395874
188	LÊ THỊ TUYẾT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4705050156	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI TUYET	0481000826125	Vietcombank	271186352
189	NINH VĂN LƯ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705051589	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NINH VAN LU	0481000572546	Vietcombank	271712131
190	HỒ ĐÌNH TƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4705052674	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO DINH TUONG	0481000662231	Vietcombank	271140360
191	NGUYỄN THỊ TRANG KIM LIỄU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	4705052747	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TRANG KIM LIEU	700015335016	Shinhan Bank	270893300
192	NGUYỄN VĂN QUÝ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4705052818	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN QUY	0481000632257	Vietcombank	270746881
193	NGUYỄN THỊ KIM ANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705052825	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM ANH	700015335144	Shinhan Bank	240814430
194	NGUYỄN THỊ ĐƯỢM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	4705059602	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DUOM	0481000720644	Vietcombank	151278178
195	DƯƠNG THẾ TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061454	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THE TAM	0481000634342	Vietcombank	351595254
196	HOÀNG NGHĨA HÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061470	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG NGHIA HUNG	0481000381571	Vietcombank	186299013
197	LÊ THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061511	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HIEN	0481000561438	Vietcombank	272610724
198	LƯỜNG THỊ NGÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061558	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI NGAN	700017421033	Shinhan Bank	272883810
199	ĐẬU THỊ QUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061567	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAU THI QUYEN	0481000564656	Vietcombank	272828330
200	ĐẶNG HỒNG THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061570	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG HONG THUY	0481000575397	Vietcombank	070562129
201	NGÔ THỊ HOÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061587	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI HOA	0481000563045	Vietcombank	272849327
202	NGUYỄN THỊ BÌNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061623	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BINH	0481000564601	Vietcombank	272561533
203	NGUYỄN THỊ THANH PHONG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061708	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH PHONG	700017297557	Shinhan Bank	211820979
204	NGUYỄN THỊ THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061715	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU	105000812235	PVCombank	044183001513
205	NGUYỄN TRUNG KIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061739	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TRUNG KIEN	0481000575388	Vietcombank	272855219
206	NGUYỄN XUÂN LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061756	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN XUAN LIEN	700016363538	Shinhan Bank	272584934
207	NINH ĐỨC TRƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061757	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NINH DUC TRUONG	0481000562719	Vietcombank	272329332
208	ĐINH THỊ TUYẾT	JH production Dept HR/GA &	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061761	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI TUYET	0481000538975	Vietcombank	272871583
209	ĐỖ THỊ PHƯƠNG TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061764	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI PHUONG TAM	700010758806	Shinhan Bank	272576540
210	ĐỖ THỊ TUYẾT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061769	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI TUYET	0481000562489	Vietcombank	272688525
211	TRẦN ĐÌNH HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061833	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN DINH HIEN	700016038440	Shinhan Bank	272649418
212	VŨ THỊ QUÝ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705061918	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI QUY	0481000575407	Vietcombank	272915788
213	TRƯƠNG VĂN LỢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4705066380	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG VAN LOI	700004614724	Shinhan Bank	271855364
214	NGUYỄN THỊ LỆ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705066398	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LE	700004550093	Shinhan Bank	271734606
215	NGUYỄN THỊ DUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4705066512	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DUNG	700009614322	Shinhan Bank	077186001646
216	TRƯƠNG THỊ OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4706019157	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI OANH	0121000662891	Vietcombank	272715538
217	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4706019286	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI PHUONG	0121001157880	Vietcombank	272794583
218	ĐINH XUÂN DƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706019977	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH XUAN DUONG	0481000561731	Vietcombank	272831322
219	NGUYỄN THỊ HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706020057	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOA	0121000442394	Vietcombank	172762765
220	TRẦN THỊ MỸ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706020123	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI MY	0481000539009	Vietcombank	320927037
221	TRẦN THỊ LUẬN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706020125	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LUAN	700003993170	Shinhan Bank	174571919
222	TRẦN QUỐC DIỆP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706022566	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN QUOC DIEP	700017297540	Shinhan Bank	271390124
223	PHẠM THỊ THANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4706022632	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THANH	700017291861	Shinhan Bank	272501330
224	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4706022661	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU NGAN	700002974702	Shinhan Bank	351376717
225	VŨ THỊ HOÀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	4706022678	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI HOAN	0481000755483	Vietcombank	371926329
226	NGUYỄN PHƯỚC PHƯƠNG THANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706022683	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN PHUOC PHUONG THANH	700001697615	Shinhan Bank	271737158

227	NGUYỄN THANH TUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	4706022731	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH TUYEN	0481000632227	Vietcombank	271560225
228	ĐINH THỊ THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4706026669	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI THAO	0481000722340	Vietcombank	276117681
229	ĐOÀN THỊ CÚC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706032712	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI CUC	0481000236022	Vietcombank	276026272
230	NGUYỄN THỊ DỊU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706039823	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DIU	700001682314	Shinhan Bank	012467224
231	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706042970	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI TUYET MAI	0121001202384	Vietcombank	250294837
232	LÊ HOÀNG THANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706044704	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE HOANG THANH	0461000576870	Vietcombank	271290849
233	PHẠM VĂN THÀNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4706058963	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN THANH	0121000910896	Vietcombank	164153312
234	BÙI THANH THỊ HOÀNG QUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706059975	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THANH THI HOANG QUYEN	0121002001956	Vietcombank	272610681
235	GIÁP THỊ THƠI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706079671	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	GIAP THI THOI	0121001197970	Vietcombank	272582336
236	ĐẶNG THỊ LUẬN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	4706093026	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI LUAN	0481000711547	Vietcombank	151257784
237	TRẦN THỊ SINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4706097627	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI SINH	0121000905472	Vietcombank	186421951
238	TRỊNH THỊ HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706098094	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI HONG	700002441654	Shinhan Bank	172960261
239	LÊ THỊ LÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706100155	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LAM	700017297990	Shinhan Bank	172773277
240	TRỊNH THỊ HUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706101161	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI HUYEN	0481000656758	Vietcombank	172384179
241	PHAN THỊ THU HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4706101177	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI THU HA	0481000661969	Vietcombank	272349300
242	HÀ XUÂN HUỲNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	4706101225	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA XUAN HUYNH	0481000561676	Vietcombank	194181857
243	VŨ THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706101297	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI HIEN	700001798800	Shinhan Bank	272529917
244	NGÔ THỊ KIM LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706101338	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI KIM LIEN	700015334901	Shinhan Bank	272300191
245	NGUYỄN THỊ HOA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	4706102136	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOA	700016240603	Shinhan Bank	162971451
246	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706104273	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	700001685805	Shinhan Bank	186227832
247	CAO THỊ DINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	4706115196	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THI DINH	0481000572142	Vietcombank	151276070
248	NGUYỄN TRI NGỌC PHƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4706115359	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TRI NGOC PHUONG	0481000568760	Vietcombank	271724598
249	LƯƠNG THỊ NGỌC TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707018903	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI NGOC TRANG	700002975462	Shinhan Bank	271513356
250	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707024381	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC HA	0481000758674	Vietcombank	272312137
251	TRẦN HÙNG TRUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707024536	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN HUNG TRUNG	0481000747502	Vietcombank	271199475
252	NGUYỄN THỊ HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707036532	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG	0481000605291	Vietcombank	172691371
253	PHI THỊ NGỌC HỘI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707036535	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHI THI NGOC HOI	700002685295	Shinhan Bank	271745408
254	PHAN THỊ LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707036540	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI LINH	700015561677	Shinhan Bank	183617474
255	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707036597	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC TUYEN	0481000717513	Vietcombank	271356999
256	LÊ ÁNH TUYẾT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707036631	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE ANH TUYET	0481000761894	Vietcombank	272508995
257	BÙI THỊ LANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707036654	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI LANH	700017858950	Shinhan Bank	272436203
258	PHẠM THỊ HƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707036655	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HUONG	0481000632508	Vietcombank	141698674
259	CAO THỊ NGỌC THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707036657	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THI NGOC THAO	0481000833037	Vietcombank	272436208
260	ĐỖ THỊ THU HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707036658	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI THU HANG	0481000262060	Vietcombank	271757208
261	VŨ THỊ NHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707038408	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI NHUNG	0481000564243	Vietcombank	272638737
262	VÕ THỊ THUY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707038414	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI THUY	0481000537199	Vietcombank	183510804
263	LÊ THỊ CÚC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707038422	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI CUC	0481000572078	Vietcombank	131278879
264	VŨ THỊ THUY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707044902	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI THUY	0481000610046	Vietcombank	270914862
265	TRẦN THỊ XINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707050037	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI XINH	700007172204	Shinhan Bank	038184001372
266	NGUYỄN THỊ HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707056776	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HANG	0121001356800	Vietcombank	272718019

267	LÊ THỊ PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063196	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI PHUONG	700001909655	Shinhan Bank	044185002441
268	CHU THỊ HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063208	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHU THI HOA	0481000761986	Vietcombank	272274447
269	ĐÀO THỊ HỒNG PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063374	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI HONG PHUONG	0481000824701	Vietcombank	271234312
270	PHẠM THỊ BAY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063390	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI BAY	700011242670	Shinhan Bank	162277174
271	NGUYỄN THỊ HOÀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063395	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOAN	0481000748140	Vietcombank	183603272
272	NGUYỄN THỊ THI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063446	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THI	700016037777	Shinhan Bank	334257923
273	PHAN THỊ HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4707063465	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI HA	0481000752412	Vietcombank	270945409
274	BÙI HỮU THIỆN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063477	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI HUU THIEN	0481000640917	Vietcombank	280717005
275	ĐẶNG THỊ HẠ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2020	4707063519	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI HA	0481000641021	Vietcombank	186287593
276	LƯƠNG THỊ THẮM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063562	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI THAM	0481000754074	Vietcombank	272926410
277	VŨ THỊ ĐÀO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063667	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI DAO	0481000656735	Vietcombank	270933966
278	LÊ THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063680	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HIEN	0481000762423	Vietcombank	172937521
279	PHẠM THỊ THÚY HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063741	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THUY HONG	0121000427354	Vietcombank	270891030
280	BÙI THỊ NHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707063748	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI NHUONG	0481000644877	Vietcombank	113289865
281	TRẦN THỊ LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063789	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LIEN	700002018355	Shinhan Bank	270737106
282	BÙI THỊ NHIỀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063792	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI NHIEU	700002018630	Shinhan Bank	270945404
283	NGUYỄN THỊ BAY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707063838	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BAY	700002018387	Shinhan Bank	183263304
284	PHẠM THỊ QUỲNH NHƯ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	4707064000	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI QUYNH NHU	0121002037653	Vietcombank	271379356
285	VÕ THỊ DẦN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707064293	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI DAN	700016144171	Shinhan Bank	261141056
286	HOÀNG THỊ NGA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/10/2020	4707071055	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI NGA	0481000885686	Vietcombank	271435515
287	TRẦN THỊ HÒA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071760	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HOA	0481000756966	Vietcombank	183384966
288	TRẦN THỊ THUẦN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071777	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THUAN	0481000750364	Vietcombank	271817546
289	NGUYỄN THỊ KIM THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071779	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM THUY	700001911834	Shinhan Bank	311973764
290	NGUYỄN THỊ NGỌC ĐIỆP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071780	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC DIEP	700001797641	Shinhan Bank	023920346
291	LÊ THỊ THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071781	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THU	0481000747740	Vietcombank	173260405
292	NGUYỄN THỊ MINH THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071784	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MINH THUY	0401000358984	Vietcombank	194258960
293	PHÙNG THỊ QUI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071795	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHUNG THI QUI	0481000615422	Vietcombank	272645325
294	NGUYỄN THỊ TRÚC SƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071796	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TRUC SUONG	0481000758849	Vietcombank	271161070
295	NGÔ THỊ THU VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/06/2019	4707071798	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI THU VAN	0481000673287	Vietcombank	271430937
296	LÊ THỊ LỊCH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071801	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LICH	700017297856	Shinhan Bank	271852619
297	PHAN THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071802	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI HIEN	700002193237	Shinhan Bank	271477755
298	HÀ THỊ CHIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071806	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA THI CHIEN	700001965134	Shinhan Bank	162785182
299	VÕ THỊ GÁI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071812	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI GAI	700002018281	Shinhan Bank	272006942
300	PHẠM THỊ MỘNG THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071859	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI MONG THU	0481000762038	Vietcombank	272272323
301	LÊ NGUYỄN THANH PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071864	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGUYEN THANH PHUONG	108000809394	PVCombank	272610248
302	TRẦN HẢI QUANG TUYỀN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	23/08/2020	4707071917	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN HAI QUANG TUYEN	0481000725671	Vietcombank	271671921
303	BÙI THỊ NHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707071995	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI NHUNG	0481000705666	Vietcombank	271445426
304	NGUYỄN VĂN PHƯỚC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707072003	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN PHUOC	0121001308839	Vietcombank	270140575
305	CHU THỊ THƯ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707072028	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHU THI THU	0481000705664	Vietcombank	070645004
306	TRẦN ANH VŨ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/04/2021	4707072068	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN ANH VU	0481000810190	Vietcombank	272357873

307	NGUYỄN MINH HIẾU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707072114	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MINH HIEU	0481000761812	Vietcombank	271416034
308	NGUYỄN THỊ THẮNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707072132	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANG	0121000956111	Vietcombank	181919543
309	TRẦN THỊ LUYẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707072544	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LUYEN	700017296100	Shinhan Bank	276128292
310	VÕ THỊ HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707072548	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI HOA	700002974690	Shinhan Bank	271331981
311	VŨ THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707072577	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI LOAN	0481000751627	Vietcombank	186053294
312	NGUYỄN THỊ DUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707072584	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DUNG	0481000668923	Vietcombank	272647796
313	THỊ XA RI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707072597	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THI XA RI	700017632614	Shinhan Bank	371192753
314	VŨ THỊ HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707072607	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI HONG	700017296455	Shinhan Bank	272940371
315	NGÔ THỊ XUÂN HƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707072642	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI XUAN HUONG	0481000615880	Vietcombank	272577088
316	TRẦN THỊ BÍCH DUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707072666	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI BICH DUYEN	0481000750456	Vietcombank	271782715
317	PHẠM VĂN HÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707072761	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN HUNG	700017297767	Shinhan Bank	271297376
318	NGUYỄN THỊ DIỄM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707072897	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DIEM	0481000655258	Vietcombank	351843596
319	PHẠM VĂN KIỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707072917	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN KIET	700017297297	Shinhan Bank	271996232
320	TRẦN THỊ KIM NGÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	4707072998	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM NGAN	700002455522	Shinhan Bank	271389004
321	PHAN THỊ NGÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707073191	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI NGAN	0481000670447	Vietcombank	350907065
322	MAI THỊ PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707073225	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI PHUONG	0481000661648	Vietcombank	382059434
323	NGUYỄN THỊ THẢO LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707073246	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THAO LIEN	0481000644855	Vietcombank	321293706
324	NGUYỄN THỊ KIM NGOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707073274	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM NGOAN	700017148320	Shinhan Bank	272370050
325	NGUYỄN HOÀNG VŨ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707073418	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HOANG VU	700017298239	Shinhan Bank	225381863
326	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707073548	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	700007017314	Shinhan Bank	038187001700
327	NGUYỄN THỊ NHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4707078039	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHUNG	0481000483059	Vietcombank	271543418
328	NGUYỄN THỊ ÁNH XUÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707094087	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI ANH XUAN	700002270192	Shinhan Bank	271188744
329	NGUYỄN NGỌC NGHIỆP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707094306	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC NGHIEP	700002190441	Shinhan Bank	280815710
330	PHAN VĂN HẢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707094485	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN VAN HAI	0481000635092	Vietcombank	186496088
331	ĐINH THỊ HẢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707094573	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI HAI	0481000685233	Vietcombank	272179958
332	ĐỖ THỊ TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707094587	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI TAM	700017297360	Shinhan Bank	164281537
333	NGUYỄN THỊ TUYẾT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4707094628	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYET	0481000614600	Vietcombank	272349646
334	NGUYỄN THANH THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707094657	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH THAO	0481000650492	Vietcombank	271353108
335	NGUYỄN THỊ CHIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707094791	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CHIEN	0481000674208	Vietcombank	272107132
336	NGUYỄN THỊ QUỲNH HÒA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707096445	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI QUYNH HOA	0121001485203	Vietcombank	271151175
337	LÊ TRƯƠNG MỸ HẠNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707099562	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE TRUONG MY HANH	0481000375803	Vietcombank	271165714
338	NGUYỄN THỊ KIỀU HẠNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4707100280	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIEU HANH	0121000615982	Vietcombank	271938022
339	LÊ THỊ KIM LIÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	28/08/2020	4707107546	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIM LIEN	700015102282	Shinhan Bank	271161894
340	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707120642	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC HA	0481000757577	Vietcombank	270963831
341	TRẦN THỊ HẠNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707133675	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HANH	700017292931	Shinhan Bank	271337152
342	NGUYỄN MẠNH ĐẠT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707133775	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MANH DAT	0481000089563	Vietcombank	362214514
343	ĐINH SƠN HẢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707135842	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH SON HAI	0481000803656	Vietcombank	271444801
344	CHƯƠNG CÔNG NĂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707138452	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHUONG CONG NAM	0481000564216	Vietcombank	271525446
345	ĐẬU THỊ MINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707138545	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAU THI MINH	0481000079828	Vietcombank	186595941
346	TRẦN VĂN SÁU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4707138558	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN SAU	0481000635125	Vietcombank	270737564

347	TRƯƠNG THỊ NGUYỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	4707145766	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI NGUYET	0481000747863	Vietcombank	341914742
348	ĐÀO THỊ ÂM EM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707159902	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI AM EM	0481000672970	Vietcombank	321311762
349	TRẦN THỊ THÚY KIỀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	4707166608	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THUY KIEU	700015109558	Shinhan Bank	271915136
350	NGUYỄN THỊ NGÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	4707174007	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGAN	0481000637556	Vietcombank	182027544
351	KHƯƠNG THỊ DUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707174011	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	KHUONG THI DUNG	0481000564298	Vietcombank	272938381
352	NGUYỄN THỊ MAI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707174014	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MAI	700017633051	Shinhan Bank	272439544
353	PHẠM THỊ HỒNG LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4707183062	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HONG LOAN	700015562130	Shinhan Bank	272749522
354	TRỊNH THỊ TOÀN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/09/2020	4707187134	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI TOAN	700015325748	Shinhan Bank	272178157
355	NGUYỄN THỊ HỒNG LỰU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4796001043	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG LUU	0481000722366	Vietcombank	271390883
356	NGUYỄN VĂN LỢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4796007938	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN LOI	700003602135	Shinhan Bank	271539264
357	TRẦN THỊ NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4796018695	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NGA	0121000519591	Vietcombank	272247078
358	BẠCH THỊ HƯƠNG GIANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4797080642	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BACH THI HUONG GIANG	0481000193119	Vietcombank	271432806
359	TRẦN THỊ THU NGUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	4797084553	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THU NGUYEN	700009083373	Shinhan Bank	271292820
360	NGUYỄN THỊ NGHĨA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4798109249	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGHIA	700015085203	Shinhan Bank	272545029
361	TÔNG KIM LOAN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	12/10/2020	4798109336	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TONG KIM LOAN	700015415327	Shinhan Bank	270980733
362	PHẠM THỊ KIM OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798109659	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI KIM OANH	0481000253954	Vietcombank	270671483
363	HUỲNH THỊ YẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798109969	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI YEN	0481000748287	Vietcombank	271128510
364	NGUYỄN VĂN CÔNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110421	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN CONG	700017297265	Shinhan Bank	271236902
365	HOÀNG THỊ KIM OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110430	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI KIM OANH	0481000599661	Vietcombank	270911552
366	NGUYỄN THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110437	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LOAN	700003662430	Shinhan Bank	271387801
367	HUỲNH THỊ ÁI KIỀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2020	4798110440	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI AI KIEU	0481000262916	Vietcombank	272229061
368	NGUYỄN VĂN LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110446	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN LIEN	0121001066667	Vietcombank	272427070
369	LÍNH NHẬT VÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110447	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LINH NHAT VA	0481000748993	Vietcombank	271290339
370	ĐÀO THỊ HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4798110460	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI HANG	0481000757283	Vietcombank	272648525
371	LÊ THỊ NHƯ PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4798110466	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NHU PHUONG	700011071487	Shinhan Bank	271388369
372	LÊ THỊ KIM NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110484	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIM NGA	700016038650	Shinhan Bank	271199487
373	NGUYỄN THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110504	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HIEN	700015562213	Shinhan Bank	271339510
374	NGUYỄN THỊ VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110514	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI VAN	0481000705653	Vietcombank	271266382
375	VŨ ĐÌNH HÒA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110525	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU DINH HOA	700003264300	Shinhan Bank	272017700
376	ĐÀO THỊ NGỌC GIÀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110530	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI NGOC GIAU	0481000705651	Vietcombank	271040570
377	NGUYỄN THỊ TUYẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110538	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYEN	700012479844	Shinhan Bank	272351997
378	NGUYỄN THỊ NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798110627	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGA	0481000750171	Vietcombank	271349933
379	NGUYỄN THỊ TRÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4798110651	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TRAM	0481000255974	Vietcombank	272388468
380	NGUYỄN HOÀNG THANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798111530	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HOANG THANH	0481000705650	Vietcombank	271390690
381	NGUYỄN THỊ TRÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	4798112104	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TRA	0481000688882	Vietcombank	271269894
382	VÕ THỊ HỒNG VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798112172	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI HONG VAN	700019870570	Shinhan Bank	271474714
383	LÊ THỊ MỘNG THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4798117888	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI MONG THU	700002978355	Shinhan Bank	271626280
384	HOÀNG THỊ THỰC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4798120607	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI THUC	0481000756874	Vietcombank	171782583
385	HUỲNH THỊ THU TRÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798120746	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI THU TRAM	700003822359	Shinhan Bank	271234111
386	DƯƠNG THỊ ĐĂNG DUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798120785	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI DANG DUNG	700014028570	Shinhan Bank	271382582

387	NGUYỄN VĂN HỢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798120804	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN HOI	0121001093986	Vietcombank	030071009209
388	HOÀNG THỊ XUÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798120842	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI XUAN	700016363380	Shinhan Bank	271000419
389	NGUYỄN THỊ CHẮT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798120857	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CHAT	0481000762166	Vietcombank	270930762
390	VÕ THỊ NGỌC DUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798120946	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI NGOC DUNG	0481000687125	Vietcombank	271103729
391	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4798121027	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	700002979343	Shinhan Bank	272287223
392	HUỲNH THỊ LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121233	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI LIEN	0481000699101	Vietcombank	271199385
393	BÙI THỊ HUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121236	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI HUYEN	0481000615091	Vietcombank	272386184
394	LÝ KIM LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121247	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LY KIM LIEN	0481000694697	Vietcombank	270882200
395	LÝ PHƯƠNG LAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121248	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LY PHUONG LAN	0481000260224	Vietcombank	270822424
396	ĐỖ HỒNG LÝ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121249	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO HONG LY	700017298010	Shinhan Bank	271578823
397	ĐỖ THỊ THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121265	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI THU	0481000722920	Vietcombank	272399196
398	NGÔ THỊ HẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121269	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI HAO	0481000698949	Vietcombank	272117544
399	PHẠM THỊ TUYẾT TRINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121271	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TUYET TRINH	0481000297497	Vietcombank	271298948
400	TRẦN THỊ HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121281	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HONG	700017632219	Shinhan Bank	270949906
401	NGUYỄN THỊ NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121286	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGA	0481000762111	Vietcombank	270990661
402	NGUYỄN THỊ CHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121289	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CHUNG	0481000686019	Vietcombank	168047377
403	LÊ THỊ TỐT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121292	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI TOT	700002265409	Shinhan Bank	271347840
404	ĐỖ THỊ NGỌC LƯỢM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4798121294	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI NGOC LUOM	0481000762386	Vietcombank	271547737
405	NGUYỄN THỊ KIM HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	4799128054	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM HONG	0121000712744	Vietcombank	271331429
406	NGUYỄN THỊ BẠCH LÊ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/10/2020	4799128147	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BACH LE	0121000717074	Vietcombank	271353168
407	NGUYỄN THỊ HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4799130947	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOA	0121000624050	Vietcombank	272583497
408	TRẦN THỊ NHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4799131481	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NHUNG	0121001093078	Vietcombank	270747358
409	TRẦN THỊ KIM TUYẾT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4799131484	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM TUYET	0481000261129	Vietcombank	271241642
410	ĐÀO THỊ KIM LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4799131813	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI KIM LOAN	0481000252907	Vietcombank	272097655
411	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4799131908	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC BICH	0481000710154	Vietcombank	271376753
412	ĐẶNG VĂN NHẪN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4799132134	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG VAN NHAN	700017298303	Shinhan Bank	272193558
413	LÊ TRẦN HẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4799137391	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE TRAN HAO	700001968148	Shinhan Bank	272184881
414	NGUYỄN NHƯ HOÀI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	4799137408	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NHU HOAI	0481000658547	Vietcombank	272499472
415	HUỲNH CHÍNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4799137482	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH CHINH	0481000498143	Vietcombank	272419559
416	PHAN VĂN HIẾU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4799137504	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN VAN HIEU	0481000256008	Vietcombank	182552216
417	ĐÀO THỊ NGUYỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4799137558	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI NGUYET	0481000757164	Vietcombank	121311707
418	HUỲNH THỊ KIM TRANG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	4799140866	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI KIM TRANG	700013719833	Shinhan Bank	271458821
419	VÂN THỊ HẸN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	13/03/2021	4799145783	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VAN THI HEN	0121000761683	Vietcombank	271265869
420	ĐẶNG THỊ MINH HOÀN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	4799148056	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI MINH HOAN	700013719865	Shinhan Bank	272566127
421	VŨ VĂN TÍNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	4799150935	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU VAN TINH	0481000753124	Vietcombank	272097617
422	CAO THU THẢO	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	26/09/2020	4799154233	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THU THAO	0121000727636	Vietcombank	271468786
423	NGUYỄN THÚY LỢI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/08/2020	4799156249	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THUY LOI	700015102080	Shinhan Bank	271248688
424	ĐOÀN THỊ TRÚC LY	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	4816026631	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI TRUC LY	700019608238	Shinhan Bank	241332370
425	LÊ THỊ CẨM THU	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	4816036416	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI CAM THU	700013719744	Shinhan Bank	191873307
426	DƯƠNG THỊ HOÀI THƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	30/08/2020	5120553412	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI HOAI THUONG	700015102414	Shinhan Bank	212128034

427	NGÔ THỊ MỸ HẠNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	07/08/2020	5220919168	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI MY HANH	700014846214	Shinhan Bank	215571101
428	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	5221677063	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MINH NGUYET	700012637899	Shinhan Bank	211641078
429	NGUYỄN THỊ QUỲNH LINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	27/08/2020	5420234985	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI QUYNH LINH	700015102210	Shinhan Bank	221455763
430	NGUYỄN THỊ NGỌC TÂM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	5420368270	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC TAM	700012065843	Shinhan Bank	221471718
431	NGUYỄN THỊ ĐÀI TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	5613003848	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DAI TRANG	700016240514	Shinhan Bank	225480649
432	LÊ THANH ĐIỆP	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	21/09/2020	5620455466	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THANH DIEP	700015190542	Shinhan Bank	225397643
433	NGUYỄN THỊ THÚY TRANG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	31/08/2020	5820213725	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY TRANG	700015102528	Shinhan Bank	264570557
434	NGUYỄN VINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	30/10/2020	5820442378	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VINH	700015526217	Shinhan Bank	264387505
435	TRẦN NGỌC ĐẠI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	07/05/2021	5820478992	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN NGOC DAI	1013038399	Vietcombank	264540406
436	CHAMALÉA THỊ DEM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	5820505263	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHAMALÉA THỊ DEM	700012065626	Shinhan Bank	264509292
437	MAI THỊ KIM CÀNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	26/06/2020	5820513457	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THỊ KIM CÀNH	700014445118	Shinhan Bank	264533105
438	HỨA THỊ BÌNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	26/06/2020	5820513682	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUA THI BINH	700014445189	Shinhan Bank	264533670
439	MANG MINH VƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	16/06/2020	5820519591	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MANG MINH VUONG	700014394030	Shinhan Bank	264474440
440	VAN THỊ THU THUY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	5820833970	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VAN THI THU THUY	700016240470	Shinhan Bank	264540010
441	DƯƠNG THÀNH TÂM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/06/2020	5820909383	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THANH TAM	700014393971	Shinhan Bank	264474247
442	NGUYỄN VĂN NGHĨA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	5820927498	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN NGHIA	0481000911152	Vietcombank	264530937
443	TRẦN THỊ BÍCH CHÂU	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	26/09/2020	6020251271	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI BICH CHAU	700015325933	Shinhan Bank	261455798
444	PHẠM VĂN NGHĨA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/09/2020	6021375518	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN NGHIA	700015325812	Shinhan Bank	261614300
445	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/09/2020	6021421224	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHU QUYNH	700015190461	Shinhan Bank	261566672
446	HOÀNG THỊ THU HẰNG	JH production Dept HR/GA &	Xác định thời hạn	02/05/2019	6021547676	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI THU HANG	700014067782	Shinhan Bank	261232074
447	PUIH LY	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	05/09/2020	6421981249	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PUIH LY	700015043058	Shinhan Bank	231187209
448	PUIH KLING	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	28/08/2020	6421984425	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PUIH KLING	700015102325	Shinhan Bank	231217306
449	NGÔ THỊ DIỄM SƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	26/09/2020	6622337985	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI DIEM SUONG	700015325919	Shinhan Bank	241119027
450	NGÔ QUANG NGHĨA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	04/10/2020	6622777637	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO QUANG NGHIA	700015326202	Shinhan Bank	241734912
451	NGUYỄN THỊ THÚY TRANG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	6622793925	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY TRANG	700012403704	Shinhan Bank	241814926
452	ĐINH QUANG TRƯỜNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	06/11/2020	6622976021	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH QUANG TRUONG	700015575311	Shinhan Bank	241637125
453	NGUYỄN THỊ HẬU	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/08/2020	6622982780	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HAU	700015102058	Shinhan Bank	241538543
454	PHẠM NGUYỄN QUANG CHUNG	JH production Dept Wearhouse/	Xác định thời hạn	05/06/2021	6623339819	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM NGUYEN QUANG TRUNG	700019721983	Shinhan Bank	241736734
455	H GUIN BDAP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	6623586792	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	H GUIN BDAP	700010602820	Shinhan Bank	241771431
456	H CHUÔN BDAP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	6623657875	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	H CHUON BDAP	700010602814	Shinhan Bank	241771429
457	NGÔ THỊ MỸ PHÚC	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	21/08/2020	6624535754	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI MY PHUC	700015101885	Shinhan Bank	240818210
458	LANG VĂN HẢO	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	06/11/2020	6720812606	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LANG VAN HAO	0481000901220	Vietcombank	245176808
459	LƯỠNG THỊ HƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	6823015021	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI HUONG	700011717449	Shinhan Bank	251188179
460	NGUYỄN THỊ NGÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/03/2021	6823077717	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGAN	700019029134	Shinhan Bank	312130111
461	VŨ VĂN THẾ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7013004097	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU VAN THE	0481000767893	Vietcombank	186839979
462	NGUYỄN THỊ YẾN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/10/2020	7022546898	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI YEN	700015326030	Shinhan Bank	285236438
463	NGUYỄN THỊ KIỀU	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	7215013784	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIEU	700019615097	Shinhan Bank	072197002582
464	NGUYỄN THỊ HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7216019121	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOA	0481000862877	Vietcombank	172692236
465	HY CÂM LÌN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/08/2020	7408027029	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HY CAM LIN	0841000072506	Vietcombank	271628527
466	HỨA THỊ NGUYỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7410126861	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUA THI NGUYET	0121000621937	Vietcombank	250797622

467	TRẦN THỊ QUY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7410151539	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI QUY	700005460210	Shinhan Bank	280957205
468	NGUYỄN THỊ BÌNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	12/10/2020	7410322989	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BINH	700008187690	Shinhan Bank	272646810
469	ĐẬU VĂN THOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/08/2020	7411186976	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAU VAN THOAN	0121001116877	Vietcombank	271940321
470	NGUYỄN MINH SÁNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	7411255584	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MINH SANG	700012137634	Shinhan Bank	094092000252
471	NGUYỄN THANH NHÌN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7412025992	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH NHIN	700013719979	Shinhan Bank	385510483
472	PHẠM THỊ DIỆU HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7412087318	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI DIEU HIEN	700003106203	Shinhan Bank	341203964
473	NGUYỄN THỊ THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7412087323	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU	0481000692681	Vietcombank	211674736
474	TRƯƠNG THỊ HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7414140816	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI HONG	0481000803448	Vietcombank	225668684
475	NGUYỄN TÂM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	7416139740	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TAM	1020850232	Vietcombank	077092002264
476	LÊ THỊ KIM ÁNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	28/07/2020	7416157388	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIM ANH	700014773499	Shinhan Bank	271325840
477	LÔ THỊ CA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7416165858	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LO THI CA	0481000870456	Vietcombank	187021120
478	DƯƠNG THỊ PHƯỢNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	06/05/2021	7416300209	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI PHUONG	0481000880778	Vietcombank	363999703
479	TRẦN THANH TÂM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	12/03/2021	7423213960	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THANH TAM	700019029021	Shinhan Bank	281274864
480	TRƯƠNG THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508020146	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI HIEN	0481000646380	Vietcombank	172977116
481	NGUYỄN THỊ MỘNG LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7508020591	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MONG LINH	700001786747	Shinhan Bank	260872134
482	BÙI THỊ KIỀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508020672	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI KIEU	0481000762304	Vietcombank	215049319
483	PHẠM THỊ THÚY TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508020853	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THUY TRANG	700017422039	Shinhan Bank	271234544
484	TRƯƠNG MINH CHÂU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508020918	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG MINH CHAU	0481000615037	Vietcombank	271145184
485	ĐẶNG THỊ THÙY TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508021138	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI THUY TRANG	700017297386	Shinhan Bank	271491274
486	ĐÀO THỊ HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508021139	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI HANG	700002193123	Shinhan Bank	172319319
487	NGUYỄN THANH PHONG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7508021205	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH PHONG	0481000756746	Vietcombank	351906161
488	QUÁCH THỊ XUÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508021206	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	QUACH THI XUAN	0481000748049	Vietcombank	271242823
489	TRẦN NGUYỄN BÍCH TRÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508021428	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN NGUYEN BICH TRAM	0481000748076	Vietcombank	272199457
490	VŨ THỊ HẬU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7508024215	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI HAU	700008097466	Shinhan Bank	024183000654
491	NGUYỄN THỊ NGỌC THANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508034783	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC THANH	0481000036363	Vietcombank	271637928
492	NGUYỄN THỊ DUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508037823	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DUYEN	0481000746193	Vietcombank	272939297
493	NGUYỄN THỊ HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508037971	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HANG	0481000643803	Vietcombank	271909234
494	NGUYỄN THỊ BĂNG TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508037977	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BANG TAM	0481000688117	Vietcombank	271123521
495	LÊ MỘNG TIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508038058	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE MONG TIEN	0481000689166	Vietcombank	270945173
496	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508038066	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY DUYEN	700015084126	Shinhan Bank	272116925
497	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7508038147	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC YEN	0481000626891	Vietcombank	272004620
498	NGUYỄN THỊ YẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508038260	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI YEN	700015778270	Shinhan Bank	271266030
499	NGUYỄN THỊ MAI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508038786	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MAI	0481000688659	Vietcombank	187030750
500	LƯƠNG THỊ THÚY LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7508039695	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI THUY LOAN	0121002716472	Vietcombank	271828419
501	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/06/2021	7508051140	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC DUNG	700009711262	Shinhan Bank	271792618
502	LÊ THỊ BÍCH LIÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	12/03/2021	7508064336	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI BICH LIEN	0121000861066	Vietcombank	271683724
503	HUỲNH VĂN VÀNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508070815	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH VAN VANG	0481000632709	Vietcombank	272027812
504	PHẠM THỊ ANH PHƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7508071405	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI ANH PHUONG	0481000166450	Vietcombank	365705482
505	THẠCH THỊ THU HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508072709	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THACH THI THU HOA	103000808591	PVComBank	365046027
506	HUỲNH THỊ YẾN OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508075156	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI YEN OANH	700004499706	Shinhan Bank	311586798

507	TRINH NGHĨA HOÀNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508082107	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH NGHIA HOANG	0481000733435	Vietcombank	272530786
508	NGUYỄN MẠNH CHIẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508089307	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MANH CHIEN	700018095221	Shinhan Bank	271886031
509	NGUYỄN THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508089342	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LOAN	0481000618889	Vietcombank	121913843
510	NGUYỄN THỊ SÁU	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	28/09/2020	7508092141	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI SAU	700015325980	Shinhan Bank	173470208
511	NGUYỄN THỊ NGỌC LUYẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508092191	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC LUYEN	0481000643788	Vietcombank	271751025
512	NGUYỄN VIỆT TẾ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508092257	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VIET TE	0481000669067	Vietcombank	183047884
513	ĐỖ THỊ KIM NGÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7508092400	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI KIM NGAN	700018540340	Shinhan Bank	276093820
514	MẠC ĐÌNH TRUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508092461	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAC DINH TRUNG	700002791626	Shinhan Bank	168275815
515	ĐẶNG THỊ SEN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508092903	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI SEN	0481000762092	Vietcombank	151426508
516	TRẦN NGỌC THÀNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508094559	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN NGOC THANH	700015778129	Shinhan Bank	172196661
517	NGUYỄN THỊ VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7508096091	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI VAN	0481000133706	Vietcombank	172856381
518	ĐOÀN THỊ NGỌC MAI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508102383	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI NGOC MAI	0121001906712	Vietcombank	271315530
519	NGÔ KHẮC SANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/04/2020	7508111107	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO KHAC SANG	0481000538773	Vietcombank	271683228
520	NGUYỄN THỊ THU	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	08/03/2021	7508127941	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU	700002660616	Shinhan Bank	038185018608
521	DANH THỊ THU VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508128170	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANH THI THU VAN	700001798913	Shinhan Bank	365113412
522	NGUYỄN BÉ TƯ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508134538	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN BE TU	0481000860027	Vietcombank	381497756
523	TRẦN VIỄN EM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508136585	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VIEN EM	700003320328	Shinhan Bank	363517600
524	HUỲNH THỊ ĐIỆP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508143362	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI DIEP	700017298132	Shinhan Bank	351487950
525	LÊ THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508154143	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LOAN	0481000566548	Vietcombank	197262605
526	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508158459	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI PHUONG	0481000746982	Vietcombank	272163779
527	TẠ VĂN ÚT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7508159805	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TA VAN UT	700017872082	Shinhan Bank	381471799
528	TRẦN THỊ KIM LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508171474	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM LOAN	1017567238	Vietcombank	272031589
529	ĐOÀN THỊ THANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508172918	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI THANH	0481000575719	Vietcombank	172041861
530	LÊ NGUYỄN QUANG LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7508175719	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGUYEN QUANG LINH	0481000696433	Vietcombank	271921638
531	VŨ DUY KHÁNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508175913	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU DUY KHANH	700016037923	Shinhan Bank	272049315
532	NGUYỄN VIỆT THÀNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508176495	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VIET THANH	700018320667	Shinhan Bank	276085366
533	NGUYỄN VĂN PHƯỢNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7508179169	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN PHUONG	0481000710119	Vietcombank	271599798
534	NGÔ VĂN LẬP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7508180955	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO VAN LAP	0481000820422	Vietcombank	194431267
535	VŨ THỊ MẠNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7508183613	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI MANH	0121002003882	Vietcombank	272271943
536	TRẦN THỊ NGỌC GIÀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508185654	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NGOC GIAU	700001798475	Shinhan Bank	272043225
537	TRẦN QUỐC NĂNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508196090	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN QUOC NANG	700001966357	Shinhan Bank	271919872
538	HỒ BÁ HÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508198185	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO BA HUNG	0481000772730	Vietcombank	186014009
539	NGUYỄN THỊ KIM YẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508200071	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM YEN	0121002022082	Vietcombank	271849989
540	VÕ THỊ THU TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7508202763	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI THU TRANG	0481000699220	Vietcombank	271337204
541	NÔNG THỊ MÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7508211369	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NONG THI MEN	700001790464	Shinhan Bank	121273093
542	NGUYỄN HẢI CHIẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508211833	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HAI CHIEN	0481000655193	Vietcombank	012134525
543	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508222746	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DINH	0481000694542	Vietcombank	271272987
544	TRẦN NGỌC PHỐ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7508225207	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN NGOC PHO	0481000379467	Vietcombank	191654048
545	BÙI THỊ KIỀU HOANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508231078	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI KIEU HOANH	700014816139	Shinhan Bank	212732935
546	LÊ THỊ ĐẸP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508231079	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI DEP	0481000761876	Vietcombank	320611494

547	TRẦN ANH TIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508231437	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN ANH TIEN	0481000673252	Vietcombank	381399058
548	LÊ VĂN NGOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7508241162	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN NGOAN	700016934606	Shinhan Bank	363581103
549	NGUYỄN THỊ HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508246481	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG	0121001191415	Vietcombank	172923473
550	PHẠM THỊ BÍCH LỆ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508248106	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI BICH LE	700002850163	Shinhan Bank	270978973
551	NGUYỄN THỊ THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508248196	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY	700017297849	Shinhan Bank	271606115
552	NGUYỄN ĐƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7508248404	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DUONG	0481000747098	Vietcombank	183189865
553	NGUYỄN NGỌC LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509006027	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC LIEN	0481000673283	Vietcombank	272049363
554	PHẠM THANH PHONG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7509008359	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THANH PHONG	700018454997	Shinhan Bank	271606303
555	TRẦN THỊ GIANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509015759	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI GIANG	700017297830	Shinhan Bank	271442073
556	HOÀNG NGỌC TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509019673	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG NGOC TAM	700002271903	Shinhan Bank	271461679
557	LÊ THỊ KIỀU	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7509027689	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIEU	700016326319	Shinhan Bank	271790840
558	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/01/2021	7509033254	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG VAN	700015606574	Shinhan Bank	271389242
559	PHAN THỊ HUẾ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	25/08/2020	7509035852	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI HUE	700015102186	Shinhan Bank	272683528
560	LÊ TÚ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509037601	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE TU	0481000570700	Vietcombank	272246147
561	NGUYỄN THỊ LƯU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7509041962	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LUU	0481000779688	Vietcombank	272598341
562	TRẦN THỊ DUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509045769	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI DUNG	700006213631	Shinhan Bank	271913401
563	VÓNG VĨNH TÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509066444	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VONG VINH TUNG	0481000699697	Vietcombank	271328535
564	NGUYỄN THỊ THANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7509072920	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH	700008097473	Shinhan Bank	272009067
565	TRẦN THỊ THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/08/2019	7509074421	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THUY	0481000691754	Vietcombank	371205528
566	NGUYỄN HỮU NAM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509075110	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HUU NAM	700001866093	Shinhan Bank	194425334
567	NGUYỄN HỒNG THÁI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509077957	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HONG THAI	0481000367931	Vietcombank	272601826
568	TRẦN VĂN DŨNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509079567	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN DUNG	0481000569692	Vietcombank	272765680
569	TRẦN THỊ TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509080088	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI TAM	0481000392212	Vietcombank	271484739
570	NGUYỄN THỊ TUYẾT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7509083611	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TUYET	700016031482	Shinhan Bank	164397865
571	TRẦN VĂN HÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7509095692	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN HUNG	0481000711161	Vietcombank	271431963
572	NGUYỄN QUỐC DƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7509095733	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN QUOC DUONG	0481000755658	Vietcombank	272069737
573	TRẦN THỊ PHỤNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509098171	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI PHUNG	0121000285585	Vietcombank	261039700
574	ĐẶNG BÁ SƠN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509107263	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG BA SON	700003601147	Shinhan Bank	173038372
575	BÙI THỊ TỪ NGUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509118728	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI TU NGUYEN	0481000714948	Vietcombank	272099044
576	NGUYỄN VĂN LỘC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509118794	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN LOC	0481000695024	Vietcombank	271921578
577	LÊ ĐỨC THỌ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7509119442	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE DUC THO	1017946311	Vietcombank	272050712
578	ĐẶNG THỊ THUẦN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509120107	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI THUAN	0481000575315	Vietcombank	183779369
579	LÝ THỊ BỘ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509120304	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LY THI BO	0481000600640	Vietcombank	082174911
580	NGUYỄN THỊ THANH HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509120316	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH HOA	0481000600695	Vietcombank	273476117
581	LÊ THỊ CHÚC MAI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7509121057	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI CHUC MAI	700012067285	Shinhan Bank	352085735
582	NGUYỄN THỊ TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509126219	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TAM	700017298101	Shinhan Bank	168145079
583	HUỲNH THANH QUÝ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509128909	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THANH QUY	700001796264	Shinhan Bank	272078754
584	HUỲNH NGỌC BẢO KHANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509131835	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH NGOC BAO KHANH	0481000682235	Vietcombank	272069111
585	TRỊNH THỊ KIM YẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509132271	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI KIM YEN	700017297482	Shinhan Bank	272178251
586	HỒ THANH LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7509132326	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THANH LINH	700003045622	Shinhan Bank	271611813

587	NGUYỄN VĂN NGHIỆM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7509133775	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN NGHIEM	700001915754	Shinhan Bank	381495312
588	PHẠM THỊ YẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509136050	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI YEN	700009613416	Shinhan Bank	173465396
589	NGUYỄN THỊ HỒNG LŨY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509138476	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG LUY	0481000656659	Vietcombank	271886283
590	NGUYỄN HUY HOÀNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509146237	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HUY HOANG	0481000570838	Vietcombank	272069296
591	NGUYỄN THỊ TỐ NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509146239	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TO NGA	0481000570865	Vietcombank	194371684
592	NGUYỄN THỊ LỢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509146242	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LOI	700019407299	Shinhan Bank	194134880
593	NGUYỄN THỊ TỪ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509147342	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TU	700001970544	Shinhan Bank	168274747
594	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7509147434	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MINH PHUONG	0481000758968	Vietcombank	271960681
595	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7509147510	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TRONG NGHIA	0481000733513	Vietcombank	271607190
596	NGUYỄN VĂN TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7509147558	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN TAM	700002975213	Shinhan Bank	271199640
597	HUỲNH THỊ THU TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510021860	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI THU TRANG	700002975067	Shinhan Bank	272027523
598	VI THỊ XUÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510023139	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI THI XUAN	0481000486800	Vietcombank	271810634
599	MAI THỊ OANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	12/10/2020	7510030039	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI OANH	700015415310	Shinhan Bank	271125118
600	DƯƠNG THỊ MỘNG TRẦN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510035643	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI MONG TRAN	0481000572610	Vietcombank	371410414
601	PHAN THỊ LÝ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7510035958	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI LY	0481000625572	Vietcombank	271250455
602	LÊ THỊ HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510042258	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HA	700018321250	Shinhan Bank	271844902
603	TRẦN THỊ CẨM NHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510042449	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI CAM NHUNG	700017297241	Shinhan Bank	272940739
604	MAI ĐÌNH CƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510042709	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI DINH CUONG	0481000691992	Vietcombank	173054959
605	HUỲNH THỊ VÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/05/2021	7510042711	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI VAN	0121001883371	Vietcombank	271446239
606	VÕ TRUNG NGHĨA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510042848	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO TRUNG NGHIA	700002263430	Shinhan Bank	272165994
607	HUỲNH THỊ KIM TRIỀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510043229	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI KIM TRIEU	0481000686440	Vietcombank	272351265
608	NGUYỄN THƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510043277	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THUONG	0481000704643	Vietcombank	272049777
609	LƯƠNG HOÀN MỸ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510043283	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG HOAN MY	0481000708959	Vietcombank	272050678
610	NGUYỄN THỊ HUỆ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510043453	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUE	700016143870	Shinhan Bank	381395114
611	NGUYỄN THỊ MỸ DIỆN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510043590	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY DIEN	0481000692806	Vietcombank	351580514
612	LÊ THỊ TIỆM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510043604	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI TIEM	700015660757	Shinhan Bank	272274672
613	CHÍA THỊ NHỈ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510043606	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHIA THI NHI	0481000683956	Vietcombank	341508821
614	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510043607	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HIEN	700019652626	Shinhan Bank	272087953
615	TRẦN MỸ TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510043610	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN MY TRANG	700017297639	Shinhan Bank	024512363
616	NGUYỄN THỊ HẬU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7510043618	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HAU	700017290993	Shinhan Bank	271996358
617	HỒ MINH CHÂU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7510043735	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO MINH CHAU	0481000626842	Vietcombank	221248014
618	NGUYỄN THỊ KIM HUỆ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510043751	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM HUE	0481000681486	Vietcombank	271779398
619	NGUYỄN VĂN HOÀI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510043824	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN HOAI	0481000686963	Vietcombank	271125268
620	NGUYỄN THỊ LAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7510043905	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LAN	0481000644550	Vietcombank	271588978
621	ĐOÀN THANH PHƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7510044082	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THANH PHUONG	0381002542966	Vietcombank	272709242
622	TRẦN KIM PHỤNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510044184	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN KIM PHUNG	700017297589	Shinhan Bank	272006900
623	PHAN VĂN PHÚC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7510044233	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN VAN PHUC	0481000816554	Vietcombank	264309347
624	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	09/10/2020	7510045739	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	700015415381	Shinhan Bank	197219323
625	TRẦN CÔNG LÝ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	29/09/2020	7510047757	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN CONG LY	700014512912	Shinhan Bank	271545211
626	ÂU THỊ KIỀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510055473	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	AU THI KIEU	0481000572674	Vietcombank	351518973

627	HOÀNG THIÊN CẢNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7510055509	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THIEN CANH	0481000565560	Vietcombank	271707247
628	ĐỖ THỊ NHÀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510055518	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI NHAN	700016240457	Shinhan Bank	341411963
629	VÕ THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510055523	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI LOAN	0481000564849	Vietcombank	183613858
630	TRẦN VĂN QUÝ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510057788	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN QUY	0481000748719	Vietcombank	272389121
631	ĐỖ THỊ HẠNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510057939	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI HANH	700005240351	Shinhan Bank	311690947
632	NGUYỄN THỊ KIM TUYẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510057973	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM TUYEN	700017422046	Shinhan Bank	271547523
633	LÊ THỊ NGỌC BÍCH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7510063516	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NGOC BICH	0481000611895	Vietcombank	272153255
634	NGUYỄN XUÂN HẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7510071011	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN XUAN HAO	0481000654662	Vietcombank	186844221
635	ĐINH THỊ BÍCH THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7510071036	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI BICH THAO	0481000687565	Vietcombank	270872783
636	NGUYỄN CÔNG HẬU	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	07/11/2020	7510079794	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN CONG HAU	0201000730458	Vietcombank	183932262
637	PHẠM THỊ HẢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2020	7510080741	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HAI	1015087196	Vietcombank	264518374
638	NGUYỄN THỊ THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7510083527	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THAO	0121001357769	Vietcombank	271607167
639	TRẦN NGỌC TRUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510084411	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN NGOC TRUNG	0481000690767	Vietcombank	272281735
640	NGUYỄN THỊ HUẾ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510084579	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUE	700003045985	Shinhan Bank	164145108
641	TRẦN THỊ LAM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510085996	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LAM	700016737562	Shinhan Bank	183632980
642	LÊ THỊ KIỆM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7510086230	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIEM	700003284323	Shinhan Bank	187163714
643	VŨ THỊ NGỌC LAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7510086423	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI NGOC LAN	0481000637776	Vietcombank	270893127
644	DƯƠNG THỊ CÚC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510086441	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI CUC	0481000673909	Vietcombank	272856373
645	ĐÀO HỮU LỘC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510086948	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO HUU LOC	0481000663918	Vietcombank	385120294
646	ĐẶNG MINH HẢI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	25/10/2020	7510091317	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG MINH HAI	700015526039	Shinhan Bank	272433345
647	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510094074	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI PHUONG	700006535777	Shinhan Bank	183985230
648	VÕ VĂN ĐUA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	06/11/2020	7510094404	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO VAN DUA	700015575328	Shinhan Bank	121524946
649	PHẠM THỊ THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510115086	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI THU	700017298207	Shinhan Bank	183176415
650	NGUYỄN QUỐC HỘI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510115685	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN QUOC HOI	0481000702605	Vietcombank	111956660
651	VÕ THỊ TÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510116721	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI TUNG	700015335895	Shinhan Bank	310655918
652	LÊ THỊ BÉ CHÍN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510135672	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI BE CHIN	700002266137	Shinhan Bank	341629948
653	LƯƠNG VĂN TUẤN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510135964	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG VAN TUAN	0481000810044	Vietcombank	071088665
654	ĐỖ THỊ PHÊ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7510136253	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI PHE	700002192384	Shinhan Bank	211250862
655	NGÔ XUÂN THÀNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7510136792	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO XUAN THANH	0481000736852	Vietcombank	271743385
656	NGUYỄN THỊ THÚY HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510136826	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY HONG	0481000791982	Vietcombank	352217720
657	TRẦN THỊ HỒNG OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510136889	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HONG OANH	700015562080	Shinhan Bank	075192001788
658	ĐÀO THỊ THƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510147276	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI THUONG	700016144277	Shinhan Bank	183990181
659	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510147996	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0481000649497	Vietcombank	363779583
660	LÊ THỊ NGỌC ANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510148108	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NGOC ANH	0481000632391	Vietcombank	272006764
661	LÊ THỊ TƯƠI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7510148133	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI TUOI	700004116976	Shinhan Bank	381145937
662	TỪ THỊ XUÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7510148254	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TU THI XUAN	700002977118	Shinhan Bank	272248850
663	HUỲNH TẤN TÀI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7510148359	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH TAN TAI	700001861228	Shinhan Bank	271747590
664	NGUYỄN VĂN ĐỨC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510148382	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN DUC	700001967039	Shinhan Bank	264364578
665	PHẠM VĂN THẮNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7510148610	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN THANG	0481000653128	Vietcombank	272937139
666	NÔNG THỊ NGUYỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510148844	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NONG THI NGUYET	700004337775	Shinhan Bank	060867566

667	NGUYỄN THỊ THU HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510149459	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HA	0481000790803	Vietcombank	183929226
668	NGUYỄN THÀNH TUẤN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510159379	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH TUAN	700019870429	Shinhan Bank	272207294
669	LÊ VĂN GIANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510159419	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN GIANG	700017298082	Shinhan Bank	186755075
670	HOÀNG NỮ KHÁNH XUÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7510159550	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG NU KHANH XUAN	700012065290	Shinhan Bank	272074559
671	TRẦN THỊ THANH LAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510162786	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THANH LAN	0481000848314	Vietcombank	272139184
672	HUỲNH THỊ TUYẾT NHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510169788	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI TUYET NHUNG	700004012590	Shinhan Bank	271535320
673	VI THỊ HƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510174109	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI THI HUONG	700003199022	Shinhan Bank	186676238
674	LÝ THỊ KIỀU OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510174154	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LY THI KIEU OANH	0481000643961	Vietcombank	272193264
675	TRẦN THỊ KIM THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510175980	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM THU	0481000613994	Vietcombank	271599873
676	BÙI THỊ THÊ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510175982	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI THE	700014815838	Shinhan Bank	163115617
677	LÝ THỊ THIÊN TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510178215	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LY THI THIEN TRANG	1018220848	Vietcombank	271262026
678	NGUYỄN THỊ NHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7510196853	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHUNG	0481000661609	Vietcombank	272536668
679	NGUYỄN THỊ THƠM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510204014	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THOM	0481000620756	Vietcombank	164532684
680	VY THỊ VIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7510204134	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VY THI VIEN	0481000640304	Vietcombank	095151482
681	DƯƠNG THỊ THÚY HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7510205079	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI THUY HANG	700016240578	Shinhan Bank	351973687
682	TRẦN THỊ HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511000099	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HANG	0481000616647	Vietcombank	272439103
683	TRẦN THỊ HOÀN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7511006008	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HOAN	700012884084	Shinhan Bank	182046405
684	TRƯƠNG THỊ VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511009321	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI VAN	0481000850501	Vietcombank	186270536
685	TRẦN THỊ LOAN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7511009975	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LOAN	700012512319	Shinhan Bank	341537789
686	NGUYỄN VĂN HẢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511012079	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN HAI	700003601065	Shinhan Bank	351519435
687	LÊ VĂN PHƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511013634	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN PHUONG	700002848212	Shinhan Bank	272233653
688	PHẠM THỊ KIM NGÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7511020468	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI KIM NGAN	700009710705	Shinhan Bank	271327281
689	TRẦN VĂN LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511020721	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN LINH	0481000620254	Vietcombank	194425944
690	NGUYỄN ĐÌNH NGỌC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511020723	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DINH NGOC	0481000621743	Vietcombank	271789831
691	NGUYỄN THỊ NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511020725	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGA	0481000621841	Vietcombank	050285797
692	TRẦN THANH VŨ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511022693	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THANH VU	0481000632591	Vietcombank	281365691
693	NGUYỄN ĐỨC DŨNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511022702	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DUC DUNG	0481000650676	Vietcombank	290565471
694	LÊ VĂN NAM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7511023102	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN NAM	700003603333	Shinhan Bank	172937665
695	PHẠM THỊ TUYẾT HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7511023149	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TUYET HONG	0481000717402	Vietcombank	270781286
696	NGUYỄN THỊ KIM THOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511023159	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM THOA	700017297308	Shinhan Bank	271234426
697	NGUYỄN THIỆN TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511023170	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THIEN TAM	0481000632580	Vietcombank	271131859
698	LÊ THỊ THÚY VƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7511023270	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THUY VUONG	151136605	VP Bank	370597434
699	PHẠM THỊ NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511023433	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NGA	700008481666	Shinhan Bank	272403120
700	LÊ QUANG LONG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511023553	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE QUANG LONG	0481000634786	Vietcombank	044091001856
701	NGUYỄN THỊ CHÂU GIANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511024052	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CHAU GIANG	700015561467	Shinhan Bank	272264107
702	NGUYỄN THỊ LAM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511024156	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LAM	0481000631666	Vietcombank	183974404
703	ĐOÀN THỊ HỎE	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511024311	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI HOE	0481000634108	Vietcombank	272990951
704	TRẦN THỊ XIÊM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511024399	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI XIEM	700003068279	Shinhan Bank	341505740
705	LÊ HOÀNG NGHIỆP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511024434	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE HOANG NGHIEP	0481000632374	Vietcombank	385125515
706	PHÙNG XUÂN LỘC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511029043	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHUNG XUAN LOC	700018095252	Shinhan Bank	260961016

707	TRẦN THỊ HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7511035142	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HA	0121000651326	Vietcombank	187162502
708	NGUYỄN THỊ BÉ BA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511036472	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BE BA	700016368955	Shinhan Bank	272040783
709	HOÀNG THỊ CƯỜI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511036784	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI CUOI	700001911041	Shinhan Bank	080951968
710	TRẦN THỊ TUYẾT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511037073	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI TUYET	0481000654124	Vietcombank	150963352
711	HỒ THANH TUẤN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511037641	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THANH TUAN	0481000625607	Vietcombank	351975930
712	NGÔ THỊ LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511037659	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI LIEN	0481000625582	Vietcombank	271849544
713	VÕ VĂN ÚT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511040346	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO VAN UT	700015341318	Shinhan Bank	321402249
714	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511044209	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM CUC	0481000677383	Vietcombank	271971090
715	PHẠM VĂN VŨ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511045900	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN VU	700017297607	Shinhan Bank	363763555
716	HUỲNH BÍCH PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511048150	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH BICH PHUONG	0481000629352	Vietcombank	385635094
717	BÙI THỊ LỤA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511049892	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI LUA	700001910231	Shinhan Bank	272680475
718	TRỊNH THỊ KIM NGÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7511050002	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI KIM NGAN	0481000668844	Vietcombank	272286550
719	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511064379	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0481000649667	Vietcombank	187200887
720	NGUYỄN THẠCH NGHỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511064979	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THACH NGHET	0481000636393	Vietcombank	361557324
721	NGUYỄN THANH LONG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511069792	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH LONG	700003993196	Shinhan Bank	271446219
722	NGUYỄN THỊ HOÀI CHÂU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511076082	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOAI CHAU	0481000649821	Vietcombank	352199204
723	LÊ THỊ LÀM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	13/09/2020	7511076245	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LAM	0481000642920	Vietcombank	352016203
724	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511076621	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG HOA	0481000801856	Vietcombank	352327199
725	THẠCH VĂN VINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511079028	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THACH VAN VINH	0481000638911	Vietcombank	272417819
726	NGUYỄN HOÀNG ĐÔNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511079033	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HOANG DONG	700017464935	Shinhan Bank	272031950
727	TRƯƠNG THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7511086830	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI HIEN	0481000683977	Vietcombank	187056676
728	TRẦN THỊ MỸ TUYẾT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511087818	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI MY TUYET	0481000682753	Vietcombank	351253455
729	TÔ THỊ THÚY HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511087920	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TO THI THUY HANG	0481000638865	Vietcombank	276097771
730	TRƯƠNG THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511088633	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI LOAN	0481000722483	Vietcombank	352094924
731	HUỲNH THỊ THANH TUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511089199	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI THANH TUYEN	700002018686	Shinhan Bank	272226996
732	NGUYỄN THỊ HỒNG XUYẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511094689	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG XUYEN	0481000780143	Vietcombank	352247244
733	TRẦN THỊ CẨM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511097642	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI CAM	0121000640387	Vietcombank	272247492
734	VŨ THỊ YẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511097654	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI YEN	0121000640420	Vietcombank	272455468
735	LÊ THỊ THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511105327	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THUY	0481000727059	Vietcombank	187188700
736	TRẦN THỊ HẬU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511114044	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HAU	700001798501	Shinhan Bank	163080374
737	HUỲNH HOÀNG TRÚC MY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511115308	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH HOANG TRUC MY	0481000646411	Vietcombank	025323352
738	GIANG THỊ NGHĨA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511115319	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	GIANG THI NGHIA	0481000683773	Vietcombank	300873539
739	LÊ THỊ HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511117442	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HOA	0481000642051	Vietcombank	162655979
740	TRẦN DIỄM KIỀU	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7511118955	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN DIEM KIEU	700012637040	Shinhan Bank	381562088
741	CHÂU NGỌC TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511121176	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHAU NGOC TAM	0481000654360	Vietcombank	272207791
742	HUỲNH THỊ LỢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511124546	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI LOI	700017298278	Shinhan Bank	264156675
743	NGUYỄN TƯ TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511125265	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TU TAM	0481000652991	Vietcombank	212724789
744	NGUYỄN VĂN ĐẶNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7511127600	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN DANG	700002536999	Shinhan Bank	173052834
745	NGUYỄN THỊ THUY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511133614	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY	700015778798	Shinhan Bank	320798287
746	TRẦN THỊ HƯNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7511133627	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HUNG	0481000649520	Vietcombank	101203244

747	VÕ TRUNG THỨC	JH production Dept HR/GA &	Xác định thời hạn	21/09/2020	7511160816	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO TRUNG THUC	700015325681	Shinhan Bank	272262218
748	CAO THỊ THƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	14/09/2020	7511161371	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THI THUONG	700015190446	Shinhan Bank	381086638
749	NGUYỄN THỊ MAI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512001724	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MAI	700001799285	Shinhan Bank	272371641
750	TÔ HỒNG KIỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7512006479	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TO HONG KIET	700016934270	Shinhan Bank	365618844
751	LÊ BÁ HÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7512006682	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE BA HUNG	0481000660621	Vietcombank	186176784
752	TRẦN THỊ THU THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7512007366	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THU THAO	700008765047	Shinhan Bank	272508966
753	NGUYỄN THỊ LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512009293	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LIEN	0481000628685	Vietcombank	272379737
754	ĐỖ PHƯỚC THỌ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/05/2021	7512012312	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO PHUOC THO	700009363286	Shinhan Bank	352089607
755	TRẦN THỊ HIỀM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7512014143	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HIEM	700001873006	Shinhan Bank	352193308
756	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7512014257	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN PHUONG	700002190935	Shinhan Bank	273282088
757	NGUYỄN THÀNH NAM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512014432	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH NAM	700017297272	Shinhan Bank	272226703
758	LÊ THỊ NGỌC TRINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	06/03/2021	7512014744	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NGOC TRINH	700019029038	Shinhan Bank	272369743
759	LỘC THỊ XUÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512014799	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LOC THI XUAN	0481000679038	Vietcombank	241371696
760	VŨ THỊ ÁNH HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512014824	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI ANH HONG	0621000400554	Vietcombank	261147986
761	NGÔ THỊ YẾN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512014860	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI YEN	0481000663494	Vietcombank	162760099
762	DANH THỊ NHIỀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512014917	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANH THI NHIEU	700002193066	Shinhan Bank	272466785
763	TRẦN THỊ BÉ THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7512015055	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI BE THU	0481000658297	Vietcombank	351405214
764	NGUYỄN THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512015068	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HIEN	0481000658157	Vietcombank	276008243
765	NGUYỄN HÒA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512015075	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HOA	0481000655673	Vietcombank	272794484
766	LÊ THỊ KIM ANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512015122	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIM ANH	700006052013	Shinhan Bank	352005803
767	DƯƠNG THỊ DUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512015151	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI DUYEN	0481000658220	Vietcombank	070967736
768	NGÔ THỊ NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7512015162	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI NGA	0481000665470	Vietcombank	168023652
769	NGUYỄN THỊ KIM QUÝ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512024208	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM QUY	700001687642	Shinhan Bank	271607448
770	LÊ THỊ BÍCH TUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512024321	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI BICH TUYEN	700001798960	Shinhan Bank	225653212
771	NGUYỄN NGỌC HOÀNG OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512024322	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC HOANG OANH	700004819920	Shinhan Bank	272359778
772	NGUYỄN THỊ LAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512024495	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LAN	700001917681	Shinhan Bank	272339240
773	PHẠM THỊ TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7512032674	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TRANG	0481000667333	Vietcombank	363849515
774	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512032687	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KHANH LINH	700009421190	Shinhan Bank	364148299
775	VÕ MINH TUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7512032745	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO MINH TUYEN	0481000667398	Vietcombank	341684905
776	HÀ THANH TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512034292	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA THANH TAM	0481000685708	Vietcombank	090827102
777	HOÀNG THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512034672	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI LOAN	700012270392	Shinhan Bank	272544076
778	LÊ THỊ PHÚC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7512037459	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI PHUC	0121000669595	Vietcombank	174079110
779	ĐẶNG THỊ NGỌC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512042760	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI NGOC	0481000659815	Vietcombank	173126477
780	MAI THỊ THÚY LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7512047108	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI THUY LINH	700008731365	Shinhan Bank	270982800
781	LÊ THỊ VÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7512048315	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI VAN	700016240432	Shinhan Bank	272341343
782	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512048324	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH THAO	0481000671971	Vietcombank	371562784
783	MAI ĐÌNH TUẤN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7512048496	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI DINH TUAN	700002426264	Shinhan Bank	173735324
784	TRẦN VĂN VẸN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7512048579	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN VEN	0481000769809	Vietcombank	352177019
785	HÀ THỊ DOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512050518	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA THI DOAN	700001685716	Shinhan Bank	233208956
786	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	21/08/2020	7512054641	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG HOA	700015101861	Shinhan Bank	271846301

787	NGUYỄN VĂN NGÀ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/09/2020	7512055085	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN NGA	0481000797454	Vietcombank	272237251
788	ĐẶNG THỊ THU HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512060333	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI THU HA	700003932325	Shinhan Bank	272053923
789	NGUYỄN THÚY LOAN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7512061785	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THUY LOAN	0501000155372	Vietcombank	331729486
790	NGUYỄN VĂN HÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512062757	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN HUNG	700001966160	Shinhan Bank	272272035
791	NGUYỄN THỊ THU NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7512062818	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU NGA	700001864691	Shinhan Bank	271484387
792	ĐỖ THỤY MỸ NHUNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7512064835	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THUY MY NHUNG	700011564100	Shinhan Bank	201675184
793	PHAN THỊ LAN ANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512067405	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI LAN ANH	700009612093	Shinhan Bank	241147616
794	NGUYỄN THANH HẢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512069638	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH HAI	0481000683787	Vietcombank	363975396
795	NGUYỄN THỊ THÚY VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512069725	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY VAN	0481000680322	Vietcombank	272266680
796	PHẠM THÁI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7512070858	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THAI	0121000678436	Vietcombank	183964419
797	TRẦN THỊ LƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7512071228	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LUONG	700013719670	Shinhan Bank	183941986
798	PHẠM HỮU QUÍ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7512075203	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM HUU QUI	0481000695781	Vietcombank	341616612
799	HUỲNH THỊ TIẾNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7512075446	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI TIENG	0481000682486	Vietcombank	363834366
800	LÊ VĂN CƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7512075450	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE VAN CUONG	0481000683789	Vietcombank	271749434
801	NGUYỄN THỊ OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512078382	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI OANH	700016933930	Shinhan Bank	245178827
802	ĐẶNG NGỌC THÙY DƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7512080097	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG NGOC THUY DUONG	700006512441	Shinhan Bank	272551282
803	DƯƠNG THỊ BÍCH THUỶ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512081020	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI BICH THUY	0481000685775	Vietcombank	371381907
804	PHAN TẤN TÀI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7512081028	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN TAN TAI	0481000688354	Vietcombank	272377607
805	ĐỖ THỊ HẠNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7513004711	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI HANH	700002977400	Shinhan Bank	280701874
806	TRẦN THỊ QUỲNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513005069	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI QUYNH	0481000688339	Vietcombank	187247697
807	TRẦN THỊ THANH LÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513007000	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THANH LAN	700017859576	Shinhan Bank	241417787
808	LÊ XUÂN NGHIÊM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513007010	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE XUAN NGHIEM	0481000689843	Vietcombank	162112132
809	NGÔ THỊ MINH PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513008016	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI MINH PHUONG	0481000767895	Vietcombank	272557898
810	HOÀNG THỊ HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513010484	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI HOA	0481000694552	Vietcombank	090859045
811	NGUYỄN THÁI HÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513018859	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THAI HUNG	700002260344	Shinhan Bank	272371424
812	HỒ THỊ HUẾ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513023685	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI HUE	0481000698339	Vietcombank	187423006
813	PHAN THỊ NĂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513024205	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI NAM	0481000700130	Vietcombank	340721895
814	PHAN THANH TÚ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513026469	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THANH TU	0481000691988	Vietcombank	215034375
815	VÕ THỊ THU DẦN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513027012	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI THU DAN	700002441240	Shinhan Bank	351227212
816	ĐÀO THỊ NGỌC ANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513028663	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO THI NGOC ANH	0481000698626	Vietcombank	273313366
817	PHAN VĂN TAM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513028667	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN VAN TAM	0481000699997	Vietcombank	351065603
818	ĐOÀN THANH THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513028668	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THANH THAO	0631000401477	Vietcombank	331402404
819	NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7513028682	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC THAO	0481000698621	Vietcombank	272501690
820	NGUYỄN THỊ HỢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7513028684	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOI	0481000698641	Vietcombank	186901626
821	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513029288	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM NGAN	700002895048	Shinhan Bank	312285480
822	TRẦN THỊ THO	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	08/10/2020	7513031141	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THO	700015415221	Shinhan Bank	352083132
823	THẠCH THỊ SI NAL	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513035185	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THACH THI SI NAL	0481000700038	Vietcombank	365444532
824	TRẦN THỊ TÔ TRINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513035202	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI TO TRINH	0481000695951	Vietcombank	194540234
825	ĐINH ĐẶNG MAI NGÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513035205	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH DANG MAI NGAN	0481000699955	Vietcombank	271857913
826	TRẦN VĂN TUỆ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513035230	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN TUE	700014815940	Shinhan Bank	271839071

827	LÊ THỊ LÀNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7513035260	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LANH	700002849645	Shinhan Bank	197023991
828	LÊ MINH THÀNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513035764	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE MINH THANH	0481000843269	Vietcombank	272257357
829	THI BÍCH CHI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513038060	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THI BICH CHI	700006213178	Shinhan Bank	371221900
830	TRẦN KIM THUY TIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7513040226	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN KIM THUY TIEN	700006057932	Shinhan Bank	272566856
831	ĐẶNG THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513042084	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI LOAN	0481000701549	Vietcombank	276128267
832	NGUYỄN THỊ ÁNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513044563	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI ANH	0481000701370	Vietcombank	271423243
833	HUỲNH THỊ MAI TRINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7513044565	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI MAI TRINH	0481000700561	Vietcombank	371381107
834	TRẦN VĂN BIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7513045110	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN BIEN	0481000832088	Vietcombank	036083005522
835	NGUYỄN HƯỚNG EM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/05/2021	7513045817	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HUONG EM	700019608310	Shinhan Bank	352101696
836	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/05/2021	7513046109	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM NGOC	0481000901150	Vietcombank	276006831
837	TÔ THỊ DUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513050737	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TO THI DUNG	0481000727227	Vietcombank	241662085
838	TRẦN THỊ KIM THOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7513051209	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM THOA	700017872207	Shinhan Bank	162554899
839	LÊ THỊ KIỀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7513051237	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI KIEU	0481000707674	Vietcombank	341767882
840	TRỊNH ĐÌNH TƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513051286	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH DINH TUONG	0481000705191	Vietcombank	038091017547
841	NGUYỄN THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513051288	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LOAN	700015084180	Shinhan Bank	272889475
842	NGUYỄN HOÀNG ANH THI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7513054775	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HOANG ANH THI	700008825074	Shinhan Bank	331761217
843	NGUYỄN HỒNG QUÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513058647	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HONG QUAN	0481000799280	Vietcombank	024975626
844	NGUYỄN THỊ THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7513059145	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY	0481000717671	Vietcombank	271489218
845	NGÔ THỊ LAM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7513059189	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI LAM	700002685111	Shinhan Bank	272577179
846	LÊ THỊ THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513060737	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THU	700016240539	Shinhan Bank	077191002189
847	VŨ XUÂN TÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513063999	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU XUAN TUNG	700017298214	Shinhan Bank	272144896
848	TRẦN VĂN QUỐC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513064000	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN QUOC	700004980248	Shinhan Bank	271850896
849	LÊ THỊ MÀU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513064026	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI MAU	0481000711159	Vietcombank	031177001569
850	LÊ THỊ OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7513067523	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI OANH	700002791340	Shinhan Bank	276112944
851	ĐOÀN THỊ THU HƯỜNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	13/05/2021	7513067625	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI THU HUONG	700002846453	Shinhan Bank	272398651
852	NGUYỄN CẨM TIÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	06/05/2021	7513067785	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN CAM TIEN	700019615108	Shinhan Bank	079195010532
853	VÕ CÔNG PHÁP	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	14/05/2021	7513070849	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO CONG PHAP	0481000767852	Vietcombank	321333509
854	LÊ THỊ PHƯỢNG EM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7513073354	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI PHUONG EM	700002851780	Shinhan Bank	351251177
855	ĐỖ THỊ THẮM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513073375	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI THAM	700002847562	Shinhan Bank	172889982
856	DƯƠNG THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7513073386	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI LOAN	700002847650	Shinhan Bank	194474034
857	MAI THỊ HUYỀN BỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7513073489	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI THI HUYEN BONG	0481000716010	Vietcombank	264380364
858	PHAN THỊ NGỌC VÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513074934	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI NGOC VAN	0481000713552	Vietcombank	272616855
859	NGUYỄN MINH ĐẠT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7513076004	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MINH DAT	0481000718208	Vietcombank	272427587
860	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/05/2021	7513153279	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH XUAN	700004032599	Shinhan Bank	271275316
861	NGUYỄN THỊ BÍCH THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514002488	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BICH THU	0481000772722	Vietcombank	261394828
862	THỊ KIM CHI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514002500	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THI KIM CHI	700002978533	Shinhan Bank	371136457
863	LÊ ĐỨC QUÝ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514003129	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE DUC QUY	0121000768449	Vietcombank	272871533
864	LÊ THỊ BUỘI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514004441	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI BUOI	700004099669	Shinhan Bank	371556646
865	VÕ THỊ NGỌC ĐẸP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514005308	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI NGOC DEP	700015336335	Shinhan Bank	272317122
866	TRỊNH THỊ HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514009267	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI HOA	0481000722395	Vietcombank	090819598

867	LÊ THỊ LY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514009318	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LY	0481000701019	Vietcombank	352279126
868	NGUYỄN TRỌNG HOÀNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514009343	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN TRONG HOANG	0481000721925	Vietcombank	241612873
869	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514009354	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG HANH	0481000722367	Vietcombank	271263783
870	LÊ THỊ DIỄM PHÚC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7514009708	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI DIEM PHUC	700003068126	Shinhan Bank	351853898
871	TRẦN VĂN TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514009738	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN TAM	700003105860	Shinhan Bank	272351723
872	PHAN THỊ RỚT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514009856	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI ROT	700003105329	Shinhan Bank	351486785
873	LÊ QUỐC DŨNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514009969	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE QUOC DUNG	700003153587	Shinhan Bank	272438209
874	NGÔ THỊ TRINH NỮ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/10/2020	7514014061	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI TRINH NU	700015456199	Shinhan Bank	241111281
875	HỒ THỊ KIỀU HƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7514014064	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI KIEU HUONG	0121000722921	Vietcombank	352431270
876	HUỲNH THỊ KIM OANH	JH production Dept HR/GA &	Xác định thời hạn	10/05/2019	7514018503	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI KIM OANH	0121000723446	Vietcombank	250808906
877	LÊ THỊ HOÀI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514019166	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HOAI	0481000727090	Vietcombank	251066132
878	NGUYỄN THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514019600	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HIEN	700003199015	Shinhan Bank	272669266
879	VÕ MỸ QUỲNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514025049	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO MY QUYNH	0481000857111	Vietcombank	272582084
880	TÔ THỊ HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514026262	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TO THI HONG	700017149028	Shinhan Bank	03819600327
881	VÕ VĂN LƯỢM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7514026270	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO VAN LUOM	0481000730895	Vietcombank	321077905
882	VÕ THỊ TUYẾT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	12/03/2021	7514027150	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI TUYET	700019028986	Shinhan Bank	351594446
883	VÕ THỊ THÚY HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514027189	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI THUY HANG	700003391695	Shinhan Bank	321494117
884	KIM THỊ THU TUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7514027202	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	KIM THI THU TUYEN	700005028237	Shinhan Bank	365202298
885	KIỀU THỊ NGỌC TRÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514030772	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	KIEU THI NGOC TRAM	700010990434	Shinhan Bank	264236404
886	THÁI THỊ DƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514034323	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI THI DUONG	0481000733517	Vietcombank	184237206
887	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514034341	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH DAT	0481000738615	Vietcombank	272150955
888	TĂNG THỊ THU THUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514035015	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TANG THI THU THUYEN	700003451007	Shinhan Bank	272480397
889	LÊ NGUYỄN TRỌNG PHÚC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514040703	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGUYEN TRONG PHUC	0481000738624	Vietcombank	272345247
890	VY THỊ MẠNH THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514041942	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VY THI MANH THUY	0481000735063	Vietcombank	272401733
891	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514041979	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HAI DANG	0121001801511	Vietcombank	272139052
892	HỒ THỊ TRÚC MAI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7514042167	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI TRUC MAI	700003602103	Shinhan Bank	272420397
893	NGUYỄN VĂN ĐƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7514042185	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN DUONG	700003661990	Shinhan Bank	272856213
894	HỒ NGỌC NHƠN	JH production Dept Wearhouse(C	Xác định thời hạn	28/07/2020	7514045318	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO NGOC NHON	0121000733286	Vietcombank	351096944
895	TRỊNH THỊ PHIN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7514045415	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH THI PHIN	0121000733240	Vietcombank	245037565
896	NGÔ HOÀNG DANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7514047665	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO HOANG DANH	700003602594	Shinhan Bank	331686521
897	LÊ THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514047735	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI LOAN	700017422103	Shinhan Bank	276036511
898	NGUYỄN THỊ HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7514053338	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HANG	700005433545	Shinhan Bank	271392616
899	VÕ THỊ NGỌC TRANG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	23/08/2020	7514054347	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI NGOC TRANG	700015101820	Shinhan Bank	261056404
900	DƯƠNG THỊ MỸ HƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514055327	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI MY HUONG	0481000743126	Vietcombank	351267962
901	LÔ THỊ THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514059979	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LO THI THUY	0481000747776	Vietcombank	038194004504
902	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514059986	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI MY HANH	0481000747800	Vietcombank	272619800
903	TRẦN HẢI DƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514059987	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN HAI DUONG	0481000622294	Vietcombank	271434986
904	TRẦN THỊ THUY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514061955	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THUY	700019407146	Shinhan Bank	031284101
905	PHẠM VĂN THÀNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514067118	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN THANH	0441003937073	Vietcombank	276128725
906	VÕ THỊ MỸ TIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7514067148	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI MY TIEN	0481000748392	Vietcombank	351646396

907	NGÔ THỊ BÉ TRUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7514067216	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI BE TRUYEN	0481000750173	Vietcombank	331821530
908	VŨ XUÂN KỲ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514067232	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU XUAN KY	700018321267	Shinhan Bank	142174103
909	TRẦN THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514071211	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HIEN	700003932268	Shinhan Bank	187526210
910	LÊ THỊ THANH THỦY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514071250	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THANH THUY	700003932503	Shinhan Bank	334933810
911	CHÂU VĂN LIÊM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7514071349	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHAU VAN LIEM	700003993328	Shinhan Bank	271336076
912	VÕ THANH TOÀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514071357	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THANH TOAN	700003993342	Shinhan Bank	311790697
913	TRƯƠNG THỊ HỒN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7514071488	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI HON	700004013296	Shinhan Bank	381166914
914	LÊ THỊ BÍCH NGỌC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514076585	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI BICH NGOC	700004033741	Shinhan Bank	272530589
915	LÊ HOÀNG LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7514076620	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE HOANG LINH	700004041993	Shinhan Bank	272488612
916	DƯƠNG VĂN LINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/09/2020	7514158722	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG VAN LINH	700015325755	Shinhan Bank	352170963
917	ĐOÀN THỊ NGỌC TUYẾT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7514181820	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI NGOC TUYET	0481000756783	Vietcombank	085945446
918	NGUYỄN THỊ CẨM THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7515009407	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CAM THU	0481000756726	Vietcombank	352354890
919	ĐỖ THỊ QUỲNH NHƯ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7515009417	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI QUYNH NHU	0481000756740	Vietcombank	352514649
920	THÁI THÀNH VIỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7515009786	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI THANH VIET	700004338083	Shinhan Bank	352143626
921	NGUYỄN THỊ HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7515009816	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HANG	700004337729	Shinhan Bank	341688680
922	LÊ THỊ NHI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7515009826	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NHI	700004337500	Shinhan Bank	272507164
923	VŨ THỊ KIM DIỄM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515009855	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU THI KIM DIEM	700004336869	Shinhan Bank	272463548
924	PHẠM TƯỜNG VI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515012881	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM TUONG VI	0481000756878	Vietcombank	371854595
925	NGUYỄN THỊ MẬN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7515012947	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MAN	0481000756983	Vietcombank	183174488
926	NGUYỄN THÀNH LONG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7515013721	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH LONG	700013719300	Shinhan Bank	261490676
927	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7515015823	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI PHUONG	700004472919	Shinhan Bank	231070396
928	VÕ NGỌC TUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515015846	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO NGOC TUYEN	700004472164	Shinhan Bank	272489895
929	TRẦN THỊ NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7515015853	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NGA	700004472239	Shinhan Bank	186502443
930	BÙI THỊ NGỌC HẰNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	19/05/2021	7515022082	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI NGOC HANG	700011132850	Shinhan Bank	272097912
931	ĐOÀN THỊ HẠT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7515022342	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DOAN THI HAT	700013719791	Shinhan Bank	163270290
932	NGUYỄN THỊ NHẬT QUYÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	27/06/2020	7515022375	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHAT QUYEN	700013912309	Shinhan Bank	264489564
933	NGUYỄN NGỌC ĐIỆP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515030913	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC DIEP	0471000321097	Vietcombank	352534880
934	BÙI THỊ NGA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	03/10/2020	7515031118	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI NGA	0481000794425	Vietcombank	352068343
935	HUỲNH KIM PHA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515032622	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH KIM PHA	0481000758980	Vietcombank	341401936
936	DANH THỊ NỞ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7515036609	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANH THI NO	0121000819274	Vietcombank	380847108
937	NGUYỄN THỊ DIỆU HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7515037939	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DIEU HIEN	700010603994	Shinhan Bank	341285443
938	PHAN VĂN LONG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7515040167	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN VAN LONG	700004903216	Shinhan Bank	272470170
939	PHẠM THỊ MỸ DUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515041332	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI MY DUYEN	700004903820	Shinhan Bank	272534407
940	HỒ THỊ LIÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	09/03/2021	7515042310	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THI LIEN	700019029006	Shinhan Bank	261406784
941	PHAN DUY CƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7515047296	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN DUY CUONG	0481000767547	Vietcombank	186298422
942	TRẦN SƠN TỈNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515047306	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN SON TINH	700018095416	Shinhan Bank	381772958
943	TRẦN THỊ THANH NGÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515047341	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THANH NGAN	0481000768250	Vietcombank	272087337
944	NGUYỄN XUÂN HÙNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7515049721	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN XUAN HUNG	0421003767600	Vietcombank	271844992
945	ĐỖ THÚY PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515049769	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THUY PHUONG	700005024280	Shinhan Bank	272119542
946	TRẦN HẢI HƯNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7515049821	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN HAI HUNG	700005025441	Shinhan Bank	272719832

947	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7515050101	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY HANH	700005028460	Shinhan Bank	272623023
948	TRẦN THỊ KIM LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515055273	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM LIEN	0481000772718	Vietcombank	321599680
949	VI THÀNH TUẤN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515055278	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI THANH TUAN	0481000740816	Vietcombank	230848076
950	DI THÁI DƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515055281	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DI THAI DUONG	0481000775529	Vietcombank	365497552
951	DI HOÀI PHONG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515055282	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DI HOAI PHONG	0481000775530	Vietcombank	365769612
952	PHAN THỊ NGỌC ÁNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2020	7515056515	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI NGOC ANH	700005051232	Shinhan Bank	381790952
953	NGUYỄN VĂN THẮNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515056753	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN THANG	0481000845525	Vietcombank	272140236
954	DƯƠNG ĐỨC QUỐC VŨ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515061155	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG DUC QUOC VU	0481000775535	Vietcombank	264409470
955	NGUYỄN THANH THUẬN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7515063534	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH THUAN	0481000832362	Vietcombank	261192619
956	LÊ THỊ HẢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515063626	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HAI	700005236221	Shinhan Bank	272750995
957	ĐẶNG THỊ THU THUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7515063666	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI THU THUYEN	700005274631	Shinhan Bank	272681644
958	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7515063702	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI XUAN HUONG	700005276236	Shinhan Bank	272086006
959	DƯƠNG THỊ NHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515063839	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI NHUNG	700005235054	Shinhan Bank	366108363
960	HỒ ĐÌNH THẢO	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	19/07/2020	7515067094	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO DINH THAO	700014662812	Shinhan Bank	187610941
961	NGUYỄN VĂN SANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515068020	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN SANG	0481000780822	Vietcombank	371735174
962	PHAN THỊ THÚY HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7515070230	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI THUY HANG	700005459928	Shinhan Bank	271953071
963	BÀN HỮU HÒA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/09/2020	7515072931	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BAN HUU HOA	700015326281	Shinhan Bank	095234921
964	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515074048	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY LINH	700005305563	Shinhan Bank	352378427
965	ĐINH THỊ MỸ DUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515074813	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH THI MY DUYEN	700005465646	Shinhan Bank	272511017
966	NGUYỄN THỊ TẤM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7515074824	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TAM	700005581736	Shinhan Bank	272794386
967	HOÀNG THỊ CẢNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7515108307	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI CANH	700004617923	Shinhan Bank	230898673
968	NGUYỄN THỊ TÍM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7515114668	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TIM	700006121648	Shinhan Bank	381129407
969	TĂNG HOÀNG THIÊN LÝ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7515129050	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TANG HOANG THIEN LY	700013519600	Shinhan Bank	271429060
970	NGUYỄN THỊ NHƠN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516001123	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NHON	0481000775140	Vietcombank	272260336
971	TRẦN THỊ THANH TÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516004144	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THANH TAM	0121000780277	Vietcombank	241955161
972	NGUYỄN THỊ CỨ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516008942	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CU	700005756694	Shinhan Bank	352464648
973	HUỲNH THỊ TUYẾT MINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516008944	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI TUYET MINH	700005756300	Shinhan Bank	272311440
974	NGUYỄN NGỌC HUỆ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516008950	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC HUE	700005756330	Shinhan Bank	341206470
975	VŨ HỒNG NGỌC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516008968	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU HONG NGOC	1012416071	Vietcombank	272563223
976	LÊ THỊ OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516008973	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI OANH	700005756460	Shinhan Bank	334271062
977	HỒNG THỊ HỒNG Y	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516009132	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HONG THI HONG Y	700005912022	Shinhan Bank	381862881
978	THẠCH THỊ TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516017675	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THACH THI TRANG	700006212514	Shinhan Bank	334854542
979	ĐẶNG THỊ THU HUYỀN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/10/2020	7516017954	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI THU HUYEN	700013778081	Shinhan Bank	272069101
980	PHẠM THỊ TUYẾN CHI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516023692	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI TUYEN CHI	0481000788278	Vietcombank	351925429
981	THÁI THỊ THU THOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516023715	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI THI THU THOA	700006211686	Shinhan Bank	215310623
982	LƯƠNG THỊ HOA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516023792	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI HOA	700006213566	Shinhan Bank	240842131
983	LANG THỊ HUỆ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516023831	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LANG THI HUE	108000821569	PVCombank	187001144
984	LƯƠNG NGỌC HÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516023910	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG NGOC HAN	700006212044	Shinhan Bank	272580876
985	TRẦN THỊ KHUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516023915	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KHUYEN	0121001174336	Vietcombank	271990942
986	PHAN VĂN TRUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516023936	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN VAN TRUNG	700006213032	Shinhan Bank	272815162

987	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516023944	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HUONG	0501000093629	Vietcombank	272816734
988	LÊ THỊ THUỶ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516024000	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI THUY	700006093736	Shinhan Bank	175002742
989	LÊ THỊ TUYẾT MAI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7516024025	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI TUYET MAI	0481000631818	Vietcombank	311834261
990	SƠN THỊ YẾN NHI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516024034	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	SON THI YEN NHI	700006238990	Shinhan Bank	334906526
991	PHẠM LÊ THỊ HỒNG NHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7516029373	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM LE THI HONG NHUNG	700008156306	Shinhan Bank	272498128
992	NGUYỄN CHÍ HẢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7516031241	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN CHI HAI	700009404982	Shinhan Bank	272534570
993	TRẦN THỊ DIỄM MY	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7516033238	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI DIEM MY	700013719897	Shinhan Bank	364003052
994	DƯƠNG VIỆT HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516033371	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG VIET HA	0481000799282	Vietcombank	001082014008
995	PHẠM THỊ YẾN TRANG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/08/2020	7516035228	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI YEN TRANG	700014951927	Shinhan Bank	271248888
996	TRƯƠNG THỊ ÁNH TUYẾT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516035828	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI ANH TUYET	0481000794452	Vietcombank	240572822
997	DƯƠNG THỊ HƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516036033	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI HUONG	700006512312	Shinhan Bank	351649971
998	DANH THỊ NGỌC DIỄM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7516036092	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANH THI NGOC DIEM	700006512231	Shinhan Bank	371780587
999	NGUYỄN THỊ KIM THOA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	13/08/2020	7516036542	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM THOA	700014951756	Shinhan Bank	092198001258
1000	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516038792	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIEU OANH	700016240585	Shinhan Bank	341793646
1001	NGUYỄN THỊ LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516041800	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LINH	700006535784	Shinhan Bank	184333894
1002	TRẦN THỊ LIỄU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/04/2021	7516041909	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LIEU	0481000859910	Vietcombank	241760076
1003	NGUYỄN THỊ THU HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516041940	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU HA	700006566655	Shinhan Bank	186912374
1004	ĐỖ CẨM NGUYÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516042177	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO CAM NGUYEN	700005461061	Shinhan Bank	366231716
1005	PHẠM THỊ DIỄM CA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516045037	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI DIEM CA	0481000807351	Vietcombank	385660332
1006	NGUYỄN HOÀNG HIỆP	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7516045200	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HOANG HIEP	151136621	VP Bank	321474081
1007	TRẦN THỊ KIM BÍCH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516048356	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM BICH	700006745665	Shinhan Bank	272619914
1008	NGUYỄN THỊ TRANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516048387	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TRANG	700006859989	Shinhan Bank	151621482
1009	R' Ô H' NHOÁI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7516048424	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	R' O H' NHOAI	700006745398	Shinhan Bank	231120740
1010	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7516048437	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TRA MY	23807331248	Shinhan Bank	276057457
1011	TÔ THỊ BAY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516048561	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TO THI BAY	0481000859867	Vietcombank	241704164
1012	NGUYỄN THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516048600	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LOAN	700006746614	Shinhan Bank	381035730
1013	HỨA VĂN ÚT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/09/2020	7516050178	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUA VAN UT	700015325787	Shinhan Bank	381718355
1014	ĐỖ THỊ MỸ LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516054803	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI MY LINH	700006884736	Shinhan Bank	221115918
1015	NÔNG THỊ PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516054827	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NONG THI PHUONG	700006950798	Shinhan Bank	272458005
1016	NGUYỄN THỊ KIM CHINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516054871	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIM CHINH	700006860379	Shinhan Bank	212280863
1017	PHẠM THỊ HUỲNH NHƯ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2019	7516054941	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HUYNH NHU	700006988100	Shinhan Bank	079175009505
1018	NGUYỄN THỊ BÍCH LINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516059548	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BICH LINH	700007017201	Shinhan Bank	184305741
1019	TRƯƠNG THỊ LỘC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516059799	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI LOC	700007172745	Shinhan Bank	381671746
1020	NGUYỄN THỊ BÉ NHIÊU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516064183	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI BE NHIEU	700007247297	Shinhan Bank	371451539
1021	NGUYỄN THỊ HỒNG DUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516070631	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG DUNG	0481000821667	Vietcombank	272622503
1022	VI THỊ YẾN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/03/2021	7516070637	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VI THI YEN	0481000821642	Vietcombank	187523361
1023	LƯƠNG THỊ MỸ TRINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	17/08/2020	7516073180	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG THI MY TRINH	700014951884	Shinhan Bank	221424258
1024	NGUYỄN THỊ NGA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	17/08/2020	7516076338	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGA	700014951890	Shinhan Bank	245300948
1025	NGUYỄN HUY HOÀNG DŨNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7516076954	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HUY HOANG DUNG	700013720013	Shinhan Bank	362488600
1026	HỒ KHÁNH LINH	JH production Dept HR/GA &	Không xác định thời hạn	01/04/2020	7516079517	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO KHANH LINH	700009464681	Shinhan Bank	312544428

1027	THÁI THỊ CHÂU PHỤNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7516084564	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THAI THI CHAU PHUNG	700012883954	Shinhan Bank	197251269
1028	NGUYỄN THỊ THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516085676	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY	0481000826764	Vietcombank	370937645
1029	MAI HUỲNH NHƯ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516086846	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MAI HUYNH NHU	700008033218	Shinhan Bank	272883759
1030	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	13/08/2020	7516094299	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI QUYNH NHU	700014951771	Shinhan Bank	272735905
1031	HUỲNH VĂN THỒN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516094634	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH VAN THON	700018447547	Shinhan Bank	341518771
1032	LÊ QUANG MINH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516094887	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE QUANG MINH	700018447508	Shinhan Bank	191669414
1033	TRẦN BÉ CHÍN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516104813	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN BE CHIN	700004757932	Shinhan Bank	380997155
1034	NGUYỄN NGỌC PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516150789	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC PHUONG	0481000862931	Vietcombank	264440302
1035	TRẦN THỊ HỒNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7516152416	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HONG	0121000832660	Vietcombank	241548248
1036	NGUYỄN THỊ KHẢ ÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7516152514	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KHA AN	0481000855453	Vietcombank	272445771
1037	PHẠM HOÀNG ANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	7516153332	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM HOANG ANH	0481000817175	Vietcombank	272642864
1038	ĐẶNG VĂN SANG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	12/05/2021	7516183905	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG VAN SANG	700007998575	Shinhan Bank	331736197
1039	LƯU VĨ KHANG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/10/2020	7516193307	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUU VI KHANG	700008680974	Shinhan Bank	352535223
1040	NGUYỄN XUÂN NGÀ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/10/2020	7516194578	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN XUAN NGA	0481000826882	Vietcombank	271983896
1041	THỊ LIÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7516196700	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	THI LIEN	700013719880	Shinhan Bank	371914598
1042	NGUYỄN THỊ LỊCH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7516199825	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LICH	700013719930	Shinhan Bank	233278712
1043	PHÙNG KÍNH HÙNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	05/11/2020	7516199968	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHUNG KINH HUNG	700015575285	Shinhan Bank	272371453
1044	LIÊU HOÀNG TÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/05/2021	7516212941	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LIEU HOANG TAN	700016339641	Shinhan Bank	272603218
1045	HOÀNG THỊ THÚY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516214885	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HOANG THI THUY	700008765289	Shinhan Bank	183191037
1046	NGUYỄN NGỌC VI TRÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7516215014	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC VI TRAM	700008764917	Shinhan Bank	271622219
1047	KSOR YAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7516217735	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	KSOR YAN	0481000846483	Vietcombank	231046222
1048	TRƯỢNG QUẢNG NỮ TRƯỜNG THỰ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516218550	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG QUANG NU TRUONG THU	0481000840823	Vietcombank	264528879
1049	TRƯỢNG THỊ THANH THỊNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7516218551	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI THANH THINH	0481000840827	Vietcombank	264354871
1050	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	19/05/2021	7516218557	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC HUYEN	0481000840793	Vietcombank	341933382
1051	NGUYỄN CHÂU HẢI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	08/05/2021	7523012765	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN CHAU HAI	700019608206	Shinhan Bank	272649844
1052	ĐỒNG QUỐC TRUNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	7523016578	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DONG QUOC TRUNG	700019608221	Shinhan Bank	271737437
1053	LƯƠNG MINH CHIẾN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	25/09/2020	7523044418	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LUONG MINH CHIEN	700015325883	Shinhan Bank	272545723
1054	QUÁN HUỲNH TÙNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	26/10/2020	7523131412	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	QUAN HUYNH TUNG	0481000811055	Vietcombank	272351688
1055	ĐỖ HOÀNG KIỀU ANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	06/03/2021	7523140903	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO HOANG KIEU ANH	1012884199	Vietcombank	272682812
1056	PHẠM THỊ HỒNG NGỌC	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	09/08/2020	7523147840	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HONG NGOC	700014951788	Shinhan Bank	272804956
1057	LÂM GIA QUỐC BẢO	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	19/05/2021	7523150598	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAM GIA QUOC BAO	700019608340	Shinhan Bank	272855370
1058	ĐINH YẾN VY	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/10/2020	7523152238	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DINH YEN VY	700015456200	Shinhan Bank	272916420
1059	NGÔ MINH QUÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	05/10/2020	7523153577	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO MINH QUAN	0121000882946	Vietcombank	272767132
1060	TRƯƠNG THỊ MINH SƠN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	09/08/2020	7523163649	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI MINH SON	700014951795	Shinhan Bank	271262235
1061	NGUYỄN THỊ NGỌC LIỄU	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	28/08/2020	7523180130	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC LIEU	700015102318	Shinhan Bank	272436211
1062	PHƯƠNG THỊ DUYÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	19/05/2021	7523205154	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHUONG THI DUYEN	0481000662042	Vietcombank	272298929
1063	NGUYỄN THANH DANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	25/10/2020	7523256724	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THANH DANH	700015525994	Shinhan Bank	272358562
1064	PHẠM THỊ HỒNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/08/2020	7523265084	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HONG	700015102599	Shinhan Bank	271317859
1065	HUỲNH THỊ VÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/10/2020	7523281741	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI VAN	700015456288	Shinhan Bank	271143885
1066	CHU THỊ HIỀN THI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7523312348	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHU THI HIEN THI	700009711547	Shinhan Bank	272279152

1067	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	22/09/2020	7523350509	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGOC HOANG	700015325709	Shinhan Bank	272965552
1068	TRẦN THỊ THÚY HẰNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	19/05/2021	7523413332	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THUY HANG	700013912273	Shinhan Bank	272739790
1069	TRẦN THANH BÌNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7523463280	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THANH BINH	700009464590	Shinhan Bank	271886257
1070	TRẦN THỊ CẨM NHUNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	29/08/2020	7523498796	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI CAM NHUNG	700005459472	Shinhan Bank	271241922
1071	TRẦN THỊ HƯƠNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7523503316	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HUONG	700012839477	Shinhan Bank	272470484
1072	LÝ THANH PHONG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	29/09/2020	7523515123	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LY THANH PHONG	700015326000	Shinhan Bank	272584298
1073	PHAN NGUYÊN CHIẾN VŨ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7523561959	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN NGUYEN CHIEN VU	700018447480	Shinhan Bank	272806227
1074	TRẦN THỊ THANH NGÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	19/05/2021	7523593385	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI THANH NGAN	700012138190	Shinhan Bank	272940368
1075	NGUYỄN THỊ TÔ UYÊN	JH production Dept HR/GA &	Xác định thời hạn	06/05/2019	7523607227	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TO UYEN	700014067775	Shinhan Bank	272764423
1076	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/11/2020	7523619361	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY LINH	700015575214	Shinhan Bank	272031943
1077	NGUYỄN THỊ HÀ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	7523631908	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HA	0121000731446	Vietcombank	272611419
1078	NGUYỄN ĐỨC TÀI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7523651665	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN DUC TAI	0481000861674	Vietcombank	272688242
1079	NGUYỄN NGÔ HOÀNG YẾN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	27/09/2020	7523700371	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN NGO HOANG YEN	700015325965	Shinhan Bank	272795646
1080	NGUYỄN HOÀNG THÚY NGA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/03/2021	7523731582	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HOANG THUY NGA	700019029045	Shinhan Bank	272834234
1081	NGUYỄN THỊ MỸ NY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/06/2021	7523752532	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY NY	700010808668	Shinhan Bank	271471992
1082	TRƯƠNG THỊ TRANG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	07/09/2020	7523755911	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI TRANG	700015102492	Shinhan Bank	272939847
1083	TA THỊ MỸ NGỌC THUỶ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/09/2020	7523763338	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TA THI MY NGOC THUY	700015325723	Shinhan Bank	272919968
1084	TRƯƠNG MINH SANG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7523768172	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG MINH SANG	0481000909182	Vietcombank	272828001
1085	NGUYỄN THỊ DIỄM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	20/09/2020	7523816754	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI DIEM	700015190550	Shinhan Bank	272831711
1086	KIỀU QUỐC DŨNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	19/05/2021	7523872164	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	KIEU QUOC DUNG	700019608359	Shinhan Bank	272598753
1087	VY QUÝ LIÊM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7524027262	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VY QUY LIEM	700012354278	Shinhan Bank	272723397
1088	NINH CẨM HƯNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	08/05/2021	7524484398	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NINH CAM HUNG	700019608213	Shinhan Bank	272842312
1089	TRẦN THỊ QUÝ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7524568035	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI QUY	700010603000	Shinhan Bank	272792626
1090	NINH CẨM SÁU	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	7524693376	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NINH CAM SAU	700019608245	Shinhan Bank	272841492
1091	NGUYỄN THỊ CAO LẠC	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	17/10/2020	7524750408	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI CAO LAC	700005276332	Shinhan Bank	271351743
1092	NGÔ THỊ MAY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7524851984	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO THI MAY	0481000859904	Vietcombank	272668221
1093	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7524965588	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI PHUONG	0481000614831	Vietcombank	272869954
1094	TRẦN KIÊN CƯỜNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7525996631	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN KIEN CUONG	0481000819564	Vietcombank	2725633902
1095	NGUYỄN THỊ THÚY	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/08/2020	7526075976	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY	700009284967	Shinhan Bank	281244066
1096	HỒNG THÚY NGÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/05/2021	7526124690	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HONG THUY NGAN	700019608302	Shinhan Bank	381909481
1097	NGUYỄN THỊ YẾN DUYÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7526180057	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI YEN DUYEN	700013719908	Shinhan Bank	272610362
1098	VŨ KIỀU HẠNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	27/08/2020	7526232195	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU KIEU HANH	700015102229	Shinhan Bank	272918955
1099	TRẦN THỊ MỸ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7526287831	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI MY HIEN	0481000847630	Vietcombank	272649931
1100	TÔ THỊ HUẾ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7526287834	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TO THI HUE	0481000828821	Vietcombank	271919357
1101	PHẠM THANH TUẤN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7526289406	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THANH TUAN	700009464430	Shinhan Bank	272716359
1102	TRẦN VĂN THỐT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	20/06/2020	7526308309	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN VAN THOT	700014394079	Shinhan Bank	194163472
1103	TRƯƠNG THỊ LOAN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7526324554	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG THI LOAN	700009663839	Shinhan Bank	271990497
1104	HỒ THU PHONG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7526512576	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HO THU PHONG	700013719694	Shinhan Bank	272750673
1105	LÊ THỊ NGỌC THẢO	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	7526514733	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NGOC THAO	1016717030	Vietcombank	272637506
1106	LÊ HỮU TOÀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7526642143	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE HUU TOAN	0481000855447	Vietcombank	241319828

1107	VŨ HOÀI NAM	JH production Dept HR/GA &	Xác định thời hạn	25/05/2021	7526669959	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU HOAI NAM	0121000749478	Vietcombank	272349918
1108	ĐẶNG THỊ KIM PHỤNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	7526676605	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANG THI KIM PHUNG	1013346488	Vietcombank	272919948
1109	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/09/2020	7526688667	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY HANG	700015102453	Shinhan Bank	272480302
1110	TRẦN THỊ QUỐC KHÁNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7526746249	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI QUOC KHANH	700011563500	Shinhan Bank	272699652
1111	NGUYỄN THỊ KIỀU ANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	25/08/2020	7526751136	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI KIEU ANH	700015102160	Shinhan Bank	371884586
1112	VÕ THỊ KIM XUYÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7526828712	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI KIM XUYEN	700012511741	Shinhan Bank	272992997
1113	ĐỖ THÚY VÂN ANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7526846776	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THUY VAN ANH	700012637811	Shinhan Bank	272804957
1114	LÊ THỊ NGỌC QUYÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7526868810	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI NGOC QUYEN	700012512002	Shinhan Bank	272791544
1115	VÕ THỊ CẨM TIÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7526939376	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI CAM TIEN	700013719872	Shinhan Bank	276023038
1116	NGUYỄN QUỐC CÔNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	22/08/2020	7526990489	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN QUOC CONG	700015101911	Shinhan Bank	272719161
1117	TRẦN THỊ LAN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	21/08/2020	7526990508	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LAN	700015101796	Shinhan Bank	271364184
1118	TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	12/09/2020	7527002749	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NHU QUYNH	700015190357	Shinhan Bank	272899146
1119	NGÔ ĐỨC THUẬN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/10/2020	7527023706	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGO DUC THUAN	700015525955	Shinhan Bank	272782391
1120	LÂM THỊ XUÂN DUYÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7722725345	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LAM THI XUAN DUYEN	700012637714	Shinhan Bank	273593665
1121	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	7722725346	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH THAO	0121000861235	Vietcombank	077194001373
1122	PHẠM THỊ HẰNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	09/03/2021	7908450187	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI HANG	0481000755774	Vietcombank	272698553
1123	VÕ THỊ THU THỦY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7908454908	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI THU THUY	0121000663773	Vietcombank	371364871
1124	LÊ THỊ HỒNG PHƯỢNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7909086932	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THI HONG PHUONG	0481000591269	Vietcombank	352082048
1125	TRẦN THỊ TÌNH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7909090148	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI TINH	700018447515	Shinhan Bank	183815330
1126	TRẦN THỊ HUỲNH TRANG	JH production Dept Wearhouse(C	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7909263873	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HUYNH TRANG	0251002662272	Vietcombank	272009836
1127	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	04/10/2020	7909320640	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THANH TAM	700015326145	Shinhan Bank	197152734
1128	PHẠM THỊ NGỌC THU	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7909413198	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NGOC THU	0381002876844	Vietcombank	264316329
1129	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	7910458741	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HOANG OANH	0481000688390	Vietcombank	260942780
1130	NGUYỄN THỊ LIÊN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7911266262	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LIEN	0481000821676	Vietcombank	090798982
1131	PHẠM QUỐC VIỆT	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	7912326159	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM QUOC VIET	0481000655726	Vietcombank	183891309
1132	PHAN NGỌC TUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	7914145645	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN NGOC TUYEN	0481000768210	Vietcombank	183281002
1133	VÕ THÀNH NGUYÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	06/11/2020	7916264178	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THANH NGUYEN	700015575342	Shinhan Bank	272067999
1134	ĐÀO TẤN VINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	05/10/2020	7938100024	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DAO TAN VINH	700015326240	Shinhan Bank	075094000200
1135	TRỊNH KHẮC HOÀI NAM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	06/05/2021	7938672068	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH KHAC HOAI NAM	700019608156	Shinhan Bank	038203002998
1136	HÀ THỊ KIỀU HÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	12/03/2021	7939550421	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HA THI KIEU HAN	700019029110	Shinhan Bank	025234072
1137	NGUYỄN YẾN NGÂN TÂM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	20/08/2020	8222519017	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN YEN NGAN TAM	700014951959	Shinhan Bank	312507083
1138	PHẠM THỊ KIM OANH	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/03/2021	8222568115	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI KIM OANH	0481000856597	Vietcombank	312261476
1139	HUỲNH NHỰT VÀNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	19/05/2021	8322654260	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH NHUT VANG	700019608334	Shinhan Bank	321792619
1140	CAO MỘNG NGHI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	07/05/2021	8421501276	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO MONG NGHI	700019608163	Shinhan Bank	334767406
1141	TĂNG THỊ SA RIÊNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	8422436297	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TANG THI SA RIENG	700017955158	Shinhan Bank	334200932
1142	DƯƠNG THỊ NGA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	8621652782	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI NGA	0481000819573	Vietcombank	331850964
1143	LÊ HOÀNG MINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	21/09/2020	8622203212	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE HOANG MINH	700015190511	Shinhan Bank	331925359
1144	BÙI THỊ BÍCH NGỌC	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8724054983	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI BICH NGOC	700013777990	Shinhan Bank	341026827
1145	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	17/05/2021	8922630900	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC BICH	700019608290	Shinhan Bank	352607127
1146	NGUYỄN THỊ MỸ QUÍ	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	8923031457	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI MY QUI	0481000859929	Vietcombank	352181341

1147	NGUYỄN THỊ TRÚC HUỲNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	17/10/2020	8923447926	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI TRUC HUYNH	700015456263	Shinhan Bank	352563416
1148	HUỲNH THỊ ÁNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	17/10/2020	8923511706	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI ANH	700015456271	Shinhan Bank	350903754
1149	TRẦN THỊ MỸ LINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	09/08/2020	8923698736	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI MY LINH	700014951966	Shinhan Bank	352266126
1150	HUỲNH THỊ LOAN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8923944137	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI LOAN	700012217646	Shinhan Bank	352187534
1151	NGUYỄN MINH TÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8924179665	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MINH TAN	0121000737460	Vietcombank	351977653
1152	TÔN VĂN PHONG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8924191054	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TON VAN PHONG	700013719993	Shinhan Bank	352446277
1153	NGUYỄN THỊ LINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/08/2020	8924368003	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI LINH	0481000711701	Vietcombank	352256008
1154	NGUYỄN THỊ NGỌC ĐIỆP	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/06/2020	8924422420	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC DIEP	700014394086	Shinhan Bank	351145423
1155	PHẠM NGỌC VÂN ANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8924445434	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM NGOC VAN ANH	700012218125	Shinhan Bank	352472604
1156	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	8924534955	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI HONG NHUNG	0481000847640	Vietcombank	351641094
1157	LÊ THANH PHONG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	8924599924	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE THANH PHONG	1014495840	Vietcombank	351692385
1158	CHÂU THỊ KIM TUYỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	8925337869	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CHAU THI KIM TUYEN	700018447497	Shinhan Bank	351955022
1159	PHAN THỊ BÉ NGỌC	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	8925340087	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAN THI BE NGOC	700010809058	Shinhan Bank	352589971
1160	NGUYỄN MAI THU HỒNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/02/2021	8925348750	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN MAI THU HONG	157506579	VP Bank	351508426
1161	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYỀN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/05/2021	8925358790	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC TUYEN	700019615080	Shinhan Bank	351623599
1162	DƯƠNG THỊ YẾN NHI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8925364647	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THI YEN NHI	700013719769	Shinhan Bank	352446390
1163	DƯƠNG MỘNG ĐIỆP	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8925368648	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG MONG DIEP	700016240489	Shinhan Bank	351750336
1164	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	8925373320	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI YEN NHI	700016240520	Shinhan Bank	352565787
1165	HUỲNH THỊ THU HẰNG EM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8925511581	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH THI THU HANG EM	700016240496	Shinhan Bank	351606739
1166	NGUYỄN THỊ ÚT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8925536907	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI UT	700012068394	Shinhan Bank	351172572
1167	NGUYỄN THỊ THU CHI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8925536914	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU CHI	700012067770	Shinhan Bank	352154963
1168	PHẠM THỊ NGỌC	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8925619950	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI NGOC	700012839356	Shinhan Bank	352325002
1169	ĐỖ DIỄM TRINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8925706591	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO DIEM TRINH	700013719819	Shinhan Bank	352367376
1170	VÕ THỊ MỸ THANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8925706593	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI MY THANH	700013719841	Shinhan Bank	352562926
1171	NGUYỄN VĂN DOANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8925706594	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN DOANH	700013719986	Shinhan Bank	352535063
1172	LÊ NGỌC NHI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	8925706598	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE NGOC NHI	700013719826	Shinhan Bank	351297063
1173	TRẦN THỊ HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	9107054917	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI HIEN	700017463566	Shinhan Bank	187934154
1174	ĐỖ THỊ TÙNG LÂM	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	9107249394	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DO THI TUNG LAM	0481000567470	Vietcombank	171710973
1175	TRẦN THỊ KIM LỢI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	9121874072	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI KIM LOI	700012139310	Shinhan Bank	371836929
1176	VÕ THỊ MỸ THUẬN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	9121936433	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO THI MY THUAN	700012139368	Shinhan Bank	371812715
1177	DANH TRƯỜNG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	9122724487	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANH TRUONG	700014229519	Shinhan Bank	371874927
1178	TRẦN THỊ MỘNG MI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	08/03/2021	9122767092	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI MONG MI	700019029090	Shinhan Bank	372001994
1179	NGUYỄN THỊ NGỌC NHI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	31/08/2020	9123270464	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC NHI	0481000902181	Vietcombank	371759838
1180	NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	24/10/2020	9123340428	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THU NGUYET	700015525931	Shinhan Bank	370997945
1181	BÙI THỊ PHƯƠNG HÀ NGUYỆT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	12/03/2021	9123434829	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI PHUONG HA NGUYET	700009745282	Shinhan Bank	371032438
1182	PHẠM ĐỨC LỢI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/05/2021	9123787572	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM DUC LOI	700019608252	Shinhan Bank	371229820
1183	LÊ HOÀNG ÂN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	9123883362	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE HOANG AN	0481000862885	Vietcombank	371032727
1184	TRẦN KIM THA	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/01/2021	9123885387	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN KIM THA	700010809446	Shinhan Bank	371108986
1185	BÙI THỊ HỒNG ÁNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/10/2020	9124037819	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	BUI THI HONG ANH	0091000655712	Vietcombank	371735868
1186	TRỊNH PHƯỢNG LIÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	28/08/2020	9222003323	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRINH PHUONG LIEN	700015102290	Shinhan Bank	092184005065

1187	LIÊU THỊ QUỲNH HOA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	9222148362	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LIEU THI QUYNH HOA	700011870765	Shinhan Bank	092300004759
1188	TRẦN THỊ PHƯỢNG HẰNG	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/07/2020	9222618470	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI PHUONG HANG	700009502476	Shinhan Bank	341633458
1189	VŨ HÀO TUẤN KIỆT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	05/10/2020	9223178478	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VU HAO TUAN KIET	700015326234	Shinhan Bank	362508329
1190	TRƯƠNG VĂN HẢI	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	9321271963	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRUONG VAN HAI	0481000913550	Vietcombank	363583304
1191	TRẦN THỊ CHUYÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/10/2020	9321955237	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI CHUYEN	700015326024	Shinhan Bank	364227058
1192	MẠCH ANH DUY	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	9421774422	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	MACH ANH DUY	700018447554	Shinhan Bank	366040628
1193	NGUYỄN VĂN TUẤN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/12/2020	9421934322	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN TUAN	700018447586	Shinhan Bank	365879728
1194	VÕ DIỄM QUỲNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	27/08/2020	9422145499	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	VO DIEM QUYNH	700015102204	Shinhan Bank	366282830
1195	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/06/2020	9422258440	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN HOANG PHUC	700014393995	Shinhan Bank	366351029
1196	TRẦN THỊ LÀI SEN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	09/10/2020	9422358034	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LAI SEN	700015415238	Shinhan Bank	366154227
1197	TRẦN THỊ SAN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	09/10/2020	9422368322	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI SAN	700015415252	Shinhan Bank	366197877
1198	NGUYỄN THỊ NGỌC HOA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	27/09/2020	9422417669	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGOC HOA	700015325941	Shinhan Bank	365095837
1199	PHẠM THỊ ANH THƯ	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	31/08/2020	9422804811	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM THI ANH THU	0481000890533	Vietcombank	366266312
1200	LÊ BƯU SANG	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/06/2020	9423301705	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE BUU SANG	0481000786076	Vietcombank	366120385
1201	PHẠM VĂN RI	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	21/09/2020	9423308188	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	PHAM VAN RI	0481000889156	Vietcombank	365873634
1202	LÊ HỮU NHÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/05/2021	9521077162	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	LE HUU NHAN	700019608277	Shinhan Bank	385881686
1203	DANH THỊ CỦA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	11/09/2020	9521863317	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DANH THI CUA	700007795750	Shinhan Bank	381677786
1204	NGUYỄN THỊ THÚY HUỲNH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	29/10/2020	9522179070	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI THUY HUYNH	700015526135	Shinhan Bank	381918007
1205	TÔ VĂN LÊN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	22/09/2020	9621594648	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TO VAN LEN	700015326298	Shinhan Bank	381570284
1206	TRẦN THỊ NHƯ Ý	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	10/09/2020	9621701861	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI NHU Y	700015190325	Shinhan Bank	381996280
1207	NGUYỄN CHÍ KHIÊM	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	20/10/2020	9621812042	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN CHI KHIEM	700015456321	Shinhan Bank	381990911
1208	HUỲNH VĂN ANH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	18/06/2020	9622436151	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	HUYNH VAN ANH	700014393988	Shinhan Bank	382001076
1209	DƯƠNG KHẢI MINH	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	07/05/2021	9622598517	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG KHAI MINH	700019608171	Shinhan Bank	381963995
1210	TRẦN THỊ LỆ XUÂN	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	9622952513	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	TRAN THI LE XUAN	700011563831	Shinhan Bank	362392142
1211	DƯƠNG THU THẢO	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/05/2019	9623020032	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	DUONG THU THAO	0081001306912	Vietcombank	381863591
1212	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	01/01/2021	9623051367	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN THI NGUYET	700013443858	Shinhan Bank	382000709
1213	NGUYỄN VĂN NGHĨA	JH production Dept JH	Xác định thời hạn	15/10/2020	9623096475	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	NGUYEN VAN NGHIA	700015456142	Shinhan Bank	382001043
1214	CAO THỊ THU HIỀN	JH production Dept JH	Không xác định thời hạn	01/05/2019	9713647302	14/08/2021	31/08/2021	1,855,000	CAO THI THU HIEN	0481000860458	Vietcombank	264552544
	TỔNG I							**2,251,970,000**				

III. Danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương và đang mang thai

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản NLĐ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMT/thẻ căn cước công dân
1	ĐỖ THỊ KIM NGÂN	514	1,000,000	DO THI KIM NGAN	700018540340	Shinhan Bank	276093820
2	NGUYỄN THỊ THẢO LIÊN	324	1,000,000	NGUYEN THI THAO LIEN	0481000644855	Vietcombank	321293706
3	VI THỊ HƯƠNG	675	1,000,000	VI THI HUONG	700003199022	Shinhan Bank	186676238
4	NGUYỄN THỊ NGẦN	461	1,000,000	NGUYEN THI NGAN	700019029134	Shinhan Bank	312130111
5	NGUYỄN THỊ HÒA	27	1,000,000	NGUYEN THI HOA	700006240104	Shinhan Bank	174659721
6	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	327	1,000,000	NGUYEN THI HUONG	700007017314	Shinhan Bank	038187001700
7	ĐÀO THỊ KIM DUY	183	1,000,000	DAO THI KIM DUY	700017297921	Shinhan Bank	271611755
8	ĐÀO THỊ NGỌC ANH	818	1,000,000	DAO THI NGOC ANH	0481000698626	Vietcombank	273313366

9	ĐINH THỊ BÍCH LOAN	24	1,000,000	DINH THI BICH LOAN	700009613409	Shinhan Bank	168529730	
10	LƯƠNG NGỌC HÂN	987	1,000,000	LUONG NGOC HAN	700006212044	Shinhan Bank	272580876	
11	VI THỊ THƠM	28	1,000,000	VI THI THOM	0481000847632	Vietcombank	174869725	
12	TRẦN THỊ TÍNH	1129	1,000,000	TRAN THI TINH	700018447515	Shinhan Bank	183815330	
13	NGÔ THỊ MINH PHƯƠNG	811	1,000,000	NGO THI MINH PHUONG	0481000767895	Vietcombank	272557898	
14	NGUYỄN THỊ BÍCH LINH	1022	1,000,000	NGUYEN THI BICH LINH	700007017201	Shinhan Bank	184305741	
15	LƯU NGUYỆT HỒNG	175	1,000,000	LUU NGUYET HONG	700017289813	Shinhan Bank	271331407	
16	LÊ THỊ THANH THỦY	913	1,000,000	LE THI THANH THUY	700003932503	Shinhan Bank	334933810	
17	HỒ THỊ CHIÊN	140	1,000,000	HO THI CHIEN	700002791591	Shinhan Bank	271575845	
18	HỒ THỊ KIỀU HƯƠNG	878	1,000,000	HO THI KIEU HUONG	0121000722921	Vietcombank	352431270	
19	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	1034	1,000,000	TRAN THI QUYNH NHU	700014951771	Shinhan Bank	272735905	
20	TRẦN THỊ BÉ	21	1,000,000	TRAN THI BE	0211000523947	Vietcombank	034184002304	
21	LÊ THỊ VÂN	783	1,000,000	LE THI VAN	700016240432	Shinhan Bank	272341343	
22	NGUYỄN THỊ DIỆU HIỀN	940	1,000,000	NGUYEN THI DIEU HIEN	700010603994	Shinhan Bank	341285443	
23	ĐÀO THỊ ÁM EM	349	1,000,000	DAO THI AM EM	0481000672970	Vietcombank	321311762	
24	NGUYỄN THỊ HUYỀN	8	1,000,000	NGUYEN THI HUYEN	0451000484625	Vietcombank	001301028646	
25	NGUYỄN THỊ TƯƠI	39	1,000,000	NGUYEN THI TUOI	0481000847581	Vietcombank	187495742	
26	ĐINH THỊ TUYẾT	209	1,000,000	DINH THI TUYET	0481000538975	Vietcombank	272871583	
27	TRẦN THỊ HẬU	738	1,000,000	TRAN THI HAU	700001798501	Shinhan Bank	163080374	
28	LÊ THỊ CẨM THU	426	1,000,000	LE THI CAM THU	700013719744	Shinhan Bank	191873307	
Cộng II			**28,000,000**					

III. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
1	NGUYỄN NGỌC HIỀN	14	NGUYỄN NGỌC TRỌNG NHÂN	17/07/2020	LÊ THỊ AI HƯƠNG	054188000320	1,000,000	NGUYEN NGOC HIEN	0121002406529	Vietcombank	271799798
2	PHẠM LÊ THỊ HỒNG NHUNG	994	NGUYỄN HOÀNG ANH	18/01/2019	NGUYỄN MINH HOÀ	371614470	1,000,000	PHAM LE THI HONG NHUNG	700008156306	Shinhan Bank	272498128
3	PHẠM THỊ MỘNG LINH	172	PHẠM THÚY LIỄN	11/12/2019	MẸ ĐƠN THÂN	MẸ ĐƠN THÂN	1,000,000	PHAM THI MONG LINH	0481000629758	Vietcombank	272661127
4	PHẠM MINH TÂM	1	PHẠM QUỲNH NHƯ	22/08/2021	TRẦN KIM THẢO	371323226	1,000,000	PHAM MINH TAM	700014846207	Shinhan Bank	371581111
5	PHẠM THỊ NGA	37	PHAN QUỐC HUY	27/03/2020	PHẠM VĂN TUYÊN	183829464	1,000,000	PHAM THI NGA	700014846253	Shinhan Bank	187495433
6	TRẦN THỊ THUỶ	567	Trần Minh Thuận	11/02/2019	TRẦN MINH THIÊN	371280347	1,000,000	TRAN THI THUY	0481000691754	Vietcombank	371205528
7	TRẦN THỊ THUỶ	567	TRẦN MINH THUẬN	11/02/2019	TRẦN MINH THIÊN	371280347	1,000,000	TRAN THI THUY	0481000691754	Vietcombank	371205528
8	NGUYỄN THỊ SINH	19	Lê Ngọc Nhi	20/02/2018	LÊ NGỌC QUÝ	038084009207	1,000,000	NGUYEN THI SINH	700014951806	Shinhan Bank	172119234
9	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	1034	Nông Phương Hoàng Anh	18/08/2020	NÔNG PHƯỢNG HẢI	272398554	1,000,000	TRAN THI QUYNH NHU	700014951771	Shinhan Bank	272735905
10	PUIH LY	448	VŨ HOA NGỌC LAN	21/01/2021	VŨ HÀO ANH KIỆT	362508329	1,000,000	PUIH LY	700015043058	Shinhan Bank	231187209
11	LÊ THỊ LÂM	725	Phạm Văn Sang	02/04/2017	PHẠM VĂN GIANG	352477253	1,000,000	LE THI LAM	0481000642920	Vietcombank	352016203
12	ĐINH YÊN VY	1062	NGUYỄN HOÀNG YẾN NHI	27/07/2016	NGUYỄN THANH HOÀNG	272716794	1,000,000	DINH YEN VY	700015456200	Shinhan Bank	272916420

13	ĐINH YẾN VY	1062	NGUYỄN HOÀNG THIÊN	24/04/2018	NGUYỄN THANH HOÀNG	272716794	1,000,000	DINH YEN VY	700015456200	Shinhan Bank	272916420
14	PHÙNG KÍNH HÙNG	1047	PHÙNG QUỐC HUY	17/12/2016	NGUYỄN THỊ CHI	272371453	1,000,000	PHUNG KINH HUNG	700015575285	Shinhan Bank	272371453
15	PHÙNG KÍNH HÙNG	1047	PHÙNG MINH HIẾU	19/04/2018	NGUYỄN THỊ CHI	272371453	1,000,000	PHUNG KINH HUNG	700015575285	Shinhan Bank	272371453
16	HUỲNH THỊ KIM OANH	879	PHAN HUỲNH PHONG	16/02/2018	PHAN KHẮC ĐẠT	272070639	1,000,000	HUYNH THI KIM OANH	0121000723446	Vietcombank	250808906
17	HUỲNH THỊ KIM OANH	879	PHAN HUỲNH MINH NGUYỆT	16/11/2020	PHAN KHẮC ĐẠT	272070639	1,000,000	HUYNH THI KIM OANH	0121000723446	Vietcombank	250808906
18	NGUYỄN THỊ NGỌC MỸ	2	LÊ NGỌC CÁT TƯỜNG	10/08/2018	LÊ HỒNG TÂM	074078001657	1,000,000	NGUYEN THI NGOC MY	700014445311	Shinhan Bank	271670120
19	HỒ KHÁNH LINH	1030	HỒ NGỌC KHÁNH LY	24/08/2020	ĐỖ PHƯƠNG THẢO	194598227	1,000,000	HO KHANH LINH	700009464681	Shinhan Bank	312544428
20	ĐINH THỊ TUYẾT	209	NGUYỄN THÚY AN	19/07/2019	NGUYỄN HOÀI KHƯƠNG	272498162	1,000,000	DINH THI TUYET	0481000538975	Vietcombank	272871583
21	TRỊNH THỊ NU	181	PHẠM BẢO ANH	06/10/2017	PHẠM VĂN THU	036083005727	1,000,000	TRINH THI NU	700014028199	Shinhan Bank	162691071
22	VI THỊ XUÂN	600	TRIỆU QUỐC ĐẠT	20/02/2018	TRẦN VĂN THẮN	271708334	1,000,000	VI THI XUAN	0481000486800	Vietcombank	271810634
23	VI THỊ XUÂN	600	TRIỆU NGỌC BÍCH	08/06/2020	TRẦN VĂN THẮN	271708334	1,000,000	VI THI XUAN	0481000486800	Vietcombank	271810634
24	NGUYỄN ĐÌNH NGỌC	692	NGUYỄN ĐÌNH GIA ĐẠT	17/05/2016	NGUYỄN THỊ THẢO	272170428	1,000,000	NGUYEN DINH NGOC	0481000621743	Vietcombank	271789831
25	NGUYỄN ĐÌNH NGỌC	692	NGUYỄN NGỌC AN NHIÊN	28/01/2020		272170428	1,000,000	NGUYEN DINH NGOC	0481000621743	Vietcombank	271789831
26	TRẦN THỊ HẰNG	684	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	15/04/2017	NGUYỄN VĂN CẢNH	352017667	1,000,000	TRAN THI HANG	0481000616647	Vietcombank	272439103
27	LÊ VĂN GIANG	671	LÊ MINH THƯ	14/11/2018	NGUYỄN THỊ LOAN	187121227	1,000,000	LE VAN GIANG	700017298082	Shinhan Bank	186755075
28	HUỲNH HOÀNG TRÚC MY	739	HỒ HUỲNH ĐĂNG KHÔI	22/01/2021	HỒ THANH TUẤN	351975930	1,000,000	HUYNH HOANG TRUC MY	0481000646411	Vietcombank	025323352
29	DƯƠNG THẾ TÂM	196	DƯƠNG HẠO THIÊN	27/10/2016	NGUYỄN THỊ HỒNG HIỀN	341595254	1,000,000	DUONG THE TAM	0481000634342	Vietcombank	351595254
30	DƯƠNG THẾ TÂM	196	DƯƠNG THIÊN PHÚ	04/12/2018	NGUYỄN THỊ HỒNG HIỀN	341595254	1,000,000	DUONG THE TAM	0481000634342	Vietcombank	351595254
31	TRẦN THỊ HƯNG	748	TRƯƠNG TRẦN BẢO HÂN	10/09/2015	TRƯƠNG CÔNG TUẤN	381633642	1,000,000	TRAN THI HUNG	0481000649520	Vietcombank	101203244
32	NGUYỄN THỊ DIỄM	319	NGUYỄN MINH KHÁNH	22/11/2017	NGUYỄN VĂN LÍT	352013751	1,000,000	NGUYEN THI DIEM	0481000655258	Vietcombank	351843596
33	NGUYỄN THỊ DIỄM	319	NGUYỄN MINH KHANG	24/02/2016	NGUYỄN VĂN LÍT	352013751	1,000,000	NGUYEN THI DIEM	0481000655258	Vietcombank	351843596
34	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	776	PHẠM NGUYỄN DU MY	02/02/2021	PHẠM VĂN VŨ	363763555	1,000,000	NGUYEN THI KHANH LINH	700009421190	Shinhan Bank	364148299
35	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	784	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	30/12/2017	NGUYỄN VĂN DŨNG	352190858	1,000,000	NGUYEN THI THANH THAO	0481000671971	Vietcombank	371562784
36	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	784	NGUYỄN VĂN THÀNH THIÊN	31/03/2016	NGUYỄN VĂN DŨNG	352190858	1,000,000	NGUYEN THI THANH THAO	0481000671971	Vietcombank	371562784
37	HÀ THANH TÂM	778	ĐỖ ĐỨC THÀNH	29/02/2020	ĐỖ ĐỨC HÙNG	038088013368	1,000,000	HA THANH TAM	0481000685708	Vietcombank	090827102
38	TRẦN THỊ THANH LAN	809	LÊ THỊ BẢO HÂN	08/10/2015	LÊ THIÊN VŨ	075088001711	1,000,000	TRAN THI THANH LAN	700017859576	Shinhan Bank	241417787
39	TRẦN THỊ THANH LAN	809	LÊ THỊ BẢO NGÂN	24/10/2019	LÊ THIÊN VŨ	075088001711	1,000,000	TRAN THI THANH LAN	700017859576	Shinhan Bank	241417787
40	LÊ THỊ HỒNG PHƯỢNG	1128	TRẦN LÊ ANH ĐỨC	09/10/2017	TRẦN MINH CHÍ	301493929	1,000,000	LE THI HONG PHUONG	0481000591269	Vietcombank	352082048
41	HOÀNG THỊ HOA	812	ĐOÀN THỊ QUỲNH ANH	19/09/2017	ĐOÀN VĂN TRƯỜNG	091068380	1,000,000	HOANG THI HOA	0481000694552	Vietcombank	090859045
42	VÕ THỊ THU THỦY	1127	NGUYỄN VÕ THẢO VY	13/05/2017	NGUYỄN VĂN BẢO	371364871	1,000,000	VO THI THU THUY	0121000663773	Vietcombank	371364871
43	NGUYỄN THỊ OANH	803	KIỀU NGỌC KHÁNH LY	08/01/2016	KIỀU VĂN LONG	245158274	1,000,000	NGUYEN THI OANH	700016933930	Shinhan Bank	245178827
44	ĐOÀN THANH THẢO	820	VÕ ĐOÀN TRƯỜNG KHANG	26/05/2020	VÕ CÔNG PHÁP	321333509	1,000,000	DOAN THANH THAO	0631000401477	Vietcombank	331402404
45	ĐOÀN THANH THẢO	820	VÕ ĐOÀN TRƯỜNG AN	26/05/2020	VÕ CÔNG PHÁP	321333509	1,000,000	DOAN THANH THAO	0631000401477	Vietcombank	331402404
46	ĐẶNG THỊ LOAN	833	VÕ THỊ THANH TRÀ	23/05/2017	VÕ VĂN MINH	276128266	1,000,000	DANG THI LOAN	0481000701549	Vietcombank	276128267
47	NGUYỄN THỊ THÚY HỒNG	658	TA HUY ĐẠT	11/12/2019	TA VĂN ÚT	381471799	1,000,000	NGUYEN THI THUY HONG	0481000791982	Vietcombank	352217720
48	ĐOÀN THỊ CÚC	230	LÊ DUY HƯNG	25/05/2018	LÊ VĂN LIỄN	271978335	1,000,000	DOAN THI CUC	0481000236022	Vietcombank	276026272
49	TÔ THỊ HỒNG	883	LÊ THỊ KIM THƯ	19/06/2016	LÊ ĐÌNH NINH	173584078	1,000,000	TO THI HONG	700017149028	Shinhan Bank	03819600327

50	TÔ THỊ HỒNG	883	LÊ KIM CHÂU	28/02/2018	LÊ ĐÌNH NINH	173584078	1,000,000	TO THI HONG	700017149028	Shinhan Bank	03819600327
51	NGUYỄN THỊ LAM	704	LONG BẢO KHANG	01/11/2017	LONG VĂN HẬU	091068380	1,000,000	NGUYEN THI LAM	0481000631666	Vietcombank	183974404
52	HUỲNH BÍCH PHƯỢNG	718	PHAN THANH VY	20/12/2017	PHAN THANH TIỀU	366023171	1,000,000	HUYNH BICH PHUONG	0481000629352	Vietcombank	385635094
53	PHẠM TƯỜNG VI	927	NGUYỄN PHẠM MINH TRỌNG	10/02/2020	NGUYỄN VĂN SANG	371735174	1,000,000	PHAM TUONG VI	0481000756878	Vietcombank	371854595
54	TRẦN THỊ HUỲNH TRANG	1130	LAI QUANG LÂM	12/04/2020	LAI QUANG HUY	211894936	1,000,000	TRAN THI HUYNH TRANG	0251002662272	Vietcombank	272009836
55	TRẦN THỊ KIM LIÊN	951	VÕ GIA PHÁT	23/11/2020	VÕ VĂN ĐẠT	321402271	1,000,000	TRAN THI KIM LIEN	0481000772718	Vietcombank	321599680
56	NGUYỄN THỊ BÍCH THU	864	TRẦN NGỌC NHÃ TRÚC	03/02/2021	TRẦN KIM HỒNG	271481341	1,000,000	NGUYEN THI BICH THU	0481000772722	Vietcombank	261394828
57	HỒ BÁ HÙNG	539	HỒ BÁ HOÀNG PHÚC	17/02/2016	HOÀNG THỊ BÉ	186212175	1,000,000	HO BA HUNG	0481000772730	Vietcombank	186014009
58	VI THÀNH TUẤN	952	VI MẠNH TƯỜNG	21/07/2018	BA THỊ THANH BÌNH	230863833	1,000,000	VI THANH TUAN	0481000740816	Vietcombank	230848076
59	VŨ HỒNG NGỌC	978	TRỊNH ÁNH DƯƠNG	21/05/2020	TRỊNH CÔN ĐỈNH	034086007987	1,000,000	VU HONG NGOC	1012416071	Vietcombank	272563223
60	LA VĂN ĐƯỜNG	36	LA THỊ NHƯ THẢO	22/05/2021	BÙI THỊ THANH BÌNH	186104833	1,000,000	LA VAN DUONG	700018447530	Shinhan Bank	186627086
61	TRẦN KIẾN CƯỜNG	1098	TRẦN KHÁNH DUY	15/07/2020	CAO THỊ DUNG	272563902	1,000,000	TRAN KIEN CUONG	0481000819564	Vietcombank	2725633902
62	TRẦN THỊ HÒA	288	TRẦN ĐAN BẢO NGỌC	16/03/2017	TRẦN ĐÌNH THIẾT	183269436	1,000,000	TRAN THI HOA	0481000756966	Vietcombank	183384966
63	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	251	NGUYỄN NGỌC DIỆU LINH	23/09/2020	NGUYỄN VĂN TOÁN	381050377	1,000,000	NGUYEN THI NGOC HA	0481000758674	Vietcombank	272312137
64	NGÔ THỊ XUÂN HƯỜNG	316	CAO THÀNH ĐẠT	09/10/2015	CAO HOÀ	271240901	1,000,000	NGO THI XUAN HUONG	0481000615880	Vietcombank	272577088
65	NGUYỄN NGỌC NGHIỆP	330	NGUYỄN THANH NGỌC	30/03/2016	NGUYỄN THANH THẢO	271878237	1,000,000	NGUYEN NGOC NGHIEP	700002190441	Shinhan Bank	280815710
66	NGUYỄN THỊ DUYÊN	493	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	25/09/2019	NGUYỄN THÀNH LONG	250943009	1,000,000	NGUYEN THI DUYEN	0481000746193	Vietcombank	272939297
67	NGUYỄN VIỆT TÈ	513	NGUYỄN VIỆT QUÂN	27/04/2016	TRƯƠNG THỊ THÀNH	183387292	1,000,000	NGUYEN VIET TE	0481000669067	Vietcombank	183047884
68	ĐẶNG THỊ SEN	516	LÊ XUÂN HOÀNG	01/02/2020	LÊ XUÂN KIÊN	272749174	1,000,000	DANG THI SEN	0481000762092	Vietcombank	151426508
69	BÙI THỊ TÚ NGUYÊN	577	HUỲNH PHƯƠNG THẢO	30/07/2016	HUỲNH QUANG THUẬN	270860168	1,000,000	BUI THI TU NGUYEN	0481000714948	Vietcombank	272099044
70	TRỊNH THỊ KIM YẾN	587	BÙI HIẾU NGHĨA	07/03/2017	BÙI PHƯƠNG THANH	023920322	1,000,000	TRINH THI KIM YEN	700017297482	Shinhan Bank	272178251
71	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	616	NGUYỄN HOÀNG MINH	05/12/2019	NGUYỄN THANH TRỌNG	276036292	1,000,000	NGUYEN THI THU HIEN	700019652626	Shinhan Bank	272087953
72	NGUYỄN THỊ MINH THUỶ	293	PHAN PHÚC LÂM	16/11/2018	PHAN CÔNG LÝ	271966608	1,000,000	NGUYEN THI MINH THUY	0401000358984	Vietcombank	194258960
73	NGUYỄN THỊ MINH THUỶ	293	PHAN VĨ VĂN	09/06/2016	PHAN CÔNG LÝ	271966608	1,000,000	NGUYEN THI MINH THUY	0401000358984	Vietcombank	194258960
74	NGUYỄN THỊ HỒNG LŨY	591	HỒNG THỊ KIỀU ANH	20/03/2016	HỒNG THANH LƯỢNG	271886283	1,000,000	NGUYEN THI HONG LUY	0481000656659	Vietcombank	271886283
75	NGUYỄN THỊ CHÂU GIANG	703	NGUYỄN QUANG HẢI	30/05/2018	NGUYỄN VĂN VINH	272308235	1,000,000	NGUYEN THI CHAU GIANG	700015561467	Shinhan Bank	272264107
76	NGUYỄN THỊ CHÂU GIANG	703	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	21/03/2016	NGUYỄN VĂN VINH	272308235	1,000,000	NGUYEN THI CHAU GIANG	700015561467	Shinhan Bank	272264107
77	NGUYỄN THÀNH NAM	759	NGUYỄN HÀ ÁNH NGỌC	18/01/2017	HÀ THỊ HỒNG DIỄM	264492709	1,000,000	NGUYEN THANH NAM	700017297272	Shinhan Bank	272226703
78	NGÔ THỊ YẾN	763	NGUYỄN NGÔ MINH HUY	09/10/2019	NUYỄN ĐÌNH TỈNH	271930283	1,000,000	NGO THI YEN	0481000663494	Vietcombank	162760099
79	ĐÀO THỊ THƯƠNG	660	CÙ KHÁNH LINH	31/08/2016	CÙ HUY NHẬT	183856177	1,000,000	DAO THI THUONG	700016144277	Shinhan Bank	183990181
80	ĐÀO THỊ THƯƠNG	660	CÙ HUY GIA BẢO	29/04/2020	CÙ HUY NHẬT	183856177	1,000,000	DAO THI THUONG	700016144277	Shinhan Bank	183990181
81	TRẦN THỊ HIỀM	757	NGUYỄN PHÁT LỘC	20/06/2020	NUYỄN VĂN TÀI	221018611	1,000,000	TRAN THI HIEM	700001873006	Shinhan Bank	352193308
82	HUỲNH THỊ TUYẾT NHUNG	674	LÊ HUỲNH NGUYÊN KHANG	11/01/2021	LÊ THANH PHONG	271309621	1,000,000	HUYNH THI TUYET NHUNG	700004012590	Shinhan Bank	271535320
83	TRƯƠNG THỊ HON	916	TRƯƠNG PHƯƠNG ANH	24/04/2017	PHẠM VĂN SẾ	3808363706	1,000,000	TRUONG THI HON	700004013296	Shinhan Bank	381166914
84	VŨ THỊ YẾN	736	NGUYỄN ĐÌNH GIA HUY	25/11/2019	NUYỄN VĂN SÁNG	040077027143	1,000,000	VU THI YEN	0121000640420	Vietcombank	272455468
85	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	1013	TRẦN NGỌC THANH XUÂN	24/03/2020	TRẦN THIỆN THANH	272069472	1,000,000	NGUYEN THI TRA MY	23807331248	Shinhan Bank	276057457
86	MAI HUỲNH NHƯ	1033	NGUYỄN TRỌNG NHÂN	02/05/2016	NGUYỄN VĂN HÙNG	272272035	1,000,000	MAI HUYNH NHU	700008033218	Shinhan Bank	272883759

87	MAI HUỲNH NHƯ	1033	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG VY	26/09/2019	NGUYỄN VĂN HÙNG	272272035	1,000,000	MAI HUYNH NHU	700008033218	Shinhan Bank	272883759
88	TRẦN THỊ LỆ XUÂN	1214	LÊ TRỌNG NHÂN	22/10/2019	LÊ TRUNG TÍNH	362392142	1,000,000	TRAN THI LE XUAN	700011563831	Shinhan Bank	362392142
89	LIỄU THỊ QUỲNH HOA	1191	TRẦN LIỄU TƯỜNG VY	16/12/2020	TRẦN THANH BÌNH	271886257	1,000,000	LIEU THI QUYNH HOA	700011870765	Shinhan Bank	092300004759
90	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	1216	NGUYỄN PHƯỚC TÀI	16/08/2016	NGUYỄN PHƯỚC KỲ	382000709	1,000,000	NGUYEN THI NGUYET	700013443858	Shinhan Bank	382000709
91	NGUYỄN VĂN ĐĂNG	746	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	04/11/2019	ĐÀO THỊ HẬU	173755988	1,000,000	NGUYEN VAN DANG	700002536999	Shinhan Bank	173052834
92	LÊ THỊ THÚY	91	TRỊNH LÊ GIA HÂN	08/02/2017	TRỊNH VĂN HẢI	171538206	1,000,000	LE THI THUY	0481000757926	Vietcombank	171799983
93	NGUYỄN THỊ KHA ÂN	1040	LÂM MINH NHẬT	29/11/2017	LÂM THÀNH NHÂN	272389489	1,000,000	NGUYEN THI KHA AN	0481000855453	Vietcombank	272445771
94	NGUYỄN VĂN BA	107	NGUYỄN MẠNH HÙNG	08/10/2015	PHẠM THỊ THUÝ HOÀ	272885253	1,000,000	NGUYEN VAN BA	0481000658916	Vietcombank	172397059
CỘNG							**94,000,000**				
	III. Tổng cộng (I+II)						**2,373,970,000**				

Tổng số tiền hỗ trợ là: 2.373.970.000 đồng
(Hai tỉ ba trăm bảy mươi ba triệu chín trăm bảy mươi ngàn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng